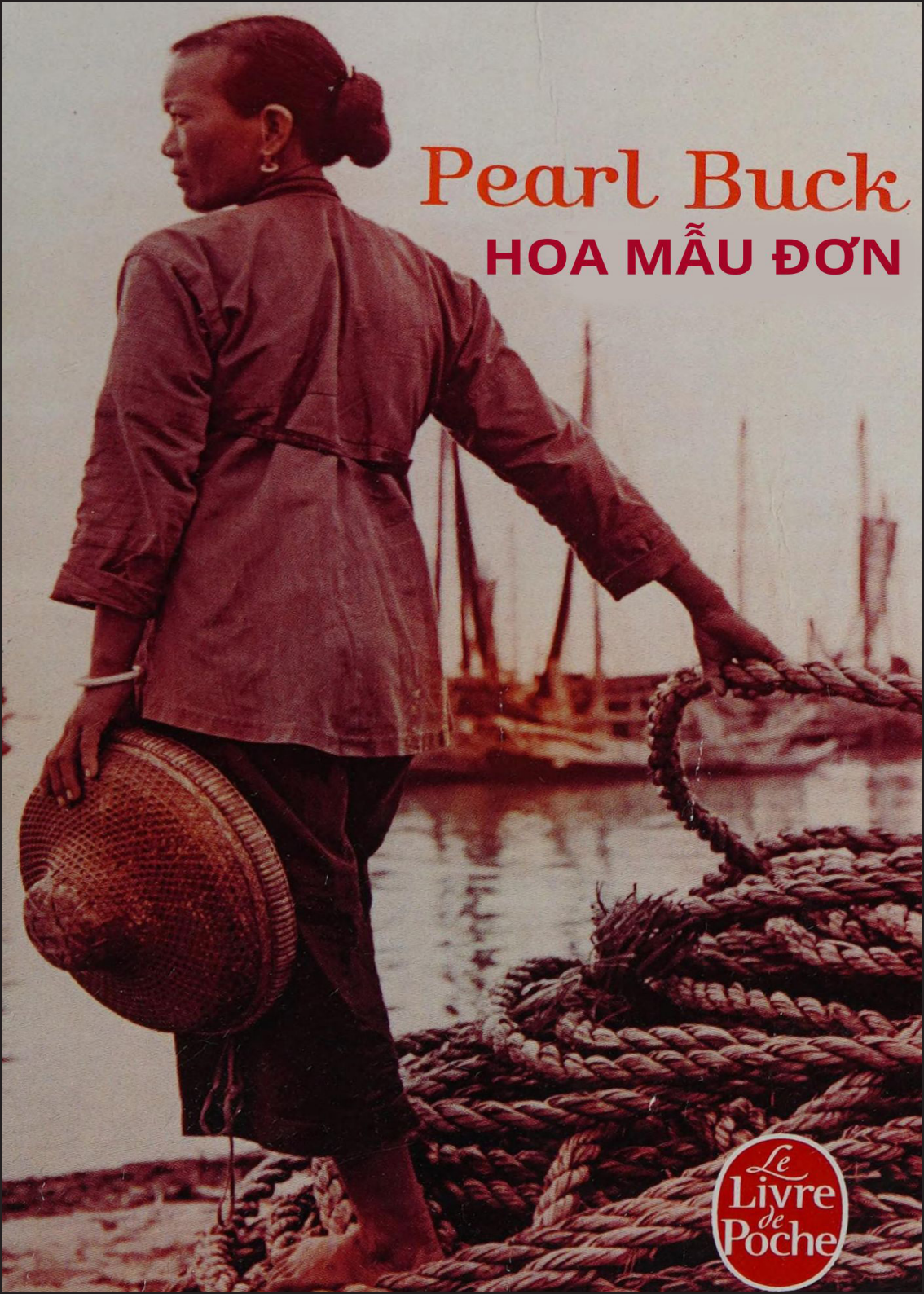




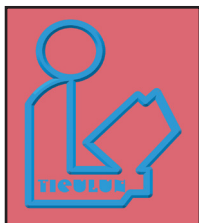
Pearl Buck

HOA MẪU ĐƠN

Le
Livre
de
Poche

HOA MÃU ĐƠN

PEARL BUCK



I

Đó là khởi đầu mùa xuân ở thành phố Khai Phong. Một mùa xuân muộn so với tỉnh Hà Nam, miền Bắc Trung Quốc. Đằng sau những bức tường cao, trong các sân vườn, những cây đào đã nở hoa sớm hơn những cây ở các nông trại rải rác trên cánh đồng bằng phẳng bao quanh hào thành. Tuy nhiên, dù được che chắn, đến lễ Vượt Qua, những cây đào vẫn chỉ e ấp những nụ hoa hồng nhạt.

Trong sân nhà Ezra ben Israel, vài cành đào đã được cắt trước đó nhiều ngày để hoa kịp nở đúng dịp lễ. Mỗi mùa xuân, Pivoine, cô nô lệ nhỏ người Hoa, lại trang trí những cành hoa này lên tường của đại sảnh. Và năm nào cũng vậy, Ezra, chủ nhân của cô, cùng bà Ezra, đều không quên dành lời khen ngợi cho việc làm của cô. Hôm nay, khi nghĩ về mùa xuân lạnh giá và những cơn gió bụi phương Bắc vừa quét qua thành phố, họ đặc biệt khen ngợi cô gái.

- Xem kìa, Pivoine bé nhỏ của chúng ta đã làm nên điều kỳ diệu, Ezra nói, chỉ tay về phía những bông hoa bằng bàn tay mũm mĩm của mình.

Bà Ezra dừng lại ngắm nhìn, vẻ mặt căng thẳng dịu đi :

- Rất đẹp, con yêu, bà nói.

Pivoine im lặng, như thường lệ, hai bàn tay nhỏ bé đan vào nhau trên tà áo rộng. Cô bắt gặp ánh mắt của David và vội quay đi, nhưng môi cô khẽ run lên khi đáp lại nụ cười ấm áp của Leah. Vị giáo sĩ già vẫn bất động vì ông đã mù lòa ; còn Aaron, con trai ông, Pivoine thậm chí chẳng thèm nhìn.

Họ ngồi quanh chiếc bàn tròn rộng lớn giữa đại sảnh, và Pivoine điều hành việc dọn bữa theo cách của mình, lặng lẽ và đầy duyên dáng. Bốn người hầu dưới quyền cô, và Wang Ma, người hầu gái lớn tuổi nhất, rót trà.

Theo trí nhớ của Pivoine, cô đã luôn tham dự bữa tiệc chiều này trong nhà Ezra. Cô là người giám sát việc bày biện bàn ăn, và các gia nhân đều nghe lời cô vì cô biết vị trí của từng món đồ như thể cô là con gái trong nhà. Những chiếc đĩa chỉ dùng cho bữa ăn hàng năm vào đêm trước lễ Vượt Qua được cất giữ cẩn thận suốt cả năm. Những chiếc thìa bạc, đôi đũa, và những cây đèn bảy ngọn lấp lánh dưới ánh đèn lồng treo trên những xà ngang đồ cao. Trên một chiếc khay bạc lớn, Pivoine đặt những biểu tượng mà cô không hiểu ý nghĩa : một quả

trứng luộc, rau đắng, táo, hạt dẻ và rượu. Những biểu tượng kỳ lạ của một tôn giáo xa lạ !

Giữa sự thờ ơ của thành phố Trung Hoa, cả ngày hôm ấy dường như kỳ quặc. Dù đã quen với các nghi lễ, Pivoine vẫn ngạc nhiên mỗi mùa xuân. Đầu tiên là việc tìm kiếm những mẫu bánh có men trong nhà ! Sáng hôm đó, Ezra, ông chủ, đã lục lọi mọi góc ngách, vừa cười vừa làm như thường lệ. Ngày trước, bà Ezra vẫn thường giấu những mẫu bánh mì thừa, nhưng mấy năm gần đây, bà đã giao phó việc này cho Pivoine, và ông Ezra lại bảo cô hầu gái nhỏ đếm từng miếng để biết khi nào ông có thể ăn hết. Ông nói đùa một cách khéo léo, nhưng vẫn hơi ngượng ngùng trước mặt đám đầy tớ. Hồi còn nhỏ, David và Pivoine thường cười đùa thoải mái và hào hứng tham gia vào cuộc truy tìm, chỉ tay vào từng vụn bánh mì cảm đoán. Nhưng lúc ấy, Pivoine đâu biết mình chỉ là một nô lệ.

Giờ đây, cô đã biết. Cô đứng yên lặng, chú ý quan sát khi bữa tiệc diễn ra. Cô biết khá rõ từng vị khách. Đặc biệt là David ! Chính vì anh mà cô đã được mua về, vào một năm đói kém, khi sông Hoàng Hà vỡ đê và nhấn chìm những vùng đất thấp. Lúc đó cô còn rất nhỏ ! Dù cố gắng hồi tưởng, cô không thể nhớ lại bất kỳ khuôn mặt nào trước khuôn mặt của David. Đó là ký ức

đầu tiên của cô : khuôn mặt của một cậu bé, lớn hơn cô hai tuổi, luôn cao hơn, khỏe hơn cô, đến mức theo bản năng, cô quay về phía anh và tìm sự bảo vệ của anh. Ngày xưa, cô tâm sự với anh những suy nghĩ, nỗi buồn của mình, và thật khó để từ bỏ thói quen đó. Nhưng cô biết đó là điều cần thiết. Sự thân thiết giữa hai đứa trẻ không thể kéo dài sau thời thơ ấu, khi một người là chủ và người kia là nô lệ.

Pivoine không phàn nàn ; cô cảm thấy hạnh phúc trong ngôi nhà tốt lành của người Do Thái này. Ezra ben Israël, chủ gia đình, là một thương nhân to lớn và vui tính. Nếu không có bộ râu rậm, Pivoine nghĩ, ông trông giống người Trung Quốc, vì mẹ ông là người Trung Quốc. Không ai bao giờ nhắc đến điều này, và bà Ezra cảm thấy đau khổ, nhưng bà an ủi mình khi thấy David, con trai bà, giống bà hơn là giống cha, và thậm chí còn giống ông ngoại hơn, người mà anh mang tên. Mọi người đều sợ bà Ezra nhưng cũng mang ơn bà vì những ân huệ cá nhân, vì lòng tốt của bà có thể biến mất bất cứ lúc nào do tính khí thất thường. Bà gần năm mươi tuổi ; bà là một người phụ nữ cao lớn, khỏe mạnh, và đẹp đối với ai không coi thường chiếc mũi khoằm và làn da rám nắng. Đức tin cứng nhắc và thói quen không đổi của bà kết hợp kỳ lạ với lòng hào phóng trong tim. Mỗi năm, bà mời vị giáo sĩ và hai con của ông, Leah

và Aaron, đến dự lễ Vượt Qua. Aaron, nhợt nhạt và giả tạo, mười bảy tuổi ; Pivoine khinh thường anh ta vì khuôn mặt nhợt nhạt, bản thủ và sự đòi bại của anh. Cô tự hỏi liệu vị giáo sĩ hay gia đình Ezra có biết về hành vi xấu xa của cậu ta không, nhưng cô không có quyền hỏi người khác về điều đó. Có lẽ Bảy Biệt Danh và Tám Gia Đình, như người ta gọi người Do Thái ở Khai Phong, không biết về hành vi của con trai vị giáo sĩ, và người Trung Quốc quá tế nhị để nói với họ.

Leah không giống anh trai. Cô tốt bụng : cô là một trong những sinh linh đặc biệt, vừa tốt vừa đẹp. Từ vị trí người hầu gần bàn, Pivoine nhìn cô với niềm vui pha lẫn nỗi buồn, nhưng không bao giờ trở thành ghen tị. Tối hôm đó, trong chiếc váy đỏ màu rượu và thắt lưng vàng, Leah vô cùng xinh đẹp dù cao lớn. Người Trung Quốc không thích phụ nữ cao, nhưng làn da trắng như sữa, đôi mắt đen lấp lánh giữa hàng mi bù đắp cho khuyết điểm đó. Còn chiếc mũi, dù không to như của bà Ezra, vẫn quá khoằm so với thẩm mỹ Trung Quốc.

Leah không chỉ đẹp. Ở cô có một sự thanh cao, tâm linh mà Pivoine ngưỡng mộ dù không hiểu. Người Trung Quốc nói về cô gái Do Thái trẻ : «Cô ấy có lòng tốt của Trời.» Điều đó có nghĩa lòng tốt này là bẩm sinh, xuất phát từ nguồn cội bên trong. Ngồi cạnh cha,

sẵn sàng giúp đỡ ông chỉ với một cử chỉ nhỏ, cô thấp sáng bữa tiệc bằng niềm vui của mình, dù cô hiếm khi nói.

Có lẽ cô thừa hưởng điều này từ cha mình ; vị giáo sĩ cao gầy, được bao phủ bởi sự thánh thiện như một chiếc áo ánh sáng. Nhiều năm trước, ông mắc một căn bệnh về mắt mà nhiều người Trung Quốc mắc phải. Không có cách chữa nào cho căn bệnh này, và vị giáo sĩ bị mù, càng nhanh hơn vì là người ngoại quốc, ông không có miễn dịch. Vợ ông, người ông sẽ mất sau này, ba mươi tuổi khi ông nhìn thấy bà lần cuối, và các con của họ còn rất nhỏ. Ông dường như chỉ là linh hồn thoát khỏi thể xác. Có lẽ việc không thể nhìn thấy khuôn mặt con người buộc ông chỉ chiêm ngưỡng khuôn mặt của Chúa, hay đó chỉ là hiệu ứng của lòng tốt tự nhiên ? Mái tóc bạc trắng sau khi mù, ôm lấy khuôn mặt cao quý ; đôi mắt sâu thẳm phía trên bộ râu trắng khiến ông trông bình thản và khiêm hãnh.

Pivoine không bỏ lỡ bất kỳ cử chỉ, nụ cười nào của những vị khách quanh bàn tiệc. Cô thấy David nhìn Leah đối diện, rồi quay đi, và cô phải kìm nén cú sốc mà mình cảm nhận. Về chiều cao, David ngang bằng Leah, và trong mắt Pivoine, anh còn đẹp trai hơn. Mười chín tuổi, David ben Ezra đang ở đỉnh cao tuổi trẻ.

Trang phục Do Thái của anh, mà Pivoine không thích vì chúng tạo ra khoảng cách xa lạ giữa họ, rất hợp với anh. Thường ngày, anh mặc áo dài Trung Quốc, thoải mái hơn ; nhưng tối hôm đó, anh mặc một chiếc áo màu xanh và vàng, và chiếc mũ lụa xanh của người Do Thái đặt trên những lọn tóc đen ngắn. Pivoine không thể rời mắt khỏi anh ; anh bắt gặp ánh mắt đó và mỉm cười với cô hầu gái trẻ. Ngay lập tức, cô cúi đầu và quay lại yêu cầu ông Wang, người hầu lớn tuổi nhất, mang bình rượu dành cho lễ Vượt Qua.

- Đưa nó cho chủ nhân, cô nói.

- Tôi biết rồi, người hầu ré lên. Không cần phải nhắc tôi sau bao nhiêu năm ! Cô cũng khó tính như bà già nhà tôi vậy.

Ngay lúc đó, Wang Ma, vợ ông, bước vào cùng nhiều người hầu mang theo chén, bình nước và khăn để làm lễ rửa tay. Ezra đã rời khỏi chiếc ghế có đệm, nhưng thay vì chúc phúc cho rượu, ông đổ đầy ly của vị giáo sĩ.

- Xin cha chúc phúc cho rượu của chúng con, ông nói.

Vị giáo sĩ đứng lên, nâng ly, chúc phúc cho rượu, rồi mọi người đứng lên và uống. Khi họ ngồi xuống, Wang Ma dẫn các người hầu vào, rót nước vào chén, và mỗi vị khách rửa tay, lau khô, rồi lấy một loại rau đắng, nhúng vào muối và ăn.

Những nghi lễ này quen thuộc với người hầu Trung Quốc, nhưng vẫn luôn kỳ lạ với họ. Họ đứng trong phòng, im lặng, đôi mắt đen đầy ngạc nhiên và kính trọng. Dưới ánh mắt của họ, Ezra cảm thấy không thoải mái khi tiến hành nghi lễ.

«David, con trai, ông nói, Leah trẻ hơn con, tối nay cô ấy sẽ đặt bốn câu hỏi.»

Và Leah, đỏ mặt, đặt bốn câu hỏi bằng giọng trầm ấm, ngọt ngào vẫn còn chút gì đó trẻ con.

- Tối nay khác mọi tối khác như thế nào ?

Cô hỏi câu này bốn lần và bốn lần các vị khách cùng trả lời, giọng nói trang nghiêm của vị giáo sĩ vang lên :

- Mọi tối khác chúng ta có thể ăn bánh mì có men, nhưng tối nay chỉ ăn bánh không men.

- Mọi tối khác chúng ta có thể ăn bất kỳ loại rau nào, nhưng tối nay chỉ ăn rau đắng.

- Mọi tôi khác không cần nhúng rau này dù chỉ một lần, nhưng tôi nay chúng ta phải nhúng hai lần.

- Mọi tôi khác chúng ta ngồi thẳng tại bàn, nhưng tôi nay chúng ta có thể nằm nghiêng.

Khi câu hỏi và câu trả lời kết thúc, Ezra yêu cầu :

- Bây giờ xin cha kể cho chúng con câu chuyện Haggadah.

Nhưng lúc này, bà Ezra can thiệp, tức giận.

- Ôi Ezra, đó là trách nhiệm của anh, người cha trong gia đình chúng ta. Chắc anh đã quên nó, vì mỗi năm anh đều từ chối kể. Ít nhất nếu anh biết đọc tiếng Do Thái, anh có thể đọc cho chúng ta nghe !

- Anh không dám, trước mặt vị giáo sĩ, Ezra trả lời, cười.

Vị giáo sĩ già kể lại câu chuyện xưa. Ông kể về dân tộc họ, từng là nô lệ ở đất nước xa lạ, đã thấy xuất hiện một người tên Moses đứng lên giải phóng người Do Thái. Moses ra lệnh nướng vôi bánh không men, giết một con cừu và dùng máu nó đánh dấu cửa mỗi nhà người Do Thái. Những kẻ áp bức, bị đánh bại bởi nhiều tai ương, cuối cùng đã nhượng bộ, và khi thấy con trai

đầu lòng của mỗi gia đình chết, vua của họ để người Do Thái ra đi. Mỗi năm, vào ngày này, họ kỷ niệm sự giải phóng của mình.

- Cho đến ngày, vị giáo sĩ thêm, ngẩng cao đầu, chúng ta trở về vùng đất thuộc về chúng ta, đất nước của chúng ta.

- Mong thời khắc đó đến sớm, bà Ezra kêu lên, lau mắt.

- Mong nó đến sớm, Leah nghiêm trang nhắc lại.

Nhưng Ezra và David im lặng. Bốn lần trong câu chuyện dài này, Pivoine ra hiệu cho người hầu đổ đầy rượu vào chén, và bốn lần các vị khách uống để tưởng nhớ một sự kiện mà Pivoine không biết. Cô chỉ biết rằng vào lúc đó, rượu phải được rót. Như mọi người Trung Quốc, cô thậm chí không biết ý nghĩa của từ Do Thái. Người ta đã thấy những người ngoại quốc này đến, từ rất lâu trước đó, từ một đất nước xa xôi.

Xa xôi, đó là vùng đất của người Do Thái, người ta nói vậy, và những người ngoại quốc này đã phát đạt tại thành phố Trung Hoa giàu có này. Người Do Thái đã vượt qua Ba Tư và Ấn Độ, bằng đường bộ lẫn đường biển. Từ thế hệ này sang thế hệ khác, nhiều lần trong

lịch sử, những thương nhân và lái buôn đã đến theo từng đợt nhỏ. Sau đó, họ đến hàng trăm người, mang theo gia đình và các thầy tế. Tổ tiên của Ezra đã di cư như vậy cách đây vài chục năm, cùng với bảy mươi gia đình khác, chất đầy vải bông, một kho báu thực sự đối với người Trung Hoa vốn chỉ quen với việc dệt lụa. Những tấm vải bông này được dâng lên một vị hoàng đế của thế hệ trước, và để đáp lại, ông đã ban ân huệ cho gia đình này, ban cho họ cái tên Trung Hoa là Chao, cái tên mà Ezra vẫn được biết đến tại thành phố Khai Phong.

Những cuộc xâm lược khiêm tốn này được người Trung Hoa nhìn nhận một cách thiện cảm. Người Do Thái tỏ ra thông minh, năng động, tinh anh, và không ít người Trung Hoa, vốn trở nên lười biếng sau nhiều năm hưởng thụ, đã giao việc buôn bán cho người Do Thái quản lý, thậm chí còn gả con gái thứ hai hoặc thứ ba của mình cho họ. Nhưng chưa bao giờ một người Do Thái chịu gả con gái của mình cho người Trung Hoa.

- Nhanh lên, đồ củ cải, Wang Ma thì thầm với ông Wang khi vị giáo sĩ ngồi xuống, Mang trứng ra !

Wang Ma cũng từng là nô lệ trong nhà. Ngày xưa, khi còn trẻ và xinh đẹp, bà giám sát các bữa ăn giống như Pivoine bây giờ. Quá tốt bụng và già nua để ghen tị với

cô gái trẻ, nhưng đôi khi bà vẫn tỏ ra nổi bật.

Ông Wang vội vàng chạy ra cửa và gọi hai người hầu mang vào những đĩa trứng luộc chín, bóc vỏ. Mỗi người tại bàn lấy một quả và ăn trong im lặng.

- Để tượng trưng cho nước mắt và hy vọng của chúng ta, vị giáo sĩ già thì thâm.

Giọng nói trầm ấm của ông vang vọng quanh bàn.

Khi mọi người ăn xong trứng, Ezra vỗ tay :

- Nào, ông reo lên, đến lúc bắt đầu bữa tiệc rồi !

Wang Ma và ông Wang cùng những người hầu khác đã ra ngoài ; giờ họ kéo rèm lên và quay lại, theo sau là một đoàn người hầu mang theo đủ loại món ăn : cá, gia cầm và các loại thịt, trừ thịt lợn. Họ xếp các món ăn lên bàn thành một vòng tròn lớn. Ezra giơ đĩa lên và mời mọi người bắt đầu. Ông tự tay chọn những miếng ngon nhất đặt vào bát của vị giáo sĩ và Leah.

Rồi họ bắt đầu ăn ; Ezra ăn uống say sưa đến nỗi những đường gân đỏ nổi lên trên cổ, và ông liên tục trò chuyện vui vẻ, nhiệt tình mời khách. Trong số những người dự tiệc, chỉ có Aaron, với vẻ mặt tái nhợt, giữ im lặng. Anh ta ăn nhanh và tham lam như thể đã nhịn đói

từ lâu. Leah liếc nhìn anh với ánh mắt trách móc, nhưng anh không để ý. Có lần, khi bắt gặp ánh mắt của chị gái, Aaron nhăn mặt. David nhìn thấy và cảm thấy bất bình. Không nói gì, anh dùng đũa gắp một miếng thịt mềm từ đĩa của mình và đặt vào đĩa của Leah. Và Pivoine đã thấy điều đó.

Bữa tiệc tiếp tục theo phong tục. Ezra ngày càng vui vẻ dưới ảnh hưởng của rượu và đồ ăn, và ngay cả bà Ezra cũng cười trước những câu đùa và sự lúng túng của chồng. Aaron cười khẩy. David và cha anh trêu đùa nhau, Leah cười vì hạnh phúc, và khiến cha mẹ cô ngạc nhiên, David cố tình đùa chỉ để làm cô cười nhiều hơn. Và Pivoine đã thấy điều đó.

Cô không để lộ cảm xúc. Một nụ cười dịu dàng đóng băng trên môi trong khi cô bận rộn phục vụ. Cuối cùng, cô cho phép các người hầu lui về. Một mình cô rót đầy ly rượu và thay đĩa đồ ngọt cho đến khi khách khứa ra về, bữa tiệc kết thúc. Sau đó, cô vội vàng chuẩn bị giường cho David, kéo tấm chăn lụa lên và tháo những chiếc móc bạc nặng nề khỏi rèm thêu. Nhưng cô không đợi để chào đón chàng trai. Cô rút về phòng mình và nằm thao thức rất lâu trên chiếc giường nhỏ, hình ảnh ánh mắt của David khi anh nhìn Leah cứ ám ảnh cô, khiến cô không thể ngủ được.

Sáng hôm sau, Pivoine thức dậy sớm. Trong tâm trí cô vẫn in đậm hình ảnh David nhìn Leah đêm qua. Cô tự nhủ : «Minh thật ngốc !» Cô rời giường, rửa mặt, thay quần áo, tết tóc và dọn dẹp phòng cho ngày mới. Sau đó, cô ra vườn đào. Khu vườn yên tĩnh trong buổi sáng mùa xuân. Sương đêm vẫn đọng trên cỏ như một màn sương lấp lánh, và trong hồ nước giữa vườn, nước chảy róc rách trên những bức tường đá, những con cá lấp lánh ánh vàng dưới làn nước trong vắt.

Ngôi nhà lớn thấp bao quanh khu vườn vẫn chìm trong giấc ngủ. Những chú chim không sợ bị quấy rầy hót líu lo dưới mái hiên, và một chú Tiểu Khuyển Bắc Kinh ngủ trên ngưỡng cửa như một con sư tử tí hon. Nó dựng tai lên khi nghe tiếng cửa trượt, và khi thấy Pivoine, nó đứng dậy, oai vệ tiến về phía cô, rồi đứng giữa lối đi chờ cô cúi xuống vuốt ve đầu bằng những ngón tay mảnh mai.

- Suyt, Tiểu Khuyển, Pivoine thì thầm. Mọi người đang ngủ.

Chú chó nhận cái vuốt ve với vẻ trang nghiêm rồi nằm xuống. Pivoine đứng đó, mỉm cười và đưa mắt nhìn xung quanh với niềm hạnh phúc như thể sau bao năm sống trong ngôi nhà này, cô mới lần đầu thấy khu vườn. Và như thường lệ, nỗi buồn đêm qua tan biến.

Với ánh sáng ban mai, niềm vui trong cuộc sống của cô, vốn rất nhiều, lại hiện rõ. Cô yêu sự thoải mái, cô yêu cái đẹp, và ở đây có cả hai thứ đó dồi dào ! Dĩ nhiên, cô không phải là trung tâm của sự ấm áp và tình cảm trong gia đình, nhưng sự giàu có ở đây đến mức dư thừa để tràn sang cô hầu gái nhỏ. Pivoine gạt đi nỗi sợ hãi đêm qua, cô bước nhẹ nhàng dọc theo lối đi lát đá và đến gần một cây đào cuối cùng cũng nở hoa. Cô dùng kéo cắt một cành hoa. Áo khoác và quần satin hồng của cô cùng màu với những bông hoa, và giữa sắc hồng và xanh non ấy, khuôn mặt ngà ngọc với đôi mắt đen nổi bật như được điêu khắc, viền bởi mái tóc đen. Bím tóc của cô cuộn trên một tai, và một lọn tóc rủ xuống trán. Pivoine nhỏ nhắn và mảnh mai, với khuôn mặt tròn nghiêm túc, đôi mắt đen to tròn lấp lánh niềm vui phía trên đôi môi nhỏ đầy đặn và đỏ thắm. Đôi tay khéo léo của cô cắt những cành cao, và ống tay áo hồng để lộ đôi cánh tay tròn trịa xinh xắn.

Vừa kết thúc việc hái hoa, cô nghe thấy tiếng gọi :

- Pivoine !

Cô quay lại và thấy David đang đi từ phía khác của vườn. Ngay lập tức, nỗi buồn tan biến. Chẳng phải cô hiểu David hơn ai hết sao ? Anh cao lớn, gần như một người đàn ông, nhưng đằng sau dáng vẻ ấy, Pivoine vẫn

nhìn thấy cậu bé ngày xưa mà cô biết rõ. Tuy nhiên, cô thấy anh có vẻ xa lạ vì chiều cao, đôi mắt đen hình tròn, mái tóc đen xoăn và làn da nâu không có sắc vàng đặc trưng của người Trung Hoa. Hôm đó, anh mặc một chiếc áo dài Trung Hoa bằng lụa mỏng màu xanh đậm, thắt lưng bằng lụa trắng, và Pivoine nghĩ về anh như thể anh thuộc về cô. Anh nhẵn mặt, và đôi môi đẹp vẫn còn chút trẻ con của anh mím lại.

- Tại sao em không trả lời khi anh gọi ?

Pivoine đặt ngón tay lên môi :

- Anh đã hứa là không theo em vào vườn mà, cô thì thâm.

Rồi cô thêm :

- Thiếu gia.

Anh hỏi, giọng rất nhỏ nhưng gắt gỏng :

- Em chưa bao giờ gọi anh là Thiếu gia - sao từ hôm qua lại thay đổi ?

Pivoine sắp xếp lại những cành đào :

- Hôm qua, mẹ anh bảo em gọi anh là Thiếu gia.

Giọng cô ngập ngừng, nhỏ nhẹ, tương phản với ánh mắt tinh nghịch lấp lánh dưới hàng mi dài thẳng, cô giải thích :

- Chúng ta đã lớn rồi. Mẹ anh nói vậy.

Đúng là như vậy. Sáng hôm trước, giữa lúc chuẩn bị bữa tiệc, bà Ezra đột ngột nổi giận với cô gái.

- Nên đặt David ngồi đâu ạ ? Pivoine hỏi một cách ngây ngô.

- Con dám gọi con trai ta bằng tên ! bà Ezra quát lên.

- Nhưng thưa bà, con không phải lúc nào cũng gọi anh ấy như vậy sao ?

- Không được tiếp tục nữa. Đáng lẽ con phải là người đầu tiên nhận ra rằng các con không còn là trẻ con.»

Bà dừng lại rồi nói tiếp :

- Nhân tiện, ta cấm con vào phòng cậu ấy khi cậu ấy ở đó, dù với bất kỳ lý do gì !... Và ta cũng không muốn cậu ấy vào phòng con. Đã rõ chưa ?

- Vâng, Thưa bà.

Pivoine quay đi để giấu nước mắt, và bà Ezra dịu giọng.

- Con gái, ta không trách con vì đã lớn. Nhưng có một điều con phải biết : dù chuyện gì xảy ra, thì lỗi luôn thuộc về người phụ nữ.

- Vâng, Thưa Bà chủ, Pivoine đã đáp.

Lúc này, David lẩm bẩm :

- Ô ! Em biết mẹ anh mà !

Pivoine liếc nhìn anh với ánh mắt tinh nghịch.

- Bà sẽ mắng anh vì để chiếc áo bị xoắn lại như thế này. Hôm qua, bà còn dặn em phải đảm bảo trang phục của anh luôn gọn gàng. «Đó là nhiệm vụ của một nô lệ», bà nói vậy.

Vừa nói, cô cẩn thận đặt những bông hoa xuống sàn, rồi bước đến chỗ David. Anh cười, tiếng cười lười biếng, đầy yêu thương và trêu chọc của một chàng trai trẻ, rồi để mặc cho những ngón tay khéo léo của Pivoine điều chỉnh. Anh cao hơn cô nhiều, che khuất cô khỏi tầm nhìn từ ngôi nhà ; tuy nhiên, anh vẫn liếc nhanh qua vai.

- Cô là nô lệ của ai ? anh hỏi.

Cô ngược những hàng mi dài.

- Của anh, cô đáp. (Rồi đôi môi cô nén một nụ cười.) Nhưng không có nghĩa là em có giá trị gì lớn ; anh biết em được mua về cho anh với giá bao nhiêu mà : một trăm đô la và một bộ quần áo.

- Ủ, thời em còn là một cô bé gầy gò tám tuổi, anh đáp lại bằng giọng đùa cợt. Giờ thì em đã, - để xem nào! mười bảy tuổi, xinh đẹp nhưng rất buồn bĩnh, tóm lại là một cô gái đáng giá ! Em phải đáng giá gấp mười lần chứ.

- Im đi, cô nói. Cái cục này không chịu ở yên. Đi với em, em sẽ đính lại cho anh.

- Vào phòng em à ?

Cô lắc đầu :

- Bà chủ đã bảo phải dừng chuyện đó lại.

- Vậy thì vào phòng anh.

Cô lại lắc đầu ; đang lúc do dự, tiếng trọt của một tấm vách vang lên. Ngay lập tức, David lên theo con đường quanh co sau một tảng đá lớn, còn Pivoine cúi xuống nhặt những bông hoa. Chỉ là Wang Ma, đến quét cửa.

- Tôi đã thấy cô, bà nói với Pivoine.

- Rồi sao ? Pivoine đáp lại với vẻ hồn xược.

Và cô bước vào bóng tối của đại sảnh rộng lớn để cắm những cành hoa đào vào hai chiếc bình màu xanh trang trí hình sơn tra, đặt trên chiếc bàn dựa vào tường. Sáng hôm đó, một người quan sát hời hợt có thể lầm tưởng mình đang ở trong căn phòng lớn của một gia đình Trung Hoa. Sau lễ hội tối hôm trước, chiếc bàn tròn đã được dọn đi, và đồ đạc được sắp xếp theo trật tự truyền thống Trung Quốc. Chiếc bàn dựa vào tường đối diện với cánh cửa rộng mở ra khu vườn, và trước chiếc bàn dài ấy là một chiếc bàn vuông cùng loại gỗ sơn bóng, tối màu và đồ sộ, được đặt giữa hai chiếc ghế bành lớn tương ứng. Thỉnh thoảng, những chiếc bàn nhỏ hơn, mỗi chiếc đi kèm một đôi ghế, xếp dọc theo các bức tường. Những tấm rèm satin đỏ che đi các lối đi, và thay cho cửa sổ chỉ có những cánh cửa trượt có chấn song mở ra khu vườn. Ánh nắng xuyên qua những ô cửa khảm xà cừ, rải những tia sáng nhạt màu lên những viên gạch xám cũ kỹ trên sàn, lên những bức tường thạch cao và cả lên trần nhà với những xà ngang từng được sơn màu đỏ huyết dụ, nay đã chuyển sang màu sẫm hơn, trông giàu có hơn.

Nhưng một đôi mắt tinh tường có thể nhận ra điều gì đó, ngay cả trong ngày hôm đó, khiến căn phòng này mang một nét ngoại lai. Ở vị trí trang trọng nhất, phía trên chiếc bàn dài, treo một tấm thảm satin khổ lớn. Trên nền vải xanh nhạt, những ký tự Do Thái nổi bật được thêu bằng chỉ vàng ; phía dưới là hai cây đèn bảy nhánh bằng đồng, và trong một góc phòng là một chiếc hòm cầu nguyện cổ của người Do Thái.

Pivoine lúi lại để ngắm nhìn hiệu quả từ những cành hoa của mình. Với sự khéo léo thường thấy, cô đã tạo nên một tổng thể đẹp như tranh vẽ. Cô mỉm cười, hơi nghiêng đầu sang một bên. Một biểu cảm của niềm vui giác quan thoáng qua trên khuôn mặt tinh tế của cô.

- Khi hoa đào nở, đó là mùa xuân, cô thì thăm với Wang Ma. Thật là phước lành từ Thiên đường khi lễ hội mùa xuân của chúng ta đến sau ngày lễ buồn bã và kỳ lạ của họ.

Cô nhún vai, vẫy tay và ngồi xuống mép một trong những chiếc ghế bành lớn.

- Wang Ma, tôi hỏi bà, người đã ở trong nhà này lâu năm, tại sao họ lại thích than vãn như vậy ?

Wang Ma bậm môi :

- Cô sẽ phải than vãn nếu Bà chủ vào và thấy cô ngồi trên ghế của bà. Thật hỗn xược ! Tôi chưa bao giờ dám ngồi lên những chiếc ghế này. Dù sao thì tôi cũng chỉ mới ở đây ba mươi năm thôi.

- Đừng giận tôi, Wang Ma, Pivoine nói với giọng nhẹ nhàng.

Cô đứng dậy và mở chiếc hộp sơn mài đặt trên bàn, trong đó đựng đầy bánh kẹo. Nó chứa đầy những chiếc bánh vùng nhỏ. Pivoine lấy một chiếc và cắn một miếng.

- Tôi cũng sẽ không đụng vào những chiếc bánh này, Wang Ma nói.

Pivoine tiếp tục ăn.

- Những chiếc bánh này có mùi mỡ lợn, Wang Ma nói nghiêm khắc. (Bà lấy một chiếc, ngửi thử.) Chắc chắn là mỡ lợn. Tôi đã bảo cô mua ở tiệm bánh chay mà.

- Tôi cũng đã nói với Ông Wang của bà. Chính ông ấy mua chúng. Không phải tôi.

- Cô ! Wang Ma kêu lên. Dám nói vậy...

Pivoine mỉm cười không đáp. Chiếc giỏ đựng ấm trà nằm cạnh chiếc hộp. Pivoine mở nó ra và sờ vào ấm trà. Nó vẫn còn ấm. Cô gái trẻ rót trà vào một trong những

chiếc bát sứ hoa văn hạt gạo và uống từng ngụm nhỏ, ôm chiếc bát trong hai tay để hấp thụ hơi ấm.

- Tôi chưa bao giờ uống bằng những chiếc bát này,

Wang Ma tiếp tục. (Bà nhấm nháp một chiếc bánh.) Không còn nghi ngờ gì nữa, đây là mỡ lợn, bà lắm bảm với giọng buồn bã, nhưng vẫn tiếp tục ăn.

- Tại sao họ không thích mỡ lợn ? Pivoine hỏi. Thật kỳ lạ khi sống giữa bao nhiêu mê tín của họ mà tôi vẫn không hiểu ý nghĩa của chúng.

- Đó là tôn giáo của họ, Wang Ma nói, lấy thêm một chiếc bánh. Người ta làm những điều kỳ lạ khi họ theo tôn giáo. Tôi có một người cô già từng đi tu sau khi vị hôn phu của bà qua đời. Bà ấy chưa bao giờ ăn thịt kể từ đó. Người ta cạo đầu bà và bà ngủ trên một chiếc giường tre, nằm trực tiếp trên gỗ, đến nỗi khi thức dậy vào buổi sáng, người bà đầy những vết hằn. Tại sao ? Ai mà biết được ? Nhưng điều đó khiến bà hạnh phúc.

- Bà chủ của chúng ta rất lý trí mà, Pivoine nhận xét.

Cô rót một bát trà cho Wang Ma, nhưng bà lắc đầu. Pivoine cầm bát bằng hai tay và đưa cho bà.

- Uông đi, Mẹ hiền, bà xứng đáng được như vậy sau bao nhiêu năm, cô nói. Vả lại, họ sẽ không biết đâu.

- Ai mà biết được cô sẽ mách gì ? Wang Ma nói với giọng nghiêm khắc.

- Tôi chưa bao giờ lặp lại những gì tôi biết, Pivoine trả lời một cách trang nghiêm.

Wang Ma đặt bát xuống :

- Cô biết gì ?

- Giờ thì bà lại muốn tôi nói, Pivoine mỉm cười.

- Tôi cũng biết một số chuyện, Wang Ma đáp lại.

- Những chuyện gì ?

Giọng nói của Pivoine và ánh mắt của đôi mắt to đen láy không thể khiến người ta nghi ngờ về sự ngây thơ của cô.

- Cô và Cậu chủ nhỏ, Wang Ma tuyên bố.

- Tôi và Cậu chủ nhỏ ! Đừng có tưởng tượng như chuyện giữa bà và Ông chủ già ngày xưa.

Ánh mắt của Wang Ma trở nên đờ đẫn. Cỏ bà đỏ lên.

- Dám nói vậy ! bà kêu lên.

Pivoine nhún vai :

- Tôi không phải là người sẽ đi kể chuyện đâu.

Wang Ma mím chặt môi, mí mắt sụp xuống.

- P'ei ! Cô đáng chết ! bà lẩm bẩm.

Pivoine đặt tay lên tay áo của Wang Ma :

- Nếu chúng ta không thân thiết với nhau trong ngôi nhà này, thì chúng ta còn có ai là bạn ?

Cô ngừng lại, rồi tiếp tục :

- Tôi chỉ là một người hầu. Vậy thì sao ? Nhiệm vụ của tôi là chăm sóc cậu ấy, chơi với cậu ấy, hát khi cậu ấy buồn chồn, đọc sách khi cậu ấy không ngủ được và mang đồ ăn nếu cậu ấy đói... làm nô lệ của cậu ấy trong mọi việc. Hôm qua...

Cô lại nhún vai.

Wang Ma tiến lại gần :

- Cô biết chuyện gì sắp xảy ra chứ ?

Pivoine lắc đầu. Rồi cô nói với vẻ buồn bã :

- Không, tôi không muốn nói dối. Tôi biết, dĩ nhiên rồi. Nhưng cậu ấy sẽ không bao giờ hạnh phúc với Leah.

- Cậu ấy phải cưới cô ấy, như cha cậu đã phải cưới một người trong số họ.

Và Wang Ma khẳng định :

- Lễ đính hôn đã được quyết định khi hai đứa trẻ còn trong nôi, tôi nhớ rõ. Lúc đó cô còn chưa sinh ra.

Pivoine trả lời nhẹ nhàng :

- Bà nghĩ tôi không được nghe kể về chuyện đó sao? Chính Leah đã nói với tôi khi chúng tôi còn nhỏ và chúng tôi thường chơi cùng nhau, David, cô ấy và tôi. «Em phải cưới David», đó là lời cô ấy nói, còn anh ấy thì luôn đáp lại : «Leah, đừng nói thế !»

- Giờ cô ấy mười tám tuổi, còn anh ấy mười chín. (Wang Ma thở dài.) Đã đến lúc rồi.

- Suyt ! Pivoine thì thầm.

Họ lắng nghe. Những bước chân đều đặn đang tiến lại gần, nhịp nhàng và mạnh mẽ. Ngay lập tức, họ đặt lại ấm trà, đóng hộp lại, dọn sạch vụn bánh và lau chùi các bát. Một lát sau, Wang Ma lại quét sàn bằng chiếc chổi cán ngắn của mình, còn Pivoine dùng chiếc khăn

tơ lụa vừa lấy từ ngực áo để lau bàn và những chiếc ghế khắc.

Một bàn tay rám nắng, mạnh mẽ, đầy nhẵn, vén tấm rèm satin đỏ phía đông phòng, và bà Ezra xuất hiện trên ngưỡng cửa. Trang phục của bà sáng hôm đó là một sự pha trộn kỳ lạ : váy và áo dài Trung Hoa bằng lụa xám, cùng một chiếc khăn đội đầu kiểu Do Thái bằng taffeta kẻ. Hai người hầu, già và trẻ, đứng im trước mặt bà và khẽ chào :

- Bà chủ.

Họ cảnh giác, lo sợ bà sẽ cúi kính sau bữa tiệc tối qua.

- Hai người, bà Ezra đáp, giọng kiên quyết, hãy nhanh chóng hoàn thành công việc. Cha của con trai ta sắp đến rồi.

Bà bước chậm rãi qua sàn nhà ; chiếc váy dài màu xám bạc lấp lánh uốn lượn quanh người.

Bà ngồi vào chiếc ghế bành bên trái bàn vuông, đối diện khu vườn :

- Lẽ ra ông ấy phải ở đây rồi, bà nói. Nhưng ông ấy đã bao giờ đúng giờ chưa ?

Wang Ma rót đầy một bát trà và hai tay dâng lên bà Ezra.

- Ông chủ thích nán lại quán trà khi uống bát đầu tiên buổi sáng, bà nói. (Wang Ma có giọng điệu vô tư, cách nói chuyện khá thân mật của một người hầu lâu năm trong gia đình.) Bà chủ nghĩ mà xem, bà nói thêm, ông ấy luôn mong ngóng tin tức về đoàn thương nhân sắp đến.

- Đoàn thương nhân đó ! bà Ezra kêu lên. Nó là cái cớ cho mọi thứ.

- Chúng tôi cũng đang mong chờ đoàn ấy, thưa bà chủ.

Wang Ma vừa tiếp vừa cười :

- Giống như Tết thứ hai vậy, những món đồ chơi từ phương xa mang đến.

Đoàn thương nhân này là một trong những đoàn mà Ezra gửi đi nước ngoài mỗi năm dưới sự chỉ huy của người cộng sự đáng tin cậy Kao Lien. Đường biển từ châu Phi và châu Âu nhanh hơn đường bộ qua phương Bắc, nhưng đường bộ với lạc đà chở hàng vừa rẻ hơn vừa an toàn hơn. Năm nay, Kao Lien viết thư báo rằng đoàn bị trễ hẹn và phải qua mùa đông ở nước ngoài vì

những lý do chỉ có thể giải thích khi trở về. Khi năm mới qua đi, ngày dài hơn, đoàn sẽ lên đường. Suốt một tháng qua, không nhận được tin tức từ Kao Lien, Ezra mong đợi ông ta trở về cùng đoàn thương nhân dài nhất, mang theo những món hàng giá trị nhất từ trước đến nay. Phân phối những món hàng này để kiếm lời là mối quan tâm lớn nhất của ông, và ông đã đàm phán lâu với thương nhân Trung Hoa Kung Chen, người sở hữu cửa hàng ở mọi thành phố lớn trong tỉnh và dự định mở một cửa hàng ở kinh đô phương Bắc, ngay trước mắt các quý bà trong cung.

Bà Ezra không nghe Wang Ma. Bà ngẩng đầu lên và hít mạnh, vẻ nghi ngờ.

- Tôi nghĩ thấy gì đây ?... Đúng vậy. (Bà quay lại, rất quyết đoán.) Wang Ma, mở hộp bánh ngọt ra.

Wang Ma lấy hộp, đưa cho Pivoine bước tới nhận, rồi người hầu già nói với giọng kiên định :

- Tôi vừa nhắc Pivoine rằng có nhầm lẫn về mấy cái bánh này. Chúng tôi đã ném thử rồi.

- Mỡ lợn ! bà Ezra kêu lên.

- Lỗi tại ông già nhà tôi, Wang Ma nói. Một kẻ lừa dối - lừa đến mức không chịu băng qua đường đến

tiệm bánh chay. Bà chủ đã gả tôi cho ông ta, với tất cả khuyết điểm của ông ấy. Những gì tôi phải chịu đựng suốt bao năm qua !

- Nhưng lại để chúng vào hộp bánh ngọt ! bà Ezra trách móc. Mang chúng đi ngay.

Pivoine ôm hộp bánh, lặng lẽ bước đến cửa ; cô bước đi uyển chuyển, gần như không gây tiếng động, và với nụ cười nhẹ nhanh thoáng, cô biến mất. Trong hành lang rộng, cô dừng lại và vén tấm rèm, phía sau là ông Wang, một người đàn ông nhỏ bé tóc hoa râm, nép sát vào tường. Ông đặt ngón tay lên môi và theo cô gái lặng lẽ dọc hành lang đến thư phòng. Pivoine đưa ông hộp bánh.

- Ông nghe thấy chưa ?

Ông gật đầu.

- Tôi định vào báo là ông chủ đang trên đường đến, nhưng nghe thấy bà ấy mắng nên đứng lại đây.

- Ông thấy rồi đấy, ông gây rắc rối cho cả bà lão và tôi, Pivoine nói nhẹ nhàng, ánh mắt đen láy lấp lánh tinh nghịch, nụ cười thoáng trên môi đỏ.

Ông Wang đáp lại vẻ tinh quái bằng cách lắc lư :

- Bánh thì phải có người ăn. Trời cao có quan tâm không, miễn là người ta ăn ?

Ông đưa hộp cho Pivoine, cô vén tay áo satin, nhẹ nhàng lấy một chiếc bánh.

- Ông cũng ăn một cái đi, ông Wang, cô nói. Ông cũng là người mà.

Họ ăn những chiếc bánh với vẻ trang nghiêm, như một sự đồng cảm, và khi Pivoine ăn xong, cô rút chiếc khăn tơ từ ống tay áo lau tay.

- Dù sao, người như chúng ta ăn bánh làm từ mỡ lợn cũng không phải tội. Tại sao người ngoại quốc lại từ chối thịt và mỡ lợn ngon lành ?

- Làm sao tôi biết được ? ông Wang đáp. Tin vào thần thánh chỉ gây thêm rắc rối.

Một cánh cửa mở, họ quay lại.

- Ông chủ ! ông Wang kêu lên.

Pivoine cúi đầu duyên dáng khi Ezra bước vào. Ở tuổi trung niên, ông vẫn giữ dáng vẻ uy nghi, và sáng hôm đó trông rất vui vẻ. Pivoine nhận thấy điều đó và mỉm

cười, hàng mi khê sụp. Niềm vui của ông chủ không làm cô ngạc nhiên. Càng gần ngày lễ, ông càng trở nên u ám và cáu kỉnh, miễn cưỡng tuân theo các nghi thức của bà Ezra. Nhưng ngay hôm sau, ông lại vui vẻ, hào hứng trở lại với công việc buôn bán phát đạt.

- Pivoine đây à, ông nói, vuốt chòm râu. Con xinh lắm. Sáng nay con có hái thêm hoa đào không ?

- Chúng đã ở trong bình rồi, thưa ông chủ, Pivoine đáp. Những bông ép nở đã tàn sau bữa tiệc.

- Con trai ta đâu ?

- Con chưa thấy cậu ấy, thưa ông chủ.

- Nếu thấy, hãy giữ cậu ấy lại xa xa... con sẽ là cô gái ngoan. (Ông thắt chặt chiếc thắt lưng quanh bụng to và chỉnh lại chiếc khăn xếp trên đầu, như chuẩn bị cho một nghi lễ.) Ta không muốn David nghe lén cuộc nói chuyện sáng nay, ông thì thầm với Pivoine. Mẹ cậu ấy muốn ta đồng ý cho cưới. Nhưng cậu ấy không muốn lấy vợ, phải không ?

- Con không biết, thưa ông chủ, Pivoine nói nhỏ.

- Đúng, làm sao con biết được ? Trước bữa tiệc tối qua, đã bao lâu rồi cậu ấy không gặp Leah ?

Pivoine ngẩng mặt lên :

- Cậu ấy gặp cô ấy ở giáo đường, thưa ông chủ.
- Họ có nói chuyện riêng không ?
- Không kể từ khi cô ấy mười sáu tuổi.
- Tức là...
- Hơn hai năm rồi, thưa ông chủ.
- Cậu ấy có nhắc đến cô ấy không ?
- Không với con, thưa ông chủ.
- Họ có trao đổi thư từ ?
- Không, thưa ông chủ.

Ezra nhìn quanh một cách máy móc. Ông thấy hộp bánh mà ông Wang đang cầm trong khi nghe lỏm.

- Trong đó có gì ? Bánh à ?

Pivoine giải thích :

- ông Wang mang đi, bánh làm bằng mỡ lợn.
- Tiếc thật, Ezra nói phân tâm. Mỡ lợn... Thôi kệ ! Ta không quá khát khe... ừm. (Ông lấy một chiếc bánh và

ăn ngẫu nhiên.) Ngon lắm... đúng là tiếc thật. Nhưng không thể giữ thứ này trong nhà được.

Ông nhanh chóng bước đi. Pivoine và ông Wang nhìn nhau rồi bật cười. Sau đó họ chia tay, ông về bếp còn cô trở lại vị trí trong đại sảnh. Cô đi theo Ezra sát nút nên không ai để ý.

- Em đợi anh mãi, Ezra, bà Ezra nói giọng khó chịu.

Ezra bình thản đáp :

- Anh cũng đang đợi em, em yêu.

Ông ngồi vào chiếc ghế bành đối diện vợ, uống ngụm trà Wang Ma dâng, và bà Ezra đòi châm lửa vào tẩu. Bà rút một que diêm giấy màu nâu từ giá đỡ, thổi bùng ngọn lửa đang âm ỉ rồi đưa lại gần thuốc. Một điếu tẩu là một phương tiện hữu ích trong cuộc trò chuyện mà Ezra đang tính toán. Phải nhồi thuốc, rồi lại nhồi thêm vào chiếc điếu nhỏ xíu, châm lửa, hút một hai hơi, thổi tàn tro, và lại bắt đầu từ đầu. Đó là những cái cớ để trì hoãn câu trả lời, ngắt lời, hoặc lặp lại.

- Khi em nói rằng em sẽ ở đây giữa bữa sáng và bữa trưa, thì em đã ở đây, bà Ezra tuyên bố. Ngay cả sau ngày lễ, bà nói thêm.

- Không ai nghi ngờ điều đó, Ezra trả lời bình thản.

Ông là một người đàn ông to lớn, với bộ râu đen, làn da màu ô liu, và ông chiếm trọn chiếc ghế bành rộng. Sáng hôm đó, ông mặc một chiếc áo dài Trung Hoa màu đỏ sẫm, bằng satin thêu, với những họa tiết hình tròn, dài chấm đất. Bên ngoài, ông khoác một chiếc áo không tay bằng nhung đen, và trên đầu quần một chiếc khăn xếp bằng lụa sặc sỡ, những tua khăn xõa xuống tai phải được trang trí bằng một chiếc khuyên tai to bằng vàng. Tai trái để trần. Đôi chân trần, đi dép da đóng đinh mạ vàng, rất to, giống như đôi tay, hài hòa với vóc dáng đồ sộ của Ezra và khuôn mặt với những đường nét mạnh mẽ. Cử chỉ của ông, chậm chạp vì thân hình to lớn, khiến ông trông có vẻ buồn ngủ ; nhưng thực ra ông là người kiên định hơn là lười biếng.

Bà Ezra nhìn chồng với sự bức bối ngày càng tăng. Hai người họ tạo thành một cặp đôi rất hòa hợp. Bà biết điều đó và yêu chồng hết lòng, nhưng không ai khiến bà nổi giận như ông.

- Anh đã thấy David chưa ? bà hỏi.

- Anh hiếm khi gặp cậu ấy vào buổi sáng, Ezra trả lời. Và anh đã ở trong quán trà từ khi thức dậy. Anh đã hứa gặp Kung Chen ở đó.

Ông ho sau bàn tay to, rám nắng và mịn màng, rồi nói tiếp :

- Một thương nhân khôn ngoan làm sao ! Ông ấy và anh... một cặp đôi tuyệt vời ! Chúng tôi dành sự tôn trọng cho nhau. Hôm nay ông ấy chiếm ưu thế, ngày mai lại đến lượt anh. Nhưng điều này sắp thay đổi... Chúng tôi gần như đã thống nhất. Naomi, nếu tôi ký được hợp đồng này, điều chắc chắn sau khi đoàn caravan đến, anh sẽ có một đầu ra thông qua nhà Kung cho tất cả các mặt hàng nhập khẩu của mình : ngà voi, đồ sứ, công, đồ trang sức phương Tây và nhạc cụ - tóm lại là tất cả những mặt hàng ngoại lai. Anh sẽ tiêu thụ chúng thông qua các cửa hàng của Kung.

Hai người hầu, Wang Ma và Pivoine, đã vào vị trí quen thuộc. Wang Ma đứng sau lưng bà Ezra còn Pivoine đứng sau Ezra. Họ không được chú ý hơn những món đồ nội thất, nhưng họ thấy điều đó là tự nhiên. Ezra chống tay lên bàn :

- Naomi, anh có điều muốn đề nghị với em. Nhưng hãy kiên nhẫn...

- Vậy là gì ?

Giọng bà Ezra lộ rõ sự thiếu kiên nhẫn.

- Kung Chen có một cô con gái, mười sáu tuổi, rất xinh đẹp...

- Làm sao anh biết ?

- À... ừm... anh tình cờ thấy đứa bé hôm trước. Kung mời anh đến nhà ông ấy, một ngoại lệ. Chúng tôi muốn nói chuyện riêng về hợp đồng. Cô bé đang ở trong sảnh chính. Tất nhiên, cô ấy bỏ đi ngay. Nhưng Kung nói với anh đó là con gái ông ấy.

Bà Ezra khó kiềm chế được mình. Bà mím chặt môi và ném những ánh mắt giận dữ về phía chồng.

- Em đoán anh sắp đề nghị cô gái Trung Hoa này làm con dâu tôi, bà nói với giọng đả độn cay.

Ezra nhún vai và giơ hai bàn tay to lớn, lòng bàn tay ngửa lên.

- Em yêu, em tự thấy những lợi ích rồi mà ! Anh nhập hàng từ nước ngoài, Kung có cửa hàng ở hàng chục thành phố lớn ! Sau cùng, chúng ta đang sống ở Trung Quốc !

- Em không thấy gì cả, ngoại trừ việc anh đang yêu cầu em một điều quái gở ! bà kêu lên.

- Hả ?...

Ezra nhướng đôi lông mày rậm.

- Anh biết rằng David phải cưới Leah mà...

Giọng trầm của bà Ezra khiến người ta đoán được nước mắt đang ứa ra.

- Thôi nào, Naomi, em không thể khăng khăng về chuyện đó sau bao nhiêu năm.

- Chính xác là em sẽ càng khăng khăng hơn vì đã qua bao nhiêu năm.

Ezra trả lời với giọng nhẹ nhàng thuyết phục :

- Nào, Naomi, đó là một lời hứa ngớ ngẩn, được hai người phụ nữ đa cảm thốt ra bên nôi của con họ.

- Một lời hứa thiêng liêng, bà Ezra tuyên bố, được thực hiện trước Jehovah để giữ gìn sự thuần khiết của dân tộc chúng ta.

- Nhưng, Naomi...

- Em nhất định.

- Đã quá muộn để nói về sự thuần khiết. Mẹ anh là người Trung Quốc.

- Em ước gì có thể quên điều đó ! bà Ezra hét lên.

Đột nhiên, Ezra hoàn toàn mất tự chủ. Mặt ông đỏ bừng. Ông đứng dậy, nhưng Wang Ma đã nhanh hơn. Bà đặt mình trước mặt ông, đẩy ông ngồi lại vào ghế, và giữ ông ngồi yên, hai tay đè lên tay ghế của Ezra.

- Thưa ngài, thưa ngài, bà lặp lại với giọng trách móc.

Ông ngã ngửa ra sau. Wang Ma rót đầy một tách trà và dâng lên ông bằng cả hai tay, trong khi nhìn bà Ezra. Ezra cầm lấy tách và đặt nó xuống trước mặt vợ.

- Uống trà đi, Naomi, ông nói giọng cộc lốc.

Wang Ma sau đó rót đầy tách của Ezra và dâng lên ông.

Pivoine rút từ tay áo ra một chiếc quạt trắng bằng lụa và quạt nhẹ cho ông chủ. Ông thở dài, thả lỏng người trong ghế, nhắc chiếc khăn xếp bằng lụa lên, rồi chỉnh lại.

- Có lẽ chúng ta nên gọi David đến ? cuối cùng ông nói.

- Vô ích, cho đến khi chúng ta thống nhất.

- Có lẽ cậu ấy sẽ giúp chúng ta thống nhất ?

- Em không muốn anh nói với cậu ấy về cô gái Trung Hoa đó.

- Không, không, Ezra nói, anh hứa với em. Nhưng chúng ta có thể xem cậu ấy cảm thấy thế nào về hôn nhân nói chung. Ít nhất là điều đó...

Bà Ezra ngắt lời :

- Tại sao lại là : ít nhất... Đó là điều quan trọng nhất chứ không phải ít nhất !

Ezra vỗ vào đầu gối :

- Pivoine, ông gọi. Đi gọi con trai ta đây.

- Vâng, thưa ngài, Pivoine thì thầm.

Cô lặng lẽ và uyển chuyển rời khỏi phòng.

Wang lại rót đầy các tách trà.

Bà Ezra nói tiếp :

- Không phải David sẽ quyết định chuyện này. Em không đồng ý với anh về điểm đó.

- Em không muốn cậu ấy cưới một người phụ nữ mà cậu ấy ghét chứ, Naomi, Ezra trả lời với giọng nhẹ nhàng hơn.

- Ai có thể ghét Leah ? Cô ấy xinh đẹp và tốt bụng.
- Chắc chắn rồi.
- Giáo sĩ Do Thái già của chúng ta sẽ ra sao nếu không có cô ấy ? bà Ezra hỏi.
- Đứa con trai chẳng làm được gì.
- Aaron vẫn còn là một đứa trẻ, bà Ezra nhận xét.
- Cậu ấy chỉ kém Leah một tuổi.
- Cô ấy trông già dặn hơn nhiều.
- Đúng vậy, Ezra nói phân tâm.

Rồi ông lại chìm vào im lặng.

Ông vừa nói dối vợ. Không phải ông đã nhìn thấy cô gái xinh đẹp của Kung : mà là David. Nhưng làm sao giải thích với bà Ezra rằng ông đã cố tình gửi David đến nhà Kung ? Ông đã nhờ cậu ấy mang một bức thư, đúng vào giờ các quý bà vừa trang điểm xong và đi dạo trong sân để thư giãn. Khi David trở về, cha cậu đã hỏi :

- Tại sao mắt con sáng lên như vậy ? Con đã thấy gì ?

David lắc đầu, đỏ mặt như một chàng trai trẻ nên làm, và chỉ trả lời ngắn gọn : «Đây là thư trả lời, cha», rồi đặt bức thư của Kung Chen lên bàn.

Ezra nhắm mắt, ngả người ra sau và từ từ xoay ngón tay cái. Dưới vẻ ngoài bình thản, tâm trí sắc bén của ông không ngừng làm việc để gỡ rối những sợi dây cảm xúc. Ông là một người phức tạp hơn là rối ren. Trong huyết quản ông chảy hai dòng máu mạnh mẽ. Một dòng gần như thuần chủng, nhưng cha ông đã tái hôn với một người phụ nữ Trung Quốc khỏe mạnh và xinh đẹp, và Ezra là con trai của bà. Bề ngoài, bà có vẻ như đã chấp nhận mọi phong tục của chồng. Chỉ Ezra biết được trái tim mẹ ông đã ít bị ảnh hưởng đến mức nào. Trong phòng riêng, trong sâu thẳm, bà coi thường những người ngoại quốc mà bà sống cùng. Bà tận hưởng những thú vui mà một người chồng giàu có mang lại và ăn uống đến mức khi về già trở nên quá khổ, những đường nét xinh đẹp của bà chìm trong những nếp gấp của làn da hồng hào, nhưng bà không từ bỏ bất kỳ quan niệm sống nào của mình, và thậm chí còn ảnh hưởng đến chồng, Israël ben Abram. Ông này, theo năm tháng, đã bỏ bê những ngày lễ từng được tuân thủ một cách trung thành.

Những quan sát trong ngôi nhà của mình và thói quen thỏa hiệp. Nhưng khi người vợ Trung Hoa qua đời, dần vật bởi nỗi hối hận và lời trách cứ của lương tâm, ông đã đính hôn cho con trai Ezra, lúc đó mười lăm tuổi, với Naomi, con gái của người đứng đầu cộng đồng Do Thái nhỏ bé trong thành phố Trung Hoa.

Ezra, lúc đó lãng mạn và lười biếng, đã chấp nhận. Naomi xinh đẹp, sức sống trẻ trung và tươi mới khiến cô trở nên quyến rũ. Nhưng sau hôn nhân, Ezra thấy Naomi quá độc đoán và phát hiện ra trong hệ thống thỏa hiệp, được dạy bởi mẹ mình, một vũ khí hữu ích mà anh đang cố gắng sử dụng lúc này.

Bà Ezra đột ngột quát lên :

- Ezra, mở mắt ra đi. Anh trông thật ngơ ngẩn !

- Đúng vậy, em yêu, anh trả lời.

Và anh mở to mắt.

- Không phải như thế, đồ ngốc, bà nói với vẻ bực bội.

Ông khép hờ mi mắt và một nụ cười bí ẩn thoáng trên môi. Vợ ông liếc nhìn ông với ánh mắt sắc lạnh, và ông đáp lại như một quả bóng được ném trả. Bà quay đi và nhận xét :

- David sao lâu quá vẫn chưa đến.

- Có lẽ cậu ấy đang ở ngoài đường, Wang Ma nói.

Tất cả mọi người hầu đều đồng lòng bảo vệ vị tiểu chủ.

Trước khi Ezra kịp trả lời, tiếng bước chân vang lên, và Pivoine, đi trước David, dùng những ngón tay mảnh mai kéo tấm rèm satin đỏ sang một bên. Chàng trai trẻ xuất hiện trên ngưỡng cửa và dám nhìn thẳng vào hai khuôn mặt đang hướng về mình.

- Cha ... mẹ gọi con ?

- Vào đây và ngồi xuống đi, con trai, Ezra nói với giọng ân cần.

- Con đã ở đâu ? Bà Ezra hỏi cùng lúc.

Không trả lời, David ngồi xuống cạnh cha. Pivoine rót trà cho anh và đặt tách trà lặng lẽ xuống. Rồi cô trở về vị trí sau lưng Ezra, rút từ tay áo ra chiếc quạt và nhẹ nhàng phe phẩy. David nhìn cô, nhưng cô cúi mắt xuống, và anh cũng quay đi. Không thể đoán được những suy nghĩ đang xáo trộn dưới vẻ ngoài bình lặng và óng ánh như ngọc trai ấy.

- David, đã đến lúc..., bà Ezra bắt đầu nói thì bị chàng trai trẻ ngắt lời, quay mặt lại đột ngột.

- Đến lúc làm gì ?

- Con biết mà, con trai.

Bà trở nên nhún nhường, giọng nài nỉ, vì bà không hề không biết đưa con yêu quý đôi khi cứng rắn đến mức nào.

- Con không biết, mẹ ạ, anh đáp.

Bà Ezra tiếp tục với giọng nài nỉ :

- Leah đã mười tám tuổi rồi, David. Con là đàn ông, và mẹ đã hứa với mẹ cô ấy...

- Lời hứa của mẹ không liên quan đến con, anh nói ngắn gọn.

- Nhưng con luôn biết...

- Con không biết gì nữa, anh cắt lời. Hơn nữa, con không yêu Leah.

- Thật đáng xấu hổ ! Bà Ezra kêu lên. Tối qua con còn tỏ ra rất tử tế với cô ấy mà.

- Sáng nay con nhớ lại, mũi cô ấy quá dài.

Bà Ezra giơ tay lên, đảo mắt từ khuôn mặt này sang khuôn mặt khác, rồi nói :

- Cô ấy là một cô gái tốt, xinh đẹp, và được giáo dục trong tôn giáo của chúng ta. Cô ấy sẽ là ánh sáng trong ngôi nhà này khi mẹ không còn nữa.

- Nhưng không thể thay đổi việc cô ấy có cái mũi quá dài.

David đã quen với việc chống đối mẹ mình, và anh làm điều đó không cần lý do. Anh biết rất rõ mũi của Leah đẹp, và nếu mẹ anh im lặng, anh sẽ chỉ nhớ đến vẻ đẹp ấy. Nhưng trong anh vẫn còn một chút gì đó trẻ con, và anh muốn cảm thấy tự do bằng mọi giá ; anh nhìn bà Ezra với vẻ bướng bỉnh, rồi bật cười.

- Đừng bắt con kết hôn sớm thế, mẹ ạ, anh nói vui vẻ.

Ezra bật cười, ngay cả Pivoine cũng khẽ mỉm cười; chỉ có khuôn mặt của Wang Ma vẫn bình thản. Bà Ezra cảm thấy không có ai ủng hộ mình. Bà cắn môi, thở dài và cầu viện đến tình yêu thương mà bà dành cho con trai. Bà quay lại nhìn anh, môi run rẩy, và đôi mắt đen tròn xoe đắm nước.

- David, con trai, bà nói với giọng dịu dàng và thuyết phục nhất, đừng làm tan nát trái tim mẹ. Nhưng không, mẹ không yêu cầu con nghĩ đến mẹ, David, hãy nghĩ đến dân tộc chúng ta. Con và Leah, David, cùng nhau... Những đứa con của chúng ta sẽ giữ nguyên dòng máu Judah trên vùng đất ngoại giáo này. Một cô gái tốt như thế, David... một người vợ sẽ luôn yêu con và gia đình, sẽ dạy con cái về Chúa ! Và khi thời điểm trở về quê hương đến, vùng Đất Hứa...

David ngắt lời :

- Nhưng con không muốn đi. Con sinh ra ở đây, mẹ ạ, trong ngôi nhà này.

Bà Ezra bỏ giọng thuyết phục, nổi giận và quát lên :

- Con dám nói như thế với mẹ ! Cầu Chúa ban phước để chúng ta được trở về quê hương của tổ tiên trước khi chết ; con, mẹ và cả gia đình !

Ezra ho khan sau bàn tay :

- Anh không thể bỏ công việc làm ăn, Naomi.

- Không phải nói về ngày mai, bà Ezra kêu lên. Mẹ nói về thời điểm Chúa chọn, khi các tiên tri sẽ dẫn đường cho chúng ta.

- Con nên nói rõ sự thật, David đột ngột cất lời. Mẹ, con sẽ thú nhận một điều. (Anh đứng dậy và đứng trước mặt họ, cao lớn và đẹp trai đến mức tất cả ánh mắt đổ dồn về phía anh.) Mẹ, con sẽ không cưới Leah vì con yêu một người khác.

Miệng bà Ezra vốn rất cứng rắn giờ mềm lại. Ezra nâng tách trà lên. Pivoine đứng yên, mắt dán vào David, và chiếc quạt nhỏ trong tay cô ngừng lay động. Wang Ma quay đầu đi.

- Là ai ? Bà Ezra hỏi.

David, má đỏ ửng, nhìn thẳng vào mắt mẹ và nói :

- Con đã thấy một người trong nhà họ Kung.

- Khi nào ? Bà Ezra hỏi, lấy lại sức mạnh từ sự xúc động.

- Hai ngày trước, David trả lời đơn giản.

Bà Ezra quay sang chồng. Đôi mắt đen của bà lóe lên:

- Anh nói rằng chính anh là người...

Ezra rên rỉ :

- Em yêu, em bắt tất cả chúng tôi phải nói dối, anh nói với vẻ buồn bã.

Ông ngược đôi mắt nặng trĩu lên và nói với con trai :

- Giờ con đã bắt đầu, hãy tiếp tục đi. Con đã thấy một cô gái xinh đẹp, con có nói chuyện với cô ấy không ?

- Tất nhiên là không ! David kêu lên. Cô ấy... cô ấy đã nói... một cái gì đó như : Ôi ! Ôi ! Và cô ấy chạy khỏi phòng như một... như một...

- Như một con linh dương, cha anh gợi ý.

David ngạc nhiên :

- Cha, sao cha biết ? Cha cũng đã thấy cô ấy à ?

- Không, không ! Nhưng cha nghĩ «linh dương» là từ thích hợp.

- Thật điên rồ ! Bà Ezra kêu lên với giọng lớn. Ezra, tôi phẫn nộ !

Ezra đứng dậy đột ngột :

- Xin lỗi em, Naomi, nhưng anh thực sự không thể ở lại đây. Kung Chen đang đợi anh, và ông ấy không phải

người có thể bị bắt đợi, em biết đấy.

- Cả hai người ngồi xuống đi, bà Ezra nói với giọng không thể chối từ : David, con sẽ đính hôn vào ngày mùng 10 tháng 8, kỷ niệm ngày mẹ của Leah và mẹ trao đổi lời hứa. Bà nhìn con trai và khiến anh cúi mắt xuống :

- Con không muốn... con không muốn, anh lắm bầm. Con sẽ tự tử trước.

Anh quay lưng lại và rời khỏi phòng.

- Đi theo cậu ấy đi, Pivoine, Ezra nói.

Pivoine, không cần đợi lệnh, đã đi được nửa đường đến cửa và biến mất sau tấm rèm satin.

Lời nói của David khiến cô bất ngờ. Cô tưởng mình hiểu rõ trái tim chàng trai trẻ ! Sự giấu diếm này khiến cô đau lòng, thậm chí còn đau hơn cả suy nghĩ về Leah tối qua. Cô băng qua hành lang và vội vã đi dọc theo hiên nhà bao quanh sân. David đã đi đâu ? Cô dừng lại, đặt một ngón tay lên môi, nhắm mắt lại và suy nghĩ : anh ấy muốn chạy trốn, và nơi đó, nếu không phải là đường phố, thì là đâu ? Cô quay lại và chạy nhanh, nhẹ nhàng về phía cổng.

Trong căn phòng yên lặng, cha mẹ của David vẫn ngồi đó. Wang Ma thở dài và rót đầy tách trà một lần nữa. Khuôn mặt Ezra vẫn nghiêm nghị, và bà Ezra dùng khăn tay lau mắt. Một lúc sau, Ezra nói với giọng rất nhẹ nhàng :

- Naomi, chúng ta đã chờ đợi đứa con duy nhất này rất lâu.

Bà không để mình bị lay động :

- Em thà nó chưa từng được sinh ra còn hơn thấy nó lạc lối khỏi dân tộc mình, bà nói với giọng chán nản.

Ezra thở dài, đứng dậy và chuẩn bị rời đi, nhưng ông cảm thấy khó chịu khi để vợ trong tình trạng này. Sau bao năm, ông hiểu rõ trái tim ấy : trái tim cứng rắn và sôi sục của một người phụ nữ Do Thái, một người vợ và người mẹ. Ông nói với vẻ buồn bã :

- Ôi ! Naomi, giá như phụ nữ các em có thể để chúng anh được là chính mình !

Bà không đáp, quay mặt đi và áp khăn tay lên mắt. Ông ra hiệu cho Wang Ma :

- Chăm sóc bà ấy, ông thì thăm rồi bước ra.

Sau khi chồng rời đi, bà Ezra bật khóc nức nở, ồn ào như thể bà đang ở một mình, theo thói quen từ lâu. Wang Ma tiến lại gần, nắm lấy tay bà, nhẹ nhàng xoa bóp ngón tay, cổ tay và véo nhẹ vào da thịt săn chắc. Bà làm như vậy để xoa dịu từng bàn tay, sau đó dùng lòng bàn tay ấn nhiều lần vào thái dương của chủ nhân, khiến bà Ezra bình tĩnh lại, tựa vào lưng ghế và nhắm mắt. Cứ thế, bà tìm thấy sự bình yên.

Nhưng Wang Ma vẫn cảm nhận được bộ não cứng đầu và hoạt động không ngừng dưới những ngón tay mình, bà thì thầm :

- Ôi bà chủ, hãy để đàn ông theo đuổi ham muốn của họ. Điều đó có nghĩa lý gì với phụ nữ chúng ta ? Ngủ... ăn... tận hưởng cuộc sống... đó mới là điều tốt nhất.

Những lời này không hợp lúc, và ngay lập tức Wang Ma hối hận. Bà Ezra ngồi thẳng dậy, mắt mở to, nhìn người hầu với ánh mắt giận dữ và nói với giọng khinh bỉ cay đắng :

- Đồ đàn bà Tàu !

Bà đứng dậy, vừa nói vừa gạt tay Wang Ma ra, rồi bước đi nhanh và đầy uy quyền.

Wang Ma nhìn theo, sau đó sờ vào ấm trà còn ấm, rót đầy bát mà Ezra đã uống, và cầm bằng cả hai tay, ra ngồi trên bậc cửa. Bà ngồi đó, sưởi ấm dưới ánh mặt trời, nhìn ra sân đầy nắng với ánh mắt trầm tư, nhấp từng ngụm trà nhỏ.

II

Pivoine đối mặt với David.

- Thật kinh khủng ! Cô gái kêu lên với vẻ giận dữ xen lẫn dịu dàng. Anh đã không nói gì với em cả !

Bước chân David nhanh, và cô gái đã khéo léo đến cổng trước. Anh quay lại một lần và thấy cô, ngay lập tức cô giả vờ từ bỏ cuộc rượt đuổi và len vào một trong những hành lang của khuôn viên rộng lớn. Anh lại liếc nhìn phía sau và, với nụ cười chiến thắng, chậm bước lại. Đột nhiên, cô xuất hiện trước mặt anh trong lối đi, hai tay dang rộng để chộp lấy và giữ anh lại. Anh dừng lại trước khi bị bắt, khoanh tay và nhìn xuống đôi mắt đầy trách móc của Pivoine.

- Anh không bị ràng buộc với em, anh tuyên bố.

Dưới ánh mắt của David, khuôn mặt xinh đẹp của Pivoine run rẩy, đỏ lên và héo úa như một bông hoa bị cắt.

- Không, cô nói rất khế, chỉ có em là bị ràng buộc với anh. Và... anh hoàn toàn đúng. Anh không cần phải nói với em... bất cứ điều gì.

Anh ngay lập tức hối hận.

- Thôi nào, Pivoine, anh sẽ nói với em, nhưng chỉ khi anh không bị ép buộc.

- Em đã sai, thật vậy, cô thừa nhận. Em sẽ không làm thế nữa. Anh thấy đấy, anh hoàn toàn tự do.

Cô đan hai tay sau lưng và siết chặt. David vươn tay về phía cô, nhưng cô tránh được và bỏ chạy. Giờ đây, cô là người chạy trốn và anh là người đuổi theo... Cô thích chạy đến thế nào ! Cô may mắn được làm nô lệ trong ngôi nhà của những người nước ngoài này. Nếu là chủ nhân người Trung Quốc, họ đã bó chân cô ngay khi nhận ra cô sẽ trở nên xinh đẹp, bởi nếu một người con trai say mê cô và muốn cô làm thiếp, cô sẽ làm nhục gia đình với đôi chân không bó, như những người hầu. Pivoine tiếp tục chạy, cô cười khi nghe thấy tiếng David đuổi theo. Anh cũng cười, và tiếng cười của họ hòa vào nhau, theo thói quen bí mật thời thơ ấu. Anh bắt được cô, như mọi khi ; cô mong đợi điều đó, nhưng đẩy anh ra và thoát khỏi vòng tay - một chút, không hoàn toàn : cánh tay David rất mạnh - vì tai tinh ý của cô đã nghe thấy tiếng bước chân, và cô hiểu rằng họ đã bị phát hiện.

- Cậu chủ, cô kêu lớn. Đừng có tự tử !

Cánh tay David buông xuống, nhưng quá muộn ! Bà Ezra đã nhìn thấy hai người trẻ.

- Pivoine, bà nói giọng lạnh lùng. Con quên mình rồi!

- Con đang giữ cậu ấy lại, sợ cậu ấy nhảy xuống giếng, người hầu lấp bấp.

- Thật vô lý ! Bà Ezra đáp.

Tuy nhiên, bà do dự. Cô gái trẻ đang nói dối hay thực sự cố gắng giữ David lại ?

David bật cười.

- Cô ấy nói dối, mẹ ạ, anh nói mạnh mẽ. Chúng con chỉ đang đùa thôi.

Bà Ezra không hài lòng :

- Đã đến lúc con dừng trò chơi với Pivoine lại, bà nói lạnh lùng.

Vẻ đẹp của con trai bà đột nhiên khiến bà ít vui hơn thường lệ. Làn da hồng hào, vẻ tự tin vốn thường là niềm vui thầm kín của bà, giờ lại khiến bà lo lắng.

Pivoine cũng đang trở nên xinh đẹp một cách nguy hiểm.

- Chuẩn bị đi, bà nói ngắn gọn với cô gái. Con sẽ đi với ta đến nhà thầy giáo sĩ. Còn con, David, con nên ở lại với sách vở.

Bà bước đi vững chãi theo hành lang dẫn đến phòng riêng. David nhăn mặt và nhún vai. Pivoine thở dài ; cô nhướn mày, liếc nhìn lưng bà Ezra và chân chừ đặt bàn tay nhỏ nhẹ như hoa lên cánh tay David.

- Anh sẽ kể cho em về cô ấy chứ ?

Anh mỉm cười rạng rỡ, và cô đáp lại bằng một nụ cười dịu dàng khác ; nụ cười mà anh thường bắt gặp, dường như, mỗi khi cô ngược mắt nhìn anh.

- Anh sẽ kể cho em tất cả, anh nói.

Họ chia tay, và Pivoine trở về phòng để chuẩn bị đi cùng bà Ezra. Đó là một căn phòng nhỏ nằm trong một sân nhỏ, hơi tách biệt, nhưng thông với sân của Wang Ma, và từ đó có lối đi tối om đầy rêu dẫn đến phòng của bà Ezra. Căn phòng Pivoine ở từng thuộc về một người thiếp - một mối tình bí mật gần như không được thừa nhận - của ông nội Ezra. Wang Ma cũng từng sống ở đó cho đến khi cha Ezra gả bà cho ông Wang. Sau đó, căn phòng bỏ trống suốt thời thơ ấu của Pivoine, vì cô còn quá nhỏ để ở một mình. Nhưng khi cô mười lăm

tuổi, người ta đã sắp xếp cho cô vào đó. Đó là một căn phòng đẹp, với tường quét vôi trắng và sàn lát gạch xám, đánh bóng đến mức trông như bạc. Pivoine đã treo trên tường, hai bên giường, bốn bức tranh cuộn vẽ hoa mùa xuân và hạ, hoa rực rỡ mùa thu và thông phủ tuyết mùa đông.

Pivoine tự tay trang trí chúng. Trong nhiều năm, cô đã ngồi trong phòng học cùng David và người thầy của anh ; cô mang trà, rửa bút, mài mực và học đọc, học viết. Cô thậm chí còn có thể làm thơ hay như David. Và cô đã viết, bằng bút lông, hai câu thơ dài trên mỗi bức tranh cuộn. Trên bức mùa xuân, cô viết :

*Hoa đào nở rộ trên cành
Chẳng hay sương giá có thành tàn phai ?*

Trên bức mùa hạ, dưới hoa mimosa, là :

*Nắng cháy, sấm gầm trời cao
Ve sầu ca mãi, nào nao núng gì.*

Rồi dưới lá phong đỏ :

*Lá đỏ rơi, sân vắng lặng
Bước chân đi, lá chết dưới chân.*

Dưới cây thông phủ tuyết, cô viết thêm hai câu :

*Tuyết phủ lấp kẻ sống người chết,
Thông xanh, hoa rụng hết đời tươi.*

Cô thường đọc lại những dòng này và tìm cách khiến chúng đẹp hơn. Cô tự hỏi liệu mình có bao giờ làm được không ! Lúc này, những lời này thấm sâu vào trái tim cô và khiến cô muốn khóc.

Cô vội mặc áo khoác và quần đơn giản, tối màu, tháo hoa đào cài tóc và cởi vòng tay vàng. Cô nhìn mình trong chiếc gương nhỏ của hộp trang điểm, xoa một chút phấn gạo lên da và thoa nhẹ một lớp son đỏ lên môi. Cô luôn tết tóc thành một bím dài, cuốn quanh một bên tai ; khi ra ngoài, cô để tóc xõa xuống theo phong tục của những người hầu, phân biệt họ với con gái trong nhà ; cuối cùng, cô chải lại mái tóc thẳng dài che trán.

Sau đó, cô vội vã đi dọc theo hành lang đến phòng của bà Ezra. Wang Ma đang hoàn thiện trang phục cho bà chủ. Trang phục của bà Ezra rất lộng lẫy và mang đậm cá tính. Bà tin rằng mình đang tuân theo thời trang Do Thái, nhưng không nhận ra rằng qua nhiều thế hệ gia đình bà sống ở Trung Quốc, nhiều chi tiết mới trên đường thêu, ở tay áo và cổ áo, trong những nếp gấp của váy, cách đặt cúc và đường viền, đã làm thay đổi một

chút trang phục của những người bà xưa.

Pivoine dừng lại ở cửa, khẽ ho và chuẩn bị nụ cười. Bà Ezra không quay lại. Thông thường, bà rất hay nói và thân thiện với những người hầu, nhưng những ngày gần đây, dù tâm trí bận rộn với lễ Vượt Qua, dịp lễ làm tăng thêm đức tin kế thừa từ tổ tiên, bà Ezra cảm thấy không hài lòng với mối quan hệ thân thiết giữa Pivoine và David. Đúng là Pivoine được mua về để vừa làm bạn vừa làm người hầu cho cậu bé cô đơn. Nhưng năm tháng trôi qua quá nhanh. Bà Ezra tự trách mình vì không sớm nhận ra con trai mình đã trưởng thành và Pivoine cũng đã thành thiếu nữ ; và bà sẽ cứng rắn với cô hầu nhỏ, người mà theo bà, lẽ ra phải là người đầu tiên nhận thức được sự thay đổi này.

Pivoine hiểu rõ điều đó, và cô kiên nhẫn chờ đợi bà Ezra chịu nói chuyện với mình. Khi một chiếc ghim vàng rơi khỏi tay Wang Ma, cô gái trẻ nhanh như mèo nhảy lên và cài lại vào tóc bà Ezra. Nhờ vậy, cô bắt gặp ánh mắt của bà chủ trong gương và mỉm cười. Bà Ezra nhìn đôi mắt to đen láy của Pivoine với ánh mắt nghiêm khắc, nhưng sau một hai giây, bà cũng mỉm cười theo.

- Con là một đứa trẻ hư, bà nói. Ta rất giận con.
- Tại sao vậy, thưa bà chủ ? cô gái buồn bã hỏi.

Rồi cô thẳng thắn nói thêm :

- Không, xin đừng nói với con. Con biết rồi. Nhưng bà chủ hiểu lắm rồi, con biết vị trí của mình trong nhà này. Con chỉ có một mong muốn, đó là phục vụ bà. Con sẽ làm mọi điều bà yêu cầu. Ngoài ngôi nhà này, con còn có nơi nào khác ? Dám nào con dám không vâng lời bà ?

Cô quá xinh đẹp, quá van nài và ngoan ngoãn khiến bà Ezra cảm thấy mềm lòng. Thực ra, Pivoine hoàn toàn phụ thuộc vào chủ nhân, và dù bà Ezra biết rõ sự cứng rắn và thận trọng ẩn sau vẻ ngoài dịu dàng đó, bà cũng hiểu Pivoine sẽ không vì một mối tình tuổi trẻ mà phá hủy cuộc sống tốt đẹp của mình. Cô sẽ biết cách tự bảo vệ, nếu quả thật có chuyện đó, vì sợ mất tất cả - và điều đó chắc chắn sẽ xảy ra, - bà Ezra tự nhủ ; vì nếu một ngày bà phát hiện David và Pivoine vượt quá giới hạn cho phép giữa chàng trai trẻ và người hầu, ngày đó bà sẽ gả Pivoine cho một nông dân.

Dù bà Ezra im lặng, Pivoine vẫn đoán được suy nghĩ của bà chủ. Vì trực giác của Pivoine rất nhạy bén. Cô chỉ cần bình tĩnh, để tâm trí trống rỗng, chờ đợi, và những suy nghĩ của người khác sẽ lặng lẽ len lỏi vào tâm trí cô. Lấy một nông dân là số phận thường thấy của những nô lệ quên thân phận mình. Và điều này còn

ng nghiêm trọng hơn trong ngôi nhà này so với những gia đình Trung Hoa, vì người Do Thái không lấy vợ lẽ - ít nhất là những người Do Thái chân chính ; Chúa Jehovah của họ cấm điều đó.

Khi bà Ezra không trả lời, Pivoine lùì lại và theo bà ra cổng. Chẳng mấy chốc, ngôi trên chiếc kiệu đơn sơ của mình, cô theo sau chiếc kiệu rèm satin của bà Ezra. Pivoine nhìn ra ngoài qua ô kính trên tấm rèm trước, thấy một góc phố. Con phố này không thay đổi suốt cuộc đời cô hầu gái, cũng như hàng trăm năm trước khi cô sinh ra. Sẽ luôn có đám đông trên con đường rộng này, dù nó có lớn đến đâu. Hai bên đường là những ngôi nhà thấp xây bằng gạch và đá. Và sau những bức tường đó, đàn ông, đàn bà và trẻ em sống cùng nhau, hạnh phúc hay không, nhưng an toàn. Con phố ngập bóng râm, tránh được cái nóng nhờ những tấm chiếu bằng sậy đan giăng trên cửa hàng. Những người gánh nước đi qua làm đổ một ít nước từ thùng gỗ, và từ mặt đường ẩm ướt tỏa lên chút hơi mát. Trẻ con chạy nhảy, bò lê khắp nơi ; chúng len lỏi giữa dòng người qua lại. Phụ nữ mặc cả rau củ và mua cá tươi từ những thùng nước, còn đàn ông rảo bước đến những quán trà hoặc lo công việc. Khắp nơi tràn đầy sự sống, một cuộc sống bình thường tốt đẹp, nhưng Pivoine tự nhủ mình không thuộc về nơi đó.

Vừa quan sát khung cảnh quen thuộc, cô hầu gái trẻ vừa suy ngẫm về cuộc đời mình. Năm tháng trôi qua quá nhanh, ngay cả với cô. Những năm tháng hạnh phúc, êm đềm, và cô đã lo sợ thời khắc mình trở thành thiếu nữ, khi mọi thứ sẽ thay đổi. Cô gần như luôn cảm thấy mình là con gái trong nhà ; nhưng những ngày gần đây, trong dịp lễ Do Thái kỳ lạ, cô hiểu ra mình là người ngoài cuộc trong gia đình đã mua cô. Dù cố gắng, cô không thể nhớ lại hình ảnh mẹ hay giọng nói của cha. Một đứa trẻ bị bỏ rơi, có lẽ bị bắt cóc hoặc bán đi, rồi lại bán tiếp...

- Ai đã bán con cho bà, thưa bà ? cô từng hỏi bà Ezra.

- Một kẻ buôn trẻ con, bà chủ trả lời.

- Hẳn có nhiều đứa trẻ như con không ?

- Hai mươi bé gái và hai bé trai, Wang Ma xen vào. Con tự hỏi, thưa bà, sao bà không chọn một bé trai cho Tiểu chủ nhà ?

- Cha của con trai ta muốn một bé gái, bà Ezra đáp. Ta nghĩ ông ấy chọn Pivoine vì cô bé có đôi mắt rất to. Con lúc đó rất gầy, con bé ạ. Ta nhớ con ăn nhiều đến mức khiến chúng ta lo lắng.

Đi dọc con phố đông đúc, Pivoine ngồi cao trên vai những người khiêng kiệu, nghĩ về số phận mình. Cô không quen ai ngoài gia đình Ezra ; cô không có bạn. Mọi người đều xa lạ như những người qua đường. Nước mắt cô ứa ra. Cô có thể đi đâu để tìm bạn bè hay gia đình ? Vì vậy, cô phải ở lại nơi này, bám lấy ngôi nhà duy nhất cô biết.

«Ta chẳng có ai», cô đau đớn nghĩ.

Nhưng sự trung thực sâu thẳm trong lòng cô xua tan ý nghĩ đó. Cô đang tự lừa dối mình ! Cô muốn ở lại nhà Ezra vì không thể chịu được ý nghĩ phải rời xa David. Cô gọi thầm tên anh là David và sẽ luôn gọi như vậy, dù có phải tập nói «Chủ nhân».

«Ta yêu chàng, cô nghĩ. Ta sẽ không đi, dù có được đổi bằng bất cứ thứ gì.»

Pivoine suy nghĩ thấu đáo trong lòng, và với sự thật đó, cô cảm thấy một ánh sáng bình yên tỏa xuống. Giờ cô biết mình muốn gì và sẽ có gì. Chỉ còn cách đạt được và giữ lấy nó.

Nhà của giáo sĩ Do Thái nằm cạnh giáo đường, trên phố Gân-Đã-Lột. Cái tên này xuất phát từ nghi lễ bí ẩn của người Do Thái, khi họ phải lột gân trước khi ăn thịt.

Người Trung Hoa gọi giáo đường là Đền Thờ của Vị Thần Ngoại Bang, nhưng người Do Thái gọi nó là Đền Thờ của Chúa. Đôi khi từ đó vang lên những tiếng than khóc khiến người qua đường tò mò. Những tiếng than khóc đó dần biến mất theo năm tháng, và giờ đây, chỉ mỗi bảy ngày mới có những bài ca chậm rãi và ai oán vọng ra. Những bài ca đó cũng ngày càng nhỏ dần, phải dừng lại lắng nghe mới nghe thấy tiếng hát sau cánh cửa nặng nề đóng kín. Bản thân giáo đường cũng đang dần đổ nát. Những cơn bão mùa hè giận dữ thổi bay mái hiên, và những viên đá rơi xuống không được thay thế.

Sự tàn tạ tương tự hiện rõ trên ngôi nhà gần đó của vị giáo sĩ. Rêu mọc đầy giữa những viên gạch trong sân, nơi bà Ezra và Pivoine đi qua, trong khi những chiếc kiệu đợi bên ngoài. Lão Wang đã đi trước để báo tin bà Ezra đến, và ông đứng đợi ở lối vào phòng khách.

- Giáo sĩ đang ngủ, thưa bà, ông nói, cô con gái của ngài đang một mình trong bếp. Cô ấy vội chạy đi chải tóc và thay váy. Cô nhờ tôi nói bà ngồi xuống nghỉ. Cô ấy sẽ ra ngay cùng cha.

Bà Ezra gật đầu nhẹ, bước qua ngưỡng cửa mục nát và vào phòng khách. Người ta gọi đó là một căn phòng, nhưng thực ra thì rất nhỏ và được bày biện bằng những món đồ nội thất tầm thường. Nhưng nó sạch sẽ, và Leah

đã đặt những bông huệ trắng thơm ngát trong một chiếc bình gốm màu nâu.

Trong nhà này không phục vụ trà, vì đó là phong tục của người Trung Hoa. Bà Ezra ngồi xuống và ra hiệu cho Pivoine lấy một chiếc ghế đầu.

- Ngồi xuống đi, con, bà nói. Không cần phải đứng khi chỉ có chúng ta thôi. Còn ông, Wang, hãy trở về nhà tiếp tục công việc của mình.

Ông Wang cúi chào, rút lui, và bà Ezra đợi trong căn phòng yên lặng. Vì bà không nói gì, Pivoine cũng im lặng. Cô gái trẻ ngồi một cách duyên dáng, thẳng lưng trên chiếc ghế đầu bằng gỗ, hai tay đan vào nhau đặt trên đầu gối. Cô giữ thái độ kiên nhẫn và kín đáo. Khi nghe tiếng bước chân lê bước, cô đứng dậy và đứng phía sau bà Ezra.

Tấm màn vải màu xanh đã phai mở ra, và Leah bước vào, dẫn theo cha mình, vị lão giáo sĩ. Ông cầm một cây gậy dài trong tay phải, tay trái đặt lên vai Leah. Thời trẻ, vị giáo sĩ cao hơn nhiều so với chiều cao trung bình, và giờ đây, dù đã già yếu, ông vẫn trông rất cao lớn. Hôm đó, ông mặc trang phục truyền thống của dân tộc mình như thường lệ. Quần áo của ông tuy vá víu nhưng rất sạch sẽ ; bộ râu dài cũng trắng như tuyết, và làn da

được chăm sóc kỹ lưỡng trông sáng sủa dù đã có nhiều nếp nhăn.

- Con gái của ta... vị giáo sĩ nói với bà Ezra.

- Con đã đánh thức cha, bà Ezra đáp.

Bà đứng dậy và bước về phía ông lão. Với một cử chỉ nhanh nhẹn và tinh tế, ông chạm vào tay bà, rồi lên đầu bà như một lời chúc phúc. Leah dẫn ông đến một chiếc ghế đối diện chỗ bà Ezra vừa ngồi.

- Xin mời dì ngồi, cô gái trẻ nói.

Khi bà Ezra đã ngồi xuống, Leah đặt một chiếc ghế đầu bên cạnh cha mình. Rồi, do dự, cô nhìn Pivoine.

- Và cô... xin mời ngồi, cô nói.

Pivoine khẽ cúi đầu :

- Cảm ơn cô, nhưng tôi phải sẵn sàng để phục vụ bà chủ của mình, cô nói nhẹ nhàng.

Leah ngồi xuống. Không gì có thể đánh dấu rõ ràng hơn sự thay đổi từ khi Pivoine và cô còn là hai đứa trẻ chơi đùa với David. Giờ đây, một là nô lệ, một là chủ nhà dưới mái nhà của cha mình.

- Ta đã thức dậy sớm hơn nhiều, vị giáo sĩ nói với giọng mạnh mẽ đáng ngạc nhiên so với tuổi tác. Nhưng thực sự, con gái à, lễ Vượt Qua gọi lại trong ta những ký ức buồn, và ta thức đêm, u sầu. Đôi mắt nghèo nàn này (ông chạm vào đôi mắt mù) vẫn có thể khóc, dù không còn nhìn thấy.

Bà Ezra thở dài :

- Chẳng phải tất cả chúng ta đều khóc trong cảnh lưu đày sao ?

- Ta đã già, vị giáo sĩ tiếp tục, và con trai ta còn quá trẻ để kế vị ta. Aaron đâu rồi, Leah ?

- Em ấy ra ngoài từ sáng sớm và chưa về.

- Em ấy có nói đi đâu không ? vị giáo sĩ hỏi.

- Không, cha.

- Nhưng con nên hỏi em ấy chứ !

- Em ấy không muốn nói với con, Leah trả lời nhẹ nhàng.

Vẻ đẹp của cô nổi bật một cách ấn tượng bên cạnh hình dáng gầy guộc và héo hon của ông lão. Ánh nắng xuân tinh khiết chiếu xuống nền nhà, tạo thành một

vùng sáng phản chiếu lên Leah, khiến cô rực rỡ. Cô gầy nhưng không yếu ớt, trông khỏe khoắn với làn da hồng hào ; tuy nhiên, một chút e thẹn khiến dáng vẻ của cô có vẻ khiêm tốn gần như trẻ con. Đôi môi đầy đặn của cô hôm đó đỏ thắm, và dưới hàng lông mày đậm, đôi mắt nâu to với hàng mi dài cong vút gần như hoàn hảo. Một dải ruy băng satin đỏ hẹp buộc tóc xoắn của cô ở gáy, và một dải satin rộng cùng màu thắt ngang chiếc váy dài bằng vải trắng chấm đất. Tay áo ngắn để lộ đôi cánh tay trắng ngần.

Pivoine, che giấu sau hàng mi thẳng, quan sát vẻ đẹp ấy. Ấn tượng và ngạc nhiên, cô tự hỏi về người lạ xinh đẹp này, nhưng không tìm được câu trả lời rõ ràng. Nếu Leah vào nhà Ezra làm vợ David, liệu cô ấy có đủ thông minh để hiểu mọi chuyện dưới mái nhà rộng lớn này ? Liệu cô ấy sẽ phản đối, ngăn cấm ? Hay lại lờ David vào những giấc mơ của dân tộc mình...

- Aaron không nên ra ngoài mà không báo cho cha, bà Ezra nói.

Vị giáo sĩ thở dài :

- Nó còn trẻ.

- Không quá trễ để quên nhiệm vụ, bà Ezra nói kiên quyết. Nó là người duy nhất kế vị cha, và nó phải nhớ trách nhiệm với dân tộc mình. Nếu nó thất bại, sẽ không còn ai dẫn dắt chúng ta khi thời điểm đến.

- Ôi ! vị giáo sĩ già rên rỉ, giá như điều đó xảy ra khi ta còn sống !

- Dù không phải vậy, chúng ta vẫn phải sẵn sàng, bà Ezra trả lời nghiêm túc. Chúng ta phải sửa chữa lại giáo đường, cha ạ, và hồi sinh những gì còn sót lại của dân tộc chúng ta. Đàn ông chúng ta đang quên lãng, và con cháu sẽ không biết về di sản của mình. Cha nên giao cho Aaron nhiệm vụ gây quỹ để sửa chữa... Đó là một ý tưởng tốt, và con hứa sẽ đóng góp năm trăm đồng bạc để khởi đầu.

- Ước gì cả dân tộc chúng ta đều như con, vị giáo sĩ già đáp. Nhưng ý tưởng này thật tuyệt ! Phải không, Leah ? Aaron sẽ lo việc này, nó sẽ cho em ấy việc để làm.

- Vâng, cha, Leah đáp với vẻ nghi ngại.

Và cô cúi mắt nhìn vùng sáng dưới chân mình.

«Thật là những con người kỳ lạ, Pivoine nghĩ. Ông lão đáng kính này, cô con gái xinh đẹp, và cả bà Ezra với vẻ uy nghiêm, tất cả đều bị thiêu đốt bởi ngọn lửa nội tâm. Tại sao khi họ nói, đôi mắt họ lại sáng lên như vậy, nét mặt trở nên căng thẳng và giọng nói trầm trọng đến thế ? Dường như có một tinh thần tỏa ra từ họ, bao bọc họ trong sự thống nhất thần bí và khiến tôi bị bỏ rơi bên ngoài.» Mắt Pivoine dừng lại trên đôi tay Leah đan vào nhau đặt trên đầu gối. Chúng giống bàn tay đàn ông, mạnh mẽ và thô ráp, với những ngón tay vuông vức. Pivoine nhìn đôi tay mình đặt trên lưng ghế của bà Ezra - đôi tay mềm mại, thon nhỏ, với những ngón tay thon dài như đôi tay thiếu nữ nên có. Bàn tay Leah giống bàn tay bà Ezra, nhưng tay bà Ezra không bị lao động làm tổn thương ; chúng mịn màng, đầy đặn và đeo đầy nhẫn trên ngón trỏ và ngón cái. Leah không đeo trang sức.

- Vâng, con đến để nói với cha về hội đường, bà Ezra nói.

Vị giáo sĩ cúi đầu bạc trắng. Một chiếc mũ đen che phủ đỉnh đầu, và những lọn tóc bạc xoắn ở hai bên.

- Con muốn nói gì về nó, con gái ? ông hỏi với sự lịch thiệp.

- Con tự hỏi liệu Leah có nên ở lại lúc này không ? bà nói, nhìn cô gái trẻ với ánh mắt ân cần.

Leah đứng dậy :

- Con sẽ đi.

- Không, bà Ezra quyết đoán. Tại sao con phải đi ? Con không còn là trẻ con, và chúng ta không phải người Trung Hoa. Chúng ta được phép nói về hôn nhân trước mặt con.

Leah ngồi xuống lần nữa, do dự. Pivoine quan sát cô. Khi nghe đến từ «hôn nhân», một luồng máu đỏ sẫm từ vai và cổ Leah dâng lên, lan ra khắp gương mặt và lên đến tận chân tóc.

Pivoine cảm thấy mặt mình tái đi và trái tim đập chậm rãi, nặng nề. Cuộc trò chuyện sẽ diễn ra trước mặt cô, tất nhiên. Ai sẽ quan tâm liệu một nô lệ có trái tim không ? Bà Ezra, với sự tinh tế của mình, có lẽ thấy tốt khi Pivoine nghe về hôn nhân của David. Pivoine cúi đầu ; hai tay đan vào nhau trên lưng ghế bà Ezra, cô trông như một bức tượng nhỏ bằng đá cẩm thạch.

- Hôn nhân... bà Ezra lặp lại. Đã đến lúc, cha ạ, chúng ta nói về con cái mình ; con trai con đã trưởng thành !

- Leah mới mười tám tuổi, vị giáo sĩ đáp. (Ông do dự.) Và hơn nữa, ta sẽ làm gì nếu không có cô ấy ?

- Mười tám tuổi đã là phụ nữ, bà Ezra đáp, và cha không thể giữ Leah mãi được. Chúng ta sẽ thuê một người phụ nữ Do Thái đảm đang thay thế cô ấy ; con biết một người phù hợp... Rachel, con gái của Eli và người vợ ông ấy lấy.

- Một người Trung Hoa ! vị giáo sĩ nói, càng do dự hơn.

- Một phần thôi, bà Ezra quả quyết. Thật khó tìm người giúp việc thuần chủng. Ngay cả con cũng chỉ có người Trung Hoa phục vụ. Tốt nhất là tránh pha trộn ! Nhưng dĩ nhiên, để thay thế Leah ở đây, chúng ta cần một người phụ nữ hiền nghi lễ và có thể giúp đỡ cha. Rachel biết đủ cho việc đó, và chồng cô ấy đã mất.

- Chồng cô ấy là người Trung Hoa, vị giáo sĩ nói với giọng rên rỉ.

- Chúng ta đã đủ khó khăn khi kết hôn con trai với con gái cùng dân tộc, bà Ezra đáp. Đó là lý do con muốn con trai mình kết hôn ngay bây giờ. Leah, con phải giúp ta.

Một chút xáo trộn thoáng qua trong đôi mắt sâu thẳm của Leah :

- Con có thể giúp gì cho dì ? cô thì thầm.

- Con sẽ đến nhà dì. Điều này là hợp lý và tự nhiên khi con đến tuổi trưởng thành, con nên ở với người bạn của mẹ con. Chúng tôi từng thân thiết như chị em, và dì đã mong muốn có con trong nhà từ lâu.

Một tiếng động ở cửa làm gián đoạn cuộc trò chuyện. Aaron bước vào đột ngột, rồi dừng lại, ngạc nhiên trước những vị khách mà cậu không ngờ tới. Cậu bật ra một tiếng cười khẽ đầy bối rối.

- Aaron, Leah gọi, giọng buồn bã.

- Con trai của ta ! vị giáo sĩ kêu lên. Con đến đúng lúc. Chúng ta có thể nói chuyện cùng nhau. Lại đây, con trai. Ngồi xuống cạnh ta.

Vị giáo sĩ sờ soạn tìm một chiếc ghế, nhưng Aaron không cố lại gần cha mình. Cậu cởi chiếc khăn xếp ra và lau vầng trán nóng bừng. Leah đứng dậy, đặt một chiếc ghế cạnh vị giáo sĩ và ra hiệu cho em trai ngồi xuống. Cậu ngồi xuống và cố che giấu sự mệt mỏi.

- Tại sao con chạy ? vị giáo sĩ hỏi.

- Vì con muốn thế, Aaron trả lời với vẻ mặt cau có.

Cậu là một chàng trai gầy gò và xanh xao, với đôi mắt nhỏ màu đen, rất gần chiếc mũi gầy khoằm và mái tóc đen xoắn rối bù dưới chiếc khăn xếp.

Bà Ezra nhìn cậu với ánh mắt khó chịu.

- Con không giống như một người con của giáo sĩ nên có, bà nói với giọng kiêu kỳ. Con cũng tầm thường như con trai của bất kỳ ai.

Aaron không trả lời. Anh chỉ liếc nhìn bà với ánh mắt sắc lẹm, tức giận và thù địch.

- Aaron, Leah lại thì thầm.

- Im đi, cậu quát, nhưng rất khẽ.

- Con trai, con đã chào khách của chúng ta chưa ? vị giáo sĩ hỏi.

- Chúng ta hãy tiếp tục câu chuyện, bà Ezra nói.

- Vâng, vâng !... Aaron, bà Ezra muốn Leah đến nhà bà ấy một thời gian, vị giáo sĩ nói.

- Ai sẽ chăm sóc chúng ta ? Aaron hỏi với giọng cộc lốc.

- Rachel sẽ đến, bà Ezra trả lời.

- Chị đi có làm em buồn không, Aaron ? Leah hỏi, hơi rụt rè.

- Em không quan tâm. Chị muốn làm gì thì làm.

Ánh mắt của Aaron lang thang khắp phòng rồi dừng lại trên Pivoine im lặng. Cô cảm thấy đôi mắt thô lỗ đó đang dán vào mình và không ngẩng mắt lên.

Bà Ezra nhận thấy điều đó. Bà đứng dậy, không hài lòng, và đứng chắn giữa họ :

- Chúng ta hãy quyết định như vậy, thưa cha, bà nói. Leah có thể đến nhà con ngày mai, con sẽ cho người đến đón bằng kiệu và Rachel sẽ đến đây trước đó một chút. Leah, con có thể giải thích cho cô ấy mọi việc cần làm. Và đừng định ngày về. Có lẽ dì sẽ giữ con ở lại lâu.

Bà Ezra mỉm cười, gật đầu nhẹ với cô gái đã đứng dậy cùng lúc. Sau đó, sau khi chào vị giáo sĩ, bà rời khỏi phòng mà như không nhìn thấy Aaron. Vị giáo sĩ cũng đứng dậy và, dựa vào cánh tay con trai, theo bà Ezra ra đến cổng.

Leah đi bên kia. Pivoine đi trước để báo cho những người khiêng kiệu.

Và như thế, bà Ezra trở về nhà, không hài lòng với những suy nghĩ của chính mình. Pivoine nhận ra điều đó. Bà chủ của cô rất im lặng khi trở về phòng, và ra lệnh ngắn gọn để chuẩn bị căn phòng nhỏ phía đông, nơi bà dành cho Leah. Khi Pivoine nhận được những chỉ dẫn cần thiết, cô rút lui để thực hiện. Nhưng khi cô vừa đến cửa sân, bà Ezra gọi cô lại.

- Những cô gái trẻ, bà nói, có trực giác. Hãy chuẩn bị hai căn phòng này theo cách con nghĩ sẽ làm Leah thích. Đặt vào đó những dải lụa, bình hoa, hoa và nước hoa mà cô ấy sẽ yêu thích nhất.

- Nhưng, thưa bà, làm sao con có thể biết sở thích của một người lạ ?

Và đôi mắt mở to đầy vẻ ngây thơ của Pivoine gặp ánh nhìn chăm chăm của bà Ezra.

- Hãy thử tưởng tượng, bà nói với giọng khô khan.

Ánh mắt ngây thơ đó chợt rung động.

Khi ở trong hành lang phủ rêu, Pivoine dừng lại một phút. Rồi cô bước đi với quyết tâm. Cô về phòng, cởi nhanh bộ quần áo tối màu dành cho đi ra ngoài, mặc vào chiếc áo khoác và quần lụa mềm màu hồng như hoa đào. Cô rửa mặt và tay bằng nước thơm, cuộn lại bím

tóc trên một tai và ghim vào đó một chiếc trâm trang sức ; sau đó, cô đeo một bông tai dài bằng ngọc trai vào tai kia, thoa một chút son đỏ lên má và môi, rồi phủ một lớp phấn gạo mỏng lên mặt. Rồi cô len lỏi qua những lối đi bí mật của ngôi nhà cổ đến khu vực sân nơi David sống gần cha mình.

Ngôi nhà được xây dựng từ hàng trăm năm trước, cho một gia đình Trung Quốc giàu có và đông đúc, và những thế hệ sau này, theo nhu cầu và tình yêu của họ, đã thêm vào những sân và hành lang. Nhiều nơi giờ đã đóng cửa hoặc không sử dụng, nhưng Pivoine, trong những lần khám phá, và David trong sự tò mò của mình, đã phát hiện ra chúng, đến nỗi khi những đứa trẻ lớn lên, tất cả những góc ngách đó đã trở nên quen thuộc với chúng. Những lối đi này, dưới cấu trúc chính của ngôi nhà, tạo thành một mạng lưới vô hình dành cho một cuộc sống bí mật. Ngôi nhà của Ezra là thế giới của Pivoine : cô sống cùng gia đình mà cô thuộc về, nhưng thường thì cô cảm thấy mình sống một mình ở đó. Cô dành hàng giờ trong một góc sân bị lãng quên, bị cây cỏ xâm chiếm ; cô mơ mộng và suy tư ở đó. Nhưng cho đến nay, sự cô đơn đó chưa bao giờ là trọn vẹn, vì David luôn ở đó. Dù có thực sự hiện diện hay không, hắn ta vẫn luôn tồn tại trong những giấc mơ và nỗi trầm tư của cô gái.

Trong khi cô tiếp tục con đường bí ẩn của mình, cô đang bị xáo trộn bởi nỗi sợ hãi. Cô biết rõ, cô luôn biết, rằng một ngày nào đó David sẽ được gả vợ. Nhưng cô không nghĩ rằng người phụ nữ đó có thể chia rẽ họ. Mọi thứ sẽ tiếp tục, sự thân mật giữa đàn ông và phụ nữ sẽ hầu như không được chú ý, không ai để ý đến trong nhịp sống hàng ngày của gia đình. Nhưng Leah, nếu được đưa đến đây, liệu có cho phép điều đó không? Điều gì có thể giấu được đôi mắt của cô gái lạ này ? Liệu cô có đòi hỏi toàn bộ con người của David, cả thân xác, tâm hồn và tinh thần ? Cô sẽ uốn nắn ý thức của chồng mình theo hình ảnh của cô, cô sẽ dạy anh ta thờ phụng Chúa của tổ tiên cô và anh ta sẽ chỉ gắn bó với Leah ; sẽ không có chỗ cho bất kỳ người phụ nữ nào khác trong trái tim chàng trai trẻ.

Pivoine sợ Leah, người mà cô cảm thấy đủ mạnh mẽ để chinh phục hoàn toàn một người đàn ông và giữ chặt anh ta. Mắt Pivoine đắm lệt. Cô phải nhanh chóng đến bên David, giành lại anh, nối lại mọi sợi dây. Cô vội vã, dấm, trong nỗi sợ hãi, không vâng lời bà Ezra. Cô chạy thật khê, đôi chân đi giày satin không gây tiếng động, đến thư viện nơi David thường học.

Anh đang ngồi ở bàn làm việc, sách vở đẩy xa khỏi mình. Khi cô xuất hiện ở cửa, Pivoine thấy anh đang cúi xuống một tờ giấy, vẽ rất tập trung, chấm đầu bút lông ngựa lên môi, không nhận ra sự hiện diện của cô gái nô lệ đang đợi, giờ đã hồng hào và mỉm cười, để anh ngẩng mắt nhìn mình. Khi anh vẫn không động đậy, cô cười khế, và anh quay đầu lại, vẫn giữ vẻ mơ màng xa xăm. Cô tiến lại gần, lấy từ tay áo ra một chiếc khăn tay lụa trắng, cúi xuống chàng trai và lau đi vết mực trên môi anh.

- Ôi ! Đôi môi này ! Hãy nhìn xem.

Cô đưa cho anh xem vết mực trên chiếc khăn, nhưng anh vẫn giữ vẻ xa xăm.

- Hãy cho anh một vãn với hoa huệ, anh yêu cầu.

- Đồ ngốc, cô đáp, nhanh nhẩu và trêu chọc.

- Đồ ngốc chính là cô; anh nói, nhưng anh đặt cây bút xuống.

- Anh đang viết gì vậy ?

- Một bài thơ.

Pivoine giật lấy tờ giấy mà anh đang kéo về phía mình, khiến tờ giấy bị xé làm đôi.

- Hãy nhìn em đã làm gì ! Anh hét lên, tức giận. Đây là lần thứ năm anh chép lại nó.

- Cho gia sư của anh, em đoán vậy.

Và cô bắt đầu đọc bài thơ bằng giọng cao và duyên dáng :

*Tôi bước xuống vườn bắt chợt,
Ngập tràn hương thơm của hoa,
Nhưng tất cả những bông hoa đều cúi mình
Trước một đóa huệ...*

- Tại sao là hoa huệ ? Pivoine hỏi. Tôi tưởng anh nghĩ cô ấy giống một con linh dương. Một cô gái không thể vừa giống hoa huệ vừa giống linh dương được.

- Cô ấy không hoàn toàn giống hoa huệ, David trả lời. Cô ấy quá nhỏ cho điều đó, tôi muốn viết là hoa lan, một đóa lan nhỏ màu vàng, nhưng tôi không tìm được vần.

Pivoine vò nát tờ giấy.

- Dù cô ấy là gì đi nữa, gửi thơ cho cô ấy là vô ích.

Anh nắm lấy tay cô :

- Đồ xấu xa ! Anh kêu lên.

Anh giật lấy tờ giấy nhàu nát, và vuốt phẳng nó, rồi nhìn Pivoine và nhớ lại những gì cô vừa nói :

- Em đang nói gì vậy ?

Pivoine im lặng một lúc, rồi tuyên bố với giọng kiên quyết :

- Leah sẽ đến.

- Đến đây ? Anh ta thốt lên.

Nỗi kinh hoàng hiện rõ trong ánh mắt David khiến cô thấy thích thú. Gật đầu nhẹ, cô đáp :

- Cô ấy đến vào ngày mai, - và cô ấy thực sự rất xinh đẹp ; em chưa bao giờ nhận ra điều đó trước đây ! Tại sao không giữ bài thơ ? Hoa huệ rất hợp với cô ấy.

- Tại sao cô ấy đến ? David hỏi trong khi cắn môi.

- Anh biết mà... anh biết rõ mà. Cô ấy đến để anh cưới cô ấy.

- Đừng trêu anh nữa. (Anh đứng thẳng, nắm chặt cổ tay cô và giữ chặt.) Kể cho anh nghe. Mẹ anh đã nói chuyện với cô ấy ?

Pivoine gật đầu xác nhận.

- Em đã đi cùng mẹ anh đến gặp vị giáo sĩ và nghe hết mọi chuyện. Họ sẽ xây lại ngôi đền đó, - ngôi đền của vị thần ngoại lai của anh, - và Leah sẽ đến sống ở đây.

- Nếu mẹ anh tưởng rằng...

- Ôi ! Bà ấy sẽ làm những gì bà ấy muốn, Pivoine nói. Bà ấy mạnh mẽ hơn anh, bà ấy sẽ bắt anh cưới Leah.

- Không thể nào, anh không muốn... Cha anh sẽ ủng hộ tôi.

- Cha anh không mạnh bằng bà ấy đâu.

- Nhưng nếu cả hai chúng tôi cùng nhau !...

- À, nhưng họ cũng có hai người, Pivoine nói với vẻ đắc thắng. Leah và mẹ anh !... họ mạnh hơn cha anh và anh.

Cô cảm thấy một mong muốn kỳ lạ là làm tổn thương David, khiến anh đau khổ để anh gọi cô đến cứu giúp. Lúc đó, cô sẽ giúp anh. Cô ngẩng đầu, nhìn thẳng vào mắt anh và thấy một biểu cảm rồi bời.

- Pivoine, em phải giúp anh, anh thì thâm.

- Leah rất xinh đẹp, cô gái lặp lại một cách cứng nhắc.

- Pivoine, anh yêu một người khác, em biết mà.
- Con gái của Kung Chen, cô ấy tên gì nhỉ ?
- Anh không biết, anh trả lời với giọng than vãn.
- Nhưng em biết, cô đáp.

Cô nắm quyền kiểm soát anh. Anh buông lỏng cổ tay Pivoine.

- Tên cô ấy là gì ?
 - Anh gần như đúng khi muốn gọi cô ấy là hoa lan. Tên cô ấy là Kueilan.
 - Quý Lan ! Anh thốt lên. À, anh đã đoán đúng.
 - Và nếu anh muốn, em sẽ mang bài thơ đến cho cô ấy, khi anh hoàn thành, Pivoine nói với giọng dịu dàng.
- David mở ngăn kéo bàn và lấy ra một tờ giấy mới.
- Nhanh lên, giúp anh dòng cuối cùng.
 - Đừng nói về hoa, nó quá tầm thường !
 - Không hoa... Vậy em sẽ chọn gì nếu ở vị trí của anh? Anh hỏi với vẻ nhiệt tình.

- Nếu là em, Pivoine nói, em sẽ muốn nhắc ai đó... người em yêu... về một... hương thơm... thoảng trong gió đêm hay sương mai lúc bình minh.

- Sương mai lúc bình minh, anh quyết định.

Anh ngồi xuống trước tờ giấy và cầm bút lên. Pivoine khẽ chạm vào má anh bằng lòng bàn tay.

- Trong khi anh viết, cô nói âu yếm, em sẽ đi làm một chút việc cho mẹ anh.

Anh không nghe thấy và cũng không nhận ra cô rời đi. Khi thấy anh chìm đắm như vậy, cô mím chặt đôi môi đỏ, đôi mắt sáng lên như những viên ngọc đen, và cô đi chuẩn bị phòng cho Leah.

Cô điều khiển hai người hầu gái một cách khắt khe khi gọi họ đến giúp. Cô không làm gì cho đến khi từng góc ngách dưới giường được quét sạch, rèm lụa được giữ bụi, bụi bặm bay đi, hai tấm chăn trải lên giường, chiếc bàn gỗ đen chạm khắc được lau sạch sẽ. Sau đó, cô ra hiệu cho hai người hầu mệt mỏi rút lui, rồi cô ngồi xuống và nghĩ về Leah.

Thực ra, Pivoine muốn để những căn phòng này như vậy : sạch sẽ nhưng trống trải. Tại sao cô phải thêm thứ gì khác ? Rồi cô thở dài. Cô biết lòng rộng lượng của

mình, vì vậy cô không nên trách Leah, người vốn rất tốt bụng. Pivoine miễn cưỡng đứng dậy và chọn từ một số phòng trong nhà những món đồ xinh xắn : một đôi bình hoa nhiều màu, một chiếc hộp sơn mài, hai dải lụa trang trí thơ ca dưới hình chim bay, một chiếc ghế đu bằng tre mạ vàng, một bát củ hành nở hoa ; và cô bày biện tất cả những đồ trang trí này một cách tinh tế trong hai căn phòng dành cho Leah.

Khi hoàn thành, cô nhìn quanh, cảm thấy đã làm tròn bổn phận, rồi đóng cửa lại. Cô dừng lại trong sân và suy nghĩ. David hẳn đã hoàn thành bài thơ. Cô có nên đến hỏi anh muốn làm gì với nó không ? Cô lại băng qua các sân đến phòng học. Không thấy ai, cô gọi khẽ :

- David !

Không ai trả lời. Cô nhón chân tiến vào và nhìn thấy một tờ giấy trên bàn. David chỉ viết một dòng duy nhất :

Trong lòng nụ sen, giọt sương mai chờ đợi.

Sau đó, anh hẳn đã ném bút đi. Pivoine sờ vào lông bút lạc đà đã khô. David đã đi đâu, anh đã trải qua bao nhiêu giờ như thế nào ?

Pivoine nhìn quanh căn phòng học trống trải với những bức tường phủ đầy sách. Cô cố gắng vận dụng khả năng trực giác nhạy bén của mình và cảm nhận bầu không khí trong phòng. David hẳn đã cảm thấy bối rối, nhưng theo hướng nào ? Cô muốn chạy đi tìm anh, nhưng cuộc sống đã dạy cô bài học kiên nhẫn. Cô tìm lòng và đứng yên. Rồi cô cầm bút lên, đập nắp đồng lại và cất vào hộp ; cô đóng nắp lọ mực và xếp lại thỏi mực khô. Cô chờ thêm một chút, gấp tờ giấy có bài thơ dang dở một cách cẩn thận, nhét vào trong áo, rồi trở về phòng mình và lấy đồ thuê. Cô dành cả buổi chiều để làm việc, và không ai đến tìm cô, ngay cả để hỏi xem cô có đói hay khát không.

III

Sau khi bà Ezra rời đi, vị giáo sĩ ở lại với các con trong khoảnh khắc nhỏ không có hoa. Leah nhìn cha với ánh mắt van nài. Nhưng ông không thể nhìn thấy cô. Cô quay sang em trai.

- Aaron..., cô nói với giọng run rẩy.

Aaron đắm đắm nhìn những viên gạch vỡ dưới chân.

- Chị thật may mắn, anh thì thắm, khi được thoát khỏi nơi này !

Vị giáo sĩ lắng nghe chăm chú, nhưng những lời này không đến được với ông.

- Con nói gì vậy, con trai ? Ông hỏi với vẻ lo lắng.

- Con nói là chúng ta sẽ nhớ Leah, Aaron trả lời với giọng to hơn.

- À ! Làm sao chúng ta có thể sống thiếu cô ấy nếu không tuân theo ý Chúa ? Vị giáo sĩ nói, đưa đôi mắt mù lòa hướng về phía mặt trời đang tràn ngập sân. (Ông đưa tay cho Leah, và cô nắm lấy tay ông.) Giống như Nữ hoàng Esther ra đi để phụng sự dân tộc mình, con, con gái của ta, con sẽ bước vào nhà họ Ezra.

- Nhưng họ cùng chủng tộc với chúng ta, cha ạ, còn Esther thì đến với dân ngoại !

- Chỉ ở đây, gần giáo đường, ta mới cảm thấy trên đất thánh, vị giáo sĩ đáp. (Ông thở dài.) Ôi ! Giá như tôi có thể nhìn thấy ! Ông kêu lên.

- Cho con ở lại với cha, Leah nói.

Và cô ôm lấy vai cha mình.

- Không, không, vị giáo sĩ nhanh chóng đáp, cha không phàn nàn đâu. Chúa dẫn đường cho chúng ta. Ngài có kế hoạch cho nhà Ezra, và Ngài đã chọn con, con gái của cha, làm công cụ của Ngài. Đến đây, dẫn cha về phòng và để cha cầu nguyện đến khi hiểu được ý Ngài.

Vị giáo sĩ dẫn Leah theo con đường quen thuộc, và cô tựa đầu vào vai cha. Aaron nhìn theo họ rồi bước qua cổng và biến mất. Vị giáo sĩ dò dẫm trước bậc cửa.

- Các con của cha..., ông nói.

Leah quay đầu, không thấy Aaron, cô ngắt lời cha.

- Aaron không có ở đây, thưa cha, cô nói nhẹ nhàng.

Thường thì cô im lặng, giữ hòa khí giữa họ, khuyên vị giáo sĩ già hiểu cho tuổi trẻ của con trai. Nhưng giờ đây, ông cần biết sự thật.

- Đã đi rồi ! ông già kêu lên. Nó vừa ở đây à ?

- Cha thấy đấy, con không thể rời cha. Khi con không còn ở đây, nó sẽ đi và cha sẽ ở lại một mình với người giúp việc.

- Cha phải đứng trước Jehovah, vị giáo sĩ nói, gương mặt đầy xáo động.

- Cha, cho con ở lại để chăm sóc cha và em, Leah van nài.

Nhưng vị giáo sĩ gạt tay con gái ra. Ông đứng giữa phòng, gậy gõ xuống nền gạch.

- Chính cha đã giấu con sự thật, con ạ, ông than thở. Chính cha đã yếu lòng. Cha biết giá trị của con trai mình. Con sẽ đi, và cha sẽ làm bốn phận của mình.

- Cha, Aaron còn trẻ, cha có thể làm gì ?

- Cha có thể nguyện rửa nó, như Isaac đã nguyện rửa Esau, ông già đáp với năng lượng kỳ lạ. Cha có thể đuổi nó khỏi nhà của Chúa mãi mãi.

Leah đặt hai tay lên vai cha và ôm chặt lấy ông :

- Ôi ! Làm sao con có thể rời đi !

Vị giáo sĩ lấy lại bình tĩnh. Ông do dự, quay lại, dò dẫm tìm ghế và ngồi xuống. Ông run rẩy, mồ hôi lấm tấm trên trán nhợt nhạt.

- Giờ thì, ông nói, hãy nghe cha. - Cha không còn là cha ruột của con nữa ; giờ đây là vị giáo sĩ đang nói và ra lệnh cho con !

Leah đứng đó, do dự ; cô cắn môi đỏ, hai tay siết chặt dọc thân người, đôi mắt rực lửa mở to. Một khoảnh khắc im lặng, rồi vị giáo sĩ đứng dậy, giọng trầm và u ám, nói :

- Đây là lời Chúa phán với tôi tớ Ngài, Leah : Hãy đi và nhớ lấy con là ai, hỡi Leah. Hãy đưa nhà Ezra trở về với Ta ! Khiến cha và con trai nhớ rằng họ thuộc về Ta, là hậu duệ của những kẻ Ta đã dẫn dắt qua tay tôi tớ Moses, người đã đưa họ ra khỏi Ai Cập vào Đất Hứa. Nhưng dân Ta đã phạm tội. Họ lấy vợ ngoại bang và thờ thần tượng giả. Ta đuổi họ đi để họ ăn năn. Nhưng Ta không quên họ. Họ sẽ đến với Ta và Ta sẽ cứu họ. Ta sẽ đưa họ về quê hương. Và bằng cách nào, nếu không phải qua tay những kẻ trung thành với Ta ?

Gương mặt vị giáo sĩ như biến đổi. Cây gậy rơi xuống đất, ông giang tay. Leah nghe, đầu ngẩng cao, và khi ông im lặng, cô cúi đầu.

- Con sẽ vâng lời, cô thì thăm. Con sẽ cố hết sức, thưa cha.

Người mù bối rối. Sức lực rời bỏ ông, và ông ngã xuống ghế vừa đứng dậy.

- Ý Chúa sẽ được thực hiện, ông nói giọng mệt mỏi. Đi đi, con gái, và chuẩn bị đi.

Cô gái trẻ ra đi không nói thêm lời nào, và cả ngày cô bận rộn trong im lặng. Ngôi nhà gần giáo đường vẫn sạch sẽ gọn gàng nhất có thể, nhưng Leah lại dọn dẹp và chuẩn bị bữa trưa cho cả ba. Aaron không về, cô để phần thức ăn riêng vào chỗ mát. Trên bàn ăn, vị giáo sĩ và cô hầu như im lặng. Ông già thở dài khi biết con trai vắng mặt và bảo Leah nhắc Aaron gặp ông khi về. Sau bữa ăn, vị giáo sĩ ngủ. Trong lúc ông ngủ, Leah xếp quần áo vào rương da, tắm rửa và gội mái tóc xoắn dày. Cô vừa chuẩn bị xong thì có tiếng gõ cửa. Đó là Rachel, cùng người đàn ông mang hòm gỗ đựng đồ của người giúp việc.

- Bà Ezra nhờ tôi đến đây, cô nói đơn giản.

- Chúng tôi đang đợi chị, Rachel, Leah đáp. (Cô dẫn người phụ nữ vào phòng mình.) Chị sẽ ngủ ở đây, gần cha tôi. Chị đã ăn chưa ?

- Rồi, Rachel đáp, tôi đến sớm để chị hướng dẫn, sau đó tôi sẽ chuẩn bị bữa tối, vì bà Ezra muốn chị đi ngủ sớm để sẵn sàng vào ngày mai, ngay sau khi mặt trời mọc. Tối nay chị sẽ ngủ trên giường, còn tôi ở nhà bếp.

Người phụ nữ khỏe mạnh, nước da ngăm này toát lên vẻ an ủi, và Leah ngồi xuống giường cùng cô ấy. Cô giải thích mọi thứ tốt nhất có thể : những món cha cô ăn và không ăn, mong muốn của vị giáo sĩ không ai động vào đồ đạc trên bàn, giờ ông cần nước nóng để vệ sinh, cách chăm sóc tóc và râu. Rồi Leah nói về Aaron.

- Nó không phải đứa con ngoan, cô buồn bã nói. Tôi nói trước để chị không trông chờ vào nó.

- Để tôi lo, Rachel đáp dứt khoát.

- Nó sẽ tốt hơn dưới sự trông nom của chị thay vì tôi.

- Tôi lớn tuổi hơn chị, Rachel nói. (Rồi cô nghiêng người, hai bàn tay to đặt lên đầu gối.) Con cừ non tội nghiệp bị dẫn đến lò mổ, cô lắc đầu nói.

Leah nhìn cô không hiểu :

- Nhưng nhà Ezra rất dễ chịu. Tôi thường đến đó khi David và tôi còn nhỏ. (Cô bắt giắc đỏ mặt và bật cười.) Và làm sao tôi có thể làm khác khi cha tôi và bà Ezra cùng ra lệnh cho tôi ?

- Bà ấy nói thay đàn ông, còn vị giáo sĩ nói thay Chúa, Rachel đáp hóm hỉnh. (Rồi cô nghiêm mặt lại.) Đừng bao giờ lấy người đàn ông mình không thể yêu. Quá khổ, nhất là trong nhà Ezra, nơi không chấp nhận vợ lẽ. Hôn nhân không nặng nề như vậy với người Trung Quốc. Khi không yêu chồng, họ tìm vợ lẽ cho anh ta và giữ vị trí trong gia đình. Nhưng làm vợ người mình ghét, thật quá kinh tởm.

- Không ai có thể ghét David, Leah nhẹ nhàng nói, và cô càng đỏ mặt.

Rachel nhìn cô và mỉm cười :

- À ! Vậy thì... Nhưng tôi nên xem trong nhà có gì cho bữa tối.

Trong đêm cuối cùng này, trong căn phòng vuông nhỏ cạnh phòng cha, Leah không ngủ. Phòng Aaron ở bên kia sân. Cậu không xuất hiện trong bữa tối, và đã quá nửa đêm khi ánh nến le lói sau cửa sổ có chấn song.

Ánh sáng mờ nhạt lấp lánh trên rèm trắng của Leah. Cô đứng dậy, nhìn ra sân và thấy bóng em trai lặng lẽ di chuyển trong phòng. Mọi đêm khác, cô đã đến gặp cậu, hỏi xem cậu có đói không, biết cậu từ đâu về. Nhưng cô cảm thấy mình đã tách khỏi cậu. Cuộc sống của cô trong ngôi nhà này đã kết thúc, và ngày mai một cuộc đời khác sẽ bắt đầu. Cô nằm xuống, thư thái, hai tay khoanh sau đầu.

Cô cố gắng suy nghĩ về lời cha. Ông nói cô sẽ là công cụ của Chúa, nhưng cô nghi ngờ, dù mong điều đó thành sự thật. Bận rộn, cô không đọc Torah nhiều như nên làm từ khi mẹ mất. Sự kiện đó đã lâu đến nỗi Leah chỉ nhớ gương mặt người quá cố khi gạt mọi suy nghĩ khác. Khi ấy, trên bức màn xám của quá khứ, cô tưởng thấy khuôn mặt gầy, nhợt nhạt, đôi mắt quá to và đen, cùng đôi môi mỏng buồn bã. Nhưng cô nhớ lời cuối của mẹ, đêm trước ngày mẹ mất. Bà nói :

- Hãy chăm sóc cha con, Leah, và Aaron !

- Vâng, mẹ, Leah vừa khóc vừa đáp.

Rồi giọng nói yếu ớt thêm :

- Ôi ! Con gái, hãy nghĩ đến bản thân, vì không ai sẽ làm điều đó đâu.

Nhưng Leah, giờ cũng như lúc đó, không hiểu những lời cuối cùng của mẹ.

Làm sao cô có thể chăm sóc người khác nếu nghĩ đến bản thân ?

Cô thở dài, bỏ cuộc tìm câu trả lời và bắt đầu nghĩ về David.

Cô để tâm trí lang thang, lần theo ký ức xa nhất có thể, đến thời Wang Ma mỗi tháng một lần đến đón cô dẫn đến nhà bà Ezra. Sau khi nhìn cô, hỏi han, người ta cho cô kẹo và trái cây rồi cho phép cô ra sân chơi với David, cậu bé đẹp trai, luôn ăn mặc sang trọng, vui vẻ và đáng yêu. Cô nhớ lại tiếng cười của David, một tiếng cười không ngớt : bất cứ nơi nào đưa trẻ xuất hiện, không khí đều tràn ngập niềm vui. Ngôi nhà của Leah luôn buồn bã, cha cô chìm đắm trong Kinh Thánh và những lời cầu nguyện, Aaron thì than vãn, ốm yếu, khi thì dựa vào chị, khi lại trở nên độc ác ; và cùng với đó là sự nghèo khó, cái nghèo triền miên !... Phải vá vúi, tiết kiệm, cố gắng học cách nấu ăn và dọn dẹp nhà cửa. Trước đây, giáo sĩ Do Thái có một người hầu, nhưng khi đưa trẻ lên mười hai, người hầu đó đã rời đi. Kể từ đó, Leah chỉ còn một mình, ngoại trừ một ông lão người Hoa lo việc chợ, trồng một mảnh vườn nhỏ phía sau sân, lo những công việc bản thủ nhất và dọn rác.

Ông ta bị câm điếc và sống những ngày tháng trong im lặng.

Ngôi nhà của Ezra là nơi duy nhất hạnh phúc mà Leah biết đến thời thơ ấu, và nếu Chúa cùng cha cô bắt cô quay lại đó, cô chỉ có thể vui mừng. «Nhưng mình sẽ thường xuyên trở về đây, cô tự nhủ ; «mình sẽ sắp xếp để mọi thứ tốt hơn và nếu thực sự mình kết hôn với David...»

Nghĩ đến đây, cô cảm thấy khiêm nhường và e sợ. Nếu cô lấy anh, nếu thiên đường mở ra như vậy cho cô, cô sẽ tạ ơn Chúa suốt đời và sẽ trở nên tốt đến mức Ngài không bao giờ hối tiếc vì ân huệ này. Cô sẽ chiếm được trái tim David, thuyết phục anh xây lại giáo đường và hiện thực hóa mọi giấc mơ của vị giáo sĩ già. Những người Do Thái còn lại, quá phân tán, sẽ được tập hợp lại, đoàn tụ trong giáo đường mới. David sẽ là thủ lĩnh của họ, Aaron sẽ được giúp đỡ, và biết đâu - dù cô nghi ngờ - anh ta sẽ thay đổi. Mọi thứ sẽ tốt đẹp, cho tất cả, cô tự nhủ với lòng nhiệt thành.

Bóng dáng một thiếu nữ Trung Hoa hiện lên trong rìa giấc mơ của cô ; hình ảnh cô bé chơi với David, một đứa trẻ xinh xắn với đôi mắt to hình hạnh nhân và đôi môi đỏ nhỏ. Đứa trẻ ấy dần trở thành một thiếu nữ thon thả, còn xinh đẹp hơn, mang trà đến cho David và cô,

nhét đầy bánh ngọt vào tay họ, và luôn có mặt ở đó. Pivoine... Pivoine ! «Nhưng Pivoine, Leah tự nhủ, «chỉ là một nô lệ.»

Khi bình minh đến gần, Leah thiếp đi, má áp vào lòng bàn tay chấp lại, và Rachel bước vào nhẹ nhàng, không nổi đánh thức cô. Người phụ nữ tốt bụng vào bếp, nhóm lửa bằng than củi, đun nước, nấu cơm cho bữa sáng và đập ba quả trứng vào tô.

Leah vẫn ngủ khi Rachel nghe thấy tiếng động bên ngoài, mở cửa và thấy Wang Ma trong chiếc kiệu ; một chiếc kiệu khác đi theo, trống không.

- Vào đi, Chị Cả, Rachel nói. Mọi người trong nhà vẫn đang ngủ.

Wang Ma bước vào. Người ta gần như có thể nhầm bà với một bà chủ nhà với áo khoác và quần dài màu xanh đậm bằng lụa dệt tay, hoa tai vàng và nhẫn vàng trên mỗi ngón tay giữa. Mái tóc đen, bóng mượt, cuộn sau gáy dưới một lớp lưới lụa đen mỏng. Bà đã nhỏ lông mày và kẻ lại, xoa má đến đỏ ửng.

- Mọi người đều ngủ, bà lặp lại.

Rachel và Wang Ma là bạn tốt theo cách bền chặt của những người phụ nữ được kính trọng trong gia đình họ phục vụ. Cả hai đều vâng lời bà Ezra ; Rachel vì bà Ezra đã giúp tiền khi chồng cô ốm đau hoặc thất nghiệp, còn Wang Ma vì bà Ezra quản lý cả gia đình.

- Giáo sĩ già rồi, Rachel nói, và cậu trai chỉ về nhà sau nửa đêm ; Leah, chắc là, cô bé tội nghiệp...

Wang Ma nhướn mày :

- Tại sao lại tội nghiệp ? Cô ta may mắn khi đến nhà chúng ta.

- Đúng vậy, đúng vậy, Rachel dịu dàng đáp. Vào uống chút trà đi, Chị Cả. Tôi sẽ đánh thức Leah.

- Tôi sẽ làm việc đó, Wang Ma nói quả quyết. Chị lo cho hai người đàn ông đi. Chúng ta nên nhanh lên phòng khi đoàn người đến hôm nay. Người gác cổng nói với tôi khi tôi đi qua rằng có người đến nhà vào giờ thứ hai sau nửa đêm để báo tin đoàn người đã đến làng Ba Chuông. Nhưng đừng nói với cô gái trẻ. Bà chủ không muốn điều gì làm cô ấy phân tâm.

- Đoàn người thực sự đã đến rồi sao ? Chị thật hạnh phúc khi sống trong ngôi nhà đó.

- Đúng vậy, về nhiều mặt - nhưng về những mặt khác... Thôi, hãy làm nhiệm vụ của mình !

Bà nhún vai. Rachel gạt đầu và dẫn bà vào phòng Leah. Khi Leah mở mắt, ánh nhìn đầu tiên của cô dừng lại trên khuôn mặt hồng hào của Wang Ma. Tâm trí cô, vẫn mơ màng, bối rối.

- Tại sao... tại sao, mình vẫn ở nhà ?

- Dậy đi, tiểu thư, người ta sai tôi đến đón cô.

Leah ngồi dậy và vén mái tóc dài.

- Ôi ! Cô thì thâm, buồn bã, hôm nay lại bị đánh thức muộn thế này !

- Không sao, Wang Ma nói. Mặc đại thứ gì vào và đi thôi. Bà chủ đã chuẩn bị quần áo mới cho cô. Không cần mang theo gì cả.

- Tôi đã đóng gói đồ đạc rồi. Tôi sẵn sàng.

Leah đứng dậy nhanh chóng vừa nói, và liếc nhìn Wang Ma với vẻ ngượng ngùng. Cô chưa bao giờ cởi đồ trước mặt ai và không thể làm vậy. Wang Ma không chấp nhận sự nhút nhát này.

- Nào nào, bà nói, đừng ngó ngẩn, tiểu thư. Nếu cô ở lại nhà chúng tôi, tôi sẽ là người tắm rửa và chăm sóc cô, ít nhất cho đến khi Pivoine quen việc, và cô không có gì phải giấu một bà già như tôi.

Leah cởi đồ quay lưng lại với Wang Ma và rửa mặt trong chậu, liên tục bị người hầu thúc giục.

- Đừng mất công thế ! Tôi sẽ tắm rửa và xúc nước hoa cho cô trước khi cô mặc đồ mới.

Rachel mang đến một bát cháo nóng, và với sự giúp đỡ của hai người phụ nữ, Leah nhanh chóng sẵn sàng. Chỉ còn việc chia tay. Nhưng không ai có thể giúp cô ! Cô bước vào phòng Aaron nhẹ nhàng. Em đang ngủ. Cô nhìn em và nước mắt lăn dài. Người em trai yếu ớt và quá mỏng manh, khuôn mặt nhợt nhạt xấu xí khiến Leah thấy thương. Ai có thể yêu em trai cô chứ ? Không có gì ở em thu hút tình cảm. Cô cảm thấy trong lòng trào dâng một nguồn yêu thương vô hạn dành cho những kẻ yếu đuối, thiếu thốn. Cô cúi xuống hôn lên trán người đang ngủ. Hơi thở em nặng mùi và tóc cũng bốc mùi.

- Ôi, Aaron, cô thì thầm. Chị có thể làm gì cho em ?

Em mở đôi mắt nhỏ đen, nhận ra cô và nhăn mặt :

- Đừng đánh thức em, cậu ta lắm bầm.

- Nhưng chị sắp đi rồi, em yêu.

Em nhìn cô chăm chăm, không hiểu rõ.

- Hãy chăm sóc cha, Aaron. (Cô van nài.) Hãy tốt với cha, chị xin em, Aaron yêu quý.

- Chị có về không ? Giọng em đục.

- Rất thường xuyên, nếu họ cho phép, và Rachel vẫn ở đây.

- Thế thì được.

Em quay người và chui vào chăn.

Leah rời đi và đóng cửa nhẹ nhàng, sau đó bước vào phòng cha cô. Vị giáo sĩ đã thức dậy và mặc xong quần áo. Cô thấy ông đang cầu nguyện.

- Cha, cô gọi.

Ông quay lại, và cô nói tiếp :

- Cha, người ta đến đón con rồi.

- Sớm thế ! Nhưng hãy để mọi việc như vậy, con gái. Con đã sẵn sàng chưa ?

Cô tiến lại gần và ông chạm vào đầu, mặt, vai, tóc và váy của cô bằng những ngón tay mảnh khảnh, truyền lại hình ảnh của Leah.

- Ủ, con đã sẵn sàng, ông nói. Và con đã ăn sáng chưa?

- Rồi, thưa cha ; Rachel đã chuẩn bị mọi thứ cho cha.

Xúc động, cô áp đầu vào ngực ông lão.

- Ôi cha ! Cô thì thâm.

Ông vuốt tóc cô :

- Nhưng con sẽ không xa đâu, con gái. Con sẽ về thăm gần như mỗi ngày và nghĩ xem mọi thứ sẽ tốt hơn cho tất cả chúng ta biết bao.

Ông an ủi cô như vậy. Cô ngẩng đầu, lau nước mắt và mỉm cười.

- Đừng tiễn con, cha. Hãy để con rời đi ở đây. Rachel sẽ đến đón cha.

Cô đi mà không ngoái lại, và sau lời từ biệt cuối cùng với Rachel, cô bước qua cổng. Khi tấm màn kiệu khép lại quanh mình, Leah cảm thấy như mình đang bắt đầu một hành trình dài, có lẽ không trở lại.

Pivoine đang đợi ở sân ngoài nhà Ezra. Bà Ezra đã ra lệnh cho Wang Ma bảo cô gái trẻ làm việc này. Khi Wang Ma đến truyền lệnh sáng sớm, Pivoine đã tròn mắt hỏi :

- Em có phải làm người hầu cho người lạ này không?

Wang Ma tiến lại véo má Pivoine. Móng tay nhọn của bà để lại một vết hằn nhẹ.

- Nếu em có chút khôn ngoan, em sẽ không hỏi muốn làm gì hay không muốn làm gì. Nếu tôi đã đặt những câu hỏi như vậy, tôi đã không ở đây ngày hôm nay. Vâng lời... vâng lời... và làm điều mình muốn. Hai điều này hoàn toàn hòa hợp với nhau - nếu em khéo léo. Và bây giờ, hãy nhanh lên, đoàn lũ hành không còn xa nữa. Chủ nhân của chúng ta đã lên đường đón họ từ trước bình minh.

- Đoàn lũ hành ? Pivoine kêu lên.

- Đúng vậy, Wang Ma đáp, tỏ vẻ sốt ruột.

Rồi bà ta vừa đi vừa nói thêm :

- Đừng nói với Leah, bà chủ cấm điều đó.

Pivoine đang bện tóc khi Wang Ma bước vào, và cô hoàn thành bím tóc dài của mình. Cô không nghĩ gì khác ngoài đoàn lễ hành, rất phấn khích vì sự xuất hiện của họ. Rồi đột nhiên, cô quên bẵng đi. Wang Ma đã nói gì nhỉ ? «Vâng lời... vâng lời... và làm điều mình muốn. Hai điều này hoàn toàn hòa hợp với nhau - nếu em khéo léo.» Những lời lạ lùng, đầy trí tuệ ! Pivoine suy nghĩ về chúng và ý nghĩa dần thấm vào tâm hồn sâu thẳm của cô, như một kim loại quý giá chìm vào dòng nước. Đột nhiên, cô mỉm cười đến nỗi hai lúm đồng tiền nhảy múa trên má.

Thay vì cuộn bím tóc quanh tai, cô để nó buông dọc lưng. Một dải lụa đỏ buộc tóc cô vào cổ, cô cài lên đó một bông hoa ngắt từ cây dành dành trong sân, một cây già mà mỗi sáng vào mùa này đều phủ đầy hoa.

Pivoine, mặc áo và quần màu xanh nhạt, trông thật duyên dáng và dịu dàng. Khuôn mặt cô là thứ đầu tiên Leah nhìn thấy, bởi Pivoine đã tự tay kéo rèm kiệu lên với một nụ cười.

- Chào mừng cô, tiểu thư. Xin mời xuống.

Cô đưa tay ra để Leah vịn vào, nhưng cô gái từ chối sự giúp đỡ. Leah cao hơn Pivoine một cái đầu ; không nói gì, cô cũng mỉm cười đáp lại.

- Cô đã ăn sáng chưa ? Pivoine hỏi, đứng hơi lùi lại.

- Rồi, Leah trả lời thẳng thắn, nhưng tôi vẫn đói.

- Đó là do buổi sáng thôi, Pivoine đáp. Hôm nay không khí khô và trong lành. Tôi sẽ mang đồ ăn sáng cho cô ngay sau khi đưa cô về phòng. Tôi đã chuẩn bị mọi thứ từ hôm qua và sẽ tặng cô những bông dành dành tươi. Không thể hái chúng quá sớm, vì mép hoa dễ bị thâm.

Hai cô gái cùng nhau đi vào. Họ ý thức được mối quan hệ mới và mỗi người đều mong muốn thích nghi với nó. Wang Ma đã đi trước để báo cho bà Ezra về sự xuất hiện của Leah, để Pivoine dẫn cô gái Do Thái vào.

- Tôi thực sự có cả gian nhà này sao ? Leah ngạc nhiên hỏi khi Pivoine dừng lại.

Cô chưa bao giờ sống trong những căn phòng đẹp như thế. Cô nhớ lại thời thơ ấu, mình từng thấy bà của David ở đây, người thấp nển mỗi khi mặt trời lặn.

- Chỉ có hai phòng thôi, Pivoine nói, một để ngủ và một để sinh hoạt khi cô ở một mình.

Cô dẫn Leah đi xem căn phòng mà cô sẽ ở ; một người đàn ông theo sau, mang theo vali. Khi anh ta rời đi, Pivoine chỉ cho Leah thấy những bộ quần áo mà bà Ezra đã mặc thời trẻ : những chiếc váy Do Thái. Chúng treo thẳng, rộng và dài, một chiếc đỏ thắm viền vàng, một chiếc xanh lam điểm bạc, và một chiếc khác màu vàng viền xanh ngọc.

- Hôm nay cô nên mặc chiếc đỏ.

Pivoine nói thêm :

- Nhưng trước hết phải ăn sáng, tắm rửa và thơm tho đã. Đây là trang sức cho tai và cổ của cô. Bà chủ cũng dặn rằng cô không nên trốn trong này một mình ; cô phải đi dạo trong sân, hòa nhập với gia đình và tận hưởng toàn bộ ngôi nhà.

- Bà ấy tốt quá ! Leah kêu lên.

Rồi, ngập ngừng, cô nói thêm :

- Tôi tự hỏi liệu ngày đầu tiên mình có đủ can đảm không.

- Tại sao không ? Pivoine nói giọng thoải mái, ở đây không ai làm hại cô đâu.

Vừa nói, cô vừa mở một chiếc hộp sơn đỏ đặt trên bàn trang điểm, và Leah nhìn thấy một đồng trang sức bằng vàng, bạc đính đá quý.

Leah, ngồi cạnh bàn, ngẩng lên và gặp ánh mắt bí ẩn đầy nụ cười của Pivoine.

- Đây là một cuộc hôn nhân, phải không ? Người hầu gái hỏi, giọng thản nhiên và trong trẻo. Tôi nghĩ bà chủ đã quyết định gả cô cho tiểu thư nhà chúng tôi.

Một thoáng run rẩy thoáng qua khuôn mặt Leah.

- Người ta không quyết định hôn nhân thay cho ai cả, cô nhanh chóng đáp.

- Vậy thì sao ? Pivoine hỏi, đầy táo bạo. Chẳng phải tất cả hôn nhân đều được sắp đặt sao ?

- Không phải trong dân tộc chúng tôi, Leah kiêu hãnh nói.

Cô quay đi, nghĩ lại rằng cô gái Trung Quốc xinh đẹp này chỉ là một nô lệ và không thích hợp để tranh luận về hôn nhân - một chủ đề thiêng liêng, quá thiêng liêng ngay cả với suy nghĩ của cô, thứ xa vời và cao cả như ý muốn của Chúa.

- Tôi sẽ dùng một chút đồ ăn bây giờ, Leah nói giọng lạnh và dứt khoát. Rồi tôi sẽ tự thay đồ... tôi quen rồi. Xin nói với Wang Ma rằng tôi không cần sự giúp đỡ của bà ấy, - cũng như của cô.

Qua giọng nói đó, Pivoine hiểu rõ điều đang diễn ra trong tâm trí Leah. Cô cúi đầu, mỉm cười và trả lời : «Vâng, tiểu thư», với vẻ dịu dàng và tốt bụng thường lệ, rồi rời khỏi phòng.

Một lát sau, một người hầu mang đồ ăn sáng đến cho Leah, cô dùng bữa một mình ; rồi người hầu dọn dẹp. Leah chải tóc, đứng dậy và mặc chiếc váy đỏ thắm. Nhưng cô không dùng nước hoa và không đựng vào trang sức trong hộp. Khi đã sẵn sàng, cô ngồi trong phòng nhìn ra sân và chờ đợi.

Pivoine trở về phòng mình, bật khóc vì bị ấn tượng bởi vẻ đẹp của Leah. Cô nhìn mình trong gương và thấy nhan sắc của mình thật tầm thường, nhỏ bé. Cô chỉ là một sinh linh nhẹ như chim, khuôn mặt tròn trịa nhưng cơ thể thiếu sức sống. Leah giống một công chúa, còn Pivoine như một đứa trẻ. Dù vậy, cô không hề ghét Leah, vì cô gái Do Thái có tâm hồn cao thượng và tốt bụng ; còn Pivoine biết mình không có những điều đó. Làm sao có thể tốt khi phải dùng mưu mẹo để giành lấy thứ mình muốn ?

«Tôi chẳng có gì, chẳng có ai, ngoài bản thân mình», cô gái Trung Quốc buồn bã nghĩ.

Cô đóng gương lại, gục đầu lên bàn và khóc nức nở cho đến khi cạn nước mắt. Những giọt nước mắt ấy đã làm tâm trí cô tỉnh táo và minh mẫn hơn.

«Con sẽ không bao giờ là vợ trong nhà này, tiếng nói lạnh lùng trong đầu cô vang lên. Đừng mơ mộng hão huyền. Con thậm chí không thể làm thiếp, - Chúa của họ cấm. Nhưng không ai hiểu David như con. Con là của cậu ấy. Đừng để cậu ấy quên điều đó. Hãy là niềm an ủi, nhu cầu cuối cùng, niềm vui duy nhất, tiếng cười bí mật của cậu ấy.»

Cô lắng nghe những lời thầm thì ấy và ngẩng đầu lên, nở nụ cười. Cô mở gương lại, cuộn bím tóc quanh tai và quan sát từng biểu cảm trên khuôn mặt mình. Sau một hồi, cô cởi bộ đồ xanh nhạt, mặc lên chiếc áo màu hồng đào và cài một bông dành dành tươi vào tóc. Cô hái một bó hoa cho Leah và mang đến. Cô phải dồn hết can đảm để vượt qua nỗi buồn khi thấy Leah rạng rỡ trong chiếc váy đỏ thắm, thắt lưng vàng ôm lấy vòng eo thon gọn.

- Cô đẹp quá ! Pivoine kêu lên. (Cô mỉm cười với Leah và vui vẻ trao bó hoa.) Đây là cho cô, và tôi sẽ báo với bà chủ rằng cô đã sẵn sàng.

Cô chạy ra ngoài, như thể mọi việc làm cho Leah đều là niềm vui. Cô dừng lại trước cửa phòng bà Ezra, hắng giọng, nuốt nước mắt và nghe bà Ezra bảo :

- Vào đi.

Bà Ezra vừa dùng xong bữa sáng và chuẩn bị kiểm tra toàn bộ ngôi nhà, đặc biệt là nhà bếp. Bà muốn đảm bảo các gia nhân làm việc chu đáo, không để dồn sang ngày mai, ngày Sabát, ngày nghỉ ngơi.

Sáng hôm đó, Wang Ma đã đánh thức bà chủ bằng tin tức rằng đoàn lữ hành đã gần tới và có thể đến trong ngày.

- Ngay trước Sabát ! Bà Ezra kêu lên.

Và bà nói thêm :

- Đừng nói với Leah để cô ấy không bị phân tâm khỏi những điều tôi muốn nói.

- Vâng, thưa bà, Wang Ma lặng lẽ đáp.

Và bà Ezra, sợ rằng tin này khiến gia nhân xao nhãng việc chuẩn bị Sabát, sắp rời phòng khi Pivoine xuất hiện, cô đã kìm nén những giọt nước mắt và gột sạch mọi biểu cảm trên khuôn mặt.

- Nào, lại đây, con bé, nhanh lên, bà Ezra nói với vẻ sốt ruột, vừa ngồi xuống.

Pivoine bước vào căn phòng mà bà Ezra dành riêng cho mình, một không gian không giống bất kỳ nơi nào khác trong nhà. Những bức tường được phủ bằng những tấm rèm sọc đến từ một đất nước xa lạ, cùng những dòng chữ được thêu trên nền satin. Đồ đạc trong phòng to lớn và chạm khắc tinh xảo, những chiếc ghế bành êm ái không mang chút phong cách Trung Hoa nào. Ở đây không có sự khoáng đạt và trống trải cần thiết để một quý bà Trung Quốc tìm thấy sự bình yên cho tâm hồn và trật tự cho tâm trí. Giữa những cửa cải chất đồng, bà Ezra sống hạnh phúc, và Pivoine buộc phải thừa nhận rằng căn phòng này, dù không hợp gu cô, vẫn đẹp một cách kỳ lạ. Nếu nhỏ hơn, nó sẽ trở nên kinh tởm. Nhưng nó rộng lớn, vì khi mới về nhà chồng, bà Ezra đã cho phá bỏ hai bức vách ngăn. Ba căn phòng cũ giờ đây hợp thành một không gian dài rộng.

- Thừa bà, cô gái trẻ đã sẵn sàng, Pivoine nói.
- Con trai ta đâu ?
- Cậu ấy vẫn đang ngủ khi con mở cửa phòng.

Tối hôm trước, Pivoine đã không gặp David. Cô không mang trà đến cho cậu, cũng không chuẩn bị giường ngủ. Cô cố tình tránh mặt, một phần vì lệnh cấm của bà Ezra, nhưng chủ yếu là để thử lòng cậu. Than ôi! David đã không đòi hỏi sự có mặt của cô ! Cô đã khóc khi lên giường, nhưng sáng hôm sau, cảm thấy hối hận, cô đã đến phòng David từ sớm để mang trà, hỏi han cậu đã đi đâu và tại sao chưa hoàn thành bài thơ dang dở. Nhưng David ngủ say, thậm chí không thức giấc khi cô kéo rèm và nhìn cậu. Cậu nằm đó, cánh tay phải đặt lên trán. Trái tim tràn đầy yêu thương, Pivoine đã ngẩn nhìn cậu thật lâu trước khi rời đi.

- Bảo Wang Ma đánh thức cậu ấy dậy, bà Ezra nói. Còn cha của con trai ta đâu ?

- Con không thấy ông ấy, thưa bà, Pivoine đáp. Nhưng con nghe Wang Ma nói ông đã ra cổng thành để đón đoàn lễ hành.

- Sao đoàn lễ hành lại đến vào đúng hôm nay chứ ! bà Ezra kêu lên. David sẽ chỉ nghĩ đến chuyện đó thôi.

Pivoine làm bộ buồn bã để chiều lòng bà Ezra :

- Wang Ma có nên nhắc cậu ấy đến đây trước khi đoàn lễ hành tới không ạ ?

- Ủ, cứ làm thế đi. Ta sẽ hoãn việc kiểm tra nhà bếp lại, và trong lúc chờ, bảo Leah đến gặp ta.

Bà Ezra mở một chiếc hộp khảm xà cừ, lấy ra một tấm thêu, và Pivoine rút lui. Ra ngoài, cô gặp Wang Ma và nói như thể truyền lệnh từ bà Ezra :

- Chị đi tìm cô gái trẻ và dẫn đến gặp bà chủ, còn em phải đi đánh thức cậu chủ. Nhanh lên, chị cả nhé.

Pivoine vội vã bỏ đi, nhưng thay vì đến phòng David, cô thẳng đến phòng học, lúc này vắng lặng. Cô nhanh tay lấy bút lông, mở nắp, mài mực và rút từ ngực ra bài thơ chưa hoàn thành. Sau một thoáng suy nghĩ, cô nhíu mày và thêm ba dòng nữa vào tờ giấy trắng.

- Xin lỗi anh, David, cô thì thâm, rồi đặt lại bút và mực.

Sau đó, cô nhanh chóng về phòng mình, mở ngăn kéo bí mật trong bàn và lấy ra một chiếc túi nhỏ đựng tiền, gồm những món quà từ khách và đồng xu Ezra thưởng khi hài lòng về cô. Pivoine giấu túi tiền vào ngực rồi len lỏi qua các hành lang đến Cửa Trốn Yên Bình ở phía xa khu nhà ; một lối thoát hiểm nhỏ thường thấy trong nhà giàu, phòng khi đám đông nổi loạn tràn vào cổng chính.

Pivoine bước qua cánh cửa đó, bỏ qua những con phố lớn, đi vào những ngõ hẻm vắng lặng dẫn đến một cửa nhỏ tương tự, thông sang khu nhà họ Kung. Cô gõ cửa. Một người làm vườn mở then cài ; cô nói :

- Tôi mang tin cho gia đình.

Ông ta gật đầu, dùng ngón tay lấm bùn chỉ đường, và cô bước vào.

Nhà họ Kung sống một cuộc đời nhàn hạ, mọi người thường ngủ đến trưa. Chu Ma, người giúp việc, vừa ngáp vừa gỡ đầu bằng trâm bạc khi Pivoine mở cửa.

- Chị đây ư ? cô gái thì thầm.

Chu Ma mở to mắt :

- Ô, là em à ? Có chuyện gì thế ?

- Em phải nhanh lên, Pivoine nói. Không ai biết em ra khỏi nhà, ngoại trừ cậu chủ nhờ em mang thứ này đến cho tiểu thư nhà chị ngay. Chị cho em biết nếu có hồi âm nhé.

Pivoine đã từng đến đây một lần, khi Ezra nhờ cô mang một món đồ quý cho nhà họ Kung, thứ ông không muốn giao cho người hạ đẳng. Lần đó, cô làm quen với Chu Ma, người hầu lâu năm nhất. Bà ta từng đến chúc

Tết Pivoine, và cô đáp lễ với sự thân thiện tự nhiên giữa hai gia đình có mối quan hệ làm ăn. Bà Ezra không thân với nhà này, nhưng Ezra và Kung Chen là đối tác thân thiết.

- Trên này viết gì vậy ? Chu Ma hỏi, mắt dán vào mảnh giấy.

Giữa căn phòng bừa bộn, Pivoine đọc to bài thơ ngắn cô vừa viết.

- Sương tan dưới nắng, Chu Ma thở dài. Hay quá.

Chu Ma là một phụ nữ to lớn. Vào nhà họ Kung từ nhỏ để làm vú em cho cô con gái thứ ba, bà ở lại luôn và gắn bó với đứa trẻ. Bà tốt bụng, dễ cười cũng dễ khóc, và cả cuộc đời bà dành trọn cho đứa trẻ ấy.

- Tôi sẽ đưa bài thơ cho cô bé, bà nói. Việc này không đúng, nhưng cậu chủ nhà em đẹp trai quá, tôi không cưỡng lại được. Tôi đã thấy cậu ấy - khi con bé chạy đến bảo đã nhìn thấy cậu, tôi liền lao ra cổng - tiếc là cậu ấy là người ngoại quốc... nhưng dù sao họ cũng là con người như ta, và cậu ấy đẹp như hoàng tử ! Tôi đã bảo con bé - mạnh mẽ, đường hoàng ! - và nó sẽ thuyết phục cậu ấy thành người Hoa. Cậu ấy có yêu nó nhiều không ?

Pivoine gật đầu :

- Cậu ấy nhờ em mang cho chị cái này, cô nói, lấy túi tiền từ ngực ra đưa cho Chu Ma.

- Ôi trời ơi ! bà giúp việc kêu lên. (Bà làm bộ từ chối.) Không cần đâu, nhận tiền thì xấu hổ lắm. Tôi làm vì... (Nhưng bà vẫn cầm lấy khi Pivoine đặt vào tay.) Tôi sẽ đưa trực tiếp cho con bé, và báo lại phản ứng của nó. Em nhớ quay lại nhé.

Pivoine lặng lẽ quay về qua những ngõ hẻm. Cô thẳng đến phòng David, lúc này vẫn say giấc trong chiếc giường có màn che. Cô chạm nhẹ vào má cậu, đánh thức cậu từ từ, vì khi ngủ, linh hồn lang thang đâu đó, nếu tỉnh giấc đột ngột, nó sẽ lạc đường.

- Dậy đi, cậu chủ nhỏ, dậy đi, cậu chủ yêu quý, Pivoine ngân nga như hát.

David mở mắt. Cậu ngồi dậy, vươn vai và ngáp. Pivoine bật cười khi thấy ánh sáng linh hồn lại lấp lánh trong đôi mắt cậu.

Cậu nhìn cô với ánh mắt mơ màng, vẫn đọng lại những giấc mơ mà cô muốn biết nhưng không dám hỏi.

- Nhanh lên, cậu chủ, cô nói nhẹ nhàng, mẹ cậu sai em đến gọi.

- Tại sao ? cậu hỏi.

Cậu bước chân xuống giường ; Pivoine cúi xuống xỏ từng chiếc dép lụa cho cậu. Cậu không nhận ra cô gọi mình là «cậu chủ», cũng không nghĩ rằng cô không nên đến phòng cậu nữa.

Pivoine, không đề cập chuyện đó, chỉ nói đơn giản :

- Leah đã đến rồi.

- Không thể nào ! cậu kêu lên.

- Thật đấy.

Cô đi đến góc phòng, rót nước từ ấm đồng vào chậu rửa, mang khăn và xà phòng thơm từ phương Tây đến.

- Dù sao anh cũng không nghe lời mẹ ! cậu tuyên bố.

Pivoine quay lại. Hai tay chống hông, cô nhìn cậu, rồi nghe theo trái tim :

- Anh không thể không nghe lời, cô nói dịu dàng. Tốt hơn hết là nói rằng cha anh nhờ anh ra công thành đón đoàn lễ hành sám, sau đó sẽ về nhà ngay.

- Đoàn lũ hành ! cậu reo lên. Thật sao ? Cha nói với em à ?

- Người gác cổng kể với Wang Ma rằng ông chủ đã được gọi ngay sau nửa đêm, và cô ấy nhắc lại với em. Em sẽ mang bữa sáng đến đây cho anh, sau đó em sẽ mang tin nhắn đến cho mẹ anh.

Pivoine rời đi, đầu cúi thấp, vẻ mặt nghiêm nghị, rồi lại bước vào phòng của bà Ezra.

- Than ôi ! Thưa bà, chúng ta đã đến quá muộn, Pivoine buồn bã nói. Wang Ma không tìm thấy Tiểu chủ nhân. Anh ấy đã dậy và đi ra ngoài từ sớm. Con đã cử người đi tìm, nhưng anh ấy cũng không có ở quán trà. Người gác cổng thành nói rằng anh ấy đã đi qua cách đây một giờ, nói là sẽ đến Tam Chung để đón đoàn lũ hành.

- Thật phiền toái ! Vào đêm trước ngày Sabbath, bà Ezra kêu lên. Còn Leah thì sao ?

- Cô ấy sẽ đến ngay, Pivoine trả lời.

Cô đợi một lát rồi hỏi :

- Bà có dặn dò gì thêm không ạ ?

- Không, cứ làm công việc như thường lệ. Ta đang đợi Leah.

- Con sẽ cắm hoa tươi ở đại sảnh để chuẩn bị cho ngày Sabbath, Pivoine trả lời bằng giọng ngọt ngào. Con sẽ canh cổng, và ngay khi Tiểu chủ nhân về, con sẽ đưa anh ấy đến gặp bà ngay.

Pivoine rút lui với những bước chân nhỏ nhẹ. Đôi giày satin của cô không hề phát ra tiếng động trên những viên đá ngoài sân.

Leah đang ăn sáng thì Wang Ma đến tìm.

- Cô cứ từ từ, người hầu nói.

Rồi bà ngồi xuống một chiếc ghế đầu gần cửa để nghỉ ngơi.

Leah đặt chiếc thìa sứ xuống, vể mặt bối rối.

- Có việc gì cần cháu không, Mẹ Hiền ? cô hỏi.

- Chỉ khi nào cô ăn xong, Wang Ma trả lời với giọng điềm đạm. Sau đó chúng ta sẽ đến gặp Bà chủ. Cứ ăn đi, tiểu thư.

Leah cầm lại chiếc thìa, nhưng cô không còn cảm thấy đói nữa.

Wang Ma quan sát cô. Người hầu già không thích chiếc mũi Do Thái của cô gái trẻ, cũng như dáng người quá cao so với phụ nữ bình thường. Nhưng ngoài những khuyết điểm đó, bà không thể không thừa nhận Leah rất xinh đẹp.

- Cô giống Bà chủ của chúng tôi ngày bà ấy mới về đây làm dâu.

Wang Ma nhớ lại ngày đó, và những giọt nước mắt của bà khi nghĩ rằng mình sẽ không còn được phục vụ Tiểu chủ nhân nữa. Ezra không đẹp trai bằng con trai ông, nhưng vẫn là một người đàn ông tuấn tú, với vẻ ngoài lai Tây.

Cô gái Trung Hoa trẻ tuổi khi đó là Wang Ma đã an ủi mình khi nhìn thấy cô dâu cao hơn chú rể đến nửa cái đầu. Chàng sẽ không bao giờ yêu một người phụ nữ cao lớn như vậy đâu, bà tự nhủ. Và chính cái nửa đầu thừa đó đã khiến bà quyết định ở lại và kết hôn với Lão Wang, người gác cổng. Nhưng bà Ezra, dù mới mười bảy tuổi, đã đảm bảo rằng chàng Ezra trẻ tuổi mỗi tối đều về phòng mình, không lang thang ngoài sân. Mãi đến khi bà bốn mươi tuổi, con trai bà mười hai tuổi, bà mới cho phép chồng mình có một gian nhà riêng.

Wang Ma đã béo lên và giờ đây không ai có thể nhận ra bà từng là một nô lệ. Bà và Lão Wang có bốn người con, được gửi về làng ngay khi chúng đủ sức cày cuốc, còn Wang Ma vẫn ở lại nhà Ezra.

Wang Ma đã nhận ra từ lâu rằng bà Ezra là người làm chủ ngôi nhà này. Và bà Ezra cũng biết rằng người hầu đã nhận thức được điều đó. Không một lời nào được trao đổi giữa hai người phụ nữ trong suốt những năm dài của cuộc đấu tranh âm thầm này. Giờ đây, cuộc đấu tranh đã kết thúc. Bà Ezra đã chiến thắng.

Nhìn Leah, Wang Ma chợt nhớ lại quá khứ.

- Nhưng cô dịu dàng hơn Bà chủ của chúng tôi ngày ấy, bà mơ màng nói. Đôi môi cô mềm mại hơn, mái tóc cô cũng phóng khoáng hơn.

- Ôi ! Mái tóc của cháu !... Leah buồn bã nói. Cháu không bao giờ buộc nó chặt được.

Mái tóc cô được cột lại bằng một dải satin đỏ, và Wang Ma nói sau khi quan sát :

- Nên dùng băng đô bằng vàng. Tôi nhớ có một chiếc phù hợp với chiếc váy này.

Bà lục trong chiếc hộp mà bà Ezra đã cho mang đến và tìm thấy một chiếc vòng vàng lộng lẫy.

- Khi nào cô ăn xong...

- Cháu không ăn nổi nữa, Leah nhanh nhẩu trả lời.

- Vậy thì để tôi cài thứ này lên tóc cô.

Với những ngón tay khéo léo, Wang Ma đặt chiếc băng đô lên đầu Leah.

- Và đây là đồ trang sức, bà nói thêm, lấy từ hộp trang sức ra một chiếc vòng cổ và đôi hoa tai bằng vàng.

Leah để mặc cho bà làm.

- Giờ chúng ta đến gặp Bà chủ, Wang Ma nói. Bà nắm lấy tay Leah và ngạc nhiên vì sự mạnh mẽ của nó, rồi giơ lên. Nhưng đây là bàn tay của một chàng trai ! bà kêu lên, xem xét kỹ lưỡng.

- Cháu đã phải làm việc nhiều, Leah ngượng ngùng nói.

- Lòng bàn tay mềm mại, da vẫn còn mịn, Wang Ma nói. Các ngón tay đầy đặn. Tôi sẽ xoa dầu vào mỗi đêm. Chỉ vài tuần nữa, cô sẽ có đôi bàn tay xinh đẹp.

Bà nhẹ nhàng dẫn Leah đi. Bà Ezra đang đợi họ ; bà đang thêu những đường kim chắc chắn lên một tấm khăn cầu nguyện của người Do Thái.

- Vào đây, con gái, bà nói với Leah. Đến ngồi cạnh ta.

Leah bước vào, ngồi xuống, và bà Ezra nhìn cô với ánh mắt sắc sảo :

- Con rất xinh đẹp, con có biết không ?

- Wang Ma đã trang điểm cho con. Con chỉ mặc chiếc váy, nhưng nếu không có những thứ này...

Và cô chạm vào những đồ trang sức bằng vàng.

- Tôi thấy cô ấy ăn mặc quá đơn giản, Wang Ma nói. Cô ấy có thể đeo nhiều đồ vàng, vì cô ấy cao lớn.

- Không cao bằng David, bà Ezra nhanh chóng đáp.

- David rất cao, Leah nhẹ nhàng nhận xét.

- Con trai sẽ sớm về đây để đón con, bà Ezra trả lời.

Bà quay lại với công việc thêu của mình, và Wang Ma đi vào phòng bên cạnh.

Ở một mình với bà Ezra, Leah, với đôi tay không biết đặt ở đâu, cảm thấy vô cùng bối rối. Cô rất quý người bạn của mẹ mình. Không ai thân thiết với cô hơn bà, nhưng cô tự hỏi họ muốn gì ở mình và chờ đợi.

Như thể đoán được suy nghĩ của Leah, bà Ezra ngẩng đầu lên. Căn phòng yên tĩnh đến lạ. Wang Ma đi lại trong phòng ngủ, bận rộn với công việc, nhưng không có tiếng động nào khác từ ngôi nhà lớn.

- Con có biết tại sao con ở đây không, Leah ?

- Không hoàn toàn, dì thân mến.

- Con có biết lời hứa mà trước khi qua đời, ta và mẹ con đã trao đổi bên nôi của con không ?

Leah cúi mắt xuống, không trả lời. Đôi tay trẻ trung và mạnh mẽ của cô siết chặt vào nhau.

- Ta muốn con kết hôn với David, bà Ezra nói.

Nước mắt bà trào ra, bà lau chúng bằng lớp lót lụa của tay áo rộng, trong khi quan sát khuôn mặt Leah đang dần đỏ lên.

Cô gái trẻ đưa ánh mắt thành thực và buồn bã về phía bà Ezra, bà nói :

- Tại sao ta không giải thích rõ ràng mong muốn của ta ? Hy vọng duy nhất của ta... nhưng không chỉ của riêng ta.

Bà dịch ghé lại gần Leah.

- Con gái, con biết rõ - và không ai biết rõ hơn con - điều gì đang xảy ra với dân tộc chúng ta ở đây, trong thành phố Trung Hoa này... còn lại bao nhiêu người trung thành. Leah, con thấy đấy, chúng ta đang bị diệt vong !

- Người Trung Hoa rất tốt với chúng ta.

Bà Ezra khẽ đập tay xuống :

- Ezra cũng nói vậy ! bà kêu lên. Tốt bụng... ta phát chán với điều đó ! Nếu người Trung Hoa không tàn sát chúng ta, điều đó có nghĩa là họ không đang hủy diệt chúng ta sao ? Leah, ta khẳng định với con rằng khi ta bằng tuổi con, giáo đường luôn chật cứng vào mỗi ngày thứ bảy. Con thấy giờ còn lại gì.

- Nhưng đó không phải lỗi của người Trung Hoa, Leah nghi ngờ nói.

- Có, chính là họ. Họ giả vờ yêu quý chúng ta... Họ luôn sẵn sàng cười đùa, mời chúng ta đến dự lễ hội, làm ăn với chúng ta. Họ liên tục nói rằng không có sự khác biệt giữa dân tộc họ và chúng ta. Nhưng chúng ta là con của Chúa thật, còn họ là kẻ ngoại đạo. Họ thờ những bức tượng bằng đất. Con đã bao giờ vào một ngôi đền Trung Hoa chưa ?

- Có ạ, Leah đáp ứng. Khi còn nhỏ, Aaron và con thường vào đó... chỉ để xem.

- Tốt. Vậy con biết rồi đấy.

Leah nhẹ nhàng cãi lại :

- Chúng ta có thể trách họ vì đã tỏ ra tử tế và tốt bụng không ?

- Họ không tử tế vì lòng tốt, bà Ezra phản bác. Không, không, ta đảm bảo với con, đó là mưu mẹo ! Họ dụ dỗ chúng ta bằng mưu mẹo. Họ khiến phụ nữ của họ quyền rũ đàn ông của chúng ta. Họ nói rằng họ khoan dung... Họ thậm chí còn nói rằng họ sẵn sàng thờ Jehovah của chúng ta cùng với các thần tượng của họ !

Khuôn mặt bà Ezra trở nên đẹp và sống động khi bà nói với cô gái trẻ bằng giọng điệu nghiêm túc.

Leah lắng nghe, đôi tay vẫn đan vào nhau trên đùi.

- Dì muốn con làm gì, dì thân mến ? cuối cùng cô hỏi.

- Tôi muốn con... con phải thuyết phục được David. Con và anh ấy cùng nhau, Leah ! Hãy nghĩ xem con có thể ảnh hưởng đến anh ấy đến mức nào.

- Nhưng David biết rõ con mà ! Leah trả lời với sự thẳng thắn thường lệ của mình. Anh ấy sẽ ngạc nhiên khi thấy con khác đi so với bản chất vốn có.

Bà Ezra nài nỉ :

- Hai đứa đã lớn rồi, con và cậu ấy.

- Chúng con luôn coi nhau như anh em, Leah nói đơn giản.

Bà Ezra gạt bỏ công việc thêu của mình và đứng dậy. Bà đi tới đi lui trong phòng.

- Đó chính là điều tôi muốn hai đứa quên đi, bà kêu lên. Chuyện đó tốt khi hai đứa còn là trẻ con, Leah !

Bà ngừng lại và cô gái trẻ cũng đứng lên.

- Vâng, dì.

- Con hiểu ý tôi chứ ? Bà Ezra hỏi khô khan.

- Con hiểu, nhưng con không biết phải làm thế nào.

Và những giọt nước mắt lấp lánh trong đôi mắt đẹp của Leah.

- Hãy quyến rũ anh ấy, quyến rũ anh ấy, bà Ezra lặp lại với cùng giọng điệu khô khan.

- Con không thể, Leah nói chắc nịch. Anh ấy sẽ chế nhạo con và con cũng sẽ tự cười chính mình. Như thế sẽ không còn là... con nữa.

Cô đưa tay ra và nắm lấy tay bà Ezra giữa đôi tay mình :

- Con phải là chính mình, dì yêu quý, phải không ạ ? Con cũng hiểu David mà. (Cô cảm thấy trái tim mình ấm lên khi nghĩ đến David và trở nên can đảm đối mặt với người phụ nữ mà cô vừa yêu thương vừa sợ hãi.) Có lẽ con hiểu anh ấy còn rõ hơn cả dì. Xin dì tha thứ cho con ! Dì hiểu mà, chúng con gần như cùng tuổi. Và con cảm nhận được điều gì đó trong cậu ấy... điều gì đó cao cả - và tốt đẹp. Nếu con có thể chạm được vào khía cạnh đó trong bản chất của anh ấy, - điều cũng tồn tại trong chính con...

Hai người phụ nữ không rời mắt khỏi nhau trong khi Leah nói. Bà Ezra lắng nghe, trái tim đập thình thịch. Đúng vậy, vẫn còn hy vọng !

Rồi đột nhiên, trước khi bà Ezra kịp trả lời, một tiếng ồn lớn vang lên từ sân ngoài, tiếng la hét vang dội, tiếng chiêng vang lên. Wang Ma vội vã bước ra khỏi phòng.

- Thừa bà, chắc hẳn là đoàn lễ hành ! Bà ta kêu lên.

Và bà ta chạy đi xem chuyện gì đang xảy ra. Ở cửa sân, bà ta va phải ông Wang. Ông ta hét lên :

- Đoàn lễ hành !... đoàn lễ hành ! Thừa bà... Ông chủ mời bà... xin bà hãy đến... đó là đoàn lễ hành !

Bà Ezra rút tay khỏi tay Leah.

- Chúng ta phải đi thôi, bà nói. Hôm nay tốt hơn ngày mai, ngày Sabát.

Nhưng Leah không nhúc nhích :

- Dì, cho phép con đợi ở đây ; để con suy nghĩ... về những gì dì nói là nghĩa vụ của con.

- Được rồi, con yêu. Hãy nghĩ về nó... Nhưng hãy đến khi nào con muốn.

- Vâng, Leah thở dài.

Ngay sau đó, cô chỉ còn một mình. Cô khoanh tay trên bàn cạnh đó và đặt đầu lên ; rồi cô đứng dậy và ở một góc phòng, mặt hướng vào tường, cô cầu nguyện bằng giọng nhẹ nhàng, ngắt quãng bởi những tiếng nấc.

Mỗi năm, sự xuất hiện của đoàn lễ hành là một sự kiện lớn đối với cả thành phố. Tin tức lan truyền từ miệng người này sang người khác, và khi đoàn lạc đà dài bước đi êm ái xuống những vỉa hè bụi bặm của những con đường lát đá, cửa nhà và cửa hàng mở toang: đám đông tụ tập. Kao Lien, người cộng sự trung thành của Ezra, ngồi oai vệ trên một con lạc đà trắng dẫn đầu đoàn lễ hành. Phía sau ông, đoàn người nối tiếp nhau với những người lính gác được trang bị gươm và những khẩu súng hỏa mai cổ kiểu phương Tây, rồi những con lạc đà theo sau, chở hàng hóa của chúng. Tất cả đều cảm thấy mệt mỏi vì chuyến hành trình dài này về phía tây, băng qua Turkestan và trở về qua những khe núi. Nhưng để vào thành phố, những người đàn ông đã ăn mặc chỉnh tề nhất, và những con lạc đà ngẩng cao chiếc đầu hẹp của mình, bước đi một cách oai nghiêm.

Ezra đi sau trong chiếc xe kéo bởi những con la. Trong nhiều ngày, ông đã cử người đứng gác dọc theo tuyến đường của đoàn lễ hành, để báo tin cho ông. Vào

lúc rạng sáng ngày hôm đó, một người chạy mệt lả đã đến báo rằng đoàn lữ hành đang tiến nhanh và sẽ đến thành phố sau vài giờ nữa. Người đưa tin, rất cẩn thận, đã báo cho người gác cổng, người này đã cho xe la tiến lên, để Ezra có thể khởi hành ngay và tìm chút đồ ăn ở một quán trọ. Ông gặp đoàn lữ hành ở một ngôi làng, cách thành phố khoảng mười dặm, và chào đón Kao Lien bằng một cái ôm nồng nhiệt. Sau một bữa ăn ngắn, cả hai tiếp tục lên đường về thành phố, Ezra đi sau đoàn lữ hành trong chiếc xe la của mình. Ông cho vén rèm lụa xanh lên khi đi qua những con phố đầy người hiếu kỳ, và với nụ cười trên môi, ông vẫy tay chào đáp lại.

Tại cánh cửa dát vàng của một quán trà nằm trên phố chính, ông thấy người bạn Kung Chen đang hút một điếu tẩu dài bằng tre viền da. Ezra ra lệnh dừng xe và xuống đi bộ ngang qua thương nhân người Hoa, như một cử chỉ lịch sự. Ông dừng lại để chào Kung Chen và gửi lời chúc mừng.

- Tôi chúc mừng ông về sự trở về an toàn của cộng sự và đoàn lữ hành, Kung Chen nói.

- Những con lạc đà chở những món hàng quý giá nhất, Ezra đáp. Khi nào ông có thời gian, xin mời đến xem những gì chúng tôi mang về ; ông sẽ được chọn món hàng mình muốn cho cửa hàng của mình. Tôi dành

cho ông quyền lựa chọn đầu tiên, các thương nhân khác sẽ chỉ nhận được những gì ngài để lại, cho đến khi hợp đồng của chúng ta được ký kết.

- Cảm ơn, cảm ơn, người Trung Quốc đầy lịch sự đáp.

Đó là một người đàn ông to khỏe ; bụng ông ta phê ra khiến tấm áo choàng bằng satin thô và chiếc áo vest đen không tay bằng nhung trông ngắn hơn ở phía trước, làm dịu đi những đường cong của thân hình.

Ezra cảm thấy ấm lòng vì tình bạn này.

- Ngày mai, bạn hiền hãy đến dùng bữa đơn giản với tôi, sau đó chúng ta sẽ cùng xem xét các món đồ một cách thoải mái. Không ! (Ông ngắt lời.) Tôi vừa nói gì vậy ? Ngày mai là ngày Sabát của chúng ta. Hãy đề sang ngày khác, bạn hiền.

- Tuyệt vời, tuyệt vời, Kung Chen trả lời bằng giọng nói nhẹ nhàng.

Ông ta cúi chào, nhẹ nhàng đẩy Ezra về phía xe ngựa, và đoàn lữ hành tiếp tục hành trình.

Khi sắp về đến nhà, Ezra trông thấy con trai mình, David, đang nhẹ nhàng nhảy qua bức tường gạch của khuôn viên, chạy bên cạnh con lạc đà đi đầu, và vẫy tay

chào đón Kao Lien. Sau đó, chàng trai trẻ lao về phía cổng chính.

Những người lái la cười :

- Cậu chủ trẻ sẽ đánh thức cả nhà mất, họ nói.

Ezra đáp lại bằng một tiếng cười đầy tự hào. Chiếc xe dừng lại ở lối vào. Ezra rút ví tiền từ chiếc thắt lưng rộng của mình và phân phát thêm tiền cho những người lái la, ngoài tiền công của họ.

- Hãy uống vì sức khỏe của tôi, ông nói bằng giọng vui vẻ.

Những người lái la mỉm cười ; ánh nắng chiếu lên làn da nâu của họ.

- Chúng tôi xin cảm ơn, họ đáp, rồi kéo chiếc xe rỗng đi.

Từng con lạc đà quỳ xuống ; chúng thở phì phò, với những tiếng thở dài lớn, và phồng lên đôi môi chảy xệ. Chúng nhanh chóng được dỡ hàng, và những gói hàng được mang vào trong. Sau đó, những người chăn lạc đà dẫn những con vật của họ đến chuồng, và các cánh cửa được khóa lại. Sự tò mò của những người qua đường lớn đến mức nhiều người sẽ chen lấn vào sân để

xem những món đồ từ nước ngoài nếu người gác cổng không ngăn họ lại.

- Lùi lại, hẩn quát. Các người là bọn trộm cướp à ?

Một khi đã vào trong tường thành, Ezra dẫn đôi tác của mình đến đại sảnh, và David âu yếm bám vào cánh tay của Kao Lien.

- Cháu muốn biết tất cả, Bác già ạ, cậu nói.

Không có mối quan hệ họ hàng nào giữa Ezra và Kao Lien ; họ chỉ đơn giản là bạn thuở nhỏ. Kao Lien có nguồn gốc Do Thái từ ông nội và cha mình, nhưng mẹ ông là người Trung Quốc, điều này khiến ông trở nên rất hữu ích cho Ezra trong các giao dịch thương mại. Kao Lien tỏ ra là người Do Thái khi ở với người Do Thái và là người Trung Quốc khi ở với người Trung Quốc.

Khuôn mặt dài và hẹp của ông mang vẻ mệt mỏi khi bước qua những viên đá đầy nắng trong sân, nhưng một nụ cười thân thiện hiện lên trên đôi môi bị che khuất một nửa bởi bộ râu thưa thớt, và đôi mắt đen của ông tràn đầy sự dịu dàng. Ông nói bằng giọng chậm rãi, khá trầm, và diễn đạt một cách thanh lịch.

Bà Ezra đang đợi ở cửa đại sảnh. Kao Lien trông thấy bà và cúi đầu chào.

- Chúng tôi chào đón ngài, bà nói với ông.

- Thượng đế thật tốt lành, ông đáp.

Bà lùi lại để ông vào ; ông cúi chào bà, nhưng bà chỉ đáp lại bằng một cái gật đầu, thể hiện rằng ông không hoàn toàn cùng địa vị với bà. Một ánh mắt hài hước thoáng qua trong ánh mắt của Kao Lien. Nhưng tỏ ra bị xúc phạm bởi sự kiêu ngạo này sẽ trái với bản tính của ông, và ông đã quen với cách cư xử của bà Ezra.

- Chúng tôi nên trưng bày các món đồ ở đâu, thưa bà? ông hỏi.

Ông ấy luôn hướng về bà khi bà có mặt, nhưng với Ezra, người hiểu rõ cảm xúc của người đồng hành về vấn đề này, người đàn ông kia vẫn là chủ nhân thực sự của ngôi nhà.

- Tôi sẽ ngồi đây, trên chiếc ghế bành của mình, bà Ezra trả lời, và ông có thể mở từng kiện hàng trước mặt tôi.

Bà ngồi xuống, và Ezra đứng đối diện. Wang Ma tiến lên, rót trà trong khi một người hầu bung khay đồ ngọt bằng sứ. Các gia nhân lặng lẽ tràn vào phòng. Họ xếp hàng dọc theo tường để không bỏ lỡ bất cứ điều gì sắp diễn ra. David kéo những sợi dây buộc kiện hàng đầu tiên, nóng lòng muốn mở nó.

- Cẩn thận, Tiểu chủ, người thương nhân nói. Trong kiện này có một vật quý giá.

Ông bước qua những kiện hàng và vải vóc, và nút thắt mà David đang cố gắng mở bỗng tự lỏng ra dưới những ngón tay khéo léo của Kao Lien. Ông lấy ra một chiếc hộp kim loại từ lớp vải thô bọc bên ngoài, nhấc nắp lên, và rút từ lớp giấy bọc bên trong một vật bằng vàng đồ sộ.

- Một chiếc đồng hồ ! David reo lên. Nhưng ai đã từng thấy một chiếc đồng hồ như thế này ?

- Nó không phải là thứ tầm thường, Kao Lien tuyên bố đầy tự hào.

Ezra nhìn những bức tượng trẻ con mập mạp, khỏa thân bằng vàng, đôi tay nâng đỡ chiếc đồng hồ với vẻ bồi hồi.

- Rất đẹp, ông nói, những đứa trẻ bằng vàng trông mũm mĩm và hoàn hảo, nhưng ai sẽ muốn chúng ?

Kao Lien mỉm cười với vẻ đắc thắng.

- Anh có nhớ Kung Chen đã yêu cầu tôi mang về thứ gì đó để làm quà tặng cho hoàng cung không ? Ông ấy muốn dâng nó khi khai trương cửa hàng mới ở kinh đô phía Bắc. Tôi mang chiếc đồng hồ này với ý định đó.

Ezra vô cùng ấn tượng với những lời này :

- Chính xác là thứ phù hợp, ông reo lên. Không người bình thường nào có thể sử dụng nó. Hoàng cung. - À! Đúng vậy. (Ông vuốt chòm râu với vẻ hài lòng và ngắm nhìn tác phẩm nghệ thuật.) Điều này sẽ giúp hợp đồng giữa Kung Chen và tôi thuận lợi hơn, phải không, huynh đệ ?

- Con muốn mở phía sau đồng hồ để xem cơ chế hoạt động của nó, David nói.

- Không, không, Ezra nhanh chóng ngăn lại. Con không thể lắp lại được đâu. Hãy cất chiếc đồng hồ này đi, Kao Lien, huynh đệ... vật này quá giá trị... và đừng nói tôi đã bỏ ra bao nhiêu cho nó.

Những lời này khiến mọi người bật cười. Các gia nhân không rời mắt khỏi những đứa trẻ bằng vàng khi chúng được đóng gói lại. Họ nghĩ với lòng tôn kính rằng khi chiếc hộp này được mở ra lần nữa, sẽ là trước ngai vàng của Hoàng đế. Chỉ có David tiếc nuối khi thấy chiếc đồng hồ bị cất đi.

- Lần sau, cha ơi, con muốn đi phương Tây cùng Kao Lien. Ở đó chắc hẳn có rất nhiều kỳ quan mà chúng ta không thể tìm thấy ở đây !

- Tiểu chủ, đừng rời xa chúng tôi ! Wang Ma kêu lên. Một người con trai độc nhất không nên rời cha mẹ khi chưa có cháu nội.

Bà Ezra tỏ ra khó chịu trước sự can thiệp của Wang Ma :

- Một ngày nào đó, tất cả chúng ta sẽ đi, bà nói. Quê hương của chúng ta không phải ở đây, con trai. Chúng ta có một quê hương khác.

Ezra cũng cảm thấy bức bối. Ông ra hiệu cho Kao Lien và nói :

- Hãy cho chúng tôi xem những gì ông có.

Kao Lien nhanh chóng làm theo. Ông biết Ezra và vợ không đồng quan điểm về vùng Đất Hứa, nên ông cho mở các kiện hàng cho đến khi nội dung bên trong được trưng bày khắp nơi. Căn phòng lấp lánh với đồ chơi, vải vóc, hộp nhạc, búp bê, những con quỷ trong hộp, và đủ loại kỳ lạ, từ satin, nhung, vải cotton, thảm và gối, thậm chí cả lông thú từ phương Bắc. Những người xem bị mê hoặc bởi những gì họ nhìn thấy, trong khi Ezra tính toán lợi nhuận trong đầu. Khi mọi thứ được trưng bày, ông chọn quà cho gia nhân và các thành viên trong gia đình. Ông để dành một chiếc lược vàng nhỏ cho Pivoine, tặng Wang Ma một mảnh vải tốt, và cho bà Ezra, vợ ông, một tấm nhung đỏ thẫm lông lầy, từng sợi đều làm bằng lụa.

Còn David, cậu lang thang giữa những món đồ như trong mơ, cảm lạnh vì sung sướng. Càng nhìn, cậu càng khao khát được biết đất nước nơi những kỳ quan này đến và những con người đủ thông minh để tạo ra chúng. Những người đó, cậu nghĩ, hẳn phải là những người tuyệt vời nhất trên trái đất. Để nghĩ ra vẻ đẹp như vậy, những màu sắc, hình dáng như thế, và để biến ý tưởng về cái đẹp thành những vật thể cụ thể, những tấm vải lấp lánh, máy móc, công việc cơ khí, những người đó hẳn phải là những con người dũng cảm và cao quý, thuộc về những quốc gia vĩ đại, những nền văn minh

không lồ. David khao khát hơn bao giờ hết được đến phương Tây và tận mắt nhìn thấy những con người đã tạo ra những giấc mơ cao đẹp và biến chúng thành hiện thực. Có lẽ bản thân cậu thuộc về những vùng đất đó hơn là nơi này. Tổ tiên của cậu không phải đến từ một đất nước phía tây Ấn Độ sao ?

Ezra nhìn con trai với vẻ lo lắng. David đang ở độ tuổi mà sự tò mò tự nhiên trỗi dậy và trái tim bị dày vò bởi những khát khao chưa được thỏa mãn. Nếu mẹ cậu truyền cho cậu mong muốn rời khỏi đất nước mà bà kiên quyết gọi là nơi lưu đày, làm sao Ezra có thể ngăn cản, một mình chống lại cả hai ? David yêu thích niềm vui, và Ezra khuyến khích cậu kết bạn với những chàng trai trong thành phố, nhưng những thú vui đó có thể trở nên quá quen thuộc và mất đi sự hấp dẫn. Khi quan sát con trai, Ezra thấy cậu đã thay đổi, khác xa so với những năm trước. Cậu không reo lên trước mỗi món đồ chơi, mỗi vật thể, mỗi kỳ quan, hạnh phúc với bản thân chúng. Một sự nhạy cảm sâu sắc hơn hiện rõ trong ánh mắt của chàng trai trẻ, thể hiện trên khuôn mặt và cử chỉ. David đang suy nghĩ, và linh hồn cậu như thoát ra khỏi cơ thể.

- Con trai ! Ezra kêu lên.

- Vâng, thưa cha, David trả lời, gần như không nghe thấy.

- Hãy chọn thứ gì đó cho con đi, Ezra nói to để kéo tâm trí David trở về.

- Làm sao con có thể chọn ? Con muốn tất cả.

Ezra cố gắng cười, một nụ cười vui vẻ.

- Nào, nào, ông nói với giọng lớn. Con sẽ khiến cha phá sản mất.

Mọi người quan sát David, tò mò xem cậu sẽ chọn gì, nhưng cậu không muốn bị thúc ép.

- Hãy lấy tấm vải xanh đẹp này, bà Ezra nói, nó sẽ may cho con một chiếc áo khoác tốt.

- Con không thích nó...

Và cậu tiếp tục đi lại, nhìn ngẫm, chạm vào từng thứ một.

- Hãy chọn chiếc đèn xinh xắn này, Tiểu chủ, Wang Ma nói. Tôi sẽ đổ đầy dầu và đặt nó trên bàn của cậu.

- Con đã có đèn rồi, David trả lời.

Và cậu tiếp tục tìm kiếm thứ mà trái tim mình khao khát nhất.

- Nào, nhanh lên ! Ezra kêu lên.

- Hãy để cậu ấy có thời gian, Kao Lien nói.

Mọi người chờ đợi. Với những tiếng cười khúc khích, các gia nhân cố đoán xem chàng trai trẻ được yêu quý trong nhà sẽ chọn gì.

Đột nhiên, David nhìn thấy một vật mà cậu chưa từng để ý trước đó. Đó là một thanh kiếm dài và mảnh, trong vỏ bạc chạm khắc. Cậu rút nó ra từ những tấm lụa bao phủ và xem xét. «Cái này...», cậu nói, khi Kao Lien thét lên.

- Jehovah cứu ngài !

- Con có sai không ? David hỏi, ngạc nhiên.

- Là tôi sai, Kao Lien tuyên bố.

Ông tiến lên và cố gắng lấy thanh kiếm từ tay David. Chàng trai trẻ kháng cự, nhưng Kao Lien kiên trì cho đến khi ông giành lại được thanh kiếm.

- Tôi không nên mang nó vào nhà, ông nói. (Rồi ông quay sang Ezra.) Nhưng đây là bằng chứng. Tôi đã nghĩ, Huynh Trưởng, rằng khi nhìn thấy nó, anh sẽ tin tôi...

Nhưng David đã giơ tay ra, và Kao Lien cảm thấy thanh kiếm lại tuột khỏi tay mình. David cầm nó bằng cả hai tay, và càng nhìn, cậu càng yêu nó. Cậu chưa từng thấy một vũ khí nào mạnh mẽ, tinh tế và hoàn hảo đến thế.

- Đây là một vật đẹp, cậu thì thầm.

- Đặt nó xuống, mẹ cậu lạnh lùng nói.

Nhưng David giả vờ không nghe thấy.

Khuôn mặt tinh tế của Kao Lien dần hiện lên vẻ kinh hãi :

- Tiểu chủ..., ông nói.

Và giọng nói trầm của ông chứa đầy ý nghĩa khiến mọi người trong phòng đều quay lại nhìn.

- Rốt cuộc có chuyện gì ? Ezra hỏi.

Ông ngạc nhiên trước lựa chọn của David. Con trai ông cần một vũ khí để làm gì ?

- Thanh kiếm này, Tiểu chủ, Kao Lien nói, không dành cho ngài. Tôi mang nó về như bằng chứng cho những gì tôi đã thấy. Khi tôi kể cho ngài nghe điều xấu xa của nó, tôi sẽ hủy nó.

- Điều xấu xa ? David lặp lại, mắt vẫn dán vào thanh kiếm.

Cha mẹ cậu im lặng. Nếu cậu quay lại nhìn họ, cậu sẽ thấy khuôn mặt họ đầy sợ hãi, nhưng cậu chỉ chăm chú ngắm nhìn thanh kiếm đẹp đẽ.

Kao Lien nhìn thấy biểu cảm trên khuôn mặt cha mẹ cậu và đoán được suy nghĩ của họ.

- Trước khi vượt biên giới phương Tây, những lời đồn đã cảnh báo tôi, ông nói. Người ta lại tàn sát dân tộc chúng ta.

Bà Ezra thét lên và che mặt bằng tay. Ezra im lặng. David ngẩng đầu lên khi nghe tiếng thét của mẹ.

- Tàn sát ?... cậu lặp lại, không hiểu.

Kao Lien cúi đầu một cách trang nghiêm :

- Cầu mong Cậu chủ không bao giờ hiểu được ý nghĩa của điều này ! Khi đi, tôi đã nghĩ rằng người phương Tây sẽ coi tôi là một người Trung Quốc. Nhưng nếu tôi

biết trước những gì mình sắp chứng kiến... tôi đã lánh xa hàng ngàn dặm.

Ông ngừng lại. Không ai hỏi ông đã thấy gì. Trên bộ râu đen, khuôn mặt của Ezra tái nhợt ; ông chống tay lên trán che mắt. Bà Ezra vẫn bất động. David chờ đợi, ánh mắt đổ dồn về Kao Lien. Những cơn rung mình nhẹ, gây ra bởi nỗi kinh hoàng không tên, chạy dọc sống lưng cậu. Đám người hầu há hốc mồm, trố mắt.

- Nhưng các vị nên biết điều tôi đã thấy, Kao Lien tiếp tục, lần này hướng về David. Cậu không hay rằng ở phương Tây, dân tộc chúng ta không được tự do sinh sống. Họ bị dồn vào những khu ổ chuột, rồi cũng bị đuổi đi. Tôi đã thấy nhà cửa đổ nát, cửa phá tan, cửa sổ giập bật, cửa hiệu cướp phá. Không chỉ vậy ! Tôi thấy đồng bào chạy trốn khắp nẻo đường, đàn ông, đàn bà, trẻ con. Và còn hơn thế nữa.

Kao Lien ngừng lại, rồi nói tiếp :

- Tôi đã thấy hàng trăm xác chết, người già, đàn ông, trẻ con, thanh niên... dân tộc chúng ta... bị tàn sát bằng gươm, dao, súng, thuốc độc và lửa... Tôi nhặt được thanh gươm này trong một ngõ hẻm. Nó dính đầy máu.

David buông thanh gươm rơi xuống sàn. Cậu nhìn nó, ghen ngào, choáng váng. Trên mảnh đất mà cậu từng mơ về vẻ đẹp - ngay cả thanh gươm này cũng đẹp - Kao Lien đã chứng kiến cảnh tượng ư ?

- Nhưng tại sao ? David hỏi.

- Ai mà biết được ?

Kao Lien thở dài. Làm sao ông có thể giải thích những điều này cho David, chàng trai trẻ sống cả đời trong an toàn và hòa bình ? Lời nguyên cớ xưa nào đã đè nặng lên dân tộc họ, chỉ tan biến dưới bầu trời phương Đông này ?

- Họ đã làm gì ?

Giọng David vang khắp đại sảnh. Cậu nhìn cha, mẹ, rồi lại Kao Lien.

- Không làm gì cả ! Bà Ezra kêu lên, ngẩng mặt khỏi đôi tay.

- Dù có phạm tội, Kao Lien nói, liệu chúng ta có phải là dân tộc duy nhất không bao giờ được tha thứ ?

Nhưng Ezra vẫn im lặng.

Những người hầu, cảm nhận nỗi đau của chủ nhân và xúc động trước những gì vừa nghe, tiến lên pha trà và đóng gói hàng hóa. Ezra chỉ tỉnh lại khi đó. Ông bỏ tay khỏi mặt, uống một bát trà do Wang Ma rót đầy ; rồi ông ôm bát bằng hai tay như để sưởi ấm.

- Chừng nào còn sống ở đây, chúng ta sẽ an toàn, ông nói với Kao Lien. Hãy lấy thanh gươm, nung chảy nó thành khối kim loại nguyên chất. Chúng ta sẽ quên đi việc đã thấy nó.

Trước khi Kao Lien kịp vâng lời, David đã cúi xuống nhặt lại thanh gươm.

- Con chọn giữ lại thanh gươm, cậu nói.

Ezra rên rỉ, nhưng bà Ezra bảo :

- Hãy để nó giữ và nhớ rằng, qua thanh gươm này, dân tộc chúng ta đã bị tàn sát.

Ezra đặt bát trà xuống, xoa đầu và thở dài :

- Naomi, con trai chúng ta phải quên đi chứ ! Tại sao nó phải lo lắng khi không ai đuổi theo nó ?

- Cha, con sẽ nhớ mãi ! David kêu lên.

Cậu đứng thẳng, tay cầm gươm, đầu ngẩng cao, đôi mắt rực lửa.

Ngay lúc đó, tiếng bước chân vang lên ở cửa, và Leah bước vào. David thấy cô trong bộ váy đỏ thêu vàng, tóc đen buông dài, đôi môi hé mở và ánh mắt đầy cảm hứng.

- Leah ! cậu gọi.

- Em đã nghe lời của Kao Lien ! Leah nói, giọng trong trẻo và dịu dàng. Em biết chuyện gì đã xảy ra với dân tộc mình. Em đứng sau bức màn.

- Dì định gọi con xuống, bà Ezra nói.

- Em cảm thấy mình phải đến, Leah tiếp tục, tay đặt lên ngực, mắt nhìn David. Anh nhìn cô, bị cuốn hút, như lần đầu tiên thấy cô. Cô đứng đó - một người phụ nữ...

Bà Ezra quan sát họ, nghiêng người trên ghế, và mọi người đều nhìn về bà. Bà mỉm cười, toàn thân hướng về hai người trẻ. Ezra im lặng, nhú mào, môi mím chặt. Kao Lien chăm chú, cũng mỉm cười, nhưng nụ cười buồn bã. Wang Ma quan sát tất cả, miệng đắng chát.

Nhưng Leah chỉ thấy David. Cậu cao lớn, tay nắm chặt thanh gươm. Với cô, cậu đẹp hơn cả sao mai và đáng khao khát hơn cả sự sống. Sự nam tính của cậu hòa hợp với nữ tính của cô, cùng dòng máu chảy trong huyết quản. Cô quên hết mọi thứ, chỉ còn biết cậu đang nhìn mình với ánh mắt dịu dàng và đầy lửa. Do dự nhưng bị thôi thúc, cô tiến về phía cậu như hướng về mặt trời.

Bà Ezra quay sang những người Trung Quốc :

- Hãy ra ngoài tất cả, bà nói khẽ, để họ ở lại một mình.

Những người hầu lặng lẽ rời đi. Wang Ma rời vị trí, vội vã đi qua cửa bên. Con Tiểu Khuyển đang ngủ trên bậc đá giật mình tỉnh dậy, rên rỉ rồi bỏ đi.

Leah mỉm cười với David :

- Một David khác ! cô nói. Thanh gươm của Goliath trong tay anh.

Đột nhiên, nước mắt cô lấp đầy mắt. Cô tiến tới, cúi xuống và hôn lên vỏ gươm bạc. David thấy cô cúi mình trước mặt, những lọn tóc nâu rủ xuống gáy trắng. Xung quanh họ, cha mẹ anh, Kao Lien, vẫn im lặng quan sát.

Pivoine cũng lén nhìn mà không bị phát hiện. Wang Ma đã chạy đến gõ cửa phòng cô :

- Pivoine, đồ ngốc ! Mở cửa ! Em đang ngủ à ?

Pivoine mở cửa, hoảng sợ trước giọng điệu kỳ lạ của Wang Ma.

- Mau lên, Wang Ma nói qua kẽ răng. Vào đại sảnh... giả vờ như không biết gì... cười lên để chia rẽ họ.

Không nói lời nào, Pivoine lặng lẽ bước tới. Cô kéo rèm và liếc nhìn vào phòng. Cô thấy David tay cầm gương, những người lớn tuổi xung quanh, và Leah đang hôn lên vỏ gương. Đây là nghi thức gì ? Cách đánh hôn của người phương Tây ? Không, Pivoine không thể nói, không thể cười. Cô không dám ngắt quãng khoảnh khắc này. Nó có ý nghĩa gì ? Cô buông rèm và chạy về phòng, đôi mắt ngọt ngào giờ ngập nỗi sợ hãi.

IV

Trong phòng, Pivoine không khóc. Cô ngồi xuống; theo thói quen, dù mắt khô ráo, cô vẫn lấy vạt áo lau chúng. Cô cảm thấy cô đơn trong ngôi nhà của những người xa lạ, bị loại khỏi bí mật của họ. Cô thở dài và rên rỉ, không cố nén tiếng khi Wang Ma bước vào.

Mối quan hệ giữa hai người phụ nữ rất phức tạp. Cùng là người Trung Quốc, họ gắn kết giữa những người ngoại quốc. Và cùng là phụ nữ, họ đồng cảm giữa đàn ông. Nhưng một người đã già, mất đi vẻ đẹp ; người kia còn trẻ và xinh đẹp. Không nói ra, họ hiểu rõ cuộc đời nhau. Pivoine biết Wang Ma cũng từng vào nhà này như một nô lệ. Nhưng đến mức độ nào bà vẫn là nô lệ? Hay đã trở thành thứ gì đó hơn thế ? Wang Ma không bao giờ tiết lộ, và có lẽ sẽ không bao giờ. Pivoine cũng không so sánh mình với Wang Ma. Wang Ma không biết đọc, viết ; dù thông minh và tốt bụng, bản chất vẫn thô tục. Pivoine thì khác, cô đã đọc nhiều sách, từng trò chuyện với Ezra, tận dụng những bài học mà, trong suốt nhiều giờ dài, vị lão sư Khổng giáo Trung Hoa đã giảng giải cho David, và hơn tất cả, cô đến giờ vẫn hoàn toàn chia sẻ tâm hồn và suy nghĩ với anh, điều không tưởng

giữa Wang Ma và Ezra. Pivoine đã dẫn dắt David trong tình yêu âm nhạc và nghệ thuật thi ca ; họ cùng nhau đọc lên những cuốn sách như *Hồng lâu mộng*, và khi nữ chính trẻ tuổi buồn bã rải những cánh hoa, David, nhìn thấy nước mắt Pivoine rơi, đã đặt tay lên vai cô nô tỳ nhỏ, để cô tựa vào mà khóc.

Anh luôn tâm sự mọi điều với cô, Pivoine chắc chắn như thế, và với sự đồng cảm tinh tế, cô đón nhận từng trạng thái tâm hồn của anh. Nhưng giờ đây, có một điều anh giấu cô : Tại sao anh không hoàn thành bài thơ đã bắt đầu ? Có phải anh phát hiện cô đã lấy nó ? Pivoine không dám hỏi, sợ sẽ phải thú nhận rằng mình không chỉ trộm nó, mà còn hoàn thành và mang đến cho tiểu thư thứ ba ở nhà họ Kung. Cô sợ cơn giận của David và câu hỏi : «Tại sao em làm thế ?»

Tại sao ư ? Cô không bao giờ có thể nói với anh. Cô vốn quá khôn ngoan để bộc lộ mọi suy nghĩ và cảm xúc, bằng bản năng của một người phụ nữ, cô biết đàn ông không muốn hiểu hết về phụ nữ. Trái tim David chỉ tập trung vào chính anh, nên trái tim cô cũng phải hướng về anh...

Vì thế, cô chưa bao giờ hỏi anh câu hỏi khiến cô day dứt không nguôi : Cuộc đời buồn hay vui ? Cô không nghĩ về cuộc đời mình hay ai khác, mà về bản chất của

sự sống - nó buồn hay vui ? Nếu tìm được câu trả lời, Pivoine sẽ tìm thấy kim chỉ nam. Bởi nếu cuộc đời có thể, và phải là, hạnh phúc, nếu được sống là điều tốt, thì tại sao Pivoine không cố gắng giành lấy mọi thứ có thể cho chính mình ? Nhưng nếu cuộc đời vốn buồn, tốt hơn hết là bằng lòng với những gì đang có. Câu hỏi ấy lại trôi dạt trong cô mà không có lời giải đáp.

- Chị biết em sẽ gặp khó khăn mà, Wang Ma nói với vẻ bình thản. (Bà ngồi xuống, đặt đôi bàn tay thô kệch lên đầu gối và nhìn chằm chằm vào Pivoine.) Chúng ta phải giúp đỡ lẫn nhau, em và chị, bà tiếp tục.

Pivoine ngược đôi mắt đăm buồn lên khuôn mặt tròn trịa của Wang Ma.

- Chị cả..., nàng nói bằng giọng ai oán.

- Hãy nói cho chị biết em đang nghĩ gì, Wang Ma đáp.

- Em nghĩ nếu tìm được câu trả lời cho một câu hỏi, em có thể sắp xếp cuộc đời mình.

- Câu hỏi gì vậy ? Wang Ma hỏi.

Thật khó để diễn giải. Pivoine chưa bao giờ trò chuyện với Wang Ma về bất cứ điều gì ngoài thức ăn, trà, dọn dẹp nhà cửa hay công việc, và cô sợ Wang Ma

sẽ chế nhạo mình. Nhưng trái tim cô tan nát khi nghĩ đến tương lai nếu David cưới Leah.

- Wang Ma, xin đừng cười nhạo em, cô nói yếu ớt.

- Chị sẽ không cười đâu.

Pivoine chấp tay trên đùi.

- Cuộc đời, cô nói từng từ, buồn hay vui ?

Nhìn vẻ mặt nghiêm túc của nàng, Wang Ma dường như hiểu câu hỏi của Pivoine.

- Tận cùng thì sao ? bà hỏi.

- Tận cùng ạ, Pivoine đáp.

Wang Ma trầm ngâm, không tỏ vẻ ngạc nhiên hay bối rối.

- Cuộc đời vốn buồn, bà nói rành rọt và dứt khoát.

- Vậy chúng ta không thể mong đợi hạnh phúc ư ?
Pivoine hỏi, trầm tư.

- Chắc chắn là không, Wang Ma đáp tự tin.

- Chị nói điều đó sao mà vui vẻ thế !

Giọng Pivoine thảm thiết, và cô bật khóc.

- Em chỉ hạnh phúc khi hiểu rằng cuộc đời vốn buồn, Wang Ma tuyên bố. Nhìn chị này, em gái. Bao nhiêu ước mơ, bao nhiêu hy vọng chị đã có trước khi nhận ra sự thật ấy ! Sau đó, chị ngừng mơ, ngừng hy vọng. Giờ đây, những điều tốt đẹp đến với chị khiến chị thường xuyên hạnh phúc. Chị không mong đợi gì, nên mọi thứ đều là niềm vui. (Wang Ma khéo léo nhỏ nước bọt ra sân qua khe cửa.) À, đúng vậy, bà nói với giọng an ủi, cuộc đời buồn, hãy chấp nhận điều đó.

- Cảm ơn chị, Pivoine nói nhẹ nhàng (và lau nước mắt).

Hai người ngồi yên lặng một lúc, chìm đắm trong suy nghĩ. Rồi Wang Ma bắt đầu nói với giọng ân cần :

- Em phải nghĩ đến bản thân, Pivoine. Nếu em muốn sống những năm tháng còn lại trong ngôi nhà này, hãy tìm hiểu xem ai sẽ là vợ của Thiếu gia. Dù muốn hay không, vợ một người đàn ông sẽ chi phối anh ta. Bà ta có quyền lực vì có vị trí trên giường ; vậy hãy chọn vợ cho David.

- Em ư ! Pivoine thốt lên.

Wang Ma gật đầu.

- Chị đã chọn Phu nhân của chúng ta ư ? Pivoine hỏi tiếp.

Wang Ma lắc đầu trên chiếc cổ ngắn.

- Chị chỉ có hai lựa chọn : ra đi... hoặc ở lại, cuối cùng bà nói.

- Chị đã ở lại, Pivoine thì thầm.

Wang Ma đứng dậy :

- Đến lúc mang đồ ngọt buổi sáng cho Phu nhân rồi, bà nói đột ngột.

Bà rời đi, và Pivoine tiếp tục suy nghĩ. Công việc đang chờ. Qua cánh cửa mở, Tiểu Khuyển bước vào phòng trên đôi chân êm ái. Nó đi lại không một tiếng động, như thường lệ, khi không có người lạ. Nó đến bên Pivoine và nhìn nàng, ánh mắt van nài nhưng vẫn im lặng.

- Chị quên em rồi, Tiểu Khuyển, Pivoine thì thầm.

Nàng đứng dậy, lấy chiếc bàn chải tre và quỳ xuống sàn, chải bộ lông vàng dài của chó. Cảm giác tre chạm vào khiến con vật thích thú, nó đứng yên, đôi mắt lồi khấp hờ trong khi Pivoine nâng từng tai, cẩn thận chải lông bên dưới và quanh chiếc mũi đen hếch. Nếu là

mèo, Tiểu Khuyển đã gừ gừ, nhưng nó chỉ có thể vẫy cái đuôi bông, chậm rãi qua lại.

Tuy nhiên, Pivoine không mắc sai lầm khi đặt Tiểu Khuyển lên vị trí cao hơn một con vật. Khi xong việc, nàng rửa tay, ngồi xuống và lại chìm vào suy tư. Tiểu Khuyển nằm trên ngưỡng cửa đá, lăn tròn mắt vài lần, đớp một con ruồi rồi ngủ thiếp đi.

Pivoine trầm ngâm nhìn nó. Trong ngôi nhà này, Tiểu Khuyển được mọi người chấp nhận và cũng hoàn toàn hạnh phúc. Một con chó có thể là một phần của tổng thể. Pivoine suy nghĩ, và không ai làm phiền cô. Mọi ngày khác, cô đã bị gọi nhiều lần, và sự im lặng này cho cô biết có điều gì đó mới mẻ, kỳ lạ đang diễn ra trong nhà, điều cô phải thích nghi, chấp nhận và hòa nhập. Bất kể David ở đâu, là ai, cô sẽ luôn ở đó. Cô sẽ bằng lòng với một lời nói hiềm hoi, và nếu anh cho phép, được phục vụ anh, dù chỉ là chăm sóc quần áo ; cô sẽ biến đó thành cuộc đời mình...

Pivoine không nhúc nhích ; thời gian trôi qua, đến mức những sinh vật nhỏ bé ẩn sau đồ đạc, rèm cửa bắt đầu cựa quậy. Từ kẽ nứt trên mái, một con dế kêu lên tiếng the thé, một con chuột nhảy lướt qua sàn gạch và, trong ánh nắng, đứng trên hai chân sau, nhảy múa một mình. Pivoine bỗng thấy vui, bật cười, và con vật nhảy

trón vào chỗ ẩn. Pivoine vẫn ngồi đó, nở nụ cười, vẻ u sầu biến mất. Có biết bao niềm vui nhỏ bé ! Những sinh mệnh nhỏ bé sống hạnh phúc trong ngôi nhà này, tránh xa những sóng gió lớn. Cuộc đời Pivoine sẽ là một trong số đó. Một cảm giác mới trào dâng, quá ngọt ngào để gọi là sức mạnh, quá bình yên để gọi là nghị lực.

Nhưng nó tiếp thêm sinh lực cho cô. Cô đứng dậy, vuốt tóc, nhìn mình trong gương và thấy mặt tái nhợt, nàng thoa son đỏ lên môi. Sau đó, cô ngắm mình một lúc, cuộn bím tóc qua tai và cài một chiếc trâm ngọc. Công việc đang chờ, không thể lơ là. Đêm nay là đêm trước ngày Sabbath, và bữa tối thường lệ cần được chuẩn bị cẩn thận. Pivoine phải đánh bóng những cây đèn bạc, bình đựng rượu, và đặt những ổ bánh xoắn lên bàn. Dù vậy, cô lại ngồi xuống và trì hoãn, dù biết việc phải làm. Một lúc sau, cô lấy bút lông, mực và giấy dó từ ngăn kéo, nhanh chóng viết bốn dòng thơ. Những dòng này không liên quan đến hoàn cảnh của cô. Chúng là lời đáp lại bài thơ đã gửi đến nhà họ Kung, nói về mặt trời thiêu đốt uống sương mai trên những cánh hoa.

Viết xong, Pivoine giấu bài thơ trong ngực và bắt đầu chuẩn bị cho ngày Sabbath.

Trong sảnh, sự xuất hiện của Pivoine đã trôi qua mà không ai để ý. Ba người lớn tuổi, Ezra, bà Ezra và Kao Lien, đã nhìn David và Leah với những cảm xúc khác nhau khi cô gái xinh đẹp cúi đầu và đặt môi lên bao kiếm sáng bóng. Đối với bà Ezra, cử chỉ này có nghĩa là Leah đang dâng mình cho nhiệm vụ được giao. Kao Lien, với đôi mắt híp nhìn bà Ezra, đã đọc được trên khuôn mặt bà một biểu hiện hạnh phúc và niềm tin đến mức ông hiểu rằng hy vọng thầm kín của bà, vốn dễ đoán, sắp thành hiện thực. Ông cảm thấy buồn khi nghĩ đến David, người mà ông yêu quý. Rằng Leah xinh đẹp, ông cũng nhận ra như mọi người, nhưng ông đoán được trong cô một dạng tinh thần mà ông thường thấy ở những người phụ nữ Do Thái, và điều đó, theo ông, dẫn dắt và buộc đàn ông vào sự chia rẽ mà trong trường hợp này, Kao Lien lo sợ và tiếc nuối. «Một người phụ nữ không nên yêu Chúa quá nhiều, ông tự nhủ, bởi nếu cô ấy yêu Ngài hơn chồng mình, cô ấy sẽ trở thành lương tâm của người đàn ông và hành hạ anh ta.»

Ezra tỏ ra là người bối rối nhất. Chưa bao giờ ông lại khao khát được hòa mình vào đất nước giàu có và khoan dung này, nơi tổ tiên ông đã chọn làm nhà, đến thế. Ông sợ vẻ đẹp của Leah. Ông lo lắng rằng con trai mình sẽ khuất phục trước sức mạnh tinh thần tỏa ra từ cô. David mang nhiều nét của mẹ hơn là cha, Ezra cảm

nhận rõ điều đó, và chàng trai trẻ đã không có được sự an ủi mà một người mẹ Trung Quốc, hồng hào và rộng lượng, sẵn sàng cười vào Chúa và con người, và đánh giá mọi thứ trên đời theo cảm nhận riêng về niềm vui, mang lại. Không ! Dù sinh vật nhỏ bé kia có hòa vào dòng máu của David, dòng chính trong con người cậu vẫn đến từ người mẹ với ánh mắt yêu thương nhưng nghiêm khắc không bao giờ rời xa cậu.

Ezra ngộ ngậy trên ghế, ho, vuốt chòm râu và bày tỏ sự khó chịu qua thái độ.

- Thôi nào, Leah, con yêu, ông nói to... thanh kiếm cũ bản này đã không nằm trong tay những người lính, bọt bèo của mọi quốc gia hay sao ? Giọng nói cứng nhắc, thực tế đó khiến Leah bối rối. Cô lùi lại e dè và đưa tay lên má.

- Ôi, con đã không nghĩ đến điều đó, cô lắp bắp.

Bà Ezra can thiệp :

- Leah đã làm đúng khi hôn thanh kiếm. Chúa đã truyền cảm hứng cho cô. David, người luôn bị mẹ thúc đẩy nổi loạn nhưng ẩn sau đó là một sự đồng cảm vô thức, nói với vẻ bất cần :

- Con sẽ treo thanh kiếm lên tường, phía sau bàn làm việc. Nó sẽ là đồ trang trí.

- Ý hay đấy, Kao Lien nói. Hãy để vũ khí này không bao giờ lại được vung lên chống lại mạng sống con người.

Ezra đứng dậy.

- Hãy thu dọn tất cả hàng hóa này và cất đi, ông nói với Kao Lien. (Ông cầm lấy chiếc lược đã chọn cho Pivoine, cố ý lờ Leah, và quay sang bà Ezra.) Đây bà, ông nói, tôi đói rồi. Hãy dọn bữa tối sớm.

Và ông đột ngột rời khỏi phòng.

Leah vẫn đứng đó, hơi vụng về và ngại ngùng. Ngay cả David dường như cũng đã quên cô. Cậu thử độ sắc của lưỡi kiếm trên bao bì thô ráp của các kiện hàng. Lưỡi kiếm sắc đến mức xuyên qua vải.

- Nhìn này, Kao Lien ! cậu reo lên trong niềm vui. Kao Lien, đang định gọi người của mình, quay lại.

- Xin đừng bao giờ thử nó trên tay mình, ông nói bình tĩnh. Chỉ cần một nửa sức lực, nó có thể chém đứt cơ thể người. Tôi đã thấy điều đó.

Ông bước ra ngoài, và Leah vẫn đứng đó, do dự ; ánh mắt cô chuyển từ bà Ezra sang David. Nhưng bà Ezra im lặng, chỉ nhìn con trai, còn David, cảm nhận ánh mắt nghiêm túc và sâu thẳm đó, vẫn kiên quyết cắt vải.

- Leah, cuối cùng bà Ezra nói, mắt vẫn dán vào David, con có thể về phòng.

Trước khi cô kịp rời khỏi phòng, David ngẩng đầu lên :

- Con cũng đi, mẹ, để treo thanh kiếm.

Và cậu nhanh chóng bước ra cửa gần nhất.

- Cháu có phải đi không, dì ? Leah hỏi nhút nhát.

Cô muốn hét lên, muốn hỏi mình đã làm gì sai, nhưng không dám ; cô chỉ đứng đó, cúi đầu, chờ lệnh của bà Ezra.

- Đi... đi đi ! bà Ezra nói không ác ý, nhưng với mong muốn rõ ràng được ở một mình.

Leah đành nghe lời.

Sáng ngày Sabbath, David ở một mình trong phòng. Cậu thức dậy muộn sau cảm giác mệt mỏi kỳ lạ đêm qua.

Lần đầu tiên trong đời, cậu cảm thấy mình hiểu mẹ, những điều bà cố gắng dạy cậu và điều đã khiến bà trở thành con người của hiện tại. Nằm trên giường, trong ánh sáng mờ ảo của rèm cửa, cậu thấy mình khác xa với những gì từng nghĩ - một chàng trai trẻ tự do là chính mình, tự do sống theo cách mình muốn, tìm kiếm niềm vui, và chỉ là con trai của cha mình. Giờ đây, cậu cảm nhận mình là một phần của một tổng thể, một dân tộc phân tán khắp thế giới, mãi mãi thống nhất và không thể chia cắt. Bất cứ nơi nào người Do Thái sinh sống, dù cô độc, họ vẫn thuộc về dân tộc mình.

Mẹ cậu đã nhắc điều này từ khi cậu chào đời, nhưng nó trượt qua cậu như nước trên đá. Và hôm nay, cậu hiểu, không phải bằng lý trí, mà bằng cả dòng máu của mình. Tại sao người ta tàn sát dân tộc mình ? Một cơn giận dữ trào lên. Nếu thế giới bên ngoài tìm cách tiêu diệt những người cùng dòng máu, thì tại đây, trong sự an toàn của đất nước nơi cậu sinh ra, cậu phải nỗ lực giữ họ tồn tại. Cậu sẽ bắt đầu bằng việc học tất cả những gì liên quan đến dân tộc mình. Suốt hai năm, cậu chống lại mong muốn của mẹ và từ chối học giáo lý từ giáo sĩ Do

Thái. Cậu viện có thiếu thời gian. Cậu cũng muốn đọc nhiều sách ; cha cậu yêu cầu và cậu phải chăm chỉ hơn trong công việc ; và cậu muốn đi du lịch. Nhưng mẹ cậu sẽ không để cậu đi trừ khi cậu kết hôn và có con trai. Đến giờ, đứa con trai đó vẫn là điều huyền bí, do bà tạo ra, nhưng giờ đây, cậu cảm nhận sâu thẳm, ngoài mọi suy nghĩ và lý trí, rằng có con trai là một nghĩa vụ. Nếu người cùng dòng máu bị tàn sát, những đứa trẻ khác phải được sinh ra. Sự sống đáp trả cái chết.

Lần đầu tiên trong cuộc đời tràn ngập niềm vui, David bắt đầu suy ngẫm về những điều vượt quá hiểu biết của cậu. Cậu nhận thức được cội nguồn sâu xa của mình, được truyền từ cha và mẹ, nhưng mạnh mẽ hơn từ mẹ. Cậu hiểu rằng trong khi bà dường như kìm hãm và lấy đi sự độc lập của cậu, bà thực sự đang cố gắng bảo vệ và cứu cậu.

Và suy nghĩ của David chuyển từ mẹ sang Leah. Cô ấy thật đẹp tối qua ! Họ không ở bên nhau một mình, nhưng họ cảm thấy gắn kết bởi dòng máu, trái tim và tinh thần. Dân tộc của họ, thực sự, là một dân tộc đặc biệt, có số phận riêng, và Jehovah, vị thần duy nhất, đã tách họ ra. David cảm thấy mình có lỗi một cách kỳ lạ, cậu có cảm giác sâu sắc rằng mình đã phản bội Chúa bằng cuộc sống vô tư và vui vẻ ở một đất nước ngoại

đạo. Trong khi những người cùng dòng máu đau khổ và chết, cậu cười đùa, vui chơi và lãng phí thời gian. Cậu nhớ lại những điều mình yêu thích : những trò cờ bạc trong quán trà, những buổi chiều hè lười biếng trên hồ, trên thuyền du ngoạn cùng những người bạn Trung Quốc, và trong sân dưới ánh trăng, hương hoa sen, tiếng đàn violin và sáo. Cậu nghĩ về người bạn của cha mình, Kung Chen, và hình ảnh Kueilan hiện lên trong tâm trí, với vẻ ngây thơ rạng rỡ. David biết khuôn mặt nhỏ nhắn đó, như đã thấy trăm lần, đường cong mảnh mai của lông mày, đôi mắt tròn đen nhánh, đôi môi đỏ mọng, làn da trắng mịn và dáng người mảnh mai uyển chuyển như cành liễu. Nhưng cậu nhớ đến nó vì Pivoine, cô cũng nhỏ nhắn, có đôi môi đỏ thắm và đôi mắt lấp lánh niềm vui. Biết bao lần họ đã cười cùng nhau !... David kìm nén một nụ cười bật ra. Trong khi cậu sống cuộc đời vui vẻ, những người cùng dòng máu bị đuổi khỏi nhà. Ở những thành phố khác, giữa những dân tộc khác, họ nằm chết trên đường phố. Bị cuốn vào cảm giác tội lỗi, cậu đứng dậy đi gặp mẹ và thông báo rằng cậu sẽ cùng bà đến giáo đường vào sáng nay. Sau sự kiện ngày hôm qua, bà sẽ được an ủi.

Sau khi tắm rửa và thay quần áo, cậu đi ngang qua vườn đào và nhìn thấy qua cửa tròn hình trăng những cây hoa muôn phần chiếu trên mặt hồ yên tĩnh. Buổi

sáng đẹp trời, không khí ấm áp, và bất chấp mong muốn buồn bã, một luồng vui sướng chạy khắp người chàng trai trẻ. Cậu gọi nhẹ :

- Pivoine !

Không ai trả lời. Nhưng thường lệ, Pivoine giả điếc khi ở trong vườn : một cô gái đùa dai và tinh nghịch ! Cậu mỉm cười và bước qua cửa trắng. Vẫn còn quá sớm để đến giáo đường, và cậu sẽ không đến chỗ mẹ.

Niềm vui đã khiến bà Ezra không ngủ được. Trái tim bà, thường cô đơn trong ngôi nhà này, giờ được an ủi. Chính Leah, bà nghĩ, đã đánh thức tâm hồn ngủ quên của David. Tâm hồn đó sẽ thức tỉnh một lần nữa, cùng với tâm hồn của Ezra. Nhưng không phải Leah, mà là Jehovah, một cách bí ẩn, đã mang mọi thứ đến đúng thời điểm. Đoàn lữ hành đã đến cùng ngày với Leah... Bà Ezra đã mù quáng và thiếu đức tin biết bao khi lo lắng về sự trùng hợp này !... Tin tức về những cuộc bức hại được Kao Lien miêu tả, việc Leah bước vào phòng đúng lúc David đang xúc động vì nỗi buồn, đức tin và tinh thần mà Leah đã thể hiện để biến nỗi đau này thành vũ khí đánh vào lương tâm của David, tất cả chỉ có thể đến từ bàn tay của Chúa.

Đầu đêm, khi Ezra bước vào phòng vợ, thay vì nằm xuống bên cạnh bà, ông ngồi cạnh giường, nắm tay bà Ezra, và họ đã trò chuyện một cách sâu sắc và hợp lý như một cặp vợ chồng Do Thái.

- Naomi, Ezra nói, giờ anh đồng ý để David học luật pháp và các tiên tri.

Khi bà Ezra nghe những lời này, những bài ca từ tâm hồn bà vang lên hướng về Chúa. Trước đây, David từng là học trò của giáo sĩ Do Thái, cho đến ngày cậu nổi loạn và cha cậu, thay vì an ủi, lại ép cậu dấn thân vào công việc kinh doanh, tuyên bố rằng thời gian quá ngắn để có thể làm mọi thứ. Đây kiêu hãnh, chàng trai trẻ David đã nghe theo cha và kết thân với các con trai của những thương nhân Trung Hoa. Đó là cách cậu đến nhà Kung Chen và gặp con gái của vị thương nhân.

Bà Ezra kìm nén niềm vui và trả lời :

- Cảm ơn, Ezra.

- Chúng ta không thể làm gì cho dân tộc mình ở phương xa, Ezra tiếp tục, và thật hợp lý khi chúng ta ở lại đây, nơi chúng ta được an toàn.

- Cho đến khi một vị tiên tri trời dậy và dẫn chúng ta về quê hương, bà Ezra đáp.

Ezra ho nhẹ.

- Đôi khi anh tự hỏi tại sao chúng ta lại rời khỏi Trung Hoa. Chúng ta đã ở đây bốn thế hệ, Naomi, và con cháu của David sẽ là thế hệ thứ năm. Người Trung Hoa đối xử rất tốt với chúng ta.

- Em e ngại lòng tốt đó...

Và bà Ezra rút tay lại, nhưng rồi sợ Ezra thay đổi quyết định, bà lại đặt tay mình vào tay chồng. Họ không nói gì thêm, và một lúc sau, Ezra trở về phòng riêng.

Đó là bình minh của ngày Sabbath, một ngày Sabbath mới, kỳ diệu đối với bà Ezra, vì tất cả họ sẽ cùng đến giáo đường. Ngôi nhà im lặng, không ai làm việc. Chỉ có tiếng ồn từ đường phố và giọng nói của thành phố ngoại đạo vọng qua những bức tường. Ở đây, trong ngôi nhà của mình, bà Ezra lại cảm nhận được sự hiện diện của Chúa ; dù vẫn còn những nỗi buồn, nhưng Ngài luôn ở đó, gần gũi hơn với dân Ngài trong thời gian thử thách...

- Từ vực thẳm, chúng con kêu lên Ngài, lạy Jehovah, bà thì thăm sau khi Ezra rời đi.

Bà mặc những bộ quần áo đẹp nhất cho ngày này, một chiếc váy bằng satin thêu màu tím sẫm, viền vàng quanh váy và tay áo.

Và Leah, đứa trẻ yêu dấu, liệu cô có hiểu mình đã tuân theo ý Chúa đến mức nào không ? Cần phải giữ lại tất cả những gì cô đã đạt được ngày hôm qua, dưới sự dẫn dắt của Chúa. Trong cơn xúc động, bà Ezra quay sang Wang Ma, người vừa đến giúp bà thay đồ :

- Hãy đi gọi Leah, đứa trẻ yêu dấu của ta. Ta không thể chờ đợi để ban phước lành cho cô ấy.

Wang Ma liếc nhìn bà chủ với ánh mắt sắc sảo ; cô định đi ra mà không trả lời thì bà Ezra gọi lại :

- Không, bà nói, ta sẽ tự đi gặp cô ấy.

Wang Ma nhún vai và lùi lại để bà chủ đi qua.

Và đó là cách Leah, trong buổi sáng ngày Sabbath, nhìn thấy bà Ezra tiến về phía mình. Cô gái trẻ đã có một đêm ngủ ngon, tâm trí bình yên. Cô đã tuân theo ý Chúa. Hôm qua, khi ở một mình, cô cảm thấy thôi thúc bước ra và đến với mọi người, và cô đã đến đại sảnh đúng lúc trái tim David đang xao động và tâm hồn anh bùng cháy vì cơn thịnh nộ của Chúa. Khi Leah kéo tấm màn lên, cô thấy anh quỳ gối như trước bàn thờ, một

thanh kiếm bạc đặt trên đầu gối. Anh ngẩng lên và gặp ánh mắt cô. Và Chúa đã đặt lên môi Leah những lời cô nói. Trong đêm, cô tỉnh giấc và nhớ lại khuôn mặt David hướng về mình, rồi cô lại chìm vào giấc ngủ với nụ cười.

Sáng hôm đó, cô đọc vài câu trong Kinh Torah và nghĩ về cha mình ; liệu ông có khỏe không ? Aaron có trở nên tốt hơn không ? Và Rachel có khiến mọi người nghe lời không ? Rồi cô băn khoăn tự hỏi liệu David có đến gặp cô, hay gọi cô, hoặc bà Ezra sẽ đưa họ lại gần nhau. Tối hôm trước, trong bữa tối, David đã im lặng, điều mà cô thấy rất tự nhiên, vì cô cũng không nói gì. Dù sao, cô cũng không còn sợ hãi gì nữa. Chúa đã ở bên cô.

Sáng hôm đó, Leah đi lại, mơ màng, nở nụ cười, ánh mắt đắm chìm vào khoảng xa. Cô dạo bước trong khu vườn rồi quay lại ngồi xuống. Cô cảm thấy hạnh phúc và tràn đầy hy vọng đến nỗi khi thấy bà Ezra, cô liền bước đến gặp bà.

- Ôi, dì yêu quý, cô thì thâm.

- Đứa trẻ yêu dấu, bà Ezra đáp, xúc động trước sự ấm áp đó. Hôm nay trông cháu thật hạnh phúc.

Leah ngẩng đầu :

- Cháu hạnh phúc hơn bất cứ lúc nào trong đời.

Họ bước vào nhà, tay trong tay, và khi bà Ezra ngồi xuống, Leah ngồi dưới chân bà trên một chiếc ghế đầu, tay họ lại nắm chặt lấy nhau. Leah nhìn bà Ezra với ánh mắt đầy tin tưởng khiến bà xúc động đến nghẹn ngào, nước mắt lấp đầy cổ họng. Một niềm hân hoan trào dâng từ trái tim và thấm vào tâm trí bà.

- Cúi đầu xuống, đưa trẻ yêu dấu, và hãy cảm tạ Chúa.

Bà cũng cúi đầu và đọc thầm lời của một bài thánh ca mà Leah cùng đọc theo. Khi bài thánh ca kết thúc, bà Ezra im lặng, rồi ngẩng lên, mở mắt và gặp ánh mắt của Leah.

- Chúng ta đã nhận được phước lành của Jehovah, bà nói với giọng dịu dàng, ta cảm nhận được điều đó. Giờ đây, chúng ta chỉ cần bước từng bước theo con đường Chúa vạch ra. Đứa trẻ yêu dấu, cha của con trai ta đã tự nguyện đồng ý nhờ giáo sĩ dạy lại Kinh Torah cho David. Ta nghĩ cách đơn giản nhất là mời giáo sĩ đến đây, sống trong nhà chúng ta... chúng ta cần phải đoàn tụ.

- Nhưng rồi Aaron sẽ thế nào ? Leah lo lắng hỏi.

- Aaron cũng sẽ đến, bà Ezra quả quyết nói. Họ sẽ ở trong dãy nhà nhỏ phía tây.

- Cháu có thể đến đó cùng họ không ?

- Không, cháu sẽ ở lại đây.

Bà Ezra vừa mới nảy ra ý định này. Nó có vẻ rõ ràng và đơn giản đến mức bà tin rằng Chúa đã truyền cảm hứng cho bà.

- Ta sẽ nói chuyện với cha cháu trước buổi lễ, bà nói, nhưng cháu hãy báo tin này ngay cho David. Không, để ta tự nói với anh ấy ; cháu sẽ đi cùng ta, và sau đó, hai người có thể nói chuyện với nhau. Hôm qua là hôm qua, hôm nay là hôm nay, và mỗi ngày phải được xem xét riêng, để chúng ta đạt được mục tiêu.

Bà Ezra siết chặt tay Leah, buông ra và đứng dậy.

- Mục tiêu đó là gì, dì yêu quý ? Leah ngập ngừng hỏi.

- Hôn nhân của David... và của cháu, bà Ezra bình thản trả lời. Đã đến lúc rồi. Ta chưa bao giờ thấy anh ấy xúc động như tối qua.

- Bây giờ ư, dì yêu quý ? Leah hỏi, bối rối.

- Đúng vậy, chắc chắn rồi.

Bà Ezra vừa nói vừa bước về phía cửa. Bà không muốn suy nghĩ thêm về việc Leah nên làm gì. Hãy để hai người trẻ gặp nhau, và Chúa sẽ thực hiện ý định của Ngài !

Trên ngưỡng cửa, bà quay lại và liếc nhìn. Cô gái trẻ đứng yên, vẻ lo lắng, đôi bàn tay dài và mảnh mẽ ép chặt vào nhau, đặt giữa hai đầu gối.

- Hãy nói với David về Chúa, bà Ezra nói, rồi bước ra.

Leah có ít thời gian để suy ngẫm về những lời này. Chẳng bao lâu sau, Wang Ma xuất hiện ở cửa và nói :

- Bà chủ muốn cháu đến vườn đào.

Và với vẻ mặt bình thản, cô đợi Leah sẵn sàng đi theo.

Vườn đào là nơi David yêu thích, và bà Ezra đã đến đó sau khi rời Leah. Bà thấy con trai mình đứng dưới gốc cây đang nở hoa, cô đơn và khuôn mặt đầy xao động.

- David, con trai của mẹ, bà dịu dàng gọi.

- Vâng, mẹ.

Chàng đáp lại rất nhanh, nhưng tâm trí đang ở nơi khác.

Cái chết dường như quá xa vời trong khu vườn này ! Không khí ngày Sabbath thật yên bình. Bức tường cao bao quanh khuôn viên rộng lớn ngăn mọi tiếng ồn bên ngoài. Thông thường, David ghét sự im lặng. Vào một ngày bình thường, nếu Pivoine không ở đó, chàng sẽ lập tức bước ra cổng để gặp bạn bè, dạo chơi trên phố và xem có gì mới từ hôm qua. Thành phố nằm giữa miền Bắc và miền Nam, và các lũ khách thường dừng chân nghỉ ngơi, giải khát và tận hưởng những quán trọ tốt. Những nhà tu khổ hạnh, những nghệ sĩ tung hứng với những màn ảo thuật từ Ấn Độ, những đoàn kịch lưu động từ Bắc Kinh biểu diễn hàng ngày trên sân đình và ghé qua các quán trà để thu hút khách hàng.

Nhưng sáng hôm ấy, David không hề muốn gặp họ. Cậu muốn ở lại trong ngôi nhà này, nơi được bao bọc bởi những bức tường và cổng lớn khóa chặt ban đêm. Thật an toàn biết bao ! Trong tâm trí chàng trai trẻ, những khuôn mặt đã khuất như hiện lên từ đáy nước, tựa những xác chết đuối.

- Cha và mẹ đã quyết định con sẽ bắt đầu học Torah, con trai ạ. Bà Ezra nói.

Bà đã nhắc điều này nhiều lần, và cậu luôn từ chối với lý do bận rộn. Nhưng lần này, cậu đáp :

- Con sẵn sàng.

Chính cậu cũng ngạc nhiên và xúc động khi ý muốn của mình trùng hợp với cha mẹ. Cậu không nói gì thêm với mẹ.

- Hôm nay, sau buổi lễ ở giáo đường, mẹ sẽ mời vị giáo sĩ đến nhà ta. Bà Ezra tiếp tục. Sẽ thuận tiện hơn cho con. Ông ấy có thể làm việc ở đây cũng như ở nhà ông. (Bà ngẩng đầu nhìn những cây đang nở hoa.) Thật đẹp ! Leah sẽ thích lắm. Mẹ sẽ nhờ người đón cô ấy đến.

Định bảo David đợi Leah, bà lại im lặng. Cầu xin Chúa sớm đoàn tụ họ ! Bà thầm nguyện cầu : «Xin Ngài hãy giữ chân con trai con ở lại nơi đây, lạy Chúa !»

Ý nghĩa lời cầu nguyện ấy thấu đến David, dù cậu không nghe rõ từng chữ. Sự nhạy cảm và trực giác khiến cậu đứng lặng dưới những cây đào hồng, và mẹ cậu mỉm cười rời đi. Bà gặp Wang Ma và nhờ bà đưa Leah ra vườn. David vẫn không nhúc nhích, đôi chân

như mọc rễ vào đất, khi Leah nhanh chóng bước đến cổng vườn.

Cậu chậm rãi tiến về phía cô :

- Leah ! Cậu gọi.

Buổi sáng hôm ấy lặp lại sự kỳ diệu của ngày hôm trước. Dưới ánh nắng, làn da trắng mịn của Leah càng thêm hoàn hảo, đôi mắt nàng đen sâu thẳm. Nàng mặc một chiếc váy trắng bằng vải lanh Trung Hoa dài chấm đất, thắt lưng vàng, cùng một dải băng vàng cài trên tóc. Nàng đẹp hơn cả đóa huệ tây. Hình ảnh ấy gợi David nhớ đến bài thơ dang dở và lý do khiến cậu không thể hoàn thành nó.

- Em giống như buổi sáng. Cậu nói.

Leah ngược mắt nhìn David, trái tim nàng bay lên như cánh chim thẳng hướng về phía cậu và tìm nơi ẩn náu trong lồng ngực ấy. Từ khoảnh khắc đó, nàng yêu cậu, chỉ một mình cậu, bằng tình yêu trọn vẹn.

«Lạy Chúa, xin ban cho con trái tim của chàng !» Lời cầu nguyện chân thành và mãnh liệt đến mức như vang lên trong tâm hồn cô gái, khiến toàn thân nàng rung động theo.

David, vẫn còn xúc động và dễ rung cảm, cảm nhận tình yêu của Leah hướng về mình, thấm vào cậu như một món quà áp đảo. Nếu nhận nó từ một người lạ, cậu đã thấy xúc động, nhưng từ một người cùng dòng máu, cùng chủng tộc, cảm xúc ấy còn mãnh liệt hơn gấp bội. Họ chỉ có nhau trong khu vườn. Trên cao là bầu trời xuân dịu dàng, điểm xuyết những đoá đào hồng và lá non xanh mướt. Hai người trẻ cảm nhận sự an toàn bao bọc họ nơi đây, như một ân huệ, trái ngược với những câu chuyện kinh hoàng về cái chết và sự tàn bạo của cuộc bức hại mà Kao Lien kể đêm qua.

David vẫn băn khoăn, giằng xé giữa quá khứ xa xôi mà cậu không biết và tuổi thơ hạnh phúc cậu từng trải qua. Quá khứ ấy, cậu chia sẻ với Leah. Họ gắn kết bởi sợi dây liên kết với dân tộc mình. Cậu buông tay Leah, rồi theo một xung động từ dòng máu, ôm lấy cô gái Do Thái và kéo nàng vào lòng.

Nàng tựa vào ngực cậu, cúi đầu nhắm mắt, thầm nghĩ với lòng biết ơn :

«Đây là câu trả lời của Chúa.»

Còn David, nhìn xuống hàng mi đen cong vút của Leah, tự hỏi mình vừa làm gì trong ngày Sabbath này. Phải chăng cậu đã đưa ra một lựa chọn ? Có lẽ vậy,

nhưng cậu không biết nó dẫn đến đâu.

Bỗng cậu nghe tiếng mẹ :

- Các con ơi !

Bà gọi họ như thế.

Họ vội buông nhau ra khi bà Ezra xuất hiện ở cổng :

- Vào ăn trưa đi trước khi cùng nhau đến giáo đường, đã đến giờ rồi. David, mẹ đã để quần áo đi lễ trên giường con.

Họ im lặng đi theo bà, và David ngạc nhiên khi thấy mình vui vì mẹ đã xuất hiện đúng lúc cậu ôm Leah. Cậu đáp lại nụ cười chắt vẩn của bà Ezra bằng một nụ cười khác, rồi tự hỏi sao mình lại có cảm giác như đang nói dối.

Trong khi David ở giáo đường, Pivoine đang trò chuyện nghiêm túc với Chu Ma trong nhà họ Kung. Cô khơi dậy lòng tự hào của bà giúp việc già và khéo léo lợi dụng sự ghen tị cùng cơn giận của bà.

Pivoine quyết định thực hiện chuyến thăm này sau một đêm trăn trở. Bữa tối hôm trước, đêm trước Sabbath, với cô thật kỳ lạ : im lặng, đầy xúc động mà cô không chia sẻ được. Ngay cả Ezra cũng trầm lặng, thờ ơ với

đồ ăn. David và Leah hầu như không đụng đũa, chỉ có bà Ezra vẫn ăn ngon miệng. Bà cũng ít nói, ánh mắt thường xuyên đảo qua David rồi Leah.

Pivoine cảm thấy bị loại khỏi cuộc trò chuyện, nên rời phòng sớm và dành cả tối để viết và hoàn thiện bài thơ mới. Cô sẽ tự mang nó đến vào ngày mai, nhằm tạo thuận lợi cho âm mưu mặc cả đang giăng trong nhà họ Kung. Giờ đây, ngồi dưới bóng cây quế trong sân phụ, cô trò chuyện với Chu Ma.

- Con xin lỗi, cô nói nhẹ nhàng vừa dùng ngón tay mảnh khảnh chỉnh lại mái tóc bị gió thổi rối.

Chu Ma, đang thêu chiếc hài nhỏ bằng satin, ngừng mắt khỏi công việc :

- Cô có lỗi gì ? Bà hỏi với nụ cười.

- Con đã không quay lại đây ngày hôm qua như dự định, nhưng xin Mẹ nhân từ nghe lời giải thích của con rồi tha thứ cho con.

Pivoine kể cho Chu Ma nghe về đoàn caravan đến cùng những tin xấu : cuộc tàn sát dân tộc của chủ nhân cô, nỗi buồn của họ lan tỏa khắp nhà khiến cô sợ mang vận xui đến dinh thự họ Kung khi vừa trải qua tang tóc.

Pivoine cúi đầu về ăn năn, cảm nhận ánh mắt sắc sảo của Chu Ma đang dán vào mình. Cô tiếp tục :

- Con e rằng hôm qua mình đã nói quá nhanh, giọng cô dịu dàng. Con sợ đã không đọc thấu được trái tim của tiểu thư chúng ta.

Cô thở dài, Chu Ma đáp giọng khô khan :

- Nay cô gái, ta không nhớ cô đã nói gì.

Pivoine biết rõ bà ta nhớ như in và tiếp tục :

- Con đã nói rằng thiếu gia nhà ta chỉ nghĩ đến tiểu thư nhà ngài, và con đã trao cho cô ấy một bài thơ của anh ấy - bà biết rồi đấy. Nhưng giờ họ đưa con gái giáo sĩ về nhà, và con sợ họ dùng phép thuật của Chúa để khiến tiểu thư quên đi tình yêu của mình.

Chu Ma khịt mũi rồi đứng dậy. Bà quá béo nên mỗi lần cử động, kéo, kim chỉ và lụa đều rơi khỏi đùi. Pivoine vội nhặt lên.

- Kệ chúng đi, Chu Ma nói giọng giận dữ. Cô nên theo ta và sửa sai những gì mình gây ra.

Bà đi trước, ra hiệu cho Pivoine theo bằng một cái nhếch cằm. Pivoine nghe lời với cảm giác như bước vào mê cung không lối thoát.

Nhà họ Kung rộng lớn hơn nhà Ezra nhiều. Nhiều thế hệ đàn ông, phụ nữ và trẻ em cùng sinh sống, hưởng lộc từ một nguồn. Các bà liếc nhìn Pivoine, lũ trẻ thì dán mắt vào cô, nhưng cô cúi đầu khiêm tốn bước qua. Cuối cùng, cô đến sân của những cô con gái Kung Chen, gia trưởng đại gia tộc này. Ông có bốn con gái : hai đã lấy chồng ra ở riêng ; Kueilan là con thứ ba, tiếp theo là một cô em gái nhỏ, con của một người thiếp mà Kung Chen sau này hối hận vì đã đưa về nhà, vì bà ta yêu quản gia nên ông buộc phải đuổi cả hai ; nhưng ông giữ lại đứa con gái nhỏ.

Khi Chu Ma và Pivoine bước vào, Kueilan đang chơi trò cưa cưa kéo kéo với cô em bằng một sợi dây. Pivoine chưa từng gặp Kueilan, chỉ biết cô qua lời kể của David. Nhưng ngay cái nhìn đầu tiên, cô nhận ra những miêu tả ấy chưa đủ, và mình đang đối diện một tuyệt sắc giai nhân. Kueilan có nét gì đó rất trẻ con ; trông cô chỉ cao hơn cô em một chút, người bị Chu Ma lập tức đuổi đi.

- Vú ơi, sao vú đuổi Lili ? Kueilan hỏi.

Pivoine chú ý đến giọng nói trong trẻo của cô.

Chu Ma không hề e ngại trước tiểu thư nhỏ, bà nói giọng ồm ồm :

- Cô đã làm gì với bức thư tôi đưa hôm qua ?

- Đây này, Kueilan trả lời.

Và cô rút bài thơ từ ống tay áo lụa rộng của mình.

Chu Ma liếc nhìn Pivoine với ánh mắt trách móc.

- Cô thấy chưa, bà nói với cô, cô đã gây ra chuyện gì rồi. Đứa trẻ này giữ bức thư này bên mình ngày đêm. (Rồi bà quay lại phía Tiểu thư.) Đưa bà bức thư này ngay, con. Nó chẳng có giá trị gì đâu, bà sẽ vứt nó đi.

Pivoine, với trí thông minh nhanh nhạy, đã nhanh chóng suy nghĩ ; cô nhận ra rõ ràng đồng minh và người bạn mà cô sẽ tìm thấy ở cô bé xinh xắn này, để chinh phục trái tim David. Ở Kueilan không có sức mạnh hay lòng dũng cảm. Cô giống như một chú mèo con : đôi mắt to ngơ ngác mang chút tinh nghịch, đôi môi luôn sẵn sàng nở nụ cười. Kueilan nhìn Chu Ma với vẻ hơi sợ hãi. Cô siết chặt tờ giấy trong tay và lắc đầu.

- Con muốn giữ nó, cô nói, một cách bướng bỉnh. Con không muốn để bà xé nó. Con không muốn... con không muốn.

Chu Ma ngược mắt lên trời, sắp nổi giận. Pivoine nhận thấy và nhanh chóng nói :

- Tiểu thư, đừng bận tâm. Tôi chỉ đến để nhận câu trả lời.

Và cô thì thầm với Chu Ma :

- Tôi hiểu rồi. Đừng giận, Bà Mẹ Tốt. Bằng cách này hay cách khác, tôi sẽ sửa chữa lỗi lầm mình gây ra.

Chu Ma im lặng và chỉ biết giận dữ. Pivoine tiến lại gần Kueilan và nói với giọng ngọt ngào :

- Tiểu thư đã viết thư trả lời chưa ? Kueilan cúi đầu và lắc.

- Cô muốn tôi giúp không ? Kueilan có vẻ ngạc nhiên:

- Cô biết viết sao ?

- Vâng. (Pivoine mỉm cười.) Hãy nói cho tôi biết cô muốn viết gì. Tôi sẽ viết thay cô.

- Nhưng tôi biết viết, chỉ là tôi không biết viết gì, Kueilan lắp bắp.

- Tiểu thư của chúng tôi chưa bao giờ viết thư cho đàn ông, Chu Ma nói một cách e lệ.

Pivoine tỏ ra rất dịu dàng.

- Thiếu gia của tôi không đáng sợ đâu. Anh ấy là một người đàn ông tốt bụng, hiền lành. Anh ấy không bao giờ làm hại ai. Tôi đã là nô lệ của anh ấy cả đời và anh ấy chưa bao giờ đánh tôi hay để ai đánh tôi.

Kueilan nhìn cô với vẻ ngạc nhiên :

- Ngay cả khi anh ấy giận dữ, cô nói.

- Anh ấy không bao giờ nổi giận, Pivoine mỉm cười đáp.

- Ôi ! Kueilan thở dài.

Pivoine rút từ ngực bài thơ cô đã viết và đọc to lên bằng giọng nhẹ nhàng :

*«Trong lòng nụ sen, giọt sương đợi chờ
Bình minh, mặt trời nhìn xuống đất và thấy nó
Nâng nó lên, đặt lên mây
Và phong nó làm nữ hoàng để cùng ngự trị bầu trời.»*

- Đưa nó cho tôi, Kueilan reo lên. (Niềm vui rạng rỡ trên khuôn mặt nhỏ bé, và cô dùng ngón tay nhỏ xíu lần theo từng dòng.) Tôi ước gì mình viết được như vậy, cô nói với vẻ tiếc nuối.

- Tiểu thư, tôi tặng cô bài thơ này, Pivoine nói. Nó là của cô, như thể cô đã viết nó.

- Cô sẽ không bao giờ nói với anh ấy rằng không phải tôi viết chứ ? Cô bé được chiều hỏi.

- Không bao giờ, Pivoine khẳng định. Nhưng, tiêu thư, hãy chép lại bằng tay mình.

- Chu Ma, đi lấy cho con bút lông, mực và giấy lụa, Kueilan nói.

Cô ngồi xuống, im lặng, với dáng vẻ của một nữ hoàng nhỏ, để Pivoine đứng đó. Khi Chu Ma mang bút đến, cô gái tập trung viết với sự cẩn thận và trang trọng. Lè lưỡi giữa răng, cô chép lại toàn bộ bài thơ, gấp lại một cách cầu kỳ rồi đưa cho Pivoine.

- Hãy trao nó cho anh ấy, cô nói.

Và với một cử chỉ tay, cô ra hiệu cho cô đi.

Pivoine cúi đầu, trao đôi ánh mắt với Chu Ma và rời đi.

Nếu đi theo con đường cũ, Pivoine có thể rời khỏi nhà mà không ai nhận ra, trừ Kueilan và Chu Ma. Nhưng cô vừa tò mò vừa khôn khéo, và cô muốn nhân cơ hội này để ngắm nhìn ngôi nhà, đặc biệt là hồ sen được đồn là nằm trong vườn của sân giữa. Cô đi về hướng đó, và khi một người hầu hỏi, cô lạnh lùng trả lời rằng mình

mang tin nhắn cho tiểu thư và đang tìm công chính :

- Ngôi nhà này rộng quá, tôi bị lạc mất, cô nói thêm với tiếng cười.

Cô tiến tới cho đến khi nhìn thấy một cửa tròn, cửa Vọng Nguyệt, mà cô đoán là dẫn vào sân giữa. Cô nhón chân lại gần và nhìn vào trong. Cô thấy một khu vườn tuyệt đẹp, lát gạch xanh ; ở giữa là một hồ sen hình bầu dục, từ đó những chiếc lá sen vươn lên. Đào và mận mọc dưới chân tường, hoa lựu đỏ rực đang nở rộ. Giữa những cây cối, những khóm tre đứng đưa tán lá như dương xỉ, và những chú chim nhỏ bay lượn khắp nơi. Pivoine ngược mắt lên và thấy, cao trên những bức tường lớn, một tấm lưới mắt nhỏ được giăng để giữ chim.

Pivoine quên hết mọi thứ, bước qua cửa, tiến chậm về phía hồ sen và nhìn xuống những đóa sen. Nước trong vắt, những chú cá vàng và bạc đùa giỡn giữa những cây cỏ. Giữa niềm vui, Pivoine nghe thấy giọng một người đàn ông hỏi :

- Cô em nhỏ, cô từ đâu đến ?

Pivoine giật mình, ngẩng đầu lên và thấy Kung Chen, chủ nhân của ngôi nhà. Cô phải giải thích sự có mặt của

mình, và với nụ cười đủ để lộ má lúm đồng tiền, cô trả lời :

- Người ta cử con từ nhà Ezra đến đây để lấy mẫu thêu, và, vì là một cô gái tò mò, con không thể cưỡng lại việc ngắm khu vườn mà con đã nghe nhiều người ca ngợi. Xin ngài tha lỗi cho con.

Kung Chen vuốt cằm và mỉm cười. Ông có khuôn mặt tròn dễ mến, đôi mắt nhỏ hiền lành, đôi môi dày mềm mại và chiếc mũi to. Trong ngày xuân này, ông mặc một chiếc áo lụa màu xám thêu, và ở nhà, ông không mặc áo khoác hay đội mũ. Chân ông đi tất trắng và giày nhung đen. Những chiếc nhẫn ngọc nặng đeo trên ngón tay cái, và tay phải ông cầm một chiếc tẩu. Đôi lông mày thưa và khuôn mặt cạo nhẵn khiến ông trông cởi mở và thân thiện.

- Không có gì phải xin lỗi, ông nói một cách ân cần. Cứ thoải mái ngắm vườn, ngắm hồ bao lâu tùy thích. Mỗi ngày vào giờ này, sau bữa ăn, tôi đều đến ngắm cá.

Ông chỉ vào mặt nước bằng đầu tẩu, và Pivoine nhìn xuống làn nước trong vắt, nơi những chú cá bơi lội hạnh phúc và bình yên.

- Chúng hạnh phúc quá ! cô thốt lên với giọng buồn man mác. Ngay cả cá cũng được che chở trong nhà ngài, và được nuôi dưỡng chu đáo.

- Nhà cô có nuôi cá không ?

Câu hỏi có vẻ tầm thường, nhưng Pivoine coi đó là khởi đầu cho một cuộc trò chuyện.

- Ô, có chứ, cô nhanh nhẩu đáp. Chúng tôi có hồ và cá để nuôi. Chúng tôi còn có Cún Con nữa.

Kung Chen nhồi thuốc vào tẩu và hút hai hơi :

- Tôi thích chim hơn, ông lắm bả. Chúng đẹp để ngắm, tiếng hót của chúng thu hút những con khác khi tôi mang chúng đến khóm tre. Mỗi tối, khi mặt trời lặn, tôi mang chú họa mi của mình ra đó, và khi cho nó ăn thịt sống, nó hót và những con chim khác tụ tập trên lưới. Tôi ngồi yên, đến mức chúng tưởng tôi là hòn đá.

- Thật là thú vị.

- Đó là những khoảnh khắc tuyệt nhất của cuộc đời, ông đơn giản đáp.

Pivoine chờ đợi. Có nhiều khác biệt giữa họ : giới tính, tuổi tác và địa vị, nhưng điều đó không gây khó chịu. Sự giản dị vô tuổi và trí tuệ vững vàng của Kung

Chen khiến Pivoine đột nhiên cảm thấy tin tưởng. Mắt vẫn dán vào hồ nước, cô thú nhận :

- Con đã không nói sự thật với ngài, Thưa Ngài.

Đôi mắt nhỏ của Kung Chen ánh lên niềm vui. Nhưng ông không cười to.

- Ta biết mà, ông nói.

Cô liếc nhìn ông, và cả hai cùng cười.

- Vậy hãy nói cho ta biết sự thật, ông nói. Sau cùng, chẳng phải chúng ta đều là người Hoa sao ?

Pivoine không thể nói thẳng sự thật ngay lập tức.

- Thưa ngài, cô nói, ngài có ghét người ngoại quốc không ?

Ông tròn mắt :

- Tại sao phải ghét ai ? ông ngạc nhiên hỏi.

Ông dừng lại, rồi thêm với sự tử tế :

- Ghét một con người là tự thổi gió vào ruột mình, nó gặm nhấm sự sống.

- Con muốn hỏi ngài điều khác, Pivoine nói.

- Tại sao không ? Kung Chen nói rất niềm nở.

- Ngài sẽ gả con gái mình cho một người ngoại quốc chứ ?

- À ! À ! Kung Chen cười. (Ông rít thêm hai hơi từ chiếc tẩu.) Tại sao không ? Ông lặp lại.

Ông gõ tàn thuốc từ chiếc narguilé rồi nói tiếp :

- Để tôi nói hộ ý của con. Trong nhà con có một Cậu Ấm, còn tôi thì có nhiều con gái. Đứa con gái thứ ba của tôi gần bằng tuổi chàng trai. Tôi có mối quan hệ làm ăn với Ông Chủ nhà con. Ông ấy cung cấp cho tôi những món hàng ngoại quốc, chỉ mình tôi mua và có trong cửa hàng. Sắp tới, tôi sẽ ký với ông một hợp đồng độc quyền - dĩ nhiên tôi trả giá hậu hĩnh. Nếu ngoài chuyện đó, qua con gái tôi, tôi có thêm mối quan hệ khác với Ezra, thì thật tuyệt. Tuy nhiên, tôi không phải người vì lợi ích mà hy sinh con gái mình. Vậy nên, hãy nói về sự ngay thẳng và triết lý. Khi người ngoại quốc định cư ở một đất nước, tốt nhất là đừng để họ mãi là người ngoại quốc ; nghĩa là : hãy gả cưới con cháu của chúng ta cho nhau để sinh ra những đứa trẻ. Chiến tranh thì tốn kém, tình yêu lại rẻ tiền.

Pivoine bỏ hết sự e dè. Cô rất ngưỡng mộ Kung Chen và cảm thấy tự hào vì cùng là người Trung Hoa với ông. Những lời ông vừa nói đầy trí tuệ và lòng nhân ái, nên cô đáp :

- Cậu Ám nhà con đã thấy tiểu thư thứ ba vài ngày trước, từ đó đến giờ anh không ăn không ngủ.

- Tốt thôi, Kung Chen bình thần đáp.

- Anh đã viết một bài thơ.

- Đương nhiên.

- Cô ấy cũng đáp lại bằng một bài khác.

Kung Chen tỏ vẻ ngạc nhiên :

- Con bé thứ ba của tôi không biết làm thơ. Khi tôi bảo thầy dạy nó như các chị, ông ta phàn nàn và bảo nó có cái đầu như con bướm.

Pivoine đỏ mặt :

- Con đã giúp nàng.

Kung Chen bật cười.

- À... à ! Ông reo lên. Con có mang theo bài thơ không?

Pivoine đưa cho ông, vị thương nhân trải bài thơ trên bàn tay mập mạp, mềm mại của mình và đọc to bằng giọng hơi ngân nga.

- Rất tốt, xét về mục đích, nhưng tôi thấy con đã nhầm thì của động từ «nhìn».

Ông chỉ vào từ đó bằng cán tẩu.

- Xin lỗi ngài, Pivoine nhẹ nhàng nói.

- Cứ để nguyên vậy, Kung Chen bảo. Nếu quá hoàn hảo, chàng trai sẽ nghi ngờ. Giờ con hãy trả lại cho cậu ấy; tình yêu phải nắm bắt khi thủy triều lên, trước khi sóng rút.

Pivoine nhận lại bài thơ, cúi chào nhẹ rồi ra về.

Cô cảm thấy vui vẻ hơn nhiều so với lúc đến. Suy nghĩ lại, cô nhận ra Kung Chen đã đối xử với cô như thể con, ông và tất cả người Trung Hoa là một. Cô không còn cô đơn hay lẻ loi nữa. Dù cô chỉ là một giọt nước trong đại dương bao la của dân tộc mình, nhưng cô thuộc về tập thể đó ; cuộc đời cô không tách rời những cuộc đời xung quanh.

«Giá như David có thể hòa nhập với chúng ta», cô nghĩ. Tư tưởng cô trở nên rõ ràng hơn. Cô sẽ kéo David ra khỏi dân tộc u ám, buồn thảm nơi chàng sinh ra, và đưa chàng đến ánh nắng ấm áp của dân tộc mình. Chàng sẽ quên đi cái chết và học cách yêu cuộc sống.

Với trái tim nhẹ nhõm, cô trở về nhà Ezra và tiếp tục công việc. Ezra và David vừa từ giáo đường về. Bà Ezra và Leah cũng sớm gia nhập họ, và ngày Sabbath trôi qua theo những nghi lễ mà Pivoine đã quá quen thuộc, dù không tham gia. Vai trò của cô là phục vụ, và như tối hôm trước, cô đặt những cây đèn lớn trước mặt bà Ezra để bà có thể thấp sáng và bắt đầu ngày thánh. Khi gia đình quây quần bữa tối Sabbath, Pivoine dâng rượu cho Ezra và đứng bên cạnh ông khi ông cầu nguyện và đọc lời chúc lành. Sau đó, cô hướng dẫn nghi thức rửa tay và dọn bữa ăn. Khi một cô hầu mới mang tẩu cho Ezra, cô lắc đầu và nhúu mày, biết rằng ngày này không được nhóm lửa. Ezra chỉ có thể hút thuốc trong phòng riêng để an ủi bản thân, chứ không phải ở đây.

Ngày trôi qua, Pivoine cố không để ý đến số lần David nói chuyện với Leah, hay những ánh mắt đắm chiêu anh dành cho cô ấy. Khi đêm xuống, chính Leah là người David dẫn vào vườn để tìm ba ngôi sao đầu tiên của đêm và thông báo Sabbath đã kết thúc.

Pivoine chạy đi thắp nến và đèn lồng. Cô chưa bao giờ cảm thấy hạnh phúc đến thế khi nghe những lời chào mừng một ngày mới sắp đến, một ngày tốt lành, Pivoine tự nhủ, một ngày bình thường dễ chịu thuộc về con người chứ không phải một vị thần ngoại lai. Cô không trao đổi lấy một lời với David suốt ngày Sabbath, nhưng cô không buồn. Cô có thể chờ đợi.

V

Khi Pivoine rời đi, Kung Chen ở lại một mình trong khu vườn. Thường ngày, ông làm việc nhiều giờ liền, cần mẫn, trong căn phòng lớn của cửa hàng chính. Ông đến sớm và về muộn. Tài sản của ông ngày càng tăng, và ông giàu có. Điều đó mang lại cho ông nhiều thỏa mãn, nhưng sự giàu sang không làm ông tha hóa. Khi cảm thấy tâm trí mình bị cuốn vào việc theo đuổi tiền bạc, ông dừng làm việc và không đến cửa hàng. Ông ở không trong vườn, để tâm trí lang thang phiêu du.

Vào một ngày như thế, ông đã phát hiện Pivoine bên bể nước. Sau đó, ông ngồi trên chiếc ghế dài bằng sứ màu xanh lục để ngắm đàn cá. Không ai làm phiền ông khi ông ở đó. Thỉnh thoảng, ai đó xuất hiện ở cửa, liếc nhìn, do dự rồi bỏ đi. Giữa ngôi nhà đông đúc này, cuộc sống của Kung Chen đầy lo toan và trách nhiệm, nhưng đây là bến bờ bình yên của ông. Kung Chen, bằng lòng với mọi thứ, coi mình là người hạnh phúc, và quả thực ông như vậy. Hạnh phúc với ông là điều hợp lý và có thể đạt được. Trên đời, ông muốn có giàu sang, sự kính trọng của đối tác, sự hài lòng với các bà vợ, và đủ con trai để không phải quá lo lắng nếu một hai đứa không

may qua đời. Và ông có tất cả những điều đó.

Với Trời, ông không đòi hỏi gì. Ông không tin vào thần thánh và không bận tâm, tin chắc rằng không có thực tại nào sau cái chết khiến ông ngạc nhiên. Sự bất tử của con người không phải điều cần thiết với ông ; tuy nhiên, nếu sau này ông phát hiện đó là số phận của linh hồn, ông sẽ đón nhận tương lai như hiện tại, với nụ cười tự tin rằng là người lương thiện và tốt bụng, ông không phải sợ thần hay quỷ, nếu chúng tồn tại. Ezra từng hỏi ông về đức tin, và Kung Chen đã bình thản đáp :

- Nếu Chúa tồn tại, và nếu Ngài như ngài nói, Ngài sẽ quá lý trí để đòi tôi tin vào điều tôi không thấy.

Yêu làm việc thiện, yêu công lý, thừa nhận mọi người đều có quyền bình đẳng để sống hạnh phúc : đó là đức tin của Kung Chen. Một đức tin ông luôn cố gắng thực hành.

Một mình trong vườn, hạnh phúc với buổi sáng đẹp trời, làn nước trong vắt, màu sắc rực rỡ của đàn cá, ông xua tan mọi suy nghĩ và thư giãn. Nhưng hôm nay, sự nghỉ ngơi đó bị xáo trộn bởi cảm giác phải quyết định về đứa con gái thứ ba. Nếu nó thực sự đã để ý đến chàng trai, con trai độc nhất của nhà Ezra, thì không thể chờ lâu được. Trước hết, Kung Chen phải quyết định xem

bản thân có đồng ý cuộc hôn nhân này không. Cho con gái vào một gia đình khác chủng tộc, dòng họ không nằm trong trăm họ cổ đại, là chuyện hệ trọng. Kung Chen biết lịch sử dân tộc mình, ông biết những người khác đã làm vậy, tin như ông rằng đó là cách duy nhất để hòa hợp những dòng máu khác nhau. Nhưng Kung Chen là người cha yêu thương con, kể cả con gái, và ông không muốn đặt cuộc sống lên vai đứa con gái nhỏ quá nặng nề.

Trong khi đang suy ngẫm như vậy, một cảnh tượng đẹp đẽ diễn ra trong bể nước ngay trước mắt ông. Một hoặc hai ngày trước, Kung Chen nhận thấy con cá cái thuộc giống cá Xiêm đang mang trứng. Ông liền mua một con cá đực từ chợ cá cảnh. Con cá mới này bơi lội kiêu hãnh trong bể. Đó là một con vật đẹp ; những chiếc vây óng ánh bao phủ nó như một đám mây mỏng. Nó di chuyển gần mặt nước, và những chiếc vây bắt ánh mặt trời như một tấm lưới nhỏ. Chẳng mấy chốc, con cá cái nhỏ bé nhìn thấy nó và vui mừng bơi đến.

Kung Chen đoán được điều sắp xảy ra. Ông quan sát cảnh tượng đáng yêu ấy với một nụ cười đầy xúc động. Con cá đực, khi nhìn thấy cá cái, phun ra một chùm bong bóng nổi lên mặt nước. Con cá cái tiến lại gần, nó bơi đến bên cạnh và hai cơ thể quấn lấy nhau.

Trong vòng tay ấy, nó nhẹ nhàng lật ngửa con cá cái và bao bọc nó bằng những chiếc vây vàng. Một khoảnh khắc ngây ngất trôi qua, rồi chúng tách ra và con cá cái nhỏ rải trứng khắp nơi. Con cá đực dùng miệng đón lấy từng quả trứng khi chúng rơi xuống, rồi bơi lên và đặt chúng vào những bong bóng trên mặt nước. Hai con cá gặp nhau, kết hợp rồi lại tách ra cho đến khi con cá cái nhỏ không thể chịu đựng được nữa. Kung Chen thấy nó kiệt sức, liền đưa tay vào bể, nhấc nó lên và đặt vào một chiếc bình sứ gần đó, chứa đầy nước, vốn dùng để tách những con cá ra khi chúng đánh nhau. Khi con cá đực tìm kiếm con cá cái mà không thấy, Kung Chen cười nói :

- Đừng giận nhé, chàng trai nhỏ, nó đã chịu đủ rồi !

Hai con cá yêu nhau, bị tách ra, mỗi con đi một ngã. Kung Chen ngồi xuống. Trò chơi nhỏ này đã khơi dậy tâm trí ông. Ông nhớ lại khuôn mặt xinh đẹp của Pivoine và tự nhủ rằng nhà của người bạn Do Thái Ezra không phải là nơi phù hợp cho một cô gái trẻ và xinh đẹp như vậy. Ông mỉm cười nghĩ đến con trai của Ezra, rồi lại trở nên nghiêm túc khi nghĩ về cô con gái thứ ba của mình. Ông sẽ không chấp nhận một cuộc hôn nhân như vậy nếu đó là con gái một, hoặc Lili, cô con gái thứ tư. Lili là người ông yêu quý nhất, con gái của người phụ

nữ ông từng yêu và người đã làm tổn thương ông sâu sắc đến mức vết sẹo sẽ mãi mãi tồn tại, dù vết thương gần như đã lành. Kung Chen không phải là người đam mê nhục dục ; ông đã theo đuổi rất ít phụ nữ và chấp nhận người vợ mà cha mẹ ông đã sắp đặt từ thời trẻ. Cuộc sống hôn nhân của ông trôi qua không có nhiều niềm vui, ngoại trừ niềm vui từ những đứa con mà vợ ông đã sinh cho ông : bốn con trai và ba con gái. Sau đó, vài năm sau, ông đột nhiên yêu một cô gái gặp trong một quán trà. Ông đưa cô về nhà, với sự đồng ý của vợ, và cuộc sống riêng tư của ông dường như đã được viên mãn.

Nhưng năm ngoái, ông bắt gặp người phụ nữ trẻ này với người quản gia. Sau cơn giận dữ, ông nhận ra nỗi đau sâu sắc và hiểu rằng nỗi đau cũng là một phần của tình yêu. Ông suýt nữa trừng phạt hai kẻ đã phản bội mình, nhưng rồi tự nhủ rằng không có hình phạt nào có thể lấy lại tình yêu của người phụ nữ hay lòng trung thành của người đàn ông, và ông sẽ chỉ nhận được sự thỏa mãn cá nhân. Không muốn làm điều đó, ông gọi hai kẻ có tội đến, với nụ cười và lời lẽ nhẹ nhàng, ông cho họ đi, đưa tiền và bảo họ hãy xây dựng tổ ấm. Ông chỉ giữ lại cô con gái nhỏ. Và khi người phụ nữ trẻ đẹp kia nhìn lại Kung Chen với ánh mắt đầy hối tiếc, nghĩ về tất cả những gì cô sẽ mất vì đã chọn người hầu thay

vì ông chủ, cô chỉ thấy một khuôn mặt bình thản đến khắc nghiệt, và cô bỏ đi, cảm nhận rằng những gì đã mất là mất mãi mãi.

Kung Chen không còn nghĩ về tình yêu nữa, nhưng cảnh tượng lãng mạn ngăn ngủi vừa chứng kiến khiến ông nhớ lại giấc mơ đã quên, và ông thở dài. Tình yêu qua đi nhanh chóng, không ai có thể kéo dài nó, và hôn nhân chẳng liên quan gì đến tình yêu. Nếu con gái ông cảm thấy bị thu hút bởi chàng trai ngoại quốc kia, và nếu cô được chào đón trong nhà họ, như một trong những cô con gái của ông chắc chắn sẽ được đối xử, Kung Chen sẽ chỉ cần xem xét khía cạnh thương mại của cuộc hôn nhân. Nếu ông từ chối gả con gái cho con trai của Ezra, ông sẽ khó làm việc với người bạn này. Hợp đồng giữa họ sẽ không bao giờ được ký kết. Ezra sẽ ký với một thương nhân khác, và trong thành phố có rất nhiều thương nhân giỏi, dù không giàu bằng Kung Chen. Ông sẽ rất bức bối nếu thấy một trong số họ hưởng lợi từ những món hàng ngoại quốc do Ezra mang đến. Ngược lại, cuộc hôn nhân sẽ tạo ra mối liên kết vững chắc giữa hai gia đình. Mối quan hệ của họ sẽ không chỉ thuần túy thương mại. Mọi doanh nghiệp đều cần có những ràng buộc con người. Càng nhiều ràng buộc, nó càng mạnh mẽ và bền vững. Kung Chen không hoàn toàn tin tưởng vào sự trung thực của Ezra,

cũng như ông không tin chính mình. Mỗi khi liên quan đến một số tiền lớn, không ai có thể chắc chắn về bất cứ ai. Nhưng nếu Ezra và ông hòa chung dòng máu, họ sẽ gắn kết và sự không trung thực giữa họ sẽ trở nên vô lý.

- Hãy coi đó là sự sáng suốt, Kung Chen nói với con cá.

Cuối cùng, cô con gái thứ ba của ông sẽ hạnh phúc hơn trong ngôi nhà ngoại quốc, nếu Pivoine cũng ở đó. Một cô gái Trung Quốc trẻ tuổi, một người bạn chơi ! Ông cần nói chuyện này với cô con gái thứ ba, nhưng trước hết là với mẹ cô !

Kung Chen đứng dậy một cách miễn cưỡng và đi về phía phòng của vợ. Tại cửa, ông vỗ tay. Một người hầu chạy đến và mời ông vào.

- Mẹ của các con tôi có bận không ? Ông hỏi.

- Bà chủ đang ngồi dưới nắng và không làm gì cả.

Kung Chen bước vào và thấy người vợ đầy đà, trung niên của mình đang ngồi trên một chiếc ghế mây rộng rãi. Trước mặt bà, một con mèo tam thể đang chơi với một con chuột vừa bắt được. Thấy chồng, vợ Kung Chen ngẩng đầu lên, nở nụ cười.

- Hãy nhìn con mèo tốt bụng này, bà nói, nó đã bắt được hai con chuột hôm nay.

- Anh tưởng em theo đạo Phật, ông nói đùa.

- Em không giết chuột ! Bà đáp.

- Em không phải là mèo.

- Đúng, không phải.

- Con mèo cũng không theo đạo Phật.

Không đáp lại lời đùa này, bà Kung Chen tiếp tục quan sát con mèo. Người chồng không thấy phiền lòng. Ông đã biết từ lâu rằng vợ mình chỉ có một bộ óc nhỏ nhắn, dễ chịu, không sâu sắc hơn một cái tách không nên đổ đầy quá. Ông đã đo lường nó chính xác và họ không bao giờ cãi nhau. Vì vậy, ông ngồi xuống để không nhìn thấy con mèo đang nghiền nát xương con chuột một cách tinh tế.

- Anh đến để xin ý kiến của em về cô con gái thứ ba của chúng ta, Kung Chen nói.

Vợ ông, với đôi bàn tay mũm mĩm đeo đầy nhẫn vàng, làm một cử chỉ bực bội :

- Đứa bé hư ! Bà kêu lên. Nó không muốn học thêu và em chắc rằng Chu Ma đang làm hộ nó.

- Cô bé thứ ba giống anh, Kung Chen nói. Anh cũng chẳng thích thêu bao giờ.

Khuôn mặt ông nghiêm túc nhưng đôi mắt lấp lánh đầy tình nghịch.

Vợ ông nhìn ông, ngạc nhiên :

- Người ta chưa bao giờ dạy anh thêu.

- Đúng, nhưng nếu dạy, anh cũng sẽ ghét nó. Nó là con gái anh, xin em thứ lỗi.

Bà Kung mỉm cười, thấy ông lại đùa. Bà im lặng, thích thú với con mèo. Đôi bàn tay mũm mĩm đặt trên đầu gối ; chúng nổi bật trên nền áo satin xám ngọc trai, giống như những bông hoa sen vàng đang hé nở.

Bà Kung đã rất xinh đẹp thời trẻ đến nỗi Kung Chen mất vài năm mới nhận ra sự ngây ngô của bà.

- Thế nào ? Bà hỏi sau một khoảng lặng dài.

- Anh sắp nhận được một lời cầu hôn mới cho cô con gái thứ ba của chúng ta, Kung Chen nói.

- Ai muốn nó bây giờ ? Vợ ông hỏi.

Đã có rất nhiều lời cầu hôn cho mỗi cô con gái của họ. Bất kỳ gia đình giàu có nào có con trai đều nghĩ ngay đến một cô con gái của Kung Chen.

- Người ngoại quốc, Ezra, muốn nó cho con trai David của hắn.

Bà Kung phẫn nộ.

- Chúng ta có nên quan tâm không ?

Kung Chen trả lời bằng giọng nhẹ nhàng :

- Anh nghĩ vậy ; họ rất giàu, và Ezra cùng anh đang lên kế hoạch cho một hợp đồng mới. Ông ta chỉ có một con trai duy nhất và cô bé thứ ba của chúng ta sẽ không phải tranh giành với vợ của những người con khác.

- Nhưng một người ngoại quốc..., bà Kung nói.

- Em đã từng thấy họ chưa ?

Bà Kung lắc đầu.

- Em đã nghe nói về họ. Họ có mũi to và mắt to. Em không muốn có một đứa cháu ngoại với mũi to và mắt to.

- Mũi của cô bé thứ ba gần như quá nhỏ, Kung Chen đáp. Em biết rõ rằng dòng máu Trung Quốc của chúng ta luôn xóa nhòa những điểm cực đoan. Ở thế hệ tiếp theo, những đứa trẻ sẽ trông giống người Trung Quốc thực sự.

- Người ta nói với em rằng người ngoại quốc rất hung dữ !

- Hung dữ ! Kung Chen lặp lại.

- Họ cuồng tín, bà Kung nói. Họ từ chối ăn cái này cái kia, họ cầu nguyện mỗi ngày và họ có một vị thần mà họ không thể nhìn thấy, nhưng rất sợ hãi và họ nói rằng các vị thần của chúng ta là giả. Tất cả những điều đó thật phiền phức. Cô bé thứ ba của chúng ta có lẽ sẽ phải thờ một vị thần xa lạ.

- Cô bé thứ ba của chúng ta chưa bao giờ làm gì ngoài điều nó muốn, Kung Chen nói với nụ cười.

- Có biết bao chàng trai đến hỏi cưới nó, tại sao ta lại chọn một người chồng ngoại quốc ? Bà Kung Chen hỏi.

Con mèo đã ăn thịt con chuột, chỉ còn lại cái đầu nó lòi ra sau cánh cửa, điều này khiến bà Kung thích thú đến mức bật cười to và quên mất cuộc trò chuyện.

- Bỏ qua chuyện kinh doanh, Kung Chen kiên nhẫn nói, anh không tin rằng việc chia loài người thành hai giống khác nhau là điều tốt. Tất cả đều có mũi, mắt, tay, chân, tim và dạ dày, và theo như anh biết, tất cả đều sinh sản theo cùng một cách.

Từ «sinh sản» lập tức khiến bà Kung Chen động tai lên.

- Em nghe nói người ngoại quốc mổ bụng và lôi con cái ra từ một cái lỗ họ có ở đó, bà nói.

- Không đúng.

- Làm sao anh biết ?

- Bạn tôi Ezra và tôi cùng tắm chung một nhà tắm, và ông ấy có cấu tạo giống tôi, chỉ khác là có nhiều lông hơn trên người.

Bà Kung càng tỏ ra hứng thú :

- Người ta nói rằng lông đó là do người ngoại quốc gần giống khỉ hơn chúng ta. (Rồi bà có vẻ lo lắng.) Nếu cô bé thứ ba của chúng ta không thích đàn ông nhiều lông thì sao ?

- Cô bé thứ ba của chúng ta sẽ không bao giờ nhìn thấy người đàn ông nào khác ngoài người mà nó kết hôn. Vì vậy, nó sẽ không biết liệu lông có làm nó khó chịu hay không.

Họ đã chạm đến điểm then chốt, và Kung Chen hỏi vợ :

- Nếu anh nhận được lời cầu hôn này...

Bà Kung ngắt lời :

- Nếu ?

Ông sửa lại :

- Khi anh nhận được lời cầu hôn, anh sẽ chấp nhận. Đó gần như là một lời khẳng định. Bà Kung gật đầu đồng ý, với vẻ thờ ơ. Bà thấy nhượng bộ dễ dàng hơn là phản đối.

- Chúng ta có quá nhiều con gái, bà lắm bầm, ngập dài.

Kung Chen nhận ra bà đang phân tâm và bỏ đi. Ở cửa, ông quay lại ; bà đang chuẩn bị ngủ và nhắm mắt lại.

Kung Chen suýt nổi giận. Ông muốn đi gặp con gái, nói chuyện với nó, vì nó có một người mẹ ít quan tâm đến số phận của nó. Nhưng ông từ bỏ ý định. Còn quá sớm. Tốt hơn là nên đợi lời cầu hôn, và ngay cả sau đó, vẫn cần suy nghĩ thêm... Cô bé thứ ba của ông còn rất trẻ. Tuy nhiên, ông cảm thấy bối rối, ngày nghỉ ngơi của ông coi như tan biến. Ông rẽ hướng và với bước đi chậm rãi, dứt khoát, tiến về phía cánh cổng lớn dẫn ra đường. Chiếc xe ngựa của ông, với rèm bằng satin, luôn sẵn sàng khi cần. Người gác cổng hô lệnh, người đánh xe nhảy xuống đất và Kung Chen bước lên xe :

- Đưa tôi đến cửa hàng, ông nói.

Người đánh xe vút roi, chiếc xe lăn bánh.

Trong giáo đường, vào buổi sáng ngày Sabbath, bà Ezra vạch kế hoạch trong lúc cầu nguyện. Tâm trí năng động của bà cân nhắc mọi khía cạnh của vấn đề. Bà cố tình không nói về dự định của mình với Ezra. Trước tiên, bà sẽ mời vị giáo sĩ đến nhà họ một thời gian. Có lẽ một tuần, một tháng ? Ai mà biết được sẽ dài hay ngắn ; ít nhất là cho đến khi David bày tỏ mong muốn kết hôn với Leah. Nếu bà Ezra hỏi ý kiến chồng, ông sẽ kêu lên rằng không nên ép buộc ý muốn của David. Nhưng đây không phải là ép buộc - đó là ý muốn của Chúa.

Ý muốn của Chúa... Sự bình yên dịu dàng trong những từ này tràn ngập tâm hồn bà Ezra. Giáo đường là nơi của bình yên. Sự cũ kỹ của nó không quá rõ ràng - ít nhất là chưa. Những tấm rèm đã cũ, nhưng vẫn nguyên vẹn, nhờ những người phụ nữ chăm chỉ vá lại với tất cả tình yêu thương. Hầu hết người Do Thái đều nghèo, và nhà cửa của họ chật chội quanh giáo đường. Bà Ezra đôi khi tự trách mình vì không chia sẻ sự nghèo khó với họ : tất cả những gì còn lại của một cộng đồng từng rộng lớn.

Người Do Thái đã biến đi đâu ? Ai nấy đều tự hỏi. Không có bất kỳ sự ngược đãi nào, không có ác ý từ phía người Trung Quốc, nhưng số lượng người Do Thái vẫn giảm dần qua mỗi thế hệ. Điều này khiến bà Ezra phát điên. Để bản thân bị cuốn theo, trở thành người Trung Quốc, sống buông thả, không còn kính sợ Chúa, dễ dàng hơn nhiều so với việc giữ mình là người Do Thái! Đó là lý do khiến bà càng phải sống nghiêm khắc, bất chấp sự giàu có của mình - có lẽ chính vì sự giàu có đó. Một người Do Thái nghèo dễ bị cám dỗ lựa chọn giữa tiền bạc và Chúa. Bà không hề có cám dỗ nào như vậy. Những suy nghĩ này củng cố thêm ý chí của bà. Ngay khi buổi lễ kết thúc, bà sẽ ở lại và gặp vị giáo sĩ. Một khi mọi chuyện đã quyết định, bà sẽ nói với Ezra. Sẽ không có khó khăn gì khi ở lại sau những tín đồ khác,

vì bà tham dự buổi lễ tách biệt với Ezra bởi bức vách gỗ chạm khắc cao ngăn cách nam và nữ trong giáo đường. Leah ngồi cạnh bà, còn David ngồi với cha. Leah sẽ về nhà với Wang Ma, trong khi bà đi gặp vị giáo sĩ.

Sự bình yên tràn ngập bà Ezra khi con đường trở nên rõ ràng. Bà ngẩng lên, nhìn vị giáo sĩ đứng gần bục giảng của Moses, nơi đặt cuốn Torah linh thiêng. Ông mặc một chiếc áo dài màu đen, và một dải vải trắng mỏng quấn quanh chiếc mũ đen trên đầu, rủ xuống phía sau. Ông đọc to trong khi Aaron, mặc trang phục giống cha, ngoại trừ chiếc mũ màu xanh thay vì đen, lật từng trang. Vị giáo sĩ có vẻ như đang đọc, nhưng thực ra, ông đang đọc thuộc lòng từng trang. Nếu ông ngập ngừng, Aaron sẽ nhắc lại từng từ bằng giọng lớn.

Nhưng sau buổi lễ, bà Ezra không dễ dàng thuyết phục được vị giáo sĩ. Khi bà giải thích tình hình, khăn khăn mời ông đến ngay, ông lắc đầu đầy râu dài :

- Hãy đưa con trai bà đến nhà tôi để tôi dạy nó Torah, ông nói với giọng quyết đoán.

Bà Ezra than thở :

- Thừa cha, sao con phải giấu cha sự thật ? Nó có thể không đến. Hiện giờ, nó đang rất nhiệt huyết. Nó bị

kích động bởi những câu chuyện của Kao Lien về vụ thảm sát dân tộc chúng ta. Nó còn trẻ ; có những ngày, nó sẽ viện cớ, một trò chơi, một cơn buồn ngủ, nó sẽ chơi với một con chim, với con chó cái... với bất cứ thứ gì. Trong khi nếu cha ở nhà, nó sẽ không thể trốn tránh cha.

Điều này khiến vị giáo sĩ suy nghĩ.

- Tôi là đầy tớ của Chúa, ông nói. Tôi phải hỏi ý Ngài.

Bà Ezra, với sự nhiệt thành thường lệ, cảm thấy cần phải nói thêm. Ý muốn của Chúa với bà rất rõ ràng, và cần phải làm cho vị lão già cứng đầu này thấy điều đó.

- Cha không thể không biết, thưa cha, con nói không chút kiêu ngạo, rằng gia đình chúng con là một gia đình lãnh đạo trong cộng đồng Do Thái.

Bà Ezra thấy một nụ cười mơ hồ thoáng trên môi vị giáo sĩ mù, và bà vội nói thêm :

- Con biết Ezra là người có trái tim chia đôi, con có thể nói thật lòng rằng con đã khóc nhiều đêm vì sự ham vui của ông ấy. Con đã cố gắng hết sức, thưa cha, để làm tròn bổn phận thay cho hai người. Cha biết điều đó là đúng.

- Ta biết, vị giáo sĩ trả lời dịu dàng.

- Nhưng con không thể sống mãi, và con phải dẫn dắt con trai theo con đường của tổ tiên. Nếu nó kết hôn với Leah...

Vị giáo sĩ tỏ vẻ ngạc nhiên :

- Chẳng phải nó phải cưới cô ấy sao ?

- Đương nhiên, bà Ezra đáp với chút bực bội. Nhưng chúng ta không thể nói nó đã kết hôn trước khi chuyện đó xảy ra. Cha không hiểu giới trẻ ngày nay, thừa cha. Con đảm bảo rằng David, nếu để mặc nó, vẫn sẽ là một người con ngoan, nhưng những cô gái Trung Quốc luôn nhìn ngắm nó. Con sẽ chỉ yên tâm khi...

Vị giáo sĩ ngắt lời :

- David có đề ý đến họ không ?

Bà Ezra tránh né câu hỏi :

- Nó sẽ không đề ý đến ai khác khi đã kết hôn với Leah.

- Tại sao nó không kết hôn ngay bây giờ ? vị giáo sĩ ngây thơ hỏi.

- Thừa cha, nói thẳng ra là : trước tiên, David phải muốn cưới cô ấy.

Vị giáo sĩ trở nên nghiêm túc :

- Nó không muốn cưới cô ấy sao ?

- Một chàng trai trẻ không phải lúc nào cũng biết mình muốn gì, cho đến khi ai đó chỉ cho nó thấy.

Vị giáo sĩ suy nghĩ một lúc, cúi đầu, hai tay nắm chặt cây gậy. Rồi ông ngẩng lên, như thể nhìn thấy được :

- Ta có vai trò gì trong chuyện này ? ông hỏi.

- Không gì cả, bà Ezra nhanh nhẩu đáp. Đây là nhiệm vụ của con, và Leah sẽ giúp con. Vai trò của cha, thừa cha, là hướng dẫn David theo con đường của Jehovah. Hãy dạy dỗ nó, dạy nó Torah, uốn nắn trái tim nó hướng về Chúa - và chúng con sẽ lo phần còn lại.

Vị giáo sĩ cân nhắc trước khi trả lời :

- Ta vẫn sẽ đến trước mặt Jehovah, ta sẽ hỏi Ngài. Hãy để ta một mình bây giờ, con gái.

Bà Ezra đứng dậy đột ngột.

- Con sẽ vâng lời cha, bà đáp. (Nhưng giọng bà vang lên sự tức giận.) Con hy vọng cha sẽ sớm đến với chúng con.

Cô trở về nhà, và vị giáo sĩ đi theo một lối đi có mái che nối từ nhà ông đến giáo đường. Ông thuộc từng bước đi, đôi chân ông tự động trượt vào những vết lõm mòn trên mặt đá. Đã nhiều năm rồi, ông không còn nhìn thấy giáo đường bằng mắt nữa, nhưng ông có những giác quan khác. Nhờ xúc giác, ông đoán được nắm móc trên những tấm rèm, bụi bám đầy trên cửa, bàn thờ, và cảm nhận chúng dính như cát trên đầu ngón tay với độ nhạy phi thường. Sàn nhà thậm chí còn chưa được quét vào ngày Sabát, đôi chân ông mách bảo điều đó. Ông có cảm giác có ai đó trong giáo đường. Ông lắng nghe và nghe thấy tiếng thở sâu, chậm.

- Ai ngủ đây, trong nhà của Chúa ? Ông hỏi bằng giọng lớn.

Tiếng thở chuyển thành tiếng ngáy. Một giọng nói nghẹn ngào, buồn ngủ đáp :

-Ồ ! Chỉ là tôi thôi, thưa Thầy... Eli già. Tôi ngủ quên. Buổi lễ đã kết thúc chưa ?

Đó là chồng của Rachel, người phụ trách việc bảo trì giáo đường.

- Ông không nên ngủ ở đây, vị giáo sĩ nói. Buổi lễ đã kết thúc từ lâu rồi.

- Ở đây yên tĩnh quá ! Ngoài những ngày lễ, chẳng ai vào đây ngoài Thầy, và giờ này cũng không phải lúc Thầy thường đến.

- Lại đây, vị giáo sĩ đột ngột ra lệnh.

Ông chờ cho bước chân lê bước của người đàn ông tiến lại gần, rồi hỏi :

- Hãy nói cho ta biết những chiếc bình bạc đã đi đâu ?

Eli già ho khan, tiếng ho của người già.

- Những chiếc bình ấy..., ông lắm bầm, ừ thì...

- Nói đi, vị giáo sĩ giục, giọng khô khan.

- Giờ chúng làm bằng thiếc rồi.

- Ta đã cảm nhận được sự khác biệt, vị giáo sĩ lắm bầm. Ta nhận ra khi cầm chúng sáng nay.

Ông ngẩng đầu lên, khuôn mặt phản chiếu nỗi đau không thể diễn tả.

- Sao Thầy phải bận tâm, thưa Thầy, Eli già nói với vẻ thương cảm, những tu sĩ trẻ lúc nào cũng...

Ông ngừng lại.

Vị giáo sĩ run rẩy hỏi :

- Hãy nói cho ta biết con trai ta đã làm gì ?

Eli già ho, chờ đợi, lấy tay áo lau mặt, nhưng ông buộc phải vâng lời.

Bối rối, ông cười để tỏ ra không có gì nghiêm trọng, rồi nói để trấn an vị giáo sĩ :

- Những chiếc bình thiếc được mạ bạc, trông y hệt như đồ cũ. Thầy biết tài nghệ của những người thợ gốm Trung Hoa mà, và khi Vị Thầy Trẻ giải thích cho họ...

- Con trai ta đã bán những chiếc bình thiêng của giáo đường ? vị giáo sĩ lẩm bẩm.

- Nhưng đừng để cậu ấy biết là tôi đã nói với Thầy, Eli già van xin.

- Và ta là người duy nhất nhận ra sự khác biệt, vị giáo sĩ thì thâm... Những người dự lễ...

- Giờ cũng chẳng còn mấy ai nữa đâu, thưa Thầy, Eli già nói như để an ủi.

Vị giáo sĩ chao đảo ; Eli già bước tới, chống đỡ ông, đặt tay dưới khuỷu tay người già.

- Đi với tôi, thưa Thầy, ông nói. Đi nghỉ ngơi đi. Thầy đã già rồi, không nên đau khổ ; người già phải được hạnh phúc như trẻ con. Đã đến lúc Thầy ngủ, ngồi dưới nắng, ăn ngon và để người khác phục vụ.

- Ông nói như người Trung Hoa vậy, vị giáo sĩ nói.

Giọng ông đắng cay, nhưng Eli già cười.

- Đương nhiên, ông nói, bảy phần trong tôi, sáu phần là Trung Hoa ! Ngoài kia, người ta gọi tôi là Lão Li, và tôi cũng nhận cái tên đó.

Vừa nói, ông vừa dịu dàng dẫn vị giáo sĩ ra khỏi giáo đường ; ông đưa ông về nhà, sắp xếp chỗ nghỉ ngơi, rồi vào bếp bảo Rachel mang một tô canh đến. Vị giáo sĩ để mặc cho họ làm. Ông ngồi đó, choáng váng, như vừa bị một gậy đập vào đầu. Khi uống từng ngụm canh, ông chỉ thốt lên vài lời, giọng nát tan :

- Ông tốt với ta hơn cả con trai ta.

- Thôi nào, Eli già đáp, những tu sĩ trẻ... thời buổi khó khăn với họ lắm.

Sau khi Eli già rời đi, vị giáo sĩ suy ngẫm về những lời đó và sau một hồi lâu, ông thì thầm :

- Phải, thật khó cho con trai ta. Ôi Jehovah, nếu có người khác phải thay chỗ nó, xin ý Ngài được thực hiện. Ta sẽ đến nhà Ezra.

Và đó là cách vị giáo sĩ nhận ra ý Chúa. Ngày sau Sabát, ông cùng Aaron đến nhà Ezra. Ông dặn Rachel ở lại và chuẩn bị nhà cửa để họ trở về. Ông không trách móc con trai, thậm chí không nói với nó về nỗi đau của mình.

Pivoine giữ bài thơ Kueilan tặng David trong ngăn kéo ba ngày. Cô chờ thời cơ thuận lợi, nhưng nó không đến. David liên tục vắng nhà từ ngày Sabát. Cậu dành hàng giờ ở quây với cha, và khi trở về muộn vào buổi tối, cậu lại chìm vào sách vở, tránh xa phụ nữ, trong căn phòng riêng. Pivoine chờ đợi một sự thay đổi. Cô cảm nhận rõ sự vô ích khi cố ép trái tim ấy ra khỏi nơi ẩn náu. Mọi chuyện cứ thế, cho đến khi vị giáo sĩ và Aaron đến ; họ được sắp xếp ở sân gần nhà Ezra.

Pivoine cảm thấy hoàn toàn xa cách David. Cô vẫn phục vụ cậu như trước nhưng với sự dè dặt và vẻ trầm tư hơn. David dường như không nhìn thấy cô. Cậu dành buổi sáng với vị giáo sĩ, và ông già bắt Aaron tham gia các bài học.

Aaron, trong ngôi nhà lớn nơi không gì thoát khỏi con mắt của bà Ezra, không dám cãi lại. Pivoine cố gắng thỉnh thoảng mang trà nóng đến để quan sát David. Cô thấy cậu cúi đầu trên những cuốn sách mở rộng trước mặt. Aaron ngo nguẩy, mắt liếc nhìn cửa. Cậu không dám gây tiếng động, sợ cha cảm nhận được sự xao nhãng hoặc nghe thấy tiếng ngáp. David đã phàn nàn với mẹ về sự phiền toái mà Aaron gây ra. Bà Ezra, sợ con không kiềm chế được sự bức tức, yêu cầu Leah có mặt trong các buổi học, nói rằng nếu có sự cố, bà sẽ tự mình đến. Leah chỉ cần nhắc nhở Aaron ; điều này cô làm ngay.

Khi biết rằng ngày này qua ngày khác, Leah sẽ ở bên David, Pivoine từ bỏ hy vọng chờ đợi một cơ hội không bao giờ đến. Một buổi tối, khi mang trà nóng đến phòng khách nhỏ của David như thói quen trước những thay đổi trong nhà, cô dừng ở ngưỡng cửa và ho khế. Cậu đang trong phòng ngủ, nhưng một sự e ngại mới khiến Pivoine không thể tự do bước vào như trước.

David ra cửa hỏi cô muốn gì.

Cậu đã cởi áo choàng, chỉ mặc áo lót và quần lụa trắng. Ánh mắt cậu trong veo, má ửng hồng, và khi nhìn thấy cậu, trái tim Pivoine, vốn đã sẵn sàng yêu thương, tràn ngập cảm xúc.

- Em mang trà cho anh, cô nói nhẹ nhàng.

- Sao em báo trước ? cậu ngạc nhiên. Sao không mang vào như mọi khi ?

Cô bước vào, đặt ấm trà, rồi lấy tờ giấy gấp từ túi và đưa cho cậu.

- Em đã chờ để trao anh thứ này, cô nói. Nhưng không có dịp ; anh bận rộn quá.

Cậu cầm tờ giấy, ngồi xuống, và cô chờ trong lúc cậu đọc. Cậu ngẩng đầu, thấy cô đứng đó.

- Ngồi đi, cậu nói. (Và cậu đọc lại bài thơ. Rồi nhìn Pivoine.) Rất hay. Có phải cô ấy tự viết không ?

- Bằng cớ. Em đã thấy cô ấy viết, Pivoine đáp.

Rồi cô thú nhận :

- Em đã mang cho cô ấy bài thơ của anh, bài anh chưa hoàn thành.

- Em đã gặp cô ấy ? cậu hỏi, không quan tâm đến việc Pivoine đã làm.

Cô gật đầu.

Cậu cúi xuống bàn.

- Cô ấy thế nào ?

Pivoine lắc đầu :

- Tốt hơn là đừng nói.

- Tại sao ?

Ánh mắt David không lộ cảm xúc, và cậu vẫn cầm tờ giấy.

Pivoine làm vẻ buồn bã :

- Cô ấy duyên dáng, trẻ trung, xinh đẹp và dịu dàng, đừng để cô ấy đau khổ.

David hơi đỏ mặt :

- Anh không hiểu em muốn nói gì.

Pivoine giữ vẻ nghiêm túc.

- Anh hiểu mà ! Cô ấy đã nhìn thấy anh, sẵn sàng yêu anh, người đẹp tội nghiệp, và khi cô ấy biết...

Cô ngừng lại.

- Biết gì ?

Pivoine lắc đầu. Cô im lặng ; David tức giận và ném bài thơ xuống bàn :

- Này Pivoine, anh yêu cầu em giải thích rõ. Điều anh ghét nhất là phụ nữ nói bóng gió, loanh quanh mà không chịu nói thẳng.

Pivoine cũng nổi giận, cô nhìn thẳng vào chàng trai và nói với giọng đầy cảm xúc :

- Anh không được phép gặp cô ấy, đó là điều em nghĩ.

- Đây không phải là việc của em để phán xét. Tại sao em lại muốn chia rẽ anh và cô ấy ?

Sâu thẳm, David kinh ngạc trước sự xảo trá của chính mình. Chẳng phải anh đã để Leah tin rằng anh yêu cô ấy sao ? Khoảnh khắc đó trong vườn đào, khi anh ôm Leah trong vòng tay, lại hiện về trong tâm trí anh, như thường lệ ; anh đón nhận ký ức đó với những cảm xúc lẫn lộn.

Đôi khi, nghĩ đến điều này, trái tim anh đập mạnh hơn và anh cảm thấy xúc động khi nhìn thấy khuôn mặt Leah, xinh đẹp và nghiêm túc, cúi xuống Torah, hoặc khi cô ấy ngẩng mắt nhìn cha mình với vẻ tôn kính. Tuy nhiên, David bắt đầu nhận ra rằng cuộc hôn nhân của anh không phải là một cuộc hôn nhân bình thường. Khi anh đưa ra lựa chọn, đó sẽ là vì một lý do vượt quá bản thân anh. Dù anh có mong muốn giống những người đàn ông khác, anh vẫn cảm thấy điều đó là không thể.

- Em không nghĩ đến anh, mà nghĩ đến Kueilan, Pivoine nói với anh.

David bỗng nổi giận.

- Em đã từng nghĩ đến anh, anh hét lên.

- Tại sao em phải làm vậy nữa ?

Giọng cô ấy cứng rắn, một giọng điệu mà anh chưa từng nghe thấy, và khuôn mặt cô ấy lạnh lùng và vô cảm. Anh hét lên, phần nộ :

- Pivoine, có chuyện gì xảy ra với em vậy ?

Cô ấy cúi mắt :

- Không có gì xảy ra với em cả, chính anh...

- Anh vẫn y nguyên.

- Không phải bây giờ, cô ấy nói, lắc đầu.

Anh đưa tay ra bàn và nắm lấy tay Pivoine ; cô ấy cố gắng rút tay lại.

- Hãy để em đi, cô ấy hét lên.

- Không, không phải trước khi em kể cho anh nghe cô ấy như thế nào.

Một khoảng lặng dài. David nắm chặt tay Pivoine, ngón tay họ đan vào nhau ; cô ấy khó lòng kìm được sự run rẩy. Cô ấy muốn giật tay khỏi tay David và cũng muốn anh giữ lấy nó. Cô ấy sắp khóc, và trái tim đập mạnh trong lồng ngực. Rồi cô ấy nói bằng giọng nhỏ, không ngừng mắt :

- Cô ấy... cô ấy... mặc một chiếc váy màu xanh lá cây...

- Khuôn mặt cô ấy ? anh hỏi.

- Nhưng anh biết cô ấy rất xinh đẹp mà.

- Hãy nói cho anh biết !

Cô tiếp tục :

- Vâng... vâng... miệng cô ấy nhỏ, môi dưới đầy đặn hơn môi trên, đỏ như quả lựu... những chiếc răng trắng nhỏ, lưỡi nhỏ như lưỡi mèo con, thè ra môi khi cô ấy viết.

Pivoine ngừng lại.

- Còn gì nữa ?

- Đôi mắt, rất đen - hình quả mơ. Lông mày như lá liễu, anh thấy không ?... Khuôn mặt có vẻ bầu dục hơn là tròn, em nghĩ vậy... tai nhỏ và nhọn nhát. Cô ấy có một bông hồng trên tóc...

- Tiếp tục đi, David nói.

- Em cúi xuống khi cô ấy viết, hơi thở của cô ấy thơm như hoa ; và bàn tay cô ấy còn nhỏ hơn cả tay em.

David mở bàn tay Pivoine, đặt lên tay mình.

- Em có bàn tay nhỏ, anh nói.

Cô ấy nhìn anh và nói với vẻ van nài :

- Đừng để cô ấy yêu anh.

Anh buông tay Pivoine, bàn tay cô ấy nằm lơ lửng trên bàn.

- Làm sao em biết cô ấy nghĩ đến anh ?

Pivoine khoanh tay trong ống tay áo rộng.

- Em biết, cô ấy nói nhỏ, cúi đầu.

- Nói cho anh biết.

- Không thể. Đó là điều em cảm nhận.

Một khoảng lặng giữa họ. David đứng dậy và quay về phía giá sách, không chú ý đến chúng. Pivoine nhận thấy điều đó.

- Anh muốn tự mình gặp lại cô ấy, anh nói mà không quay lại.

Pivoine giấu nụ cười trong ống tay áo.

- Không, cô đáp.

David tiến đến bàn, dấn mạnh vào mặt bàn và hét lên :

- Có !

- Anh rất độc ác, cô nói.

- Làm sao anh biết mình phải làm gì, nếu anh không gặp cô ấy ?

Pivoine suy nghĩ :

- Nếu em sắp xếp để anh gặp lại cô ấy, anh có hứa sẽ không viết thư cho cô ấy nữa, không yêu cầu gặp cô ấy từ giờ đến đó, và không làm bất cứ điều gì có thể khiến trái tim cô ấy tan vỡ không ?

Anh nháy mắt và mỉm cười :

- Anh hứa với em điều này : khi anh gặp cô ấy, anh sẽ quyết định, lúc đó anh sẽ biết mình có muốn viết thư và gặp lại cô ấy không.

Ánh mắt họ gặp nhau trong một cái nhìn sâu lắng. Rồi Pivoine đứng dậy với vẻ duyên dáng thường lệ.

- Hãy để đó là lời hứa giữa chúng ta, cô nói một cách kiên quyết.

Cô sờ vào ấm trà, thấy nó còn ấm, chúc David ngủ ngon và rời đi, hài lòng với bản thân.

Trong khi những sự kiện này diễn ra trong nhà, Ezra giữ im lặng, điều không bình thường với ông. Ông đã bị chấn động bởi câu chuyện của Kao Lien, không thể thờ ơ được. Nhưng ấn tượng đó dần phai nhạt với công việc

và sự mãn nguyện trong những ngày của ông. Vợ ông, một cách kỳ lạ và khó hiểu, thay thế lương tâm của ông. Khi nói đến thương mại, mọi thứ đều rõ ràng với ông ; nhưng khi nghĩ về Chúa, ông chìm vào vùng nước sâu hơn tâm hồn mình. Naomi khiến ông nhớ đến cha mình, người Do Thái mà ông vừa yêu vừa sợ, một người đàn ông dịu dàng trong mọi thứ, nhưng buồn, một nỗi buồn không thể chữa lành mà đứa trẻ không hiểu nhưng lại cho ông cảm giác đã phạm lỗi, dù không phải do ông và ông chia sẻ nó với người mẹ Trung Quốc của mình. Tuy nhiên, ông chưa bao giờ nghe một lời trách móc nào, và mẹ ông không có vẻ buồn hay cảm thấy tội lỗi. Bên cạnh bà, ông quên hết mọi thứ, nhưng bà đã mất, và cảm giác tội lỗi đó đè nặng lên ông và, sau này, khiến ông phải nhượng bộ mong muốn của cha và cưới Naomi. Ông đã rất nghiêm túc trong những ngày đầu của cuộc hôn nhân, mong muốn làm hài lòng người vợ xinh đẹp. Nhưng khi thấy mình không bao giờ làm cô ấy hài lòng, ông đã trở lại cuộc sống cũ và tìm lại niềm vui. Tuy nhiên, đôi khi cảm giác tội lỗi tối tăm và khó hiểu đó lại trỗi dậy trong ông, như khi Kao Lien kể về vụ thảm sát người Do Thái.

Ezra nhận thấy một số điều đang xảy ra trong nhà mình, và những người hầu Trung Quốc của ông thông báo cho ông phần còn lại. Không nói gì, ông hiểu tất cả,

vì bản thân ông cũng bị chia rẽ. Nhờ đôi mắt tinh tường của Wang Ma, ông biết rằng giáo sĩ Do Thái đang ấp ủ giấc mộng lớn về việc David sẽ đứng đầu người Do Thái, nếu Aaron không hoàn thành nhiệm vụ. Wang Ma không nhầm. Sau vài bài học, giáo sĩ, không thể nhìn thấy David, nói với anh :

- Đến đây, con trai, để ta biết mặt con.

Và David tiến lại gần.

- Con trai, quỳ xuống như trước Chúa.

David quỳ xuống và giáo sĩ chạm nhẹ vào khuôn mặt trẻ trung bằng đầu mười ngón tay nhạy cảm như râu, khiến David cảm thấy như có ánh sáng lướt qua gương mặt mình. Giáo sĩ sờ vào vai rộng, ngực nở, eo thon và đùi dài. Ông bảo chàng trai đứng dậy, chạm vào đầu gối cứng cáp, mắt cá chắc khỏe và bàn chân vững chãi. Ông nắm lấy một tay, rồi tay kia, cảm nhận hình dáng và sức mạnh của chúng. Sau đó, ông đứng dậy và chạm vào đỉnh đầu David.

- Con cao hơn ta, con trai ! Ông nói, ngạc nhiên.

Aaron nhìn cảnh tượng với vẻ khó chịu.

- Ah ! Nếu con là con trai thực sự của ta, ta sẽ tạ ơn Chúa biết bao !

Nghe những lời này, David cảm thấy thương hại cho chàng trai xanh xao, kém may mắn đang nhìn mình với ánh mắt khó chịu và nói với giáo sĩ :

- Không phải vẻ ngoài của một người quan trọng, con nghĩ vậy ; ít nhất đó là điều thầy giáo Không giáo già của con đã dạy.

- Người đó vẫn là thầy của con sao ? Giáo sĩ hỏi với chút ghen tị.

David do dự, rồi trả lời :

- Mẹ con đã cho thầy ấy nghỉ khi ngài đến.

Bà Ezra, không báo trước với ai, đã yêu cầu thầy giáo Trung Quốc nghỉ việc. David do dự, vì anh không muốn giáo sĩ biết rằng anh vẫn gặp thầy giáo cũ. Ezra biết chuyện, được Wang Ma báo trước. Cô ấy đã thông báo với một tiếng cười khúc khích.

- Cậu chủ trẻ, con trai ngài, vẫn đến nhà thầy giáo vào cuối buổi chiều, ở nhà thầy, trên phố Góa Phụ Trung Thành.

Mỗi tối, Wang Ma mang cho Ezra một bát cháo gạo. Ông uống từ từ, để người hầu có thể nói chuyện. Ông biết được nhiều điều mà mình được cho là không biết. Khi Wang Ma thông báo tin này, ông đã tỏ ra nghiêm túc và cô ấy vội nói thêm :

- Chẳng phải cậu ấy cũng nên nhận được lời dạy của các thầy chúng ta sao ?

Ezra suy nghĩ, vừa uống bát cơm nóng thơm phức, hai tay ôm lấy bát.

- Tôi không muốn đưa ra quyết định về việc này, ông nói. Tôi nghĩ rằng, vì lòng kính trọng mẹ mình, David nên kiềm chế vì người theo đạo Khổng có nguy cơ phá hỏng những gì vị giáo sĩ đã làm.

- Tại sao ngài lại khắt khe như vậy ? Wang Ma kêu lên, giọng đầy bức bối.

Mối quan hệ thân thiết từ thời trẻ của họ cho phép người hầu gái này có sự tự do với chủ nhân mà cô không dành cho bất kỳ ai khác.

- Chúa của chúng tôi là một vị Chúa ghen tuông, Ezra nói.

- Các vị thần là những gì con người tạo ra, Wang Ma đáp. Chính người Do Thái đã tạo ra vị thần của họ.

- Đó không phải là tôi, Ezra nói với một nụ cười nhanh chóng.

Nụ cười trong bộ râu đen đỏ tươi tắn và chân thành đến mức Wang Ma, nhớ lại chàng trai trẻ ngày xưa, cũng mỉm cười theo. Rồi cô cúi xuống gần chủ nhân và nói nhỏ :

- Hãy ngăn cậu con trai đẹp trai của ngài khỏi đau khổ. Vâng, vâng, tôi biết. Ngài là người Do Thái... ngài buộc phải như vậy. Hãy nói với tôi... nhưng không, thật vô ích... khi ngài nghĩ về cha mình là người Do Thái, ngài buộc lòng phải buồn, khi ngài nhớ mẹ ngài là người Trung Quốc, ngài cảm thấy hạnh phúc, cuộc sống thật tốt đẹp.

Ezra cảm thấy Wang Ma đẩy mọi chuyện đi quá xa :

- Có lẽ đôi khi tôi buồn vì tôi cảm thấy mình không phải là một người Do Thái tốt.

Wang Ma bật cười.

- Ngài hạnh phúc khi nghĩ rằng mình là một người công bằng và tốt bụng, một người giàu có, thông minh,

và tất cả những điều khác có quan trọng gì ? (Cô tiến lại gần hơn). Trong thành phố này, mọi người đều tôn trọng ngài vì con người của ngài. Không ai quan tâm cha ngài là ai.

Ezra cảm thấy xúc động mỗi khi Wang Ma mang đến cho ông những lời ngợi khen vững chắc và đầy tình cảm. Từ thời trẻ, người phụ nữ Trung Quốc tốt bụng này đã dành cho ông sự ủng hộ từ tận đáy lòng mà vợ ông từ chối trao. Ông thích cảm thấy hạnh phúc, và sự tự tin mà Wang Ma khơi dậy trong ông mang lại niềm vui.

- Nào, bà nói, ngài không nên quay lại làm việc với Kung Chen sao ? Kể từ khi đoàn lữ hành đến, ngài trở nên uể oải. Ngài ở nhà quá nhiều. Đàn ông không nên lười biếng trong nhà. Hãy để việc đó cho phụ nữ và các vị sư. Kung Chen hẳn đang tự hỏi ngài thế nào rồi. Ông ấy đang nóng lòng đưa hàng hóa của ngài lên quầy.

- Bà nói đúng, Ezra đáp. Sáng mai, tôi sẽ đến văn phòng của ông ấy sớm.

Ông đứng dậy, bắt đầu cời đồ để chuẩn bị đi ngủ, và bà mang bát đi. Ông gọi bà lại khi bà đến cửa.

- Hãy để David gấp thầy giáo cũ của nó.

- Tại sao không ? Wang Ma trả lời chậm rãi.

Và họ chia tay.

David tiếp tục bí mật những gì cậu đã bắt đầu vào một ngày khi vị giáo sĩ bắt cậu học thuộc lòng những lời nguyện rửa chống lại dân ngoại, mà Jehovah đặt vào miệng các tiên tri. «Người phải giết hắn. Tay người sẽ là tay đầu tiên giơ lên đánh hắn, rồi tay của cả dân người sẽ tiếp tục đánh. Người sẽ ném đá hắn cho đến chết vì hắn đã tìm cách lôi kéo người khỏi Chúa, Đức Chúa Trời của người.»

David học thuộc những lời này dù cậu kinh hãi chúng, dù biết chúng đến từ Jehovah. Cậu không dám bày tỏ sự ghê tởm này, và cậu tìm đến ngôi nhà nhỏ của người thầy cũ để tìm sự an ủi. Ngồi bên người đàn ông già hiền lành, cậu lắng nghe những lời khác, mà người Trung Quốc tốt bụng này dành cả ngày để đọc :

«Lấy ân báo oán là đặc điểm của người công bằng và tốt bụng ; người quân tử tự trách mình, kẻ tiểu nhân trách người khác.»

«Chúng ta còn chưa thể phục vụ con người, làm sao chúng ta biết cách phục vụ Chúa ?»

«Có một từ có thể dẫn đường cho chúng ta trong cuộc sống - đó là từ ‘đối xử’, đừng làm cho người khác những gì bạn không muốn họ làm cho bạn.»

Trong khi vị giáo sĩ mài sắc tâm hồn David, những lời này an ủi trái tim cậu và giúp cậu ngủ ngon.

Sau cuộc trò chuyện với Wang Ma, Ezra thức dậy tràn đầy năng lượng mới và niềm yêu đời. Ông thích thú với việc mặc cả một cách vui vẻ và sôi nổi, và quyết định mời Kun Chen đến một bữa tối thịnh soạn tại quán trà sang trọng nhất thành phố, quán Trà Cầu Đá. Kao Lien cũng sẽ tham gia, và ba người đàn ông sẽ cùng bàn về những công việc kinh doanh mới và có lợi. Thời thế thuận lợi. Đã gần mười năm không có nạn đói. Vị tổng đốc tốt, thuế không quá nặng, nên người dân có tiền để mua sắm. Đây là thời điểm để kinh doanh.

Sáng hôm đó, Ezra ra ngoài mà không gặp bất kỳ thành viên nào trong gia đình. Ông Wang và Wang Ma cùng phục vụ ông ; lời nói là không cần thiết. Wang Ma, hài lòng với những gì đã nói đêm qua, bình tĩnh và tươi cười. Với sự nhiệt tình thường lệ, ông Wang cố gắng làm hài lòng chủ nhân. Người gác cổng đã thức, ăn mặc chỉnh tề, đứng ở vị trí của mình, và chiếc xe la của Ezra đợi sẵn bên ngoài. Đó là một buổi sáng mùa hè đẹp trời, và trên phố, người qua đường có vẻ vui vẻ, no đủ và sẵn

sàng vui chơi. Khi đi giữa đám đông, Ezra tự nhủ thật điên rồ khi bám víu vào một giấc mơ : mảnh đất của tổ tiên ! «Thật may mắn khi đã rời khỏi đó», ông nghĩ. Ông đủ hiểu biết để biết rằng Palestine là một vùng đất nhỏ, khô cằn, đã hàng thế kỷ là nơi sinh sống của những người du mục và dân ngoại. «Nếu chúng ta quay lại», ông nghĩ, «liệu họ có để chúng ta vào không ? Thật điên rồ khi không ở lại đây, nơi chúng ta được chào đón !»

Ezra tự hỏi liệu có ai trong đất nước này căm ghét ông. Ông không thể tin được điều đó. Ở Trung Quốc, chưa bao giờ có ai bị tàn sát vì khác biệt chủng tộc. Đúng là người Trung Quốc có thể tàn nhẫn với một người họ ghét. Nhưng đó không phải vì nguồn gốc của người đó, mà là để trừng phạt một lỗi lầm đã phạm phải. Một lần, khi Ezra còn nhỏ, ông đã chứng kiến một người Bồ Đào Nha bị đám đông xé xác trên phố vì chạm vào một cô gái trẻ đến thành phố cùng cha để bán rau từ trang trại của họ. Ezra đã chạy đến xem, nhưng tất cả những gì còn lại của người đàn ông là cái đầu và một đồng thịt nát. Người ta vẫn có thể nhận ra cái đầu : to lớn, với mái tóc đen xoăn rối bù, đôi mắt đen to vẫn mở, một cái miệng thô tục với đôi môi nhợt nhạt trong bộ râu nâu dày. Nhưng người đàn ông này đã tự chuốc lấy cái chết, và mọi người đều cảm thấy công lý đã được thực thi. Nếu người Bồ Đào Nha tỏ ra lịch sự, hẳn

ông ta đã được chào đón, người ta chỉ tò mò nhìn và có lẽ chế giễu một chút về mái tóc xoăn của ông ta, nhưng không làm hại.

Ezra đã thông báo chuyến thăm của mình với Kung Chen, và thương nhân người Trung Quốc đang chờ ông. Ông ta ngồi trong căn phòng lớn của cửa hàng, giữa những công việc kinh doanh. Căn phòng được trang trí bằng những vật phẩm quý giá nhất : gạch men lát sàn, bàn làm việc, bàn ghế được làm từ gỗ đen chạm khắc tinh xảo, không quá nặng nề, và khảm đá cẩm thạch Vân Nam. Những chiếc gối satin đỏ tăng thêm sự thoải mái cho ghế ngồi, và cửa sổ được che bằng rèm làm từ nan tre đan bằng dây lụa đỏ tươi. Tất cả đều được bố trí để tạo sự thoải mái. Nhưng Ezra biết, từ kinh nghiệm, rằng những gì liên quan đến thương mại đều có ở đây, được che giấu khéo léo nhưng trong tầm tay.

Kung Chen đứng dậy khi Ezra bước vào, và cúi chào một cách thân thiện nhất.

- Đã lâu lắm rồi kể từ lần cuối chúng ta gặp nhau, ông ta nói một cách lịch sự. Tôi đã sai người hầu đến hỏi thăm người gác cổng của anh. Tôi muốn biết liệu anh có bị ốm không, mà không làm phiền anh.

- Xin lỗi anh, Ezra đáp.

Hai người ngồi xuống. Một cánh cửa mở ra, và một người hầu bước vào, mang theo trà và một khay đồ ngọt được lựa chọn kỹ lưỡng, rồi rút lui.

- Tôi hy vọng không có chuyện gì không hay xảy ra trong nhà anh, Kung Chen nói sau khi họ nhấp ngụm trà và ăn bánh.

- Không, Ezra nói.

Ông do dự. Làm sao giải thích với người đàn ông tốt bụng và lịch thiệp này những gì vừa xảy ra trong nhà mình ? Ông quyết định đột ngột thử giải thích để xem bạn mình nói gì. Tại sao người Do Thái lại bị coi là có lỗi trong mắt mọi người, ngoại trừ người Trung Quốc ? Có lẽ người đàn ông công bằng này sẽ giúp Ezra hiểu tại sao họ bị ghét ở nhiều nước và tại sao, nếu họ có tội, họ lại được chào đón ở đây.

- Tôi muốn hỏi anh một câu, Ezra nói với sự giản dị và thẳng thắn vốn là cách duy nhất ông biểu đạt, nhưng tôi tự hỏi liệu tôi có thể khiến anh hiểu, ngay cả với anh, vấn đề là gì.

- Hãy thử xem, Kung Chen nói.

Ông ta trông đầy trí tuệ và thấu hiểu, ngồi đó trong bộ áo satin xanh đậm lộng lẫy, nụ cười trên khuôn mặt không một sợi râu, và trong mắt ánh lên sự hài lòng ; và Ezra cảm thấy bị thu hút về phía ông ta, như với một người anh em.

- Cha tôi, cha của David nói, xuất thân từ một dân tộc kỳ lạ đến mức, Anh Cả, tôi không thể hoàn toàn hiểu được, ngoại trừ một khía cạnh nào đó trong con người tôi. Anh hẳn biết lịch sử của chúng tôi...

- Hãy kể cho tôi nghe, Kung Chen nói nhẹ nhàng.

- Một dân tộc nhỏ bé, chỉ là một nhóm người giữa muôn vàn. Chúng tôi từng bị bắt làm nô lệ ở Ai Cập...

- Sao lại thế ?

- Tôi không biết. Truyền thống kể rằng chúng tôi đã chọc giận Jehovah, nhưng tôi không rõ vì điều gì.

- Jehovah ?

- Vị thần của người Do Thái.

Một nụ cười thoáng hiện trên gương mặt Kung Chen, nhưng ông đáp lại với sự lịch thiệp và tôn trọng :

- Đó là vị thần của bộ lạc, ở đất nước của ngài ?

Ezra do dự :

- Cha tôi coi Ngài là Thần của vũ trụ, - vị thần duy nhất đích thực.

- Ở đây, chúng tôi chưa từng nghe nói về Ngài, Kung Chen nói, nhưng xin ngài tiếp tục, Anh Cả.

- Dân tộc của cha tôi được giải thoát khỏi kiếp nô lệ nhờ bàn tay của một thủ lĩnh. Ngài đã hứa với chúng tôi - tức là, Thần đã hứa - rằng nếu chúng tôi vâng lời Ngài trong mọi việc, chúng tôi sẽ được trở về quê hương của tổ tiên.

- Vậy cha ngài đã trở về chưa ? Kung Chen hỏi với vẻ quan tâm.

- Không, nhưng một số người của chúng tôi đã về, Ezra vẫn do dự.

- Thế sao giờ đây các ngài vẫn lưu lạc khắp nơi ?

- Dân tộc chúng tôi đã không vâng lời Chúa ; họ pha trộn với dân ngoại, và làm nhiều điều tương tự.

Ezra khó giải thích điều này dưới ánh mắt sáng suốt và thân thiện của người Trung Quốc. Ông đột ngột dừng lại. Thật không thể, điều này nghe thật vô lý !

- Nhưng tất cả chuyện này liên quan gì đến chúng ta bây giờ, bạn của tôi ? Kung Chen hỏi khi Ezra ngừng lời.

- Tôi đã có thể nói rằng chuyện này không liên quan đến tôi, Ezra trả lời, nếu Kao Lien không mang đến một tin xấu : người Do Thái đang bị tàn sát - hàng nghìn người - ở bên kia dãy núi.

- Họ đã làm điều gì sai trái ở đó ?

- Không gì cả, Ezra đáp, mạnh mẽ.

Ông chắc chắn về điều đó.

- Vậy tại sao họ phải chịu khổ ?

- Đó là điều tôi muốn hỏi ngài. Xin ngài hãy tự phán xét qua những gì ngài thấy ở chúng tôi, tại đây ?

Kung Chen lắc đầu :

- Tôi không thể nói gì với ngài. Tôi chưa từng nghe đến chuyện như vậy. Tôi muốn tự mình hỏi Kao Lien.

Đây chính là cơ hội Ezra đang chờ đợi.

- Tôi vừa định mời ngài dự tiệc cùng tôi tối nay, ông nói. Tôi sẽ đưa Kao Lien đến.

- Cảm ơn lòng tốt của ngài, Kung Chen đáp.

- Ở Cầu Đá ? Ezra hỏi.

- Đó là nơi tốt nhất, Kung Chen trả lời.

- Khi trăng lên ? Ezra lại hỏi.

- Thời điểm tốt nhất, Kung Chen đáp, nhưng xin ngài hãy nhận lấy một ân huệ nữa. Cho phép tôi được tiếp đãi ngài, làm chủ nhà của ngài.

Sau vài lời từ chối lịch sự, Ezra đồng ý, và vì không nên bàn chuyện làm ăn trước bữa tiệc, ông trao đổi thêm vài lời với Kung Chen rồi đứng dậy chào tạm biệt. Hai người hứa gặp lại nhau vào tối hôm đó.

Mỗi người trải qua ngày theo cách riêng. Kung Chen gọi những người đáng tin cậy từ cửa hàng đến để hỏi về cộng đồng Do Thái nhỏ bé đã sống trong thành phố từ lâu đời. Hai trong số họ già hơn thương nhân ; một người, cộng sự của cha Kung Chen, đã ngoài bảy mươi tuổi. Ông chỉ còn ở lại văn phòng vì sợ rời đi. Tình yêu công việc khiến con cái ông xấu hổ, nhưng họ không thể thuyết phục ông. Để chứng tỏ lòng hiếu thảo, dù cha bệnh, người con trai cả vẫn im lặng đưa cha đi làm lúc trưa và đón về trước khi mặt trời lặn.

Đó là một cụ già tên họ Anwei, tên Yang. Kung Chen hỏi ông về người Do Thái.

Yang Anwei nói :

- Những người từ đất Do Thái thỉnh thoảng tìm đến nơi này, nhất là thành phố chúng ta, vì gần sông lớn. Tôi nhớ cụ cô tôi từng kể rằng đôi khi họ đến hàng trăm người một lúc, và các bậc tiền bối đã họp ở Đền Khổng Tử để quyết định có nên dung nạp họ không. Với số lượng lớn như vậy, họ có thể mang đến thay đổi. Nhưng một số người Do Thái biết tiếng chúng ta, vì đã từng đến buôn bán, và họ nói với các bậc tiền bối rằng dân tộc họ chỉ muốn sống yên ổn, theo luật lệ và truyền thống riêng. Họ có thần riêng, nhưng không ép ai tin theo ; họ chỉ muốn giữ phong tục.

- Tại sao họ rời bỏ đất nước ? Kung Chen hỏi, rất quan tâm.

- Theo trí nhớ của tôi, vì tôi không nghĩ đến chuyện này đã lâu, họ bị một dân tộc hiếu chiến tấn công. Một số chống cự, số khác chọn thỏa hiệp. (Cụ già ngừng lại, lắc đầu). Tôi không nhớ gì hơn nữa.

Kung Chen hỏi tiếp :

- Một câu nữa. Những người đến sống ở đây là phe chống cự hay thỏa hiệp ?

Yang Anwei không trả lời được. Nhưng một lúc sau, cụ nói với nụ cười hóm hỉnh :

- Chắc là phe thỏa hiệp, vì họ đã hòa nhập với chúng ta. Đền thờ của họ đổ nát, chỉ còn một nhóm nhỏ giữ ngày lễ.

- Người Do Thái đang bị tàn sát ở phía tây dãy núi.

Miệng cụ Yang Anwei trễ xuống :

- Tại sao lúc này ?

- Đó là điều tôi muốn biết và không ai trả lời được, Kung Chen đáp.

Rồi ông chuyển giọng :

- Tôi sẽ không quan tâm nếu không nghĩ đến việc gả con gái út cho gia đình Ezra. Nếu dòng máu Do Thái có gì kỳ lạ, tôi cần suy nghĩ thêm vài tháng trước khi quyết định.

Cụ Yang Anwei đáp :

- Có điều gì đó kỳ lạ trong họ. Không phải tất cả, nhưng một số. Ezra giống chúng ta, hơn nữa, ông ấy có một phần máu Trung Quốc. Nhưng có những người khác không như vậy.

- Khác biệt thế nào ?

Cụ già do dự, rồi nói tinh tế :

- Những người thờ thần của họ thì kỳ dị. Những người không thờ thì bình thường. Trong suốt đời mình, tôi nhận thấy việc thờ một vị thần đặc biệt tạo ra một chủng tộc đặc biệt.

Kung Chen lắng nghe, im lặng và kính trọng. Cụ già nhăn nhoe này, khô héo vì tuổi tác như một quả khô, sở hữu trí tuệ sâu sắc ; tâm trí cụ minh mẫn, toàn bộ con người cụ là tinh thần.

- Vậy chúng ta phải tách họ khỏi thần của họ để họ giống chúng ta, Kung Chen nói.

Yang Anwei cười, nụ cười thâm lặng của người già.

- Hoặc tiêu diệt thần của họ, cụ nói.

- Làm sao được ? Kung Chen hỏi. Thần của họ vô hình, không bằng đá hay đất sét như thần thánh thông thường của chúng ta. Đó là một vị thần tinh tế, chỉ tồn

tại trong linh hồn họ.

- Vậy hãy tiêu diệt Ngài trong linh hồn họ.

Hai người Trung Quốc nhìn nhau.

- Không khó để tiêu diệt vị thần đó, Yang Anwei tiếp tục. Hãy tỏ ra nhân từ với Ezra, cho ông ta điều ông ta muốn, ban cho ông ta ân huệ, giúp ông ta giàu có, xóa bỏ nỗi sợ, dạy ông ta hưởng thụ mọi thú vui trong thành phố, và ghim vào tâm trí ông ta rằng dù người Do Thái bị đối xử tệ ở nơi khác, ở đây ông ta chỉ gặp lòng tốt.

- Thật khôn ngoan ! Kung Chen thán phục. Xin cụ đừng bao giờ rời nhà chúng tôi.

- Cảm ơn ngài, Yang Anwei khiêm tốn đáp.

Cụ đứng dậy, chào từ biệt và trở về bàn làm việc, nơi ánh sáng từ cửa sổ nhỏ chiếu xuống, cụ dành cả ngày ghi chép hàng hóa vào sổ. Những nét chữ cụ viết bằng bút lông thật tinh xảo. Công việc này chỉ chiếm một phần mười tâm trí cụ ; chín phần còn lại suy ngẫm về mọi điều cụ đã nghe trong đời dài của mình.

Kung Chen ngồi lại, tĩnh lặng như tượng đá, suy nghĩ kỹ về lời cụ già. Ông vẫn muốn biết lý do khiến người Do Thái bị tàn sát, vì không muốn con gái út của mình

trở thành góa phụ. Ông lo sợ rằng dân tộc này có điều gì xấu mà người Trung Quốc không nhận ra. Ông nghĩ về Ezra, nhưng không thấy gì khác thường ở người thương nhân vui vẻ, tốt bụng và thông minh, có thể gọi lên cảm giác hận thù. Có lẽ là do thiếu sự tinh tế, giáo dục, một tiếng cười quá ồn ào... nhưng ngoài những điều đó, Ezra là một người như bao người khác và cũng dễ hiểu.

Nhưng Ezra có giống những người cùng chủng tộc của mình không ? Còn vợ và con trai của ông ta, vị giáo sĩ già kỳ lạ kia, mù lòa nhưng lại có khả năng, như người ta đồn trong thành, nhìn thấy bằng đôi mắt của tâm hồn ? Ông già và đứa con trai hư hỏng giờ đang sống trong ngôi nhà của Ezra ; họ sẽ làm gì với David ? Một số người Do Thái quả thật rất kỳ lạ. Yang Anwei đã nói đúng.

Và Kung Chen chìm đắm vào một trong những suy tư sáng suốt của mình. Người ta gán cho từ «kỳ lạ» ý nghĩa gì khi nói về một con người ? Một con vật kỳ lạ sống giữa những con vật khác sẽ bị sợ hãi và ghét bỏ vì sự khác biệt đó. Đó là một sinh vật riêng biệt, mang dấu hiệu đặc biệt. Liệu người Do Thái có như vậy không ?

Kung Chen quyết định sẽ không để con gái mình kết hôn với con trai của Ezra cho đến khi ông biết rõ thế nào là một người Do Thái kỳ lạ, như vị giáo sĩ già và

những đứa con của ông ta. Ông sẽ tự mình nói chuyện với David, và cho đến lúc đó, ông sẽ giữ cô con gái thứ ba của mình an toàn ở nhà. Ông sẽ không gả cô ấy đi chỉ để cải thiện việc buôn bán của mình.

Tối hôm đó, Kung Chen, Ezra và Kao Lien gặp nhau tại quán trà Cầu Đá. Mặt trăng lên cao trên con kênh, và dưới ánh sáng của nó, dòng nước đục ngầu trở nên trong lành và đẹp đẽ, chảy dưới cây cầu cổ bằng đá cẩm thạch trắng khổng lồ. Quán trà đông nghịt người, và mọi cuộc trò chuyện dường như không thể diễn ra. Kung Chen gọi chủ quán và yêu cầu phục vụ ở một phòng riêng bên kênh. Không có phòng nào trống, nhưng sau khi nhận được vài đồng bạc, chủ quán sắp xếp để một số khách rời khỏi phòng tốt nhất, với lý do phòng đã được đặt trước và những người đến muộn vừa mới tới.

Ba thương nhân ngồi một mình trong căn phòng nhỏ mát mẻ và dễ chịu bên bờ nước. Bàn được đặt trước cửa sổ mở rộng, hướng ra con kênh uốn lượn giữa những ngôi nhà, nhô ra phía trên mặt nước.

- Các ngài có muốn gọi ca nữ đến giải trí không ? Chủ quán, một người đàn ông bận rộn, mập mạp, đầm đìa mồ hôi và thở hổn hển, hét lên khắp nơi.

- Không, vì chúng tôi cần bàn chuyện quan trọng, Kung Chen trả lời.

Sau đó, thấy vẻ mặt thất vọng của chủ quán, ông nhớ ra rằng những phòng riêng để chiêu đãi này thường đi kèm với ca nữ và nói thêm :

- Người có thể chọn ba ca nữ, với giọng hát hay, và bảo họ ngồi trên thuyền dưới cửa sổ. Họ sẽ hát từ dưới đó ; chúng tôi sẽ trả tiền ăn và rượu cho họ như thể họ đang ở đây với chúng tôi.

Người đàn ông cúi chào và rời đi. Người hầu mang đến những món ăn đã được Kung Chen đặt trước : các món lạnh, món nóng, và cứ thế theo thứ tự, cho đến khi cơm ngọt được dọn ra giữa bữa, tiếp theo là thịt, rau và cơm nóng để kết thúc.

Ezra là người háu ăn. Ở nhà, dưới ánh mắt của vợ, ông kiềm chế, nhưng khi một mình và tự do, ông ăn tất cả những gì chủ nhà gợi ý, và tối hôm đó, ông cảm thấy bụng mình đói cồn cào.

Kung Chen đủ khôn ngoan để không bắt đầu buổi tối bằng những câu chuyện nghiêm túc. Ông nói về đồ ăn, khen ngợi hoặc chê bai các món, bàn luận về rượu, và khi những giọng hát trong trẻo và ngọt ngào vang lên

từ dưới cửa sổ, ông mỉm cười giơ tay lên, và ba người đàn ông lắng nghe.

Không đề lộ, Kung Chen quan sát khuôn mặt của các vị khách. Gương mặt tròn của Ezra có vẻ mềm mại hơn, đôi mắt ông ngập tràn niềm vui và nụ cười thoáng trên đôi môi đầy đặn. Nhưng Kao Lien, với khuôn mặt dài và hẹp vẫn lạnh lùng, ngồi thẳng, dáng người cao gầy cứng nhắc, và ông ăn uống đăm bạt với những món Kung Chen gấp vào bát. Ông không tham gia vào cuộc trò chuyện và ngồi ở vị trí kém quan trọng nhất, đối diện cửa sổ, với thái độ kiêu hãnh chấp nhận địa vị mà ông cho là thấp hơn một chút so với hai người còn lại. Nhưng ánh sáng từ bên ngoài chiếu rõ nhất lên khuôn mặt ông, vì Kung Chen đã yêu cầu đặt nến ở góc phòng để không làm hỏng ánh trăng.

Vì vậy, trong suốt buổi tối, khi các món ăn lần lượt được dọn ra, Kung Chen khéo léo dẫn dắt câu chuyện. Mỗi khi tiếng hát vang lên từ con kênh, ông im lặng và lắng nghe. Ezra trở nên cởi mở hơn, thể hiện nhiều cảm xúc hơn sau mỗi giai điệu, nhưng Kao Lien vẫn như cũ. Khi bữa tiệc gần kết thúc và rượu nóng được mang lên, mỗi người một bình thiếc, Kung Chen tử tế bảo người hầu nhờ các ca nữ tạm dừng và đến nửa đêm hát bài cuối cùng trong phòng. Ông đưa thêm tiền để mua rượu

cho ba cô gái, và khi cánh cửa đóng lại, căn phòng chìm vào im lặng.

Kung Chen ngay lập tức quay sang Kao Lien.

- Trong chuyến đi của anh, Anh Cả, ông nói, tôi nghe nói anh đã thấy một số vùng phía Tây đang có chiến tranh.

Kao Lien lập tức trả lời bằng giọng nhẹ nhàng và chùng mực :

- Không phải chiến tranh ! Chỉ là người ta đang bức hại dân tộc tôi.

- Anh có thể cho tôi biết lý do không ?

Kao Lien liếc nhìn Ezra, và người đàn ông này, được sưởi ấm bởi đồ ăn ngon và rượu quý, xúc động bởi những bài hát, thốt lên :

- Hãy kể cho anh ấy tất cả, Anh Cả ; người anh em Trung Hoa tốt bụng này là một người bạn thực sự.

Kao Lien nói :

- Tôi không thể giải thích lý do tại sao trong nhiều thế kỷ, người ta thường tàn sát người Do Thái, dân tộc của tôi. Có điều gì đó kỳ lạ trong chúng tôi.

Điều gì đó kỳ lạ ! Yang Anwei cũng đã dùng những từ tương tự !

- Anh có thể miêu tả sự kỳ lạ đó không ?

Kao Lien lắc đầu :

- Tôi là một thương nhân, không phải một người có học. Chúng tôi là một dân tộc say mê Chúa.

- Anh có thể miêu tả Chúa không ? Kung Chen lại hỏi.

Ezra xen vào :

- Đôi lúc tôi tự hỏi liệu Ngài có tồn tại không, ông ta nói một cách giận dữ.

- Anh Cả ! Kao Lien phản đối.

Ezra đã uống hơi nhiều :

- Hãy để tôi nói, Anh Cả !... Anh ấy là người bạn tốt nhất của tôi. Đúng, dù anh ấy là người Trung Hoa. Đúng, bởi vì anh ấy là người Trung Hoa ! Khi ở bên anh ấy, tôi cảm thấy hạnh phúc, tôi không sợ hãi. Tôi nói với anh, vợ của một người đàn ông có thể khiến ông ta luôn cảm thấy mình có tội. Tội lỗi... tội lỗi... Rốt cuộc tội lỗi là gì, Anh Cả ?

Rượu làm Ezra say, và đôi mắt ông đắm lệ khi quay sang Kung Chen.

Người Trung Hoa bật cười, tiếng cười âm áp và vang vọng.

- Từ đó không tồn tại trong ngôn ngữ của chúng tôi, ông trả lời.

Kao Lien tiếp tục :

- Với chúng tôi, tội lỗi là sự lãng quên Chúa và luật lệ của Ngài.

- Hãy để tôi giống như những người khác, Ezra kêu lên.

Ông bắt đầu khóc và lấp bắp.

- Tôi luôn muốn giống họ. Khi còn nhỏ, những đứa trẻ chế giễu tôi - chúng thấy tôi kỳ lạ, - tôi chẳng có gì lạ cả.

- Chắc chắn là không, Kung Chen nói để an ủi. (Ông không thấy khả năng có một cuộc trò chuyện về thương mại trong tình huống này và quay sang Kao Lien). Chúng ta cần an ủi anh em mình. Rượu đã tiết lộ những nỗi lo trong tâm hồn anh ấy. Có nên gọi các ca nữ không?

- Hãy nhìn anh ấy, Kao Lien trả lời.

Họ nhận ra Ezra đã bắt đầu ngủ ; đầu ông gục trên vai. Có một chiếc trường kỷ trong phòng ; Kung Chen đứng dậy, Kao Lien làm theo, và họ cùng nhau đặt Ezra nằm xuống, ông ta ngủ thiếp đi.

- Vậy thì, Kung Chen nói, chúng ta hãy nói chuyện với nhau, anh và tôi.

- Những gì tôi nói sẽ không ràng buộc tôi, Kao Lien nói, có chút bối rối.

- Đồng ý, Kung Chen trả lời.

Dần dần, một cách khéo léo, ông dẫn dắt Kao Lien nói chuyện, và đến nửa đêm, ông đã biết tất cả những gì Kao Lien nhận thấy : tình cảnh khắc nghiệt của người Do Thái và sự chia rẽ trong chính ngôi nhà của Ezra. Vị giáo sĩ, Leah và bà Ezra một phe, Ezra một phe. Giữa họ, David do dự, và trong bóng tối của cậu là Aaron yếu đuối và vô dụng.

- Hai phe này khá phổ biến trong dân tộc chúng tôi, Kao Lien nói, trầm ngâm. Tôi luôn thấy họ. Một bên là người Do Thái của Giao Ước, và bên kia là những người chỉ đơn giản muốn làm người và giống với những người xung quanh.

- Giao Ước là gì ?

- Giao ước được thiết lập với Chúa từ thuở ban đầu, qua đó chúng tôi trở thành dân tộc của Ngài và công nhận Ngài là Chúa của chúng tôi.

- Anh tin vào những mê tín như vậy sao ? Kung Chen ngạc nhiên hỏi.

Kao Lien có vẻ xin lỗi :

- Tôi tin, và tôi không tin, ông nói. Tôi được dạy về luật pháp và các tiên tri, và thật khó để quên chúng. Tôi thường từ bỏ chúng, đôi khi trong nhiều năm. Nhưng tôi nhớ chúng, và tôi biết mình sẽ chết như một người Do Thái. (Ông thở dài.) Hãy gọi các ca nữ, ông đột ngột nói. Đã gần nửa đêm rồi.

Ba cô ca nữ trẻ bước vào, xinh đẹp, dịu dàng và thuần thục trong nghệ thuật làm đẹp lòng người. Ezra tỉnh giấc khi tiếng hát vang lên và ngồi nghe, mắt dán vào họ, đầu tựa trên hai tay. Khi bài hát kết thúc, các cô gái ngập ngừng, không biết người ta muốn gì ở mình tiếp theo, nhưng Kung Chen lắc đầu.

- Không cần gì thêm nữa, ông cười nói. Chúng ta là những người chồng già và đứng đắn, phải về nhà với vợ con.

Ông đặt tiền vào từng lòng bàn tay nhỏ ; các ca nữ cười rời đi, Ezra đứng dậy thở dài, và mỗi người trở về nhà mình.

Đêm đó và những đêm sau, Kung Chen ngủ không ngon. Sau những đêm mất ngủ, ông quyết định không gả cô con gái thứ ba cho gia đình Ezra. Ông sẽ cho gọi con gái đến và xem việc từ chối này ảnh hưởng đến nó thế nào.

Một buổi sáng sau bữa ăn, ông sai người hầu đi gọi nó và được trả lời rằng nó sẽ đến ngay khi chải tóc xong.

Ông chuẩn bị chờ đợi một hoặc hai giờ, và gần trưa, Kueilan đến, được Chu Ma dẫn vào. Người thương nhân biết rõ vẻ đẹp của tiểu Kueilan, nhưng mỗi khi xa nó một thời gian, ông lại quên nó xinh đến nhường nào. Ông nhìn nó với vẻ hài lòng đến mức nó đỏ mặt. Dù là cha nó, ông vẫn thấy trong ánh mắt mình sự ngưỡng mộ của mọi đàn ông.

- Cha ơi ! nó reo lên từ cửa như một lời chào.

- Vào đi, con gái thứ ba của cha, ông nói.

Và nó ngồi xuống cạnh ông, trong khi Chu Ma đứng phía sau.

Ông hỏi nó những câu hỏi thường lệ của người cha: nó có khỏe không, đang làm gì. Ông ngắm nghía bộ váy lụa của nó, hỏi xem nó có đọc sách không, những chú chim yêu thích ông tặng có khỏe không, và nhiều điều tương tự. Nó trả lời bằng giọng nhỏ nhẹ, e thẹn, vừa cười vừa nói, vừa là trẻ con vừa là thiếu nữ, và Kung Chen tự nhủ sẽ chỉ gả sinh linh bé nhỏ này vào gia đình tốt nhất và đáng tin cậy nhất.

Ông bèn đi vào vấn đề chính :

- Con gái thứ ba của cha, đã đến lúc nói chuyện hôn nhân cho con rồi. Cha phải nghĩ đến Lili, em gái con, và con phải đính hôn trước nó ; lẽ ra cha nên nghĩ đến chuyện này sớm hơn nếu là người cha tốt, nhưng cha không thích những cuộc đính hôn quá sớm. Ai biết được một chàng trai sẽ ra sao khi lớn lên ? Vì vậy, cha đã đính hôn cho tất cả các con gái muộn, để biết rõ các con rê khi họ đã trưởng thành. Giờ đến lượt con.

Nghe những lời này, Kueilan đỏ mặt, lấy khăn tay từ tay áo, che mặt vào đó, dựa vào bà vú và trốn khỏi ánh mắt cha. Đó là cách cư xử đúng mực của nó.

- Chủ nhân, ngài làm cô ấy xấu hổ rồi, Chu Ma kêu lên. Người ta không nên nói những chuyện này trước mặt một tiểu thư.

- Cha có những quan niệm tiến bộ, cha biết mà, Kung Chen mỉm cười, nhưng cha muốn biết rõ cảm xúc của các con gái mình.

Ông tiếp tục :

- Nói cha nghe, con muốn cha tìm cho con một người chồng thế nào. Có một chàng trai đẹp trai trong nhà họ Wei, hơn con một tuổi. Cha nghe nói tốt về cậu ta.

- Không, Kueilan thì thầm.

- Không ? Kung Chen giả vờ ngạc nhiên. Vậy cha cũng nghe nói con trai út nhà họ Hu cũng đẹp trai.

- Không, không, nó nói to hơn.

- Khó lòng làm vừa lòng cô bé này, Kung Chen nói với Chu Ma.

Ông thêm vào giọng nghiêm túc :

- Cha hy vọng con đã làm tròn bổn phận và không có bất kỳ cuộc gặp gỡ nào với một chàng trai.

Kueilan bật khóc, Chu Ma mặt mày kinh hãi.

- Ô... có chuyện gì vậy ? Kung Chen giả vờ giận dữ hỏi.

Chu Ma quỳ xuống trước mặt ông, đầu đập xuống đất, lấp bắp :

- Làm sao tôi có thể ngăn cản được ? Chàng trai đã nhìn thấy cô ấy ở đây, trong chính ngôi nhà này. Cô ấy đi chùa với Phu nhân, mẹ cô ấy, và sai tôi đi lấy khăn tay.

- Đó là cái quạt của con, đồ ngọc ! Kueilan vừa khóc vừa nói.

- Cái quạt của cô ấy, Chu Ma lấp bắp, và trong lúc tôi đi ra, con trai nhà Ezra, người ngoại quốc, đã vào sảnh.

- Nhưng con không ở lại ! Kueilan kêu lên.

- Tôi thề trước tổ tiên, cô ấy không ở lại, Chu Ma nói.

- Đứng dậy đi, Kung Chen nói với Chu Ma giọng lạnh nhạt. (Bà ta đứng dậy và lau nước mắt.) Chuyện gì đã xảy ra ? - Ông hỏi.

- Không có gì, Chu Ma đáp.

Rồi sợ hãi trước ánh mắt của chủ nhân, bà ta thú nhận:

- Chỉ là một hai bài thơ thôi.

Kung Chen quay sang con gái :

- Sao con dám nghĩ đến một chàng trai ? Ông hỏi.

Kueilan có tính khí mạnh mẽ, thường khóc trước rồi giận sau. Nó giậm chân và tuyên bố :

- Con dám bất cứ điều gì !

- Cha sẽ không để con lấy một người ngoại quốc, Kung Chen nói.

- Con sẽ lấy anh ấy ! Kueilan hét lên.

- Ô, suýt, suýt, bà vú vừa khóc vừa nói.

Kung Chen châm thuốc.

- Con nói vậy vì đang giận, nhưng khi con suy nghĩ kỹ về ý nghĩa của việc này, con sẽ không muốn kết hôn với gia đình đó đâu. Họ là những người kỳ lạ, khác biệt với chúng ta. Một dân tộc buồn bã và thờ một vị thần tàn nhẫn.

- Con không sợ...

Và Kueilan bĩu môi.

Kung Chen không trả lời đưa con gái bước bình. Ông đã khám phá ra điều mình muốn biết.

- Cha yêu cầu con vâng lời cha một điều ! Ông nói sau một khoảng lặng khi nỗi sợ đã xóa tan cơn giận của Kueilan. (Còn Chu Ma thì mặt tái mét vì sợ hãi.) Con phải chờ đợi, cho đến khi cha tự mình gặp chàng trai đó, ông nói với con gái. Khi cha quyết định, cha sẽ nói cho con biết. (Ông quay sang Chu Ma.) Còn bà, nếu bà đề nó không vâng lời, ta sẽ đuổi bà khỏi nhà và không bao giờ cho bà trở lại.

Chu Ma run rẩy :

- Tôi sẽ không rời cô ấy dù ngày hay đêm...

Với lời hứa đó, bà ta rút lui, dắt Kueilan theo.

VI

Trong gia đình Ezra, vị giáo sĩ sống trong niềm hạnh phúc tột cùng. Ông không bao giờ thừa nhận điều đó, nhưng sự thoải mái yên tĩnh của ngôi nhà, thức ăn dồi dào, không gian rộng rãi và sự tĩnh lặng của sân vườn khiến ông cảm thấy dễ chịu và bao bọc trong bầu không khí hạnh phúc.

Bà Ezra, để tỏ lòng tôn kính ông, đảm bảo mọi nghi lễ ngày Sabbath và ngày lễ được tuân thủ. Khi David ở cùng giáo sĩ, bà đến hỏi xem mọi thứ có diễn ra theo đúng quy định Torah không, vì sau nhiều năm, nhiều thế hệ sống ở vùng đất ngoại giáo này, bản thân bà cũng trở nên thiếu hiểu biết. Vì vậy, nghi lễ Passover và Purim hòa vào Lễ hội Mùa Xuân Trung Quốc ; Lễ hội Trái cây Đầu mùa trùng với Lễ Trăng Mùa Hè, và sáu ngày lễ Sám hối trước Yom Kippur thường trùng với Tết Nguyên Đán, khiến David dễ dàng chuyển từ sám hối sang vui chơi.

Vị giáo sĩ trả lời từng câu hỏi của bà Ezra với nhiệt tình và hứng thú. Không nhìn thấy con người, ông chỉ đoán họ qua màn sương cảm xúc và mong muốn của chính mình. Vì vậy, ông có cảm giác rằng ngày qua ngày, David, khi lắng nghe lời giải thích Torah, đã chia

sẽ cuộc sống và sự ngây ngất của người thầy già mù lòa bước đi bên cạnh Chúa của mình. Vị giáo sĩ cảm thấy mình được bao bọc trong một bầu không khí nồng nhiệt và mạnh mẽ, trước mặt một tâm hồn mà ông không hiểu rõ bản chất. Đó chỉ có thể là Thần Khí của Chúa, đang bao trùm lên họ. Ông già không thể tưởng tượng rằng cuộc xung đột mà ông mơ hồ cảm nhận được bên cạnh mình, khi dạy Torah cho David, Leah và Aaron, lại là một cuộc xung đột cá nhân giữa ba người trẻ. Vị giáo sĩ, quen với bóng tối của mình, có những cách nhận thức khác. Và như vậy, ông cảm thấy rằng khi các học trò vắng mặt, căn phòng chỉ còn lại sự yên bình, một sự yên bình tan biến khi họ trở lại, dù họ có cười đùa hay im lặng.

Ông tự nhủ rằng Jehovah và lời của Ngài không mang lại sự bình yên :

- Trước mặt Jehovah, Chúa của chúng ta, không thể có sự lơ là hay giấc ngủ, ông nói với David. Chúng ta là một dân tộc không nghỉ ngơi. Ôi, con trai của ta. Đó là số phận của chúng ta để đánh thức thế giới cho đến ngày tất cả nhận biết Jehovah, Đức Chúa Trời duy nhất chân thật. Chúng ta chỉ là lũ khách, những người đi giữa đất và trời.

Ông dừng lại, ngẩng đầu lên, giờ nắm đấm lên trời và kêu lên :

- Hãy nghe đây, hỡi Israel ! Chúa là Đức Chúa Trời, Chúa là Duy Nhất !

Những lời quen thuộc từ Shema, vang lên từ môi của ông già, ám ảnh David. Bản thân anh cũng thường cảm thấy bị chia rẽ giữa trời và đất, và tâm hồn anh bị phân tán. Anh không thể trả lời vị giáo sĩ, chỉ có thể lắng nghe và tiếp nhận ý nghĩa sâu xa trong đức tin của dân tộc mình. Anh bắt đầu hiểu những điều này. Những gì mẹ anh thể hiện qua thực hành, qua việc tuân thủ ngày lễ và nghi lễ tôn giáo, qua việc từ chối chấp nhận cái tên Trung Quốc Chao, trong khi hầu hết người Do Thái xung quanh bà cũng được biết đến với tên Trung Quốc - tất cả chỉ là biểu hiện bên ngoài của tinh thần mãnh liệt của vị giáo sĩ. Cả hai đều tin rằng dân tộc họ là một dân tộc đặc biệt, được Chúa chọn để thực hiện ý muốn của Ngài trên thế giới. Bà Ezra và vị giáo sĩ tin rằng Chúa đã giao phó cho dân tộc họ một sứ mệnh : sứ mệnh thiêng liêng để thúc đẩy tâm hồn con người đến với Ngài.

Khi nhận ra David ngày càng thông hiểu, vị giáo sĩ dần xa cách Aaron, con trai mình, điều này gây ra xung đột giữa David, Leah và Aaron. Ban đầu, mỗi sáng, vị

giáo sĩ đều hỏi thăm Aaron, nhưng giờ ông không còn quan tâm nữa. Khi David đến, người mù quay về phía anh, bồn chồn và run rẩy ; ông đưa tay ra cho đến khi cảm nhận được bàn tay David, sờ lên đầu, má và trán của chàng trai rồi bảo anh ngồi xuống cạnh mình, đủ gần để chạm vào. Aaron, thấy mình bị lãng quên, trở nên u ám và không dám phàn nàn với cha, đã trút giận lên Leah.

- Hai người âm mưu chống lại em, Aaron nói với chị gái khi họ ở một mình, hai người muốn biến David thành một giáo sĩ - thay chỗ em - sau khi cha chết, để anh ta trở thành người đứng đầu dân tộc chúng ta. Nhưng chính em mới là người thực sự nắm quyền, em sẽ điều khiển David như bà Ezra điều khiển chồng bà.

Leah vốn dịu dàng và thực sự tốt bụng nên không thể đáp lại lời của em trai. Trong khi cha dạy họ Torah, Aaron nhắc nhở buông lời buộc tội ; đôi mắt to của Leah ngập nước mắt, nhưng cô không nói gì. Aaron tưởng rằng những lời độc ác của mình không bị chú ý, nhưng David quá tinh ý để không nhận ra. Anh cảm thấy ghê tởm Aaron đến mức không quan tâm đến anh ta hơn một con chó xấu xí trong nhà. Aaron nín nọt, cố gắng lấy lòng David để hòa nhập với bạn bè và chia sẻ niềm vui của anh, nhưng David dường như không

nghe thấy cũng không hiểu. Aaron rút lui, bị từ chối, và căm ghét David vì sự kiêu ngạo và đáng đi ung dung của anh.

Khi David nhận ra Aaron ngấm ngấm đàn áp Leah, anh đã chặn cô gái trẻ ở ngưỡng cửa vào một buổi sáng và hỏi :

- Tại sao em khóc khi Aaron làm những trò nhảm nhí ngu ngốc đó ?

- Vì em biết em ấy đang nghĩ gì.

Họ đứng giữa ánh nắng mặt trời, và David ngấm nhìn làn da rạng rỡ của Leah, mái tóc nâu bóng mượt. Anh chưa từng có một cử chỉ yêu thương nào kể từ buổi sáng đó trong vườn đào, vì tâm hồn anh ngày càng rối bời. Ánh mắt Leah, nồng nàn và dịu dàng, nhìn lên David, càng làm tăng thêm sự bối rối, và chàng trai chỉ có thể lắp bắp :

- Aaron đang nghĩ gì ?

- Em xấu hổ khi nói ra, Leah thành thật trả lời.

Nếu David hiểu rõ bản thân, anh chắc chắn sẽ yêu cầu giải thích, nhưng anh không dám ép, sợ rằng Aaron sẽ trêu chọc Leah về tình yêu của cô dành cho mình.

- Aaron thật ngu ngốc, anh bỗng nói.

Ngay lúc đó, Aaron bước đến từ cổng. David bước vào, và Leah đi theo.

Vị giáo sĩ thậm chí quên cả con gái mình. Mỗi sáng, cô đến lặng lẽ khi ông không nghe thấy ; cô chào ông, và ông chỉ đáp lại qua loa. Ông chỉ nghĩ đến David. Ông thức suốt đêm cầu nguyện, và nếu tỉnh giấc sau giấc ngủ ngắn, ông lập tức cảm thấy một sự phấn khích sốt sắng, nghĩ rằng mình sẽ không ngủ được cho đến khi David cam kết với Chúa. Dù rất muốn, ông không dám hỏi thẳng chàng trai. Tuy nhiên, sau khi giảng giải Torah trong ba hoặc bốn giờ, ông khó lòng kìm được những lời run rẩy trên môi : «David, con có muốn trở thành giáo sĩ sau ta không ? Hãy nghe tiếng Chúa, hỡi con trai David của ta.» Ông nghe mình bảo các con ra ngoài để có thể nói chuyện riêng với David. Nhưng ông im lặng, quyết định chờ đợi mệnh lệnh thiêng liêng.

Một ngày cuối hè, vị giáo sĩ cảm thấy sự chờ đợi vượt quá sức chịu đựng của ông. Đó là tháng thứ tám, tháng của những cơn bão. Buổi sáng yên tĩnh và nóng nực. Không khí ngột ngạt đè nặng lên ông già như một màn sương. Ông vô cùng bồn chồn, xương cốt già nua run rẩy, và máu chảy trong huyết quản nhanh đến mức khiến ông choáng váng.

David đến sớm sáng hôm đó ; Leah xin phép vắng mặt vì không khỏe. Aaron, không nói gì, cũng không xuất hiện. Vị giáo sĩ, chỉ có một mình với David, cảm thấy tim mình đập mạnh. Có phải thời điểm đã đến ? Ông già giải thích sách Torah cẩn thận và đầy tình yêu thương, tiến sát gần chàng trai trong lòng nhiệt thành. David, cũng bị kích động bởi cái nóng, không thể chịu được mùi hôi của tuổi già tỏa ra từ vị giáo sĩ, anh đứng dậy giữa buổi học, đi quanh phòng và thở dài. Vị giáo sĩ nghe thấy và cảm thấy sợ hãi. Tại sao Chúa không lên tiếng ? Ông già ngẩng đầu lên và lắng nghe, nhưng không khí vẫn im lặng. Hoảng sợ, ông cố gắng giữ bình tĩnh.

- Con trai, ông nói, nhận ra David không còn tập trung. Chúng ta hãy đến nhà Chúa. Buổi sáng nóng bức, nhưng trong bóng râm của giáo đường, không khí sẽ mát mẻ.

- Tùy thầy.

- Hãy để ta đặt tay lên cánh tay con, chúng ta sẽ đi bộ.

Giáo đường không xa. Những ngôi nhà của người Do Thái tập trung xung quanh, và họ chỉ cần đi dọc vài con phố để đến nơi mà người Trung Quốc gọi là Phố Gân Rút. Con đường và giáo đường đều quen thuộc

với David, nhưng lần này, anh cảm thấy như nhìn thấy chúng lần đầu tiên. Trước đây, giáo đường chỉ là một ngôi đền mà anh thường miễn cưỡng bước vào, bị mẹ kéo ra khỏi trò chơi để vâng lời. Lần này, anh bước vào bằng chính ý muốn, khao khát được đối diện với Chúa. Quyết định của anh, luôn bị trì hoãn, không thể chân chừ thêm nữa. Anh điều chỉnh bước chân theo nhịp chậm rãi của vị giáo sĩ. Nếu hôm nay, anh nghe thấy tiếng gọi của Jehovah, nếu anh cảm thấy mình được chọn, được gọi, anh sẽ đưa ra câu trả lời dứt khoát, có hoặc không, tùy theo điều trái tim mách bảo khi nghe thấy Tiếng Nói.

- Con đã đội mũ chưa ? Vị giáo sĩ thì thầm.

- Rồi, con đội mỗi sáng khi đến gặp thầy.

- Ta biết. Tại sao ta lại hỏi điều này, khi con luôn tuân theo lệnh của Chúa ?

Không kìm được, ông đưa tay lên chạm vào chiếc mũ trên đầu David.

- Thầy nghi ngờ con, David mỉm cười nói.

- Không, không, vị giáo sĩ vội đáp.

Họ bước qua cổng dẫn đến sân ngoài của giáo đường. Khi đến một mình, vị giáo sĩ thường đi thẳng vào sân trong, phía sau bức tường, gần ngôi nhà nhỏ của ông, nhưng hôm nay, ông muốn dẫn David đi qua cổng chính rộng lớn, được mở bởi một cụ già thuộc dòng họ Do Thái ở Ai. Cổng hướng về phía đông, và ngay sau đó là một mái vòm lớn đẹp đẽ. Phía xa hơn là một cổng thứ hai và một mái vòm khác. Hai bên, hai tấm đá phẳng đặt trên bệ cũng bằng đá, được chạm khắc hình lá sen. Trên những tấm đá này, khắc bằng chữ cổ, là lịch sử của người Do Thái và sự phân tán của họ. Phía sau những tấm đá, một bệ lớn dùng để dựng lều trong Lễ Lều Tạm, và xa hơn nữa, Hòm Giao Ước Bethel đặt trong khu vực linh thiêng nhất của giáo đường.

David biết rõ tất cả những điều này, nhưng đây là lần đầu tiên cậu thực sự hiểu được ý nghĩa của chúng. Đây chính là cung điện của Chúa, được dựng lên giữa thành phố ngoại đạo đông đúc, nơi chứa đầy những ngôi đền thờ các vị thần khác !

Không khí ở đây dịu mát hơn, và David cảm nhận được sự mát lạnh trên da thịt. Những cây ô liu bao quanh các sân, và sự im lặng tràn ngập vẻ dịu dàng. Nơi này, vắng bóng con người, nhưng lại đầy ắp sự uy nghi của linh hồn thiên đàng. Trên vòm cửa chính, có khắc

dòng chữ : *Đền thờ của Sự Thuần Khiết và Hòa Bình*, và chúng hoàn toàn phù hợp với bầu không khí nơi đây.

Vị giáo sĩ và David bước đi chậm rãi, từng bước một; vị giáo sĩ đọc thầm lời Kinh Thánh. David ngắt lời ông; dừng lại trước một tấm bia đá lớn, cậu hỏi :

- Tại sao những chữ khắc trên nhiều tấm bia này lại là chữ Hán chứ không phải chữ Do Thái ?

Vị giáo sĩ thở dài :

- Than ôi ! Dân tộc chúng ta đã quên mất ngôn ngữ của tổ tiên. Sau khi ta chết, sẽ không còn ai biết đọc lời Chúa.

Ông dừng lại, hy vọng David sẽ đề nghị học tiếng Do Thái. Mỗi ngày, ông đều chờ đợi, nhưng vô ích, và lần này David vẫn im lặng.

- Vâng, lịch sử của dân tộc chúng ta được ghi lại rõ ràng trên tấm bia này, David nói đơn giản.

Và cậu đọc những chữ Hán :

- *Abraham, vị tổ phụ đã sáng lập tôn giáo Israel, là thế hệ thứ mười một sau P'Anku Adam.*

- Con biết đấy, vị giáo sĩ nói, người Trung Hoa coi P'Anku là con người đầu tiên. Người khắc những chữ này đã trộn lẫn tên ông với Adam.

David mỉm cười và tiếp tục :

- Từ khi trời đất được tạo dựng, các tổ phụ đã truyền lại truyền thống mà họ nhận được. Họ không tạo ra bất kỳ hình tượng nào, không tìm cách làm hài lòng linh hồn hay ma quỷ, và không tin vào bất kỳ mê tín nào. Ngược lại, họ tin rằng linh hồn và ma quỷ không bảo vệ họ, và mê tín là vô ích. Do đó, Abraham chỉ chiêm nghiệm về trời.

Giọng nói mạnh mẽ và trẻ trung của David im bật. Chiêm nghiệm về trời, đó là điều thầy giáo người Hán đã dạy cậu. Đã nhiều tuần rồi cậu không đến nhà người theo đạo Khổng, nhưng trong lần gặp cuối cùng, đó là vào buổi tối lễ hội giữa mùa hè. Bầu trời đầy sao, và vị thầy già đã ngẩng đầu lên.

«Chúng ta có thể chiêm nghiệm về trời, ông thì thâm, nhưng không thể hiểu được nó.»

- Giáo đường đã bị lật đổ hai lần bởi lũ lụt sông Hoàng Hà, vị giáo sĩ già nói mà không nghi ngờ gì về suy nghĩ của David. Tuy nhiên, những tấm bia lớn này vẫn được

bảo tồn. Chúa của chúng ta không để tên tuổi dân tộc Ngài bị mai một.

Họ bước đi chậm rãi. Bầu trời đã tối sầm lại. David ngẩng đầu lên và nhìn thấy những đám mây đen, viền bạc, lơ lửng trên những bức tường.

- Sắp mưa rồi, cậu nói, và không khí sẽ mát mẻ hơn khắp nơi.

Vị giáo sĩ không để ý đến cậu.

- Hãy theo ta vào Nơi Cực Thánh, ông nói, trong trạng thái xúc động trang nghiêm. Ta muốn trao Kinh Torah vào tay con, con trai của ta.

Họ bước qua ngưỡng cửa cao và tiến vào bóng tối của căn phòng bên trong, bước trên những phiến đá phẳng lạng. Họ tiến đến chiếc hòm đặt sau một chiếc bàn, trên đó có một vòm chia làm ba phần với dòng chữ :

Phúc thay Chúa

Đức Chúa Trời của các vị thần, Chúa của các chúa

Đáng Vĩ đại, Mạnh mẽ và Đáng sợ.

Vị giáo sĩ đọc lớn những lời này bằng giọng trầm âm, và đột nhiên, như một tiếng vọng từ Thiên đàng, sấm sét vang lên trong giáo đường. Vị giáo sĩ đứng yên, đầu

ngẩng cao, cổ ngửa ra sau. Trong khoảng lặng sau tiếng sấm, ông kéo tấm màn sang một bên, và David nhìn thấy những chiếc hộp chứa Kinh Torah. Chúng được sơn son thiếp vàng, các khóa mạ vàng, và mỗi chiếc có một tay cầm hình ngọn lửa.

- Đây là những cuốn sách thiêng liêng của Moses, vị giáo sĩ nói nghiêm trang ; có mười hai cuốn, tượng trưng cho mười hai bộ tộc của dân tộc chúng ta, và cuốn thứ mười ba dành cho Moses.

Ông lấy chiếc hộp thứ mười ba, hình trụ giống như những chiếc khác, đặt lên một chiếc ghế cao chạm khắc, ngai của Moses, mở ra và lấy ra cuốn sách.

- Hãy đưa tay ra, ông nói với David.

David đưa tay ra, và vị giáo sĩ đặt cuốn sách cổ xưa lên, dưới dạng một cuộn giấy dày.

- Hãy mở nó ra, ông nói. (Và David mở ra.) Con có thể đọc được không ?

- Không, ngài biết rõ rằng nó được viết bằng chữ Do Thái.

- Ta sẽ dạy con, vị giáo sĩ nói. Với con, người con đích thực của ta, ta sẽ truyền dạy những bí ẩn của ngôn ngữ mà Chúa đã ban luật pháp cho Moses, tổ phụ của chúng ta, người đã xuống núi để mang nó đến cho dân tộc đang chờ đợi trong thung lũng.

Sấm sét lại vang lên quanh giáo đường, và vị giáo sĩ cúi đầu. Khi im lặng trở lại, ông tiếp tục :

- Chính con sẽ nói với dân tộc chúng ta bằng ngôn ngữ của luật pháp - một Moses thứ hai, ôi con trai của ta !

Rồi ông ngẩng đầu lên, giơ tay lên và hô vang lời của các tín đồ trong Đền thờ.

- Hãy lắng nghe, hỡi Israel. Chúa, Đức Chúa Trời của chúng ta, là Chúa Duy Nhất !

Giọng nói lớn của ông vang vọng từng chữ cuối cùng trang nghiêm như một lời than dài ; một lần nữa, sấm sét nổ vang.

Làm sao biết được liệu tiếng sấm này, hòa cùng giọng nói của vị giáo sĩ, có thể góp phần khắc sâu vào tâm hồn David, con trai của Ezra ? Bởi trong khi tâm hồn rung động của cậu cố gắng lắng nghe giữa cơn bão Tiếng nói còn quá yếu ớt của Chúa, mắt cậu lại dừng lại ở một

dòng chữ khắc trên một tấm bia nhỏ. Những dòng chữ như thế có rất nhiều, được các tín đồ Do Thái qua nhiều thế kỷ dâng lên để lưu lại một phần kỷ ức của họ trong Đền thờ. Tấm bia này rất đơn giản, bằng đá cẩm thạch phủ bụi, không có hoa văn. Nhưng một người Do Thái, giờ đã chết và bị lãng quên, đã ghi lại một suy nghĩ riêng tư, và David đọc thấy những dòng chữ :

Thờ phụng là tôn kính trời, đức hạnh là theo gương tổ tiên. Nhưng trước cả thờ phụng và đức hạnh, là tình thân con người.

Sự chiêm biếm trong những lời cuối khiến David giật mình, như một tiếng cười vang lên giữa nơi linh thiêng. Một người Do Thái già, có lẽ mang trong mình dòng máu pha trộn quá nhiều với tư tưởng tự do của người Hán, đã viết điều này, thậm chí khắc lên đá và đặt trong giáo đường. David bật cười lớn, không thể kìm được. Nghe thấy tiếng cười, vị giáo sĩ kinh hãi hỏi bằng giọng khô khan :

- Tại sao con lại cười ?

- Thừa cha, David thành thật trả lời, con đã thấy điều gì đó khiến con buồn cười.

- Hãy trả lại Kinh Torah cho ta, ông già giận dữ nói.

- Xin cha tha thứ cho con, David nói.

- Cầu Chúa tha thứ cho con !

Vị giáo sĩ lấy lại Kinh Torah từ tay David, đặt vào hộp và cất lại trong hòm thánh. Ông cảm thấy bị tổn thương và bối rối. Choáng váng, ông phải tựa vào ngai của Moses.

- Hãy để ta yên, ông nói gắt. Ta muốn cầu nguyện một lúc.

- Con có nên đợi ngài không ? David hỏi, xấu hổ nhưng vẫn mỉm cười.

- Ta sẽ tự tìm đường về...

Giọng của vị giáo sĩ nghiêm khắc đến mức David lùi lại.

Một làn gió mát thổi qua giáo đường khi David bước đi. Cậu hít một hơi thật sâu ; cậu cảm thấy choáng váng vì sự thay đổi đột ngột trong không khí và trong chính mình, mà không thực sự hiểu chuyện gì đã xảy ra. «Trước cả thờ phụng và đức hạnh, là tinh thần con người...» Tinh thần con người, tinh thần của chính cậu! David đứng trên bậc thềm, ở lối vào giáo đường. Con người cậu, căng thẳng như dây đàn suốt nhiều ngày, giờ

bồng chùng xuống, như sợi dây cung bắn xong mũi tên. Con bão đã đi qua thành phố, không khí trong lành và tươi sáng ; ánh mặt trời lấp lánh trên mái nhà và những viên đá lát ướt, và người qua đường trông vui vẻ, tràn đầy năng lượng.

Mặt trời chiếu thẳng xuống con phố sau cơn mưa, và David tình cờ nhìn thấy Kung Chen, người thương nhân, bước ra từ một quán trà nơi ông đã trú mưa, sau khi uống xong tách trà buổi sáng. Ông nhẹ nhàng bước đi trên những viên đá ướt hướng về cửa hàng của mình. Như thường lệ, ông trông bình thản và hài lòng ; trong làn không khí mát mẻ, chiếc áo choàng lụa màu kem của ông nổi bật, và đôi giày lụa đen vẫn sạch sẽ. Ông cầm chiếc quạt gấp đen, cài vào cổ áo, và mái tóc mượt, được tết gọn gàng sau gáy, buộc bằng một sợi dây đen có chùm tua. Không ai trong thành phố có thể đẹp trai và dễ nhìn hơn ông. Ánh mắt tinh tường của ông nhìn thấy David, và ông dừng lại gọi tên cậu.

- Anh Cả của tôi, cha của cháu, có khỏe không ? ông hỏi.

- Sáng nay cháu chưa gặp ông ấy...

David chạy xuống các bậc thang, bị thúc đẩy bởi một sự thôi thúc không thể cưỡng lại hướng về người đàn ông quan trọng nhưng lại rất thân thiện này, giống như một đứa trẻ bị thu hút bởi một người lớn mỉm cười và vui vẻ. Cậu cảm thấy hạnh phúc khi được thả mình theo tuổi trẻ, tuổi trẻ rất trẻ của mình, sau những ngày căng thẳng quá mức với vị rabbi đã nâng cậu lên cao hơn chính mình.

- Cậu vừa thờ phụng Chúa của mình xong à ? Kung Chen hỏi với giọng điệu như thể đang hỏi chàng trai trẻ liệu cậu có vừa đi xem kịch về không.

- Vị giáo sĩ đang dạy con, David trả lời.

Kung Chen do dự một chút, rồi tò mò hỏi :

- Tôi luôn muốn nhìn thấy bên trong một ngôi đền, nhưng tôi nghĩ điều đó bị cấm.

- Tại sao lại thế ? Ngài hãy đi cùng con nếu ngài quan tâm ?

David không hề muốn quay lại giáo đường, nhưng cậu vui mừng vì có cơ để ở gần Kung Chen và, với một chút tự hào, cậu dẫn ông đi dọc theo các bậc thang ; người gác cổng già, dù do dự, vẫn mở cánh cổng lớn và để hai vị khách bước vào.

Giáo đường, ngập tràn ánh nắng dưới bầu trời rực rỡ, đã mang một diện mạo hoàn toàn khác, và Kung Chen quan sát mọi thứ xung quanh với sự lịch thiệp, nhưng không chút sợ hãi hay tôn kính. Không gì thoát khỏi đôi mắt nhỏ nhưng tinh anh của ông, và ông đọc những dòng chữ với giọng to và vui vẻ, đồng tình với tất cả.

Đó là lý do ông đọc những dòng này :

Nếu người thừa nhận sự tồn tại của trời, đất, các bậc vua chúa, cha mẹ và thầy giáo, người đã gần với con đường chân lý và đức hạnh.

Khi tôi cúi đầu thờ phượng Chúa của chúng ta, Đáng hằng sống vĩnh cửu, tôi phải trong sạch cả thể xác lẫn tâm hồn.

Những câu châm ngôn này được treo trên các cột trụ của cổng chính trong sảnh vào, và Kung Chen, tràn đầy ngưỡng mộ, quay lại nhìn David với vẻ ngạc nhiên và hài lòng :

- Nhưng, chàng trai trẻ, ông nói, dân tộc của cậu và tôi có cùng niềm tin. Điều gì đã chia cách chúng ta ?

Và không để David kịp trả lời, ông đọc to :

Từ thời Abraham, khi đức tin của chúng ta được thiết lập, và mãi về sau, chúng tôi, những người Do Thái ở Trung Quốc, đã truyền bá kiến thức về Chúa và, đổi lại, chúng tôi đã nhận được kiến thức về Khổng Tử, Phật và Lão Tử.

Kung Chen gật đầu đồng ý. Ông đi từ dòng chữ này sang dòng chữ khác, ngày càng thần phục. Nhưng dòng này đặc biệt làm ông thích thú :

Chúng tôi đốt hương trước Đại Hư Không, trong sự quên lãng hoàn toàn về tên gọi và hình tượng của Ngài.

Bên cạnh nhau, David và người Trung Quốc bước qua giáo đường, mỗi người suy ngẫm về những mong muốn riêng. Kung Chen tự nhủ rằng ông không nên ngần ngại gả cô con gái thứ ba của mình cho một gia đình có giáo lý gần gũi với các bậc hiền triết ; còn David thì nhận ra rằng gánh nặng mà cậu cảm thấy quá sức từ khi Kao Lien đến đã gần như biến mất. Sự hiện diện đơn giản của Kung Chen đã an ủi, làm nhẹ lòng cậu, tháo gỡ những ràng buộc đang siết chặt tâm trí cậu. Người đàn ông tốt này không thể hoàn toàn sai lầm, và vị giáo sĩ đôi khi cũng có thể nhầm lẫn. Những tia hy vọng nhỏ bé, an ủi, len lỏi vào những góc ngách bí mật trong con người cậu, và David, sau bao ngày khắc nghiệt, muốn giải trí ; cậu đột nhiên muốn lang thang trên những con

phổ đầy nắng, nơi bụi bặm vừa được mưa dập xuống, như ngày xưa. Cậu có cảm giác như trở về nhà sau một chuyến đi đến một vùng đất u tối ; cậu biết ơn Kung Chen, con người uy nghiêm và tốt bụng, với dáng đi chậm rãi, đang đứng bên cạnh cậu.

Kung Chen ngưỡng mộ tất cả những gì ông nhìn thấy : những công trình bằng đá, những mái vòm tường niêm, những bồn nước lớn hình hoa sen trong sân, nhà tắm và lò mổ. Ông hỏi ý nghĩa của những tòa nhà mà ông ngạc nhiên khi thấy trong một ngôi đền. Khi biết rằng người Do Thái cho rằng cơ thể phải được thanh tẩy để thực hiện các nghi lễ, ông gật đầu đồng ý, nhưng khi David nói thêm rằng tôn giáo của họ yêu cầu phải rút gân của con vật bị giết để làm lễ hiến tế, Kung Chen hỏi lý do. Khi nghe câu chuyện về cuộc vật lộn của một người tên Jacob với thiên thần, ông mỉm cười với nụ cười hoài nghi :

- Còn tôi, ông nói, tôi không tán thành việc lấy đi một sinh mạng, dù là để thể hiện sự tôn thờ.

Rồi ông thêm với một tiếng cười vui vẻ :

- Tuy nhiên, khi tôi có trước mặt một đĩa thịt lợn ngon lành, tôi cũng thấy thỏa mãn như bất kỳ ai.

David lo lắng ; cậu tự hỏi liệu vị giáo sĩ đã rời khỏi phòng trong chưa. Chuyện gì sẽ xảy ra nếu ông già vẫn còn ở đó ? Ông sẽ giận dữ khi thấy David quay lại cùng một người Trung Quốc. David đi chậm rãi ; cậu cố gắng dừng lại nhiều nhất có thể, nhưng cuối cùng cậu vẫn đến, dù không muốn, Nơi Cực Thánh, nơi vị giáo sĩ đang cầu nguyện trước hòm thánh. David thoáng cảm thấy thỏa mãn, rồi xấu hổ vì nghĩ rằng vị giáo sĩ không thể nhìn thấy họ, ngay cả khi ngẩng đầu lên. Kung Chen dừng lại ở ngưỡng cửa và nhìn David.

- Vị Thầy Già !... ông nói.

- Ông ấy đang cầu nguyện, David thì thầm.

Cả hai định rút lui thì vị giáo sĩ, với thánh giác cực kỳ nhạy bén, nghe thấy tiếng bước chân và tiếng thì thầm; ông ngẩng đầu lên.

- David, con trai của ta ! ông kêu lên với giọng lớn. Con đã quay lại.

Vị giáo sĩ đã hối hận vì cơn giận của mình, và đã đứng cầu nguyện trước Chúa, khẩn cầu Ngài đưa David trở lại, và ông nghĩ rằng lời cầu nguyện của mình đã được đáp lại. Ông tiến về phía cửa, hai tay đưa ra. David định lùi lại, nhưng Kung Chen, với sự hào phóng tự nhiên,

bước tới và nói :

- Thầy Già, xin ngài hãy cẩn thận.

Vị giáo sĩ dừng lại, và hai tay ông buông xuống.

- Ai ở đó ? ông hỏi.

Kung Chen, không nghĩ xấu, liền trả lời :

- Là tôi, Kung Chen, thương nhân ; tôi thấy con trai của người bạn Ezra ở cổng, và vì tò mò, tôi đã nhờ cậu ấy dẫn tôi vào thăm ngôi đền của ngài.

Vị giáo sĩ, tức giận, hét lên với David :

- Sao con dám dẫn một người lạ vào nơi này ?

Kung Chen có thể bỏ qua những lời này, coi đó chỉ là lời nói của một lão tư tế mê tín, nhưng ông thấy cần phải bảo vệ David, và ông nói với giọng điệu thân thiện nhất :

- Hãy bình tĩnh, Thầy Già, không phải cậu ấy mời tôi vào. Hãy đổ lỗi cho tôi.

- Ông là con của Adam, vị rabbi trả lời với giọng lạnh lùng, nhưng cậu ấy là con của Chúa. Vì vậy, lỗi thuộc về cậu ấy.

Kung Chen rất ngạc nhiên :

- Tôi không phải con của Adam, ông nói, trong tổ tiên của tôi không có ai tên đó.

- Tất cả những kẻ ngoại đạo đều là con của Adam, vị giáo sĩ già tuyên bố.

Kung Chen cảm thấy cơn giận dâng lên :

- Tôi không muốn ai nói rằng tôi là con của một người mà tôi chưa từng nghe đến, ông tuyên bố.

Giọng ông dịu dàng, vì ông thấy thật không xứng đáng khi để lộ cơn giận, nhất là với một người già. Nhưng cơn giận vẫn sôi sục trong lòng, và ông rất khó che giấu khi tiếp tục :

- Vả lại, tôi không thích nghe một người nói về mình và dân tộc mình rằng họ là con của Chúa. Nếu ngài muốn, hãy coi ngài là con của vị thần của ngài, nhưng có rất nhiều vị thần.

- Chỉ có một Đức Chúa Trời thật duy nhất, Jehovah, vị giáo sĩ nói.

Ông run rẩy toàn thân khi nói những lời này.

- Những môn đồ của Mahomet cũng khẳng định điều tương tự, Kung Chen nghiêm túc nói, nhưng họ gọi Chúa của họ là Allah, liệu đó có phải là Jehovah của ngài không ?

- Không có Chúa nào ngoài Đức Chúa Trời của chúng tôi, vị giáo sĩ nói với giọng cao và mạnh mẽ. Ngài là Đức Chúa Trời Duy Nhất.

Kung Chen nhìn ông chăm chăm, rồi quay sang David:

- Vị Thầy Già này điên rồi, ông nói. Chúng ta nên thương hại ông ấy. Điều này thường xảy ra khi con người suy nghĩ quá nhiều về thần thánh, tiên nữ, ma quỷ và những thứ tưởng tượng khác. Chúng ta không thể biết được điều gì tồn tại vượt ra ngoài trái đất này.

Nhưng vị giáo sĩ từ chối bị thương hại.

- Chúng ta có thể biết điều gì tồn tại vượt ra ngoài trái đất này, ông kêu lên với giọng mạnh mẽ và quyết đoán. Đó là lý do Chúa đã chọn dân tộc của tôi ; để chúng tôi có thể mãi mãi nhắc nhở nhân loại về sự tồn tại của Ngài. Chỉ có Ngài ngự trị. Chúng tôi là những ngọn roi thúc giục tâm hồn con người. Chúng tôi sẽ không nghỉ ngơi cho đến khi nhân loại tin vào Đức Chúa Trời Thật.

Mọi cơn giận trong lòng Kung Chen tan biến, và ông nói với giọng hòa giải nhất :

- Nếu vị thần này tồn tại, ngài sẽ không chọn một con người để đặt lên trên những người khác, cũng không chọn một dân tộc để thống trị thế giới. Dưới bầu trời này, chúng ta chỉ là một gia đình duy nhất.

Vị giáo trưởng không thể chịu đựng được những lời này. Ông ngẩng đầu lên và cầu nguyện với Chúa của mình :

- Ôi Chúa ! Xin hãy nghe thấy những lời báng bổ của kẻ ngoại đạo này !

Trong cuộc tranh luận này, David đứng im lặng, hai tay chấp lại và cúi đầu. Giữa hai người đàn ông này, tâm hồn anh như bị treo lơ lửng.

Kung Chen quay sang anh :

- Hãy để Lão sư cầu nguyện nếu điều đó làm ông ấy dịu lòng. Tôi không tin vào các vị thần ; vì vậy, họ không thể làm hại tôi hay những người của tôi... Tôi chúc hai người một ngày tốt lành.

Ông bước đi rất đĩnh đạc về phía cửa, sau đó hướng về phía đông để ra ngoài. David bị xé nát giữa lòng thương cảm và sự xấu hổ. Anh chạy theo Kung Chen và đuổi kịp ông ở cổng.

- Xin ngài tha thứ cho tôi, anh nói.

Kung Chen quay lại nhìn chàng trai trẻ với khuôn mặt nhân từ. Không còn chút giận dữ nào trong ông. Ông nói rất nghiêm túc :

- Tôi không bị tổn hại gì, vì vậy tôi không có gì để tha thứ. Tuy nhiên, vì sự tôn trọng dành cho bạn, tôi sẽ nói điều này : không ai trên đời này có thể yêu thương những kẻ tuyên bố rằng họ là con duy nhất của Chúa.

Với những lời này, Kung Chen bỏ đi. David do dự trên ngưỡng cửa, và những lời đó khắc sâu vào tâm trí anh. Dù có phải đánh đổi bằng mạng sống, anh cũng không thể quay lại bên vị giáo trưởng. Nhưng sự hấp dẫn của những niềm vui vô tư đã tan biến. Gánh nặng của dân tộc mình lại đè lên anh với sức nặng của mọi thời đại.

Một tiếng nấc nghẹn ngào trào lên trong cổ họng, anh trở vào giáo đường, và, ẩn mình dưới một mái vòm, anh khóc một cách cay đắng.

Trong buổi sáng mùa hè ngọt ngào đó, Pivoine nhìn thấy David đi xa cùng vị giáo trưởng và chạy đến cửa sổ để xem Leah có đi cùng không.

Nhưng Leah đang bận thêu thùa, và Pivoine bỏ đi mà không bị phát hiện. David trở về muộn vào buổi chiều. Pivoine hỏi anh có cần gì không, nhưng anh bảo cô đi, muốn được ở một mình.

«Mọi người trong nhà này đều muốn ở một mình», Pivoine nghĩ, không hài lòng. Cô cảm thấy rất bức bối. David đã không nói chuyện với cô kể từ khi cô đưa cho anh bài thơ ; anh không còn gọi cô đến và cũng không viết thêm một dòng nào. Pivoine chỉ biết rằng những vần thơ, được cho là do Kueilan sáng tác, đang nằm trong bàn làm việc của chàng trai. Mỗi ngày sau khi David rời đi, cô mở ngăn kéo và nhìn thấy bài thơ dưới một chiếc chặn giấy bằng ngọc. Cô chỉ có thể chờ đợi đến cuối ngày.

Pivoine rất khéo léo, cô biết cách xoa dịu những cơn đau của tim hay cơ bắp. Wang Ma đã dạy cô nghệ thuật này và chỉ cho cô cách tìm ra những điểm đau trên cơ thể, dọc theo các dây thần kinh và mạch máu. Đôi khi Pivoine giúp giảm đau cho bà Ezra hoặc David. Nhưng cô rất ngạc nhiên khi tối hôm đó, Ezra gọi cô đến, dù cơn bão đã làm dịu thời tiết, để xoa bóp thái dương

và lòng bàn chân cho ông. Cho đến nay, cô chưa từng thấy người đàn ông mạnh mẽ và vui vẻ này phải chịu đựng bất kỳ cơn đau nào. Cô thấy ông đang ngồi trong phòng, và khi đứng phía sau, bắt đầu xoa bóp, cô cảm nhận được dòng máu dồn lên thái dương và nút thắt cứng của cơn đau ở đáy hộp sọ.

- Tâm hồn ngài đang đau khổ, Thừa ngài, cô nói.

Pivoine biết cách phân biệt các loại đau khác nhau của cơ thể, những cơn đau đến từ thể xác, tâm hồn hay tinh thần.

- Tôi đang đau khổ, Ezra trả lời.

Ông ngả đầu ra sau, nhắm mắt và để Pivoine tiếp tục.

Im lặng, cô vuốt ve các dây thần kinh và ấn vào các mạch máu trên đầu, khiến máu lưu thông trở lại.

Ezra đột ngột nói :

- Đôi tay của con có sức mạnh diệu dàng biết bao ! Ai đã dạy con điều này ?

- Một phần là Wang Ma, nhưng con cũng tự biết.

- Làm sao vậy ? ông hỏi.

Mắt ông vẫn nhắm, nhưng một nụ cười thoáng hiện trên môi.

- Đôi khi con cũng buồn, Pivoine nói bằng giọng nhỏ nhẹ vui tươi.

- Thôi nào, Ezra vui vẻ đáp. Ở đây, trong ngôi nhà này, nơi tất cả chúng tôi đều tốt với con ?

- Mọi người tốt, cô nói, nhưng con biết rõ rằng con không sinh ra ở đây và không cùng dòng máu với mọi người.

- Tuy nhiên, ta đã mua con, Pivoine, Ezra nói nhẹ nhàng.

- Vâng, ngài đã trả tiền để có con, nhưng điều đó không làm con thuộc về ngài hoàn toàn. Một con người không thể bị mua trọn vẹn.

Ezra dường như suy ngẫm về điều này trong khi đôi tay của cô gái di chuyển trên những cơ bắp mạnh mẽ của cổ ông. Sau đó, Pivoine cúi xuống, cởi giày cho chủ nhân, và chăm chú xoa dịu đôi chân ông. Ông ngồi thẳng dậy, tỉnh táo hơn và nói :

- Nhưng con giống như con gái ta ! Về cơ bản, ta không nên để con chăm sóc đôi chân của ta. Điều này sẽ khiến những người cùng chủng tộc với con ngạc nhiên. Nhưng ở đất nước của dân tộc ta, một cô gái được phép làm như vậy. Ở Ấn Độ cũng vậy. Khi ta đi qua Ấn Độ cùng đoàn lữ hành, ta đã chứng kiến cách chữa trị này.

- Đôi chân mang gánh nặng của cơ thể, cái đầu mang gánh nặng của trí tuệ, và trái tim mang gánh nặng của tinh thần, Pivoine trả lời nhẹ nhàng... Xin đừng để ý đến những gì người khác nói. Họ sẽ chỉ nghĩ rằng đó là một phong tục lạ. Ngài biết lòng tốt của người Trung Quốc, họ chấp nhận mọi thứ.

- Ta biết, họ là những người tốt nhất trên trái đất và luôn tỏ ra nhân từ với chúng ta...

Ông thở dài sâu đến mức Pivoine đoán được suy nghĩ của ông ; tuy nhiên, cô hỏi :

- Tại sao ngài lại thở dài, Thưa ngài ?

- Bởi vì ta không biết điều gì là đúng.

Pivoine nói với một tiếng cười nhẹ :

- Ngài luôn nói về đúng và sai.

Lúc này, cô đang xoa bóp lòng bàn chân rộng và cứng nhưng mềm mại của Ezra. Vừa tiếp tục công việc, cô vừa thêm vào với vẻ vui tươi :

- Tuy nhiên, điều gì là đúng nếu không phải là điều tạo ra hạnh phúc, và điều gì là sai nếu không phải là điều gây ra đau khổ ?

- Con có thể nói như vậy vì con không bị giằng xé giữa trời và đất.

- Con biết mình thuộc về đất, cô đơn giản trả lời.

- Nhưng chúng ta thuộc về trời.

Cô đã hoàn thành công việc và đi giày lại cho Ezra.

- Chúng ta nói về trời và đất, nhưng chúng ta đang nghĩ về điều khác, cô nói.

- Điều gì vậy ? ông hỏi.

Nhưng ông đã biết. Pivoine lùi lại, quỳ gối và nhìn ông :

- Chúng ta đang nghĩ về David, cô nói nhẹ nhàng.

- Con cũng nghĩ về cậu ấy ?

- Con luôn nghĩ về cậu ấy, Pivoine trả lời. (Cô quỳ xuống, tiếp tục nhìn ông và quyết định nói ra tất cả.) Con biết đó là điều điên rồ, Thừa ngài, nhưng con yêu cậu ấy.

- Đương nhiên, Ezra nói với vẻ mặt vui vẻ thường lệ. Hai đứa đã lớn lên cùng nhau, như anh em.

- Vâng. Nhưng chúng con không phải anh em và đó không phải là cách con yêu cậu ấy.

Ezra tỏ ra rất khó chịu. Nếu ông suy nghĩ kỹ, ông đã hiểu rằng một cô gái xinh đẹp và dịu dàng như Pivoine không thể sống và phục vụ David mà không yêu anh. Ông nhớ lại thời trẻ của mình, khi ông say mê Wang Ma. Giờ đây, ông đỏ mặt vì điều đó, vì từ nhiều năm nay, ông chỉ coi bà như một người hầu. Nhưng khi ông mười sáu tuổi và Wang Ma cũng khoảng đó, vẻ đẹp của bà khiến ông đã tuyên bố với cha rằng ông không muốn lấy ai khác. Lúc đó, bà tên là Ngọc Hoa. Ngọc Hoa ! Khi cái tên này hiện lên trong ký ức của Ezra, một điều gì đó đã chết từ lâu trong ông lại sống dậy. Wang Ma xinh đẹp hơn Pivoine, có làn da sáng hơn, dáng người thanh thoát hơn, mũi thẳng và miệng thanh tú hơn.

Nhưng người cha đã bật cười :

- Đó là một nô lệ ! Con trai ta không thể lấy một người hầu !

- Khi con lấy cô ấy làm vợ, cô ấy sẽ không còn là người hầu nữa, chàng trai Ezra nhanh chóng đáp.

Người cha lập tức ngừng cười.

- Chuyện giữa con và một nô lệ không liên quan đến ta, miễn là ta không biết, nhưng con sẽ cưới Naomi, con gái của Judah ben Isaac.

Ezra sống sờ. Trong số những chàng trai cùng trang lứa, Naomi được coi là người phụ nữ Do Thái đẹp nhất thành phố. Chàng trai Ezra đủ nhạy cảm và tự ái để tưởng tượng sự ghen tị của bạn bè khi anh thông báo tin này, và Judah ben Isaac thuộc về một gia đình giàu có đến nỗi sau trận lụt thế kỷ trước, giáo đường đã được xây dựng lại nhờ ông. Gia đình này đã chấp nhận một biệt danh Trung Quốc, Shih, nhưng Judah khẳng định chỉ sử dụng nó cho công việc kinh doanh.

Ezra nói với Pivoine, vẫn quỳ gối và đôi mắt hướng lên ông :

- Hãy giữ tình yêu của con cho riêng mình, con gái ; đừng để sự hỗn loạn xảy ra trong nhà. Một thứ một lúc thôi, ta xin con.

Đó là cách ông lặp lại những gì cha ông đã nói với ông khi còn trẻ. Thật điên rồ nếu nói từ «thứ thiếp» trước mặt Pivoine, vì bà Ezra sẽ không bao giờ chấp nhận điều đó cho con trai mình. Nhưng Pivoine đã hiểu tất cả của chủ nhân mình và cô đứng im như một bức tranh nhỏ, tiếp tục nhìn ông với đôi mắt trong veo vốn có thể rất vui tươi nhưng giờ đây đầy u sầu.

- David sẽ rất khổ nếu cưới Leah, cô nói rất khế.

Ezra nhún đôi vai nặng nề và dang rộng hai tay.

- Con sẽ khiến ta đau đầu mất ! Đi đi, cô gái ngoan, và để ta yên.

Cô cảm nhận được rằng ông sẽ không nói thêm gì nữa. Dù luôn tỏ ra khoan dung, rộng lượng, ông không quên rằng cô chỉ là một nguồn an ủi dễ thương trong nhà. Trái tim Pivoine chai sạn. Cô đứng dậy, cúi chào, và định rời đi thì Ezra, trong lòng tốt của mình, bỗng cảm thấy hối hận, giơ tay lên :

- Đợi đã, con gái, ta có một món quà nhỏ dành cho con mà đoàn lũ hành mang về. Nhà cửa hỗn loạn quá

nên ta quên đưa cho con. Mở cái hộp đó ra và xem bên trong có gì.

Ông chỉ vào một chiếc hộp sơn mài trên bàn. Pivoine cầm lên và mở nắp. Bên trong là một chiếc lược vàng.

- Cho con ư ? cô hỏi, mắt mở to.

- Cho con, Ezra trả lời, mỉm cười. Hãy cài nó vào tóc con.

- Mà không có gương ! Pivoine kêu lên, vẻ mặt bối rối.

Ezra bật cười :

- Vậy thì mang nó đi và hãy vui lên.

- Cảm ơn, Chủ nhân, Pivoine nói. Con cảm ơn nhiều lắm.

- Thôi, không cần phải cảm ơn ta.

Cô cảm thấy ông được an ủi. Ông thích tặng quà, ông muốn mọi người đều hạnh phúc. Những nụ cười của Pivoine khiến ông vui lòng và cô cố tỏ ra vui vẻ. Chiếc lược rất đẹp, và cô thích những thứ đẹp đẽ. Nhưng cô không còn là một đứa trẻ nữa, và một món đồ chơi không đủ để làm cô hạnh phúc. Cô bỏ đi, và trái tim

vẫn chai sạn.

Sau khi Pivoine rời đi, Ezra chìm vào những suy nghĩ đau đớn. Ông bồn chồn, thở dài nặng nề, bực mình vì đã ngó ngàng đến mức đùa cợt với Kung Chen về cô con gái thứ ba và David. Ông không thất lễ đến mức nhắc tên, nhưng đã nói :

- Nhà của anh là nhà của tôi, này Anh Cả !... Một hợp đồng làm ăn có nghĩa lý gì so với con cháu được sinh ra từ hai dòng máu ?

Kung Chen mỉm cười và cúi đầu không nói gì. Giờ đây, mọi thứ rồi tung, và Ezra tự hỏi tại sao, dù chỉ mong muốn hạnh phúc cho tất cả, kể cả bản thân, ông lại thường xuyên rơi vào những tình huống chẳng mang lại niềm vui cho ai, nhất là cho chính mình. Ông cảm thấy khó chịu khi có vị giáo sĩ Do Thái trong nhà, một người đạo đức nhưng chỉ nghĩ đến những truyền thống cũ của Torah. Torah là việc của giáo sĩ, nhưng nó chỉ mang lại rắc rối cho gia đình. Không ai thoải mái khi quá khứ liên tục được nhắc lại. Ezra cũng cảm thấy ngại ngùng khi gặp ông già mù lòa dò dẫm trong hành lang. Ông muốn tránh mặt, và nếu ở một mình, ông đứng im lặng, lợi dụng sự mù lòa của vị giáo sĩ.

Ezra sau đó nghĩ về Leah. Cô đẹp hơn và ít uy nghiêm hơn Naomi thời trẻ. Ezra hiếm khi nói chuyện với Leah, nhưng đôi khi, vào buổi tối, ông thấy cô trong vườn đào. Cô đi lại dưới những tán cây, giơ tay hái quả. Những quả đào năm nay rất đẹp. Leah không tỏa sáng như Naomi từng làm, ngay cả khi còn trẻ. Có lẽ David sẽ hạnh phúc với cô ? David mạnh mẽ hơn ông ngày xưa, và sẽ biết cách đối mặt với một người phụ nữ cứng đầu. Ezra chợt nhận ra ông đã rất ít gặp David dạo gần đây. Nhiều ngày trôi qua kể từ khi vị giáo sĩ dạy dỗ chàng trai trẻ, mà cha con chẳng trao đổi gì ngoài vài lời chào trong bữa ăn. Ezra đứng dậy với sự nóng nảy thường lệ, định đi tìm David dù đã khuya.

Rồi ông nghĩ đến Pivoine. Liệu David có biết trái tim của cô gái trẻ ? Ngày trẻ, chính ông đã thổ lộ tình yêu với cha mình, còn giờ đây, cô gái lại là người lên tiếng trước. Điều đó chẳng quan trọng ! Ông nhanh chóng đi chân trần đến phòng David dưới ánh trăng dịu dàng.

Pivoine đi thẳng đến vườn đào. Cô không thể ngủ sau những lời của chủ nhân. Liệu hôn nhân của David và Leah đã được quyết định ? Có phải đó là nguyên nhân nỗi buồn của chàng trai trẻ ? Nếu cha chàng đã đồng ý, thì chẳng còn ai để thuyết phục ; bà Ezra đã thắng.

Nỗi đau siết chặt trái tim Pivoine. Khi trở thành Bà Chủ trẻ, Leah có cho phép cô ở lại nhà không ? Dù bà Ezra có cai trị cả đời, Leah mới là nữ hoàng thực sự. Cô sẽ điều khiển David, và chàng sẽ truyền đạt ý muốn của Leah cho mẹ. Bà Ezra sẽ nhượng bộ con trai nếu chàng nghe lời trong một việc duy nhất : cưới người vợ bà chọn.

- Ôi ! Pivoine rên rỉ khẽ, Mẹ ơi, hãy thương con.

Cô cầu xin người mẹ mà cô không thể nhớ ; rồi tự nhủ rằng chính mẹ đã bán cô. Liệu bà có nghe thấy, dù sống hay chết ?

-Con chỉ có mình con để cứu lấy mình.

Vừa tuyệt vọng vừa buồn cười, cô cầu xin :

- Hãy giúp con, Pivoine, làm tất cả có thể, thương lấy chính mình nghèo khổ !

Rồi cô bước vào vườn đào, nơi cô thấy Leah ngồi trên ghế dưới tán cây. Cô gái Do Thái mặc một chiếc váy trắng dài thắt lưng vàng, mái tóc nâu buông xõa được giữ lại bằng một dải băng vàng. Pivoine tự nhủ, đầy khiêm nhường, rằng sự quyến rũ của cô không thể sánh bằng vẻ đẹp của Leah dưới ánh trăng.

- Cô ở đây à, Bà Chủ trẻ ? Pivoine nói bằng giọng trẻ con nhất.

- Tôi không ngủ được, Leah đáp.

- Ánh trăng cũng đánh thức tôi.

Cô tiến lại gần Leah, nhìn trăng qua tán cây và chỉ tay :

- Cô có thấy Ông Lão trên cung trăng không ?

- Ông Lão ? Leah lặp lại, ngược mắt.

- Ông sống trên mặt trăng và ban những giấc mơ ngọt ngào, Pivoine tiếp tục với giọng vui tươi. Cô sẽ ước điều gì ?

Leah rất cao, và Pivoine ngưỡng mộ khuôn mặt tuyệt vời của cô với một nỗi buồn thích thú. Cô quá rộng lượng để ghét Leah vì vẻ đẹp đó, nhưng nó khiến cô muốn khóc.

- Chỉ có Chúa mới có thể ban cho tôi giấc mơ, Leah nói với giọng trầm âm.

Pivoine cười :

- Vậy thì xem ai mạnh hơn, Ông Lão hay Chúa của cô.

Và, tình nghịch, cô quỳ xuống, cúi đầu sát đất rồi ngẩng lên cầu xin :

- Hãy ban cho con giấc mơ, Ông Lão.

Leah nhìn Pivoine nghiêm túc khi cô đứng dậy, nói với vẻ bướng bỉnh :

- Chúng ta có thể kể cho nhau nghe giấc mơ không ?

Leah lắc đầu :

- Không, tôi không thể nói với ai. Nhưng khi nó thành hiện thực, tôi sẽ kể cho bạn.

Họ tiếp tục nhìn nhau. Pivoine muốn thốt lên : Tôi biết giấc mơ của cô, đó là cưới David.

Nói thẳng, nói với Leah rằng cô cũng yêu David và sẽ cố gắng giành lấy anh, ngay cả vì lợi ích của anh, sẽ là một sự giải thoát ! Nhưng Pivoine im lặng. Biết một điều và giữ kín nó, đó là vũ khí.

- Chúc cô ngủ ngon, cô nói sau một lúc.

- Chúc bạn ngủ ngon, Leah đáp.

Họ chia tay ; tại cửa, Pivoine quay lại và thấy Leah đi đi lại lại dưới những cây đào.

Khi rời giáo đường sáng hôm đó, không có vị giáo sĩ, David đã khóc một lúc. Rồi anh nhìn quanh. Không ai thấy nước mắt của anh, và khoảnh khắc yếu lòng đó khiến anh cảm thấy dễ chịu hơn. Anh vẫn buồn, nhưng nhẹ nhõm. Anh chưa hứa hẹn điều gì mới - Chúa không nói với anh. David không cảm thấy gì thay đổi. Anh vẫn là chính mình, và điều đó thật tốt. Anh không muốn gặp người Trung Quốc hay vị giáo sĩ, anh muốn ở một mình. Anh gấp chiếc mũ, giấu trong ngực và đi lang thang trên phố, nhìn quanh không hứng thú, nhưng với cảm giác linh hồn đang dần trở lại. Anh đi đến sân đền Khổng Tử, nơi có nhiều trò giải trí kỳ lạ : ảo thuật, xiếc, gấu nhảy, chim khướu biết nói; nhưng những thứ từng làm anh vui giờ chẳng còn ý nghĩa. Anh nhìn chúng mà không cười. Anh thấy những món ăn ngon, nóng hổi tại một quán hàng, David mua một ít đồ ăn, ném thử, nhưng vì chán ăn nên đem phân phát cho những người ăn xin. Dù cô đơn, anh không mong muốn sự hiện diện của bất kỳ người bạn nào, bởi anh cảm nhận được sự hồi phục trong nỗi buồn dịu nhẹ ấy. Trong số tất cả những người anh quen biết nhưng không muốn gặp, đột nhiên anh nghĩ đến Kao Lien và cảm thấy muốn trò chuyện với ông. Kao Lien có lẽ đang ở cửa hàng của

Ezra, nhưng Ezra đã rời đi vì ông thường đến cửa hàng từ sáng sớm và về nhà sớm, trong khi Kao Lien không thích dậy trước buổi trưa và chỉ về nhà khi đã khuya. Vì vậy, David đi tìm ông.

Cửa hàng của Ezra rất rộng, mở thẳng ra đường phố. Trên công, những tấm bảng tròn bằng lụa bay phấp phới trong gió, trên đó có ghi chữ Trung Quốc, cho biết đủ loại hàng hóa nhập khẩu được bán cả sỉ lẫn lẻ tại đây. Khi hợp đồng mà Ezra mong đợi được ký kết với Kung Chen, tên của cả hai sẽ xuất hiện trên những tấm bảng tròn ; còn bây giờ, chúng chỉ ghi đơn giản : *Ezra và Con trai*.

David bước vào cửa hàng. Tất cả nhân viên đều quen biết anh, họ chào hỏi anh, và khi anh hỏi thăm Kao Lien, một người trong số họ dẫn anh đến cuối cửa hàng, vào văn phòng riêng của Kao Lien, một căn phòng lớn mát mẻ, nơi vị cộng sự của Ezra ngồi sau một chiếc bàn cao, viết những ký tự Trung Quốc vào sổ sách. Ông đứng dậy khi nhìn thấy David. Người thanh niên chưa bao giờ đến một mình, và Kao Lien không thể che giấu sự ngạc nhiên cùng một chút lo lắng.

- Cha cháu có bị ốm không ? Ông hỏi. Tôi vừa gặp ông ấy cách đây một giờ.

- Còn tôi thì hôm nay chưa gặp ông ấy, David đáp. Nhưng cháu muốn nói chuyện với chú, nếu chú cho phép.

- Ngồi đi, Kao Lien nói nghiêm túc.

Họ ngồi xuống, Kao Lien nhìn David và chờ đợi trong im lặng, nhưng với vẻ tử tế đến mức David kể hết mọi chuyện một mạch.

- Từ khi chú kể cho cháu về vụ thảm sát người dân tộc mình, cháu đã rất đau khổ. Cháu cảm thấy mình cần phải hành động, trở thành con người mà cháu không phải : dường như cháu không có quyền được hạnh phúc ở đây, vui chơi và tận hưởng cuộc sống.

- Vậy cháu nghĩ mình phải khổ sở ? Kao Lien hỏi với một nụ cười hơi đắng.

- Cháu biết điều đó vô ích, David thành thật nói. Nhưng cháu cảm thấy thật sai trái khi sống như thế đồng bào mình không đang bị hủy diệt như chú đã kể.

- Vị giáo sĩ cũng đã khuyên bảo cháu, Kao Lien bình thản nói. Và mẹ cháu đã yêu cầu cháu cưới Leah.

- Rồi chú đến báo tin dữ, khiến cháu hiểu rằng mình phải nghe lời vị giáo sĩ và mẹ.

- Và bằng cách nghe lời họ, cháu có chuộc lại được cái chết của đồng bào mình không ?

- Không, không, David đáp. Nhưng điều đó có thể giúp cháu cảm thấy nhẹ lòng hơn.

Anh siết chặt nắm đấm và đấm vào ngực mình.

- Trong trường hợp đó, Kao Lien nói, cháu nghe lời vị giáo sĩ và cưới Leah chỉ để thỏa mãn bản thân. Vậy thì sao không làm đi ?

- Bởi vì cháu không chắc mình muốn điều đó, David kêu lên. Cháu muốn trở lại như trước kia, khi cháu chưa biết chuyện gì đang xảy ra.

David ngồi trên một chiếc ghế đầu thấp hơn chỗ ngồi của Kao Lien. Khi ông nhìn xuống chàng trai trẻ, ông cảm thấy bối rối.

- Nhưng cháu đã biết, và cháu phải biết. Ai trong chúng ta có thể trốn tránh sự thật ?

- Sự thật đó là gì ? David hỏi.

Kao Lien rất hiểu ngôi nhà nơi chàng trai trẻ lớn lên. Ông biết Ezra là một người cha ấm áp, khao khát hạnh phúc, trong huyết quản của ông có một chút máu Trung Quốc, giống như chính ông. Ông cũng biết bà Ezra, mẹ

của David, tự hào về dòng máu thuần chủng của mình, và luôn giữ gìn những truyền thống xưa của một dân tộc từng tự do và hùng mạnh, có tổ quốc, nhưng giờ đây, mất đi tự do, sống lệ thuộc, tản mác khắp các quốc gia, không nhà cửa, không đất đai. Bà Ezra đặt tất cả niềm kiêu hãnh vào con trai và ghen tị với chính tâm hồn của David.

- Đó là sự thật, Kao Lien nói. Cháu phải học để biết mình là ai và quyết định mình sẽ trở thành người như thế nào. Mẹ cháu nhìn cả thế giới từ góc nhìn của riêng bà.

- Nhưng bà ấy chỉ muốn cháu học Torah với vị giáo sĩ.

- Vậy thì cháu sẽ nhìn thế giới và toàn nhân loại qua những khung cửa hẹp của bà.

David bồn chồn :

- Chú cũng là người Do Thái mà, Kao Lien !

- Với một chút pha trộn, Kao Lien đáp khô khan. (Một chút hài hước thoáng qua trên khuôn mặt dài của ông, rồi ông lại trở nên nghiêm túc.) Đúng là tôi đã cảm thấy tùy xương lạnh đi khi nhìn thấy xác chết trên những con phố ở các thành phố phương Tây, nhưng đó là vì họ là

những người đã chết, không chỉ vì họ là người Do Thái. Tôi tự hỏi : tại sao những người này, hoặc những người khác, phải chết như vậy ? Tại sao họ bị ghét bỏ ?

- Đúng vậy, tại sao ? David lặp lại. Đó là điều cháu không ngừng tự hỏi. Cháu cảm thấy nếu biết được, cháu sẽ hiểu tất cả.

Đôi mắt nhỏ của Kao Lien trở nên sắc bén hơn.

- Tôi sẽ nói điều mà tôi không dám thổ lộ với bất kỳ ai : họ bị ghét vì họ tách biệt khỏi phần còn lại của nhân loại. Họ tự coi mình là dân được Chúa chọn. Tôi hiểu điều đó. Tôi thuộc về một đại gia đình, và một người trong số chúng tôi luôn tự nhận mình là người được cha mẹ yêu thích nhất. Hẳn ta khoe khoang với chúng tôi : «Tôi là người được chọn», và chúng tôi ghét hẳn. (Mời Kao Lien mỉm cười.) Tôi vẫn ghét hẳn, tôi sẽ vui mừng nếu hẳn chết. Tôi không giết hẳn. Tôi là người văn minh. Tôi không giết ai. Nhưng nếu hẳn chết, tôi sẽ không khóc.

Trong bóng tối của căn phòng yên lặng, David nhìn Kao Lien với vẻ kinh hãi và lắp bắp :

- Chẳng phải chúng ta là dân được Chúa chọn sao ?

- Ai nói thế, ngoài chính chúng ta ?

- Nhưng Torah thì sao ? David hỏi, rất bối rối.

- Do người Do Thái viết, Kao Lien đáp, với nỗi đắng cay của kẻ bại trận. Đó là sự thật, và tôi nói hết với cháu. Chúng ta từng là một dân tộc kiêu hãnh. Chúng ta đã mất tổ quốc. Hy vọng duy nhất để lấy lại là giữ vững sự đoàn kết, và để làm được điều đó, chúng ta phải giữ vững niềm tin chung vào một vị Chúa duy nhất, vị Chúa của riêng chúng ta. Vị Chúa này tượng trưng cho tổ quốc, cho dân tộc, và sự đoàn kết của chúng ta được xây dựng từ nỗi buồn, từ tiếng than khóc và sự đau khổ vì những gì đã mất. Đó là điều các vị giáo sĩ đã dạy chúng ta qua bao thế hệ !

- Và không có gì... ngoài điều đó sao ? David hỏi.

Giọng anh kỳ lạ và trống rỗng.

- Vì điều đó, nhiều người sẵn sàng chết, Kao Lien đáp với giọng kiên định.

- Chú có sẵn sàng không ? David hỏi.

- Không, Kao Lien nói.

David im lặng. Tuổi thơ của anh sụp đổ xung quanh. Những ký ức ủa về : hình ảnh những ngày lễ thiêng liêng, mẹ anh thấp nền vào đêm trước ngày Sabbath,

lễ hội ánh sáng Hanukkah xinh đẹp, cây đèn Menorah với tám ngọn nến ở cửa sổ, tưởng nhớ ngày mà dù bị đánh bại, người Do Thái vẫn giành được quyền theo đạo dưới sự thống trị của người Syria ; Purim, ngày họ tưởng niệm trận chiến chống lại Haman, tên bạo chúa xưa ; và kỷ ức rõ ràng nhất, ngày của chính anh, David, khi anh được công nhận là «con trai của điều răn».

- Chúng ta có nên quên mình là ai không ? David nghiêm túc hỏi sau một lúc.

- Không, Kao Lien đáp. Nhưng chúng ta phải quên đi quá khứ và ngừng sống tách biệt. Chúng ta phải sống ở nơi mình đang ở và truyền sức mạnh tâm hồn cho các dân tộc trên thế giới.

Với bàn tay dài gầy guộc, ông che mắt như đang cầu nguyện, rồi sau một lúc im lặng, ông ra hiệu cho David rời đi. David đứng dậy và hướng về phía cửa. Kao Lien gọi anh lại :

- Tôi không biết mình có sai khi nói với cháu những điều này không, nhưng sự thật tôi có thể nói là gì ngoài điều tôi cảm nhận trong lòng ? Cháu có thể kể lại với cha mẹ nếu muốn, tôi không yêu cầu cháu giữ bí mật.

- Cháu đã xin chú nói sự thật, David đáp. Và cháu cảm ơn chú.

Nói xong, anh trở về nhà.

Khi Pivoine rời Leah trong vườn, cô nhìn thấy David từ sân vào và đi theo anh về nhà để xem anh đã ăn chưa hoặc có cần gì không. Đó là nhiệm vụ của cô, và cô sẽ không vượt quá giới hạn.

- Anh đã ăn rồi, David nói. (Anh lấy chiếc mũ từ trong áo ra và đưa cho người hầu.) Cát đi.

Khi cô làm xong, Pivoine quay lại phòng nơi anh đang ngồi và thấy anh khoanh tay trên bàn, ánh mắt đờ đẫn.

- Em có thể làm gì khác cho anh không ?

- Không, trừ khi anh gọi.

Vẻ mặt anh nghiêm nghị và nặng nề đến mức cô không dám nài nỉ. Anh ngồi giữa đống sách, một số mở ra trước mặt, một số rơi trên sàn. Khi cô cúi xuống nhặt chúng lên, anh nói khô khan :

- Để đấy, anh tự ném chúng xuống đất.

Cô chỉ còn cách rút lui, lòng đầy băn khoăn buồn bã

vì David chưa bao giờ từ chối tâm sự với cô những điều khiến anh băn khoăn. Giờ đây, Pivoine chỉ còn biết tiếp tục yêu thương anh. Cô do dự ; liệu có nên rời đi ? Nhờ vào trực giác nhạy cảm, cô cảm nhận được không khí lạnh lẽo bao quanh David. Một cuộc đấu tranh nội tâm đang diễn ra trong anh, mà cô chưa thể hiểu.

«Mình phải tìm cách hiểu ra, cô tự nhủ, nhưng không được vội vàng. Mọi chuyện rồi sẽ sáng tỏ.»

- Ngủ ngon nhé, cô nói thật nhẹ nhàng.

Nhưng không nhận được hồi âm, cô trở về phòng và chuẩn bị đi ngủ.

Nằm trên giường nhỏ, cô nghĩ : «Ít nhất dưới cùng một mái nhà, anh và mình vẫn gần nhau», rồi cô cầu nguyện với mặt trăng : «Ông già Chang, hãy cho con những giấc mơ đẹp.» Cô nhắm mắt và chìm vào giấc ngủ, mong chờ những giấc mơ ấy.

Khi Ezra đến gần phòng con trai, ông thấy ánh nến le lói. Lén nhìn qua cửa sổ, ông kinh hãi khi thấy David chìm đắm trong suy tư với khuôn mặt tái nhợt, đầy u sầu. «Đây là hậu quả khi để người già và đàn bà muốn làm gì thì làm !» Ezra nghĩ thầm. Nếu mất đi đứa con trai duy nhất, niềm hy vọng của cuộc đời và công việc

làm ăn, ông sẽ không chịu nổi !

Ông xông vào phòng như một con gấu, tóc rối bù vì Pivoine đã massage nhưng quên chải lại, và ông cũng quên đội mũ. Râu tóc bạc phơ, chân đất, quần áo xộc xệch do thói quen gãi ngứa khi suy nghĩ, Ezra trông thật kỳ dị. David ngạc nhiên nhìn cha.

Nhưng Ezra đã quyết định :

- Đêm nay trăng đẹp thế này, ta không tài nào nhắm mắt được. Ta sẽ sai ông Wang đến xem ngài Kung Chen có thức không, mời ông ấy và các con trai ra hò chơi. Ta nợ ngài một bữa tiệc, đêm nay sẽ trả. Ông Wang sẽ thuê thuyền, chuẩn bị rượu, đồ ăn và nhạc công. Nào... đi thôi... đi cùng ta.

Ông nắm tay David. Dưới hàng lông mày rậm, đôi mắt ông ánh lên tình yêu thương. Khi thấy con do dự, Ezra ôm chặt lấy anh :

- Đi nào, con trai yêu, ông thì thâm. Con còn trẻ, còn trẻ lắm ! Đau khổ để dành khi về già.

Hơi ấm của cha, giọng nói trầm ấm, vòng tay mạnh mẽ khiến David xúc động. Anh òa khóc trong vòng tay Ezra, lần này không hề xấu hổ. Người cha hiểu con ! Ezra siết chặt con trai, nước mắt giận dữ lăn dài :

- Tra tấn, - chính là thế này ! Họ hành hạ chính mình và những người xung quanh. Nhưng lần này là con trẻ; ta không để chúng bị hành hạ. Trẻ trung đâu phải tội lỗi? Ai hiểu được Thượng đế ? Máy ông già giáo sĩ kia...

David bật cười giữa tiếng nức. Ezra nhìn con, vui mừng :

- Tốt lắm, con biết cười ! Sao lại không ? Biết đâu Thượng đế thích tiếng cười ? Giờ hãy thay quần áo đẹp, chúng ta sẽ lạng lã ra khỏi nhà, chỉ đánh thức ông Wang thôi. Gặp nhau ở cổng.

David trở về phòng, lòng tràn ngập cảm giác lạ lùng. Nỗi buồn u ám trong ngày đã tan biến, nhường chỗ cho niềm vui. Cảm giác tội lỗi biến mất, thay vào đó là sự giải thoát nhờ cha. Chàng búi tóc, mặc áo dài lụa xanh thắt đai lụa đỏ, đi giày nhung đen, rồi ra gặp cha.

Ezra nhìn con với ánh mắt tràn đầy yêu thương. Ông sẵn sàng chiến đấu với bất kỳ ai, kể cả Thượng đế, để bảo vệ con trai.

- Ta không phải Abraham, ông đột ngột nói. Ta sẽ không hiến tế con đâu !

Hai cha con cùng bước qua sân trắng, ra phố, tiến về hồ. Đêm khuya nhưng vẫn còn thời gian cho những thú vui. Mùa hè sắp qua, hoa sen trên hồ sắp tàn, hạt rơi rụng. Đây là lúc nắm bắt hạnh phúc.

Họ đi qua những con phố yên tĩnh, gặp vài người phụ nữ ngồi trước cửa, cho con bú dưới trăng. Đến hồ, Kung Chen và hai con trai đã đợi sẵn. Người con lớn giống cha, khuôn mặt rộng, đôi mắt nhỏ hiền hậu. David thấy người em giống Kueilan, lòng rộn ràng nhớ đến cô. Hai anh em Kung vui vẻ chào David, bàn bạc với người chèo thuyền trong khi hai người lớn đợi trên bờ.

- Chúng ta có cùng ý nghĩ, Kung Chen nói với Ezra. Tôi định sai người đến hỏi xem liệu ông có muốn cùng chúng tôi ngắm trăng không, thì gặp người của ông ở cửa.

- Con trai t-oi làm việc quá nhiều trong thời gian gần đây, Ezra nói với chút dè dặt. Nó cần quên đi sách vở.

Kung Chen không hề không biết Ezra ám chỉ điều gì, nhưng ông hoãn cuộc trò chuyện lại để khi họ đã thắm men rượu. Ông thậm chí không ra hiệu gì với David để nhắc anh về cuộc gặp buổi sáng. Mọi thứ cần đúng lúc.

Những người trẻ đã chọn chiếc thuyền của họ, và người chèo thuyền dùng sào có móc kéo thuyền vào bờ. Tất cả lên boong thuyền rộng và ổn định chỗ ngồi : Ezra và Kung Chen dưới tấm lưa che ; những người trẻ nằm trên boong lộ thiên. Ở phía sau, vợ già của người chèo thuyền quạt than hồng trong lò đất để pha trà.

- Các vị định đi đâu để dùng bữa tối ? Người chèo thuyền hỏi.

- Sao không mang đồ ăn ra đây, trên thuyền ? Kung Chen nói.

Mọi người đồng ý, và người chèo thuyền đưa khách đến nhà hàng Chim Vàng.

Đối với David, chưa bao giờ đêm lại dịu dàng đến thế. Ban đầu, mọi thứ thật yên tĩnh. Anh nằm ngửa nhìn bầu trời trong vắt và sáng lóa phía trên, và lắng nghe tiếng lá sen khẽ chạm vào mạn thuyền. Anh nghiêng người, với lấy một quả sen, bỏ ra. Bên trong, tim sen trắng và khô, với những hạt sen xếp thành hàng đều đặn. David lấy từng hạt một, bóc lớp vỏ xanh và thưởng thức nhân sen trắng ngần.

Người chèo thuyền cúi xuống, lấy vỏ sen và cẩn thận giấu nó dưới những chiếc lá.

- Thằng cha Liu khốn nạn kia đã mua hết sen trước năm nay. Hắn ra lệnh cho cảnh sát phạt tiền bất cứ ai hái sen. Nhưng ngài cứ ăn thoải mái, thừa ngài ; ngài ăn càng nhiều, lão Liu càng có ít. Tôi chỉ xin ngài chút tiền để đút túi cảnh sát.

Mọi người cười xòa, không nghĩ gì xấu. Và David, nằm ngửa, nhắm mắt. Anh không muốn nghĩ ngợi gì nữa, không muốn có vấn đề phải giải quyết, không nghĩ ngờ hay vật lộn với tâm hồn; anh chỉ muốn sống và tận hưởng cuộc sống.

Con thuyền tiến đến bờ thấp, nơi có nhà hàng, và hai anh em Kung bàn về thực đơn.

- Tất nhiên là cua ! Anh cả nói.

- Chiên dầu, không hấp, em út nói.

- Các vị nhớ gọi rượu mạnh để uống cùng cua nhé, người chèo thuyền nói. Vì đây là món nặng ; cua của chúng tôi ăn thức ăn thừa từ những bữa tiệc trên thuyền, nên thịt chắc và ngon hơn.

- Hấp cua đi, Kung Chen nói dưới tấm che ; thịt sẽ thơm hơn.

Thế là, sau vài lời bàn bạc, mỗi người đưa ra ý kiến, họ gọi cua, vịt quay, rau củ và, như món ngọt, có kê nóng với chà là và đường nâu. Chính Kung Chen là người chỉ định thực đơn cho chủ quán ; người này chạy xuống bậc thang khi nghe tiếng gọi của những người chèo thuyền. Ông ta đứng bên bờ nước ; khuôn mặt béo lảng bóng dưới ánh trăng, vui vẻ và tươi cười. Với mỗi món được gọi, ông ta reo lên : «Tuyệt vời, tuyệt vời.» Rồi ông hỏi :

- Thưa các quý ông, liệu các vị có muốn thêm âm nhạc không ? Ăn cua do tôi nấu, uống rượu dưới ánh trăng như thế này mà không có âm nhạc, thì chẳng khác nào cưới vợ không của hồi môn.

Giữa tiếng cười, Kung em èut nói một cách bạo dạn :

- Hãy gửi cho chúng tôi ba ca nữ cùng với bữa tối. (Anh quay lại nhìn cha với vẻ ranh mãnh.) Ba người có đủ không, thưa cha ?

- Đủ rồi, đủ rồi, Kung Chen trả lời với nụ cười chậm rãi. Chúng ta sẽ ngắm nhìn các cô gái trẻ, lắng nghe họ, đó là tất cả những gì chúng ta cần, những người già như chúng ta, phải không, Anh Cả ?

- Đúng vậy, Ezra đáp. (Ông tựa lưng và thở dài khoan khoái.) Cuộc sống thật tốt đẹp, ông bỗng nói.

- Tại sao chúng ta phải buồn ? Kung Chen đáp lại. Khi chúng ta có giàu sang và dư dả, không cần phải khổ sở.

Trên chiếc thuyền rộng, phẳng lỳ và không có mái che, những người trẻ tuổi nằm dài một cách lười biếng trên những chiếc gối lụa do người chèo thuyền mang đến. Ánh trăng trải dài trên họ, bao phủ họ ; rực rỡ và vàng óng, họ trông như những vị thần đang nghỉ ngơi. Trên bờ, nhà hàng được thắp sáng bởi những chiếc đèn lồng, và mỗi cửa sổ tỏa ra một ánh sáng dịu dàng. Tiếng nói cười hòa lẫn với tiếng hát, tiếng sáo và tiếng trống nhỏ.

Ezra đã trải qua nhiều đêm tương tự, nhưng không hiểu ý nghĩa của chúng. Giờ đây, ông nhận ra rằng mình phải lựa chọn. Trong thành phố này, loại hạnh phúc này nằm trong tầm tay ông, nhưng ở đây cũng có nỗi buồn vĩnh cửu của vị giáo sĩ. Con người phải biết nắm bắt hạnh phúc và gạt bỏ đau khổ. Nhưng vị giáo sĩ đã chìm đắm trong nỗi buồn, nỗi buồn vĩnh cửu của con người bị ám ảnh bởi Thượng đế ; ông thậm chí còn biến nó thành một niềm vui kỳ lạ và u ám, nó càng trở nên mãnh liệt hơn khi nỗi đau của ông sâu sắc hơn, giống như con

bướm đêm vỗ cánh khi tiến gần đến ngọn lửa. So sánh này rất chính xác : linh hồn con người tan biến trong sự ngây ngất của Thượng đế. Nhưng liệu có cần thiết để tất cả mọi người đều có cùng một loại hạnh phúc không? Vị giáo sĩ có quyền lựa chọn hạnh phúc của mình nhưng không được áp đặt nó lên những người trẻ tuổi, «đặc biệt là con trai tôi», Ezra nghĩ.

- Ngài đang suy tư rất sâu sắc, Kung Chen bỗng nói với ông. Tôi cảm thấy một sự nóng nảy trong ngài.

- Tôi đang suy nghĩ về hạnh phúc, Ezra nói. Liệu nó có thể tồn tại cho tất cả mọi người không ?

Kung Chen nhú môi :

- Người nghèo khó có thể hạnh phúc, ông trả lời ; cũng khó với người đặt hạnh phúc duy nhất của mình vào một người khác. Có một yếu tố ngẫu nhiên, trong nghèo khó, đến từ bên ngoài, và trong tình yêu, đến từ bên trong. Nhưng nếu một người vượt qua được nghèo khó và yêu một cách điều độ, thì không có gì ngăn cản hạnh phúc của tất cả.

- Khi ngài nói về một người khác, ngài đang nghĩ đến một con người hay Thượng đế ?

- Một trong hai, Kung Chen đáp. Một số người yêu một con người quá mức và bị chi phối bởi tình yêu đó; những người khác yêu Thượng đế của họ quá mức và trở thành nô lệ của Ngài. Con người phải giữ sự độc lập và tự do.

Cuộc trò chuyện bị gián đoạn bởi ánh đèn nhấp nháy ở cửa nhà hàng. Ba cô gái xinh đẹp bước xuống bậc thang, mang theo một cây đàn nguyệt, chũm chọe và một chiếc trống nhỏ. Họ trông như những bông hoa, với chiếc váy hồng, xanh dương và xanh lá, bay trong gió và những cái đầu nhỏ màu nâu mà họ giữ rất thẳng. Những người hầu theo sau, mang theo những giỏ đồ ăn, trong khi vợ người chèo thuyền dọn bàn. Sau khá nhiều xô xáo, mọi thứ đã sẵn sàng và những người chèo thuyền đẩy thuyền ra giữa hồ. Bờ hồ rực rỡ ánh đèn dần lùi xa, và tiếng nói chỉ còn là tiếng vang.

Kung Chen mời mọi người bắt đầu bữa ăn ; người phục vụ và đầu bếp thực hiện vai trò của họ. Ba cô gái trẻ ngồi ở phía trước. Họ quay lưng lại với mặt trăng và đối diện với những vị khách. Mỗi người trong số họ bắt đầu chơi nhạc cụ của mình và họ hát đồng thanh một giai điệu uốn lượn và mê hoặc đến nỗi những người trẻ tuổi không thể nhìn cười. Các ca nữ dường như là một phần của đêm và ánh trăng, mảnh mai và tinh tế. Giọng

hát cao và dịu dàng của họ, dù vẫn đồng thanh, đôi khi lệch khỏi giai điệu, đôi khi lại trở về. Những người trẻ tuổi lắng nghe và ngắm nhìn những khuôn mặt xinh đẹp, nhợt nhạt, rất giống nhau với đôi mắt to, sẫm màu và vô cảm. Vẻ đẹp tuyệt vời của đêm, sự tinh tế của âm nhạc và các ca nữ, thức ăn ngon - mỗi món được nêm nếm vừa phải, không quá nhiều dầu hay đường - niềm vui từ tất cả những điều đó thấm vào trái tim David. Sự tầm thường sẽ làm tổn thương anh, sau những ngày dài bên cạnh vị giáo sĩ. Linh hồn anh đã được điều chỉnh ở một tần số quá cao và không thể đột ngột hạ xuống từ thiên đường xuống mặt đất. Nhưng đêm nay, mặt đất nói về sự mê hoặc, và thiên đường im lặng.

VII

Vị giáo sĩ không trở lại nhà Ezra. Sau khi David rời đi, khi chỉ còn một mình trong giáo đường, ông về nhà. Rachel nghe thấy tiếng ông về và ngạc nhiên bước ra từ nhà bếp.

- Có chuyện gì vậy, Thầy Già ? cô hỏi.

- Tôi muốn ở một mình. Hãy nói với bà Ezra. Nói với bà rằng tôi sẽ không quay lại nhà bà và yêu cầu con trai tôi trở về.

- Còn Leah thì sao ?

Vị giáo sĩ suy nghĩ :

- Hãy để cô ấy ở lại nơi cô ấy đang ở, ông nói.

Rachel nhìn chăm chăm vào ông già. Ông có vẻ kiệt sức, cả về thể xác lẫn tâm hồn. Ông nhợt nhạt, với bộ râu rậm rạp ; tay ông run rẩy khi nắm lấy cây gậy. Rachel nghĩ rằng mình đã nhìn thấy, trên khuôn mặt của vị giáo sĩ, những dấu hiệu của bệnh liệt mà trước đây cô chưa từng thấy. Cô sợ hãi. Cô nắm lấy tay ông.

- Trước khi đến nhà bà Ezra, cô nói, tôi sẽ chuẩn bị cho ngài một bát cháo kê thật nóng, ngài ăn xong rồi

ngủ ngơi.

Vừa nói, cô vừa dẫn vị giáo sĩ vào phòng của ông, nơi mọi thứ đã sẵn sàng cho sự trở về của ông. Ông già để mặc cho cô làm ; cây gậy rơi khỏi tay ông và ông dùng tay áo lau đôi mắt mù của mình.

- À, thật tốt khi được trở về đây ! (Và ông thở dài.) Tôi không hạnh phúc trong những căn phòng của người giàu.

- Ngài chỉ hạnh phúc trong đau khổ, đó là sự thật, Rachel nói với giọng điệu vui vẻ. Hãy nằm xuống và nghỉ ngơi đi.

Một biểu hiện phần nộ làm gương mặt ông già trở nên mạnh mẽ hơn, và đột nhiên, ông trở lại là chính mình.

- Cô đã làm gì với giường của tôi ? ông kêu lên.

Ông đã nằm xuống chiếc giường tre chật hẹp và ngồi dậy ngay lập tức.

Rachel chống nạnh nhìn ông.

- Tôi đã đặt một tấm chăn bông dưới chiếu, cô nói với giọng cứng rắn... Xương cốt già của ngài, nằm trực tiếp trên gỗ... !

Vị giáo sĩ đứng dậy và quay những đôi mắt mù về phía cô.

- Hãy bỏ nó ra, đồ đàn bà !

Rachel nhún vai, lắc đầu và ra hiệu phản đối. Ông không thể nhìn thấy, nhưng giọng nói của ông rõ ràng và vang đến mức Rachel không dám nói gì và cuối cùng phải nghe theo ; cô bỏ tấm chăn ra và đặt chiếu trở lại trực tiếp trên giường tre. Vị giáo sĩ nằm xuống, thở dài và chấp tay trước ngực.

- Hãy đi đi, đồ đàn bà. (Giọng trầm của ông vẫn vững vàng như xưa.) Ra ngoài và để tôi ở lại với Chúa.

Rachel rời đi trong tiếng lầm bầm về ông già thánh thiện. Cô cất tấm chăn vào một chiếc rương, nhưng quá tức giận để đến nhà bà Ezra. Cô sẽ chuyển lời vào ngày mai ! Khi vị giáo sĩ hỏi liệu Aaron đã về chưa, cô nói dối : Leah muốn em trai ở lại bên cô thêm một hoặc hai ngày nữa. Vị giáo sĩ thở dài không đáp. Ông dậy sớm vào sáng hôm sau, ăn cháo kê và đọc thuộc lòng những trang kinh Torah.

Rachel nghĩ rằng bà Ezra sẽ sẵn sàng vào cuối buổi sáng, và cô đến để thông báo quyết định của vị giáo sĩ. Bà Ezra đang giám sát việc dọn dẹp một đầm cá gần

nhà bếp. Những con cá quẫy đạp, bơi lội hỗn loạn trong các thùng nước trong khi hai người đàn ông cạo bùn dưới đáy đầm. Bà Ezra tức giận cả với những người đàn ông lẫn đám cá, và không có tâm trạng để nghe những gì Rachel đến nói với bà.

- Chuyện gì đã xảy ra vậy ? bà kêu lên khi Rachel dừng lại để lấy hơi. Mọi thứ vẫn ổn vào hôm qua. Tại sao ông ấy lại rời khỏi nhà tôi ?

- Hôm qua, ông lão trở về từ giáo đường một mình ; đó là tất cả những gì tôi biết, Rachel trả lời.

Bà Ezra cho gọi Wang Ma và Pivoine. Wang Ma không nghe nói gì cả, còn Pivoine chỉ biết rằng David đã trở về muộn vào đêm hôm trước cùng với cha của cậu.

- Lẽ ra con phải báo cho ta biết, bà Ezra nói.

- Thừa bà chủ, con tưởng bà đã biết.

Bà Ezra không còn cách nào khác ngoài việc cho mọi người lui. Bà chỉ giữ lại Pivoine để nói :

- Đi tìm Leah cho ta trong khi ta trở về phòng để chỉnh trang lại một chút.

Pivoine rút lui, và sau khi ra thêm một vài mệnh lệnh cho hai người đàn ông, bà Ezra hướng về phía gian nhà của mình.

Pivoine giữ thái độ của một người hầu ; cô ho một tiếng trước khi bước qua cửa phòng Leah, và khi nghe thấy giọng nói của cô gái mời cô vào, cô tiến lên, cúi chào và chỉ nói :

- Bà chủ muốn cô đến gặp bà.

Rồi cô lại cúi chào một lần nữa, rút về phòng mình và suy nghĩ một lát. Chuyện gì đã xảy ra giữa vị giáo sĩ và David ? Leah có liên quan đến chuyện này không ?

Sự chờ đợi vượt quá sức chịu đựng của Pivoine. Cô muốn khám phá tất cả những gì có thể biết được bằng bất cứ giá nào. Cô lén lút chạy đi và ẩn nấp sau cây cassia lớn trong vườn của bà Ezra. Cây này dựa vào cửa sổ đang mở vì buổi sáng nóng và yên tĩnh. Từ chỗ ẩn náu, Pivoine nghe thấy bà Ezra nói với Leah bằng giọng điệu kiên quyết và rõ ràng :

- Làm sao con có thể khẳng định rằng không có chuyện gì giữa David và con ? Ta đã thấy tận mắt, một ngày nọ, trong vườn đào. Hai người chắc chắn đã rất gần nhau.

Giọng của Leah sau đó vang lên, hồi hả, dịu dàng và rất xúc động :

- Đó có phải là lỗi của con không, thưa dì, nếu không có gì hơn xảy ra ? Thực sự, ngày hôm đó, chúng con đã rất gần nhau.

- Và tất cả những ngày đó, khi hai người ngồi cùng nhau, học Torah ? bà Ezra kêu lên.

- Anh ấy hầu như không nói chuyện với con.

Giọng của Leah yếu đi khi thú nhận điều này. Bà Ezra, bùng lên cơn giận dữ đột ngột, hét lên :

- Đó là lỗi của con, Leah... con không cố gắng... con chỉ biết chờ đợi.

- Con có thể làm gì khác ngoài việc chờ đợi ?

Pivoine lắng nghe. Đôi mắt đen của cô lấp lánh, miệng cô cong lên. Không có gì được quyết định ! David không yêu Leah. Nhưng ai biết được, có lẽ anh ấy yêu cô ấy ? Cô lén ra khỏi chỗ ẩn nấp và chạy đến gian nhà của David. Không có ai trong phòng khách nhỏ, và cô liếc nhìn vào phòng ngủ. David vẫn còn đang ngủ. Ánh nắng buổi trưa tràn ngập căn phòng. Pivoine đã kéo rèm xuống đêm hôm trước, khi chuẩn bị phòng cho đêm,

nhưng chàng trai trẻ đã kéo chúng lại phía sau những chiếc móc bạc nặng nề. Anh nằm đó trong bộ quần áo ngủ bằng lụa trắng, hai tay dang rộng và mặt hướng về phía cô.

Niềm vui khiến trái tim Pivoine đập mạnh. Chưa quá muộn ! Vị giáo sĩ đã rời đi và không có đính ước nào cả. Niềm vui khuấy động cô, nâng khước môi cô, làm đôi mắt cô lấp lánh và nhảy múa trong lòng cô. Không bao giờ là quá muộn cho hạnh phúc.

Pivoine bước qua căn phòng và quỳ xuống bên giường:

- David, cô thì thầm, David.

Anh tỉnh dậy, mỉm cười, giơ tay ra và nắm lấy vai cô.

- Sao em dám đánh thức anh ? anh nói, vẫn còn nửa tỉnh nửa mê.

- «ã đến trưa rồi, Pivoine nói tiếp, và em đến để nói với anh một điều, một điều tuyệt vời.

- Đó là gì vậy ?

Cô hạnh phúc đến mức chờ đợi một chút :

- Ánh mặt trời chiếu vào mắt anh, cô nói. Chúng không còn đen nữa, có ánh vàng trong đó.

- Đó có phải là điều tuyệt vời không ?

Anh cười lớn, tiếng cười của chính anh kéo anh ra khỏi giấc ngủ.

- Ánh mặt trời lấp lánh trong miệng anh, nó ngọt ngào như quả lựu.

- Đó là lý do em không cho anh ngủ sao ?

Và anh ngồi dậy trên giường, hoàn toàn tỉnh táo lúc này.

Pivoine nắm lấy tay anh và áp vào ngực mình.

- David, vào buổi trưa... cô ấy... sẽ đến chùa Phật để cầu nguyện và tạ ơn. Cô ấy đã bị ốm.

- Em chưa nói với anh điều này ?

Pivoine cảm thấy bàn tay David cứng lại.

- Em không muốn nói với anh. Cô ấy đã khỏe rồi, em đảm bảo với anh. Anh có thể tự mình kiểm chứng.

Đôi mắt David không rời khỏi đôi mắt Pivoine, và cô tiếp tục, rất nhanh :

- Hãy dậy đi, em sẽ mang bữa trưa cho anh. Anh chỉ cần vào chùa bằng cửa bên phải và anh sẽ thấy cô ấy khi cô ấy đến trước tượng Quan Âm bằng bạc, ở phía nam của chùa.

- Nhưng cô ấy sẽ biết rằng anh đến đó chỉ vì cô ấy, anh nói một cách ngại ngùng.

- Cô ấy sẽ rất hạnh phúc ! Pivoine trả lời bằng một tiếng cười. (Vội vẻ mặt tinh nghịch, cô đặt một ngón tay lên môi, buông tay David ra và đứng dậy.) Em sẽ đi lấy bữa trưa cho anh.

Cô chạy đi. Phải hành động nhanh chóng. Cô chỉ dừng lại để lấy ví tiền, vội vã đến cổng Fuite Paisible, bước qua đó, và đi về hướng nhà họ Kung, nơi cô hỏi thăm Chu Ma và tìm thấy bà ta đang dùng bữa trưa. Người phụ nữ béo tốt đang đưa một chiếc bát lớn lên miệng và ăn một hỗn hợp cơm với thịt trong khi lắng nghe Pivoine.

- Phải thuyết phục cô ấy đến đó. Hãy chú ý, đó là trong sân của tượng Quan Âm bằng bạc. Anh ấy sẽ đến đó trong khoảng một tiếng nữa.

Pivoine nói điều này một mạch.

- Nhưng nếu mẹ cô ấy cảm thì sao ?

- Tiểu thư của bà chỉ cần khóc, la hét, đe dọa bất cứ điều gì ; cô ấy có thể than phiền về cơn đau ở ngực và tuyên bố rằng muốn đi cầu nguyện. Anh ấy gửi cho bà cái này.

Pivoine đổ hết ví tiền vào tay Chu Ma, giật khuyên tai ngọc bích ra và đưa cho bà ta, nói :

- Và em tặng bà thứ này.

Chu Ma đặt bát xuống bàn, gật đầu đồng ý và Pivoine vội vã trở về nhà. Một lát sau, cô bước ra từ nhà bếp với một chiếc đĩa có nắp đậy, đầy ắp cháo gạo luôn có sẵn trên bếp. Một người hầu đi theo, mang theo thịt và các món mặn. Pivoine hy vọng rằng chàng trai sẽ chậm chạp hơn thường lệ trong việc vệ sinh cá nhân, và quả thật, phòng khách nhỏ trống rỗng khi cô bước vào.

- Chàng trai trẻ ! cô gọi.

- Anh nên mặc đồ đỏ hay xanh ? anh hét trả lời.

- Màu đỏ sẫm, cô đáp.

Anh thường mặc đồ xanh khi đến giáo đường, và không có gì nhắc anh về điều đó lúc này. Pivoine hiểu rõ ảnh hưởng tinh tế của màu sắc : màu xám làm chán nản tâm hồn con người ; màu xanh nâng tâm hồn lên,

đưa nó vào mộng mơ ; màu đỏ, màu đỏ rượu vang, giữ chân con người trên mặt đất.

David bước vào không lâu sau đó, đẹp đến mức Pivoine muốn khóc. Đầu nâu của anh để trần, và trên nền lót trắng của áo choàng, khuôn mặt anh nổi bật, rạng rỡ và tràn đầy sức sống.

Nhưng cô gái kiềm chế được cảm xúc :

- Đến đây, cô nói. Thời gian không còn nhiều !

Khi nói điều này, cô mở nắp các bát ra và David ngồi xuống. Anh ăn mà không nói gì. Anh đang suy nghĩ. Nếu không có những sự kiện ngày hôm qua, anh đã không nhượng bộ Pivoine. Mong muốn gặp lại Kueilan của anh không có gì mãnh liệt. Anh chỉ đơn giản là thích nhớ lại cô gái Trung Quốc xinh đẹp. Nhưng hôm nay anh muốn gặp lại cô, để tự bảo vệ chính mình. Anh biết Leah đang ở trong nhà, anh không biết về việc vị giáo sĩ đã rời đi, và anh cảm thấy mẹ mình quyết tâm hơn bao giờ hết. Để chống lại họ, anh muốn có thêm thời gian, trước hết là giữ vững lập trường của mình. Buổi tối trên hồ đã mang lại cho anh sự bình yên và xua tan nỗi buồn. Sáng nay, anh cảm thấy thư thái, mạnh mẽ và cô đơn.

Anh ăn trưa, sau đó làm mới bản thân một lần nữa, rửa tay trong một chậu nước thơm và chải tóc một cách chậm rãi, đến mức Pivoine gần như phát điên.

- Kueilan sẽ đi mất ; anh sẽ không gặp được cô ấy đâu, cô nói với giọng than vãn. Và khi nào anh mới có cơ hội như thế này nữa ?

Anh trêu chọc cô một lúc, chậm rãi, giả vờ rằng mình vẫn còn thời gian, đến nỗi cô giật lấy các đĩa thức ăn và không cho anh động vào. Anh vui vẻ đến mức tìm lại được tiếng cười và những trò đùa của mình, nên anh ra đi trong tâm trạng tốt, để Pivoine mang bữa trưa đi.

Tình yêu đã cho Pivoine đủ lý do để hành động, nhưng những gì xảy ra sau đó còn thêm vào một lý do để hận thù.

Khi Rachel rời khỏi bà Ezra, cô đi đến căn phòng mà giáo sĩ Do Thái đã ở và được các người hầu chỉ cho. Cô thấy Aaron vẫn còn đang ngái ngủ, chỉ vừa mới có vẻ như chuẩn bị dậy. Rachel truyền lại lệnh cha của anh bảo anh ta phải về nhà ngay lập tức. Cô tự nhủ rằng thật là một điều xấu hổ khi tên vô lại chân phẳng này, với cái đầu dài hẹp, khuôn mặt gầy guộc và lệch lạc, đôi mắt vàng với vẻ nịnh hót, lại là con trai của vị giáo sĩ.

Aaron nghe lời ; quá sợ hãi để từ chối tuân theo, cậu chỉ đơn giản hỏi :

- Leah có về cùng không ?
- Hôm nay không, Rachel trả lời.

Giận dữ, cậu lẩm bẩm, cho rằng cha cậu quá nuông chiều Leah và trút giận lên Rachel.

- Cút đi, đồ già nhếch nhác. Sao bà cứ đứng đó nhìn tôi ?

Bà ta cũng nổi giận và nói thẳng :

- Còn tôi, tôi mong anh không bao giờ trở về nhà. Sẽ là một công việc khó khăn để nấu nướng nuôi sống anh!

Bà ta bỏ đi, và Aaron, bị bỏ lại một mình, cảm thấy mình đáng thương và khóc một chút. Cậu tiếc nuôi ngôi nhà giàu có nơi người ta cho cậu thức ăn ngon nhất vì kính trọng cha cậu và không một người hầu nào dám cãi lời ; cậu cảm thấy vô cùng tức giận khi phải trở về cuộc sống tầm thường và căn phòng cô đơn của mình. Cậu không yêu cha mình cũng như Leah, nhưng cậu sợ họ, cảm thấy họ tốt hơn mình.

Đầy lòng thương hại bản thân và giận dữ với cả thế giới, cậu đứng dậy, mặc quần áo một cách uể oải và đi đến phòng ăn nơi đàn ông đang dùng bữa sáng. Tình cờ, cậu nhìn thấy Pivoine trong sân, nơi có hồ cá. Cô đang đi về phía cậu mà không nhìn thấy, xinh đẹp dưới ánh nắng ban mai. Mái tóc đen, đôi má hồng của cô lấp lánh; cô mặc quần và áo khoác lụa vàng, và đã cài một bông hoa nhài trắng vào tóc.

Aaron nhìn quanh ; họ chỉ có hai người. Pivoine bước tới, cúi đầu, mỉm cười với chính mình.

Bỗng nhiên, cô cảm nhận được sự hiện diện của chàng trai như thể một con rắn ở dưới chân. Cô ngẩng đầu lên, kinh ngạc, và ngay lúc đó, cậu ta chạy đến, ôm lấy cô và ép đôi môi run rẩy nóng bỏng của mình lên môi cô gái nô lệ nhỏ bé.

Chưa bao giờ có bất kỳ bờ môi nào chạm vào môi Pivoine. Cảm giác ghê tởm từ đôi môi run rẩy ấy khiến cô buồn nôn ; cô suýt ngất đi, đầu óc quay cuồng ; cô hét lên, nhưng tiếng hét quá yếu ớt không ai nghe thấy. Rồi cô cảm nhận bàn tay Aaron trượt xuống ngực mình. Mọi yếu đuối biến mất, cơn giận cho cô sức mạnh. Cô lao vào Aaron với sự điên cuồng. Cô cào xước mặt cậu ta, giật tóc, kéo tai và đá vào người khi cậu ta cố chạy trốn. Cô giữ chặt tóc cậu bằng một tay và dùng tay kia

đắm thẳng vào mặt. Tất cả diễn ra trong im lặng, chỉ có tiếng thở gấp của cô. Cô không muốn ai biết đến nỗi nhục vừa trải qua. Cuối cùng, khi kiệt sức, cô nói với giọng đầy căm phẫn :

- Dám động vào tao lần nữa, thằng con thô đáng nguyên rủa, tao sẽ giết mày bằng thanh kiếm và mày sẽ chết như tổ tiên rủa của mày.

Pivoine nghĩ đến thanh kiếm David đã chọn từ những món đồ đoàn mang theo và treo trên tường nhà. Thanh kiếm ấy sắc bén đến mức, và Aaron tin Pivoine hoàn toàn có khả năng thực hiện lời đe dọa, khiến cô không thể tìm được cách nào tốt hơn để dọa cậu ta. Tất cả nỗi sợ cũ, sự yếu đuối thừa hưởng từ cha ông và chứa đựng ngay trong Torah, tràn ngập Aaron. Vị giáo sĩ già mạnh mẽ, có thể vui mừng trước sấm sét của Jehovah, nhưng Aaron chỉ là một con sâu yếu ớt, từ thời thơ ấu đáng thương đã sợ hãi và ghét Jehovah, và chỉ mong được làm con của bất kỳ ai, trừ một giáo sĩ. Khi Pivoine nhắc đến tổ tiên, cậu ta siết chặt áo choàng và lén lút bỏ chạy.

Pivoine ném cho cậu ta một ánh nhìn khinh bỉ dài, rồi đi về phòng, rửa ráy và kỳ cọ từ đầu đến chân. Cô thay quần áo, chải tóc, xúc nước hoa, đeo những món trang sức đẹp nhất và cài một bông hoa tươi vào tóc. Nhưng cơn giận vẫn sôi sục trong lòng, và cô muốn tống khứ

mọi thứ liên quan đến Aaron ra khỏi nhà. Sau khi sạch sẽ, cô vào phòng David với lý do dọn dẹp và sửa chiếc quạt gỗ đàn hương mà anh đã làm hỏng.

Đôi má Pivoine vẫn đỏ ửng vì phần nộ khi David trở về một hoặc hai giờ sau. Cô đang ngồi ở bàn, sửa lại món đồ tinh xảo bằng một chiếc lông nhúng keo. Cô nhận ra ngay David đã gặp Kueilan. Anh bước vào với vẻ vui vẻ, hài lòng, và Pivoine nghĩ rằng một người đàn ông trông rất mãn nguyện khi anh ta nghĩ mình được yêu. Nỗi đắng cay từ tình yêu thầm kín của cô khiến cô nảy ra ý nghĩ đó và cô gạt nó đi. Cô đặt chiếc quạt xuống cẩn thận, lấy lại vẻ ngoan ngoãn và đứng dậy. Cô gặp ánh mắt David lấp lánh niềm vui mà cô yêu thích và đã nhớ rất nhiều.

- Nói với em đi...

Và cô làm ra vẻ âu yếm, biết rằng anh muốn kể hết mọi chuyện.

- Gì vậy ? anh hỏi đùa.

- Anh đã gặp cô ấy chưa ?

- Em không bảo anh rằng cô ấy sẽ ở đó sao ?

- Nhưng cô ấy có ở đó không ?

- Ai biết ? Có lẽ không !

Đến sự ngạc nhiên của David, Pivoine bật khóc nức nở.

- Có chuyện gì vậy ?

Cô lắc đầu, không thể thốt nên lời.

Anh tiến lại gần :

- Có ai làm em đau sao ? anh hỏi.

Cô gật đầu, tiếp tục khóc và dùng tay áo lau nước mắt.

- Mẹ anh sao ? giọng anh đầy tức giận.

- Là... là... ôi, em không thể nói tên !

Cô lắc đầu, khóc nhẹ hơn, nhưng giọng nói đầy đau khổ.

- Một người đàn ông ? David kêu lên.

- Con trai của vị giáo sĩ, cô thì thầm.

David nhìn cô chăm chăm, rồi quay đi đột ngột và bước nhanh về phía cửa sân. Pivoine chạy theo.

- Không, không ! cô kêu lên, đừng tỏ ra anh biết chuyện. Em không muốn, đó là nỗi nhục quá lớn với em !

- Hấn đã làm gì ?

- Em... em không thể nói, cô áp úng.

- Hấn không...

Và David đỏ mặt.

- Không, không. (Sợ anh tưởng tượng những điều tồi tệ hơn thực tế, cô cười giữa dòng nước mắt.) Em đã đánh hấn, cô nói, em túm tóc và tát hấn !

David cũng cười, nhưng với vẻ dữ dội.

- Giá anh có mặt ở đó ! Em có để lại dấu vết gì không? Để anh đi gặp hấn.

- Không, đợi đã. (Cô van nài.) Em xin anh, em nói thật. Hấn đã... hấn đã ép môi lên môi em.

- Đồ khốn ! David quát lên.

Pivoine giơ tay phải, đặt ngón trỏ lên môi David, nước mắt trào ra từ đôi mắt đẹp và thì thầm :

- Em bị làm nhục.

Làm sao David có thể từ chối an ủi cô ? Anh đặt tay lên vai cô gái và nhìn đôi môi đỏ mọng ngọt ngào của cô. Cô buông tay xuống và nói với giọng ngọt ngào nhất :

- Chạm vào môi em, làm chúng trong sạch lại.

Cô nghiêng người nhẹ về phía anh ; anh cúi đầu, có cười, biến nó thành trò đùa, nhưng anh nghiêng người thêm chút nữa và đôi môi anh chạm vào môi Pivoine ; chưa bao giờ đôi môi anh chạm vào môi một người phụ nữ. Đó chỉ là Pivoine, cô bé Pivoine mà anh quá quen thuộc ; nhưng đột nhiên, anh thấy một vị ngọt lạ lẫm từ đôi môi ấy.

Pivoine rút lui và nói với giọng nhanh nhẹn, rõ ràng :

- Cảm ơn anh, giờ em có thể quên đi. Nhưng, kể cho em nghe, chàng trai trẻ, anh đã thật sự gặp cô gái thứ ba xinh đẹp nhà Kung chưa ?

Sự thay đổi quá đột ngột khiến David không biết trả lời thế nào. Trong lòng anh mọi thứ rối bời. Pivoine vừa khơi dậy trong tim anh thứ hơi ấm ngọt ngào mới mẻ, và giờ cô đột ngột chuyển hướng nó sang người khác? Không hề hay biết rằng cô đang khiến anh xúc động, quẩn rữ, dẫn dắt anh làm điều cô muốn, anh để tâm

trí quay về khoảnh khắc ở đền thờ, nơi anh, ẩn sau bức tượng thần hộ mệnh phương Tây, đã thấy Kueilan bước vào ; dải thêu trên váy lụa xanh lá cây của cô quét trên nền gạch ; một người hầu già nắm tay cô, và bên cạnh người phụ nữ to lớn ấy, cô gái trông như một cành liễu mỏng manh mùa xuân. Rồi anh nhớ lại khuôn mặt cô.

- Ủ, anh chậm rãi nói. Anh đã gặp cô ấy. Anh quên mất cô ấy đẹp đến thế nào.

- Cô ấy quá nhỏ, phải không ?

Pivoine kiên trì.

- Một mảnh khảnh, không cao hơn em, nhưng anh thích phụ nữ nhỏ nhắn.

- Mắt cô ấy... có to như mắt em không ?

Đôi mắt Pivoine, hình quả mơ, là nét đẹp nhất của cô, với hàng mi thẳng, mềm mại và dài, tròng mắt nâu ám, không hắc đen. Chúng khiến David nhớ đến mắt Kueilan, và khi tiến lại gần, anh trả lời :

- Mắt cô ấy là đẹp nhất anh từng thấy.

Những chiếc lúm đồng tiền của Pivoine hiện ra, và cô đưa khăn lên mặt, che đi nụ cười nhanh chóng và những giọt nước mắt :

- Anh đã nói chuyện với cô ấy chưa ? cô hỏi tiếp.

- Rồi. Khi cô ấy đi ngang qua để vào đèn, cô ấy đã nhìn thấy anh.

- Và cô đã nói gì ?

- Chỉ đơn giản là anh hy vọng cô ấy sẽ tha thứ cho anh vì đã vào để gặp cô ấy.

David nói những lời này với một sự nhiệt thành lớn ; anh bỏ đi về đùa cợt và ngồi xuống cạnh bàn.

- Pivoine, anh nói một cách nghiêm túc. Em biết rằng anh không thể kết hôn như một người đàn ông bình thường. Nếu anh chọn cô ấy làm vợ thay vì Leah, anh sẽ làm tổn thương mẹ anh, giáo sĩ Do Thái, và có lẽ cả cha anh nữa ?

- Cha của anh chỉ nghĩ đến anh mà thôi.

- Đúng, nhưng trong nhà chúng tôi, phụ nữ mạnh mẽ hơn đàn ông, và anh tự hỏi mẹ anh sẽ làm gì.

- Leah có biết... về sự tồn tại của người kia không ?

- Không, anh đáp, cảm thấy hối hận. Và anh đã khiến cô ấy tin rằng...

Anh lắc đầu.

Pivoine, vẫn đứng suốt thời gian đó, ngồi xuống đối diện với anh.

- Anh đã để Leah nghĩ rằng... anh yêu cô ấy ? cô hỏi bằng giọng nhỏ đầy lo sợ.

Rồi cô vội vàng thêm :

- Làm sao có thể như vậy được ? Anh không nói chuyện với cô ấy khi anh nghiên cứu Sách Thánh. Giáo sĩ già ngồi giữa hai người.

- Một lần, trong vườn đào..., anh nói, mặt đỏ bừng.

- Trong vườn đào, chuyện gì đã xảy ra ?

- Đó là ngày sau khi đoàn lữ hành đến, David trả lời, hơi miễn cưỡng. Chúng tôi đều khá xúc động.

- Cô ấy đã đến gặp anh trong vườn đào ! Pivoine kêu lên. (Và cô đoán ngay điều đã xảy ra.) Anh có nghĩ Leah dám tự mình đến gặp anh ở đó không ? Chắc chắn là mẹ anh đã sai cô ấy đến.

David nhìn chăm chăm vào Pivoine. Anh bị ấn tượng bởi sự hợp lý của nhận xét này, và nắm đấm của anh đập mạnh xuống bàn ; Pivoine kêu lên, giật lấy chiếc

quạt mà cô vừa sửa xong.

David lùi lại :

- Anh sẽ nói với mẹ anh..., anh nói.

Từ phía sau chiếc quạt chạm khắc mà cô đang hít hà mùi hương trầm yêu thích, Pivoine liếc nhìn anh.

- Để làm gì ?

Và, với giọng nũng nịu, cô thêm :

- Hãy để em nói với cha anh những gì anh nghĩ. Em sẽ là người trung gian cho cuộc hôn nhân này.

Nhưng David lắc đầu :

- Dù sao thì cũng không công bằng nếu để Leah trong sự hiểu lầm này. Anh phải suy nghĩ về những gì mình nên nói với cô ấy.

- Đừng nói gì cả. Pivoine van nài. Những gì không được nói ra sẽ không bao giờ cần phải phủ nhận. Một khi lời nói được thốt ra, mọi thứ sẽ trở nên rõ ràng và chắc chắn. Và cô ấy sẽ cảm thấy rất đáng cay vì anh.

- Leah đáng cay ? David lặp lại. Em sai rồi. Đó chính là điều làm anh đau lòng. Cô ấy quá tốt bụng. Và vì

chính bản thân cô ấy, chứ không phải vì mẹ anh, mà anh thực lòng mong mình có thể yêu cô ấy.

Anh dừng lại, do dự rồi tiếp tục, như đang nói với chính mình :

- Có lẽ anh đã có thể yêu cô ấy nếu cô ấy chỉ đơn giản là một người phụ nữ, nhưng cô ấy là nhiều hơn thế.

David nghĩ Pivoine quá ngây thơ để hiểu được suy nghĩ này, nhưng cô đã hiểu rất rõ, và cô đủ tinh tế để im lặng. Leah không chỉ là một người phụ nữ vì cô ấy đại diện cho một dân tộc, một truyền thống, một quá khứ, và nếu cưới cô ấy, David sẽ kết hôn với tất cả những điều đó và quay về với quá khứ. Anh sẽ trở thành một phần của tổng thể xưa cũ và gánh chịu nỗi buồn cổ xưa. Nhưng Pivoine không để lộ điều gì. Cô đứng bật dậy, vỗ tay và, theo thói quen, làm điệu bộ trẻ con trong khi van nài :

- Hãy để em nói chuyện với cha anh ?

Và David, với nỗi buồn mơ hồ phủ lên khuôn mặt trẻ trung của mình, trả lời với một nụ cười buồn :

- Cha anh có thể làm gì cho anh ? Ông ấy cũng bị mắc kẹt như chính anh.

- Ông ấy không có ai để cứu mình, Pivoine nói nhẹ nhàng. Ông ấy không có một bông lan nào trong tuổi trẻ. Hãy nghĩ về cô gái nhỏ kia, lúc này đang mơ về anh. Anh không cảm nhận được sao ? Nhưng có đấy ! Ôi, hãy để em nói với cha anh đi.

Cuối cùng, David nghe theo giọng nói ngọt ngào đó và đồng ý. Pivoine nhanh chóng rời đi vì sợ bị gọi lại, và đi thẳng đến chỗ Ezra. Cô thấy ông đang ngủ trong chiếc ghế mây, chiếc quạt đặt trên bụng, và chân duỗi thẳng. Ông ngáy, và không có gì cô làm có thể đánh thức ông dậy. Cô ho, hát, gọi nhỏ nhẹ, cẩn thận không đánh thức ông quá đột ngột để linh hồn không kịp trở về cơ thể. Cuối cùng, cô nhìn thấy một con dế trên đá. Cô nhặt nó lên, nắm lấy chân và đặt nó vào bộ râu của Ezra. Con dế, hoảng sợ, kêu lên một tiếng buồn thảm. Ezra tỉnh dậy, lắc đầu, lấy tay sờ râu, phát hiện ra con dế và ném nó đi xa.

- Con thấy con vật xấu xa nhảy vào râu của ngài, Pivoine nói, nhưng con sợ đánh thức ngài.

- Chuyện này chưa bao giờ xảy ra với tôi, Ezra ngạc nhiên nói. (Ông đứng dậy, vươn vai, ngáp và lắc đầu để tỉnh táo lại.) Có phải là điềm báo không ? Tôi sẽ hỏi một thầy bói.

- Đó là điềm lành, thưa ngài. Để chỉ đến những ngôi nhà vững chãi và giàu có.

Ấm trà đặt trên bàn ; Pivoine rót đầy một bát trà và dâng lên ông bằng hai tay, rồi nhặt chiếc quạt rơi xuống đất và quạt. Khi ông hoàn toàn tỉnh táo, cô nói :

- Thưa ngài, con phải thú nhận một lỗi lầm.

- Lại một lỗi nữa ?

Ông ngáp, xoa đầu và mỉm cười.

- Người trẻ của ngài... con trai của ngài...

Cô ngừng lại.

Ezra đột nhiên sợ hãi. Pivoine trông có vẻ quá vui. Liệu David có đủ điên rồ để yêu cô không ? Nhà sẽ loạn lên mất ! Một nô lệ ? Bà Ezra sẽ làm gì ?

Pivoine nhận thấy vẻ mặt kinh hãi đó và cố gắng mỉm cười. Cô đoán được Ezra đang nghĩ gì và trái tim cô run lên. Không ai, ngay cả vị chủ nhân tốt bụng mà cô yêu quý như người cha duy nhất cô từng biết, nhìn cô như một thứ gì khác ngoài một cô hầu gái dễ thương, chỉ có nhiệm vụ làm việc và làm hài lòng người khác.

- Xin đừng lo lắng, cô nói nhẹ nhàng. Con trai Ngài không yêu con.

Khi nói những lời này, cô cảm thấy mình có thể khiến David yêu cô, trái tim anh đang từ chối Leah nhưng chưa chấp nhận Kueilan. Cô có thể len lỏi vào khoảng trống đó và chiếm lấy trái tim David. Nhưng cô rất lý trí. Cô sẽ không bao giờ có thể trở thành vợ anh, hoặc nếu có, David sẽ không còn bình yên. Cô yêu anh quá nhiều để thấy anh khổ sở, và cô đã được nuôi dạy để phục tùng những người trên mình. Không ai hạnh phúc nếu những quy ước xã hội không được tuân thủ. Số phận của Pivoine không phải là làm con dâu trong ngôi nhà này. Cô sẽ như chú chuột nhỏ chui ra từ hang để nhảy múa một mình dưới ánh mặt trời ; một mình, được che chở dưới mái nhà rộng lớn, cô sẽ tìm thấy hạnh phúc ở đó.

- Vậy con trai tôi yêu ai ? Ezra hỏi với giọng nghiêm khắc.

Pivoine ngẩng đầu và nhìn thẳng vào ông, với ánh mắt dịu dàng, đôi mắt trở nên ngây thơ như mắt trẻ con khi cô muốn.

- Anh ấy vẫn yêu cô tiểu thư thứ ba của nhà họ Kung, cô nói.

Ezra đảo mắt không đáp. Ông kéo râu, thở dài, lướt ngón tay trên môi, nghĩ ngợi đủ điều mà không thể tìm ra câu trả lời rõ ràng. Ông chỉ thấy một mong muốn sâu thẳm trong lòng : con trai ông được hạnh phúc với người phụ nữ anh chọn.

«Ta đã không hạnh phúc với Naomi sao ?» Ezra tự hỏi.

Ông đã hạnh phúc. Ông không yêu Naomi khi cưới, nhưng cũng chưa từng yêu ai khác, kể cả Ngọc Lan, - ít nhất là không đủ để chống lại ý cha mẹ. Nếu David đến nói yêu Pivoine, ông sẽ nổi giận và từ chối, như cha ông đã làm thời trẻ. Nhưng không thể coi thường một cô gái từ gia đình giàu có họ Kung. Kueilan xứng đáng với David - trừ vấn đề tôn giáo. Dù vậy, nhiều người Do Thái vẫn lấy vợ Trung Quốc mà không từ bỏ đức tin. Đó là cách ông sẽ thuyết phục Naomi.

Ezra quyết định nhanh chóng. Không nghĩ đến Pivoine, ông đứng dậy đột ngột và đi tìm vợ. Pivoine ở lại, tự hỏi lời mình đã tác động đến đâu, rồi lặng lẽ theo sau Ezra và trở về vị trí sau cây quế. Còn Ezra, ông gặp vợ trong phòng, bà đang rất cáu kỉnh. Ông nhận ra ngay khi bước vào, nhưng cho rằng đó là do chuyện gia đình. Bà Ezra là người quán xuyến tài giỏi, và một quả trứng mất tích hay chiếc đĩa vỡ cũng đủ làm bà phiền lòng. Bà

liếc nhìn chồng với ánh mắt lạnh lùng.

- Hôm nay anh không đến cửa hàng ? bà hỏi.

Ông cố gượng cười, ngồi đối diện bà qua bàn :

- Không, vì tôi qua anh về muộn. Kung Chen mời anh ngắm trăng. Hai người con trai ông ấy đi cùng, còn David thì đi với tôi.

- Trông anh thật kinh khủng ! Vàng như lưu huỳnh vậy.

- Thôi nào, anh đâu đến nỗi tệ như thế.

- Mắt anh đỏ đẫm, tóc thì như tổ quạ. David có uống quá nhiều không ?

- Sáng nay anh chưa gặp nó, Ezra trả lời.

-Vợ ông mím môi :

- Em đã nói chuyện với Leah.

-Dưới hàng lông mày rậm, người đàn ông nhìn bà với ánh mắt vừa dịu dàng vừa sắc sảo.

- À, Naomi, (ông thở dài) sao cứ không chịu để yên cho cậu bé vậy ?

- Em không hiểu anh đang nói gì.

- Nó không yêu Leah, Ezra tiếp tục. Nếu cưới cô ấy, chỉ là để làm vui lòng mẹ thôi, và như thế, cả hai sẽ chẳng hạnh phúc.

Gương mặt xinh đẹp của bà Ezra đỏ bừng :

- David không hiểu phụ nữ. Nó ngốc nghếch như anh ngày mới cưới vậy.

- Anh còn ngốc hơn nó nhiều. Anh như đất sét trong tay em, người vợ yêu dấu của anh.

Bà không chịu nguôi giận :

- Dù sao Leah cũng yêu David, bà tuyên bố.

- Vậy thì anh thương hại cô ấy.

- Tại sao ? (Bà Ezra quay đầu nhanh nhìn chồng.) Sao anh lại thương hại cô ấy ?

Ezra đáp :

- Anh không thực sự yêu ai khác.

Ánh mắt họ chạm nhau, rồi mỗi người lại quay đi. Nhiều năm trước, trong chính căn phòng này, một sự việc đã xảy ra. Bà Ezra, người phụ nữ trẻ kiêu hãnh

xinh đẹp và kiên định trong đức tin, đã buộc tội Ezra lên vào phòng một nô lệ. Dù cả hai giả vờ đã quên, nhưng họ vẫn nhớ rõ.

- Nếu anh đang nghĩ đến Pivoine..., bà Ezra nói, giọng đặc quánh. Ezra lắc đầu :

- Không, tôi không nói về nô lệ, mà về con gái của Kung Chen.

-Bà Ezra đứng dậy và, như ngày xưa, nhìn chồng từ trên cao.

- Không, bà kêu lên, không bao giờ ! Em không cho phép. Sao anh lại nhắc đến chuyện này ?

Nhưng Ezra không còn là chàng trai trẻ hiền lành dễ mến nữa. Ông đã trở nên cứng cỏi và mạnh mẽ. Sau bao năm bên vợ, ông đã học cách yêu bà và giờ có thể đối mặt với bà.

- À, Naomi, ông nói kiên quyết, bao giờ em mới hiểu rằng cuộc sống không chờ đợi sự đồng ý của em ?

Nói xong, ông quay đi và rời khỏi phòng.

Đằng sau cây quế, Pivoine suy nghĩ về những gì vừa nghe. Cô có nên kể lại cho David không ? Nhưng rốt cuộc, đó chỉ là cuộc cãi vã cũ kỹ giữa cha mẹ anh. Tốt

hơn nên chờ đợi kết cục, theo ý Trời.

Cô lén ra khỏi chỗ trốn, đi về phòng mình.

Bà Ezra đã đẩy Leah vào tuyệt vọng. Bà không có ý, nhưng vì lo sợ, bà đã mắng mỏ, trách cứ và khiến cô gái hoảng sợ. Ngôi nhà này, nơi Leah từng hy vọng tìm được bình yên, giờ chẳng còn an toàn. Người bạn thân nhất của mẹ cô đang giận dữ. Nếu bà Ezra đuổi cô đi, chuyện gì sẽ xảy ra ? Leah thấy trước mắt một cuộc sống buồn tẻ trong ngôi nhà nhỏ của cha. Khi ông mất, cô sẽ cô độc và phụ thuộc vào lòng tốt bất ổn của bà Ezra. Thậm chí còn tệ hơn, vì Aaron vẫn ở đó. Trong nỗi sợ hãi và tuyệt vọng, Leah không còn phản kháng, rồi hoàn toàn im lặng. Cô cúi đầu, tay lạnh như băng, thân thể nặng nề, tâm trí tê dại.

Khi bà Ezra hét lên : «Hãy đi đi và đừng để ta nhìn thấy mặt cô trong một thời gian», Leah bỏ đi mà không biết mình sẽ về đâu.

Leah không trách bà Ezra. Cô hiểu nỗi lo lắng khiến người phụ nữ có trái tim quá nồng nhiệt trở nên tàn nhẫn. Tuyệt vọng và tình yêu đã khiến bà trở nên độc ác. Bà Ezra yêu David hơn bất cứ ai, thậm chí hơn cả Chúa. Bà muốn giữ chàng trong đức tin của dân tộc mình. Ở vùng đất ngoại đạo này, David sẽ bị mất đi

nếu không có đức tin đó. Trong giấc mơ, bà Ezra thấy David trở thành người lãnh đạo đưa họ về quê hương. Leah hiểu rõ lòng bà nên tha thứ.

Không phải bà Ezra là người có lỗi, mà chính bản thân Leah, người đã không thể khiến David yêu mình, khơi gợi trong lòng chàng mong muốn cưới nàng. Và làm sao có thể trách David được, nàng tự nhủ trong sự khiêm nhường, bởi cả đời nàng chưa từng làm gì ngoài việc chăm lo nhà cửa cho hai người đàn ông. Nàng giơ đôi tay lên và nhìn chúng. Wang Ma đã dạy nàng cách xoa bóp chúng với dầu, và nàng đã cố gắng làm điều đó một cách cẩn thận, nhưng công việc và sự nghèo khó đã khiến chúng thô ráp; chẳng còn cách nào cứu vãn. Nàng đã cố học Torah, nhưng vô ích, vì tâm trí nàng chỉ nghĩ đến David ; nàng mơ về chàng, trong khi chàng chỉ ngồi đó, chẳng bao giờ nhìn nàng, chẳng hề có một cử chỉ nào để cho nàng thấy rằng chàng còn nhớ đến ngày duy nhất nàng khiến chàng xúc động, ngày đoàn lữ hành đến, khi Chúa đã giúp nàng. Kể từ đó, không cầu xin Chúa, không động dậy, nàng đã chìm đắm trong những ngày tháng mơ mộng và một niềm tin ngu ngốc. Nàng đi dọc theo hành lang, những mái hiên, xuyên qua các sân, chẳng thấy gì cả, và bắt đầu cầu nguyện trong tiếng thì thầm.

- Lạy Chúa, xin hãy lắng nghe và giúp con.

Trong lúc đi trong vô định, cô ngỡ như nghe thấy Chúa bảo mình tìm David và mở lòng. Cô ngẩng đầu, nước mắt lã lã. Nếu Chúa giúp, mọi chuyện sẽ theo ý bà Ezra và cả ý cô. Vì cô yêu David ; cô sẽ hạnh phúc biết bao nếu được làm vợ anh !

Cô rảo bước trên con đường từ thời thơ ấu. Khi David bảy tuổi, anh chuyển từ nhà mẹ sang nhà cha. Leah từng đến thăm nơi ở mới cùng anh, nhưng bà Ezra cấm cô quay lại. Không phụ nữ nào, trừ đầy tớ, được vào phòng đàn ông.

Leah tìm lại lối đi đã quên. Khi đầy tớ dọn bữa trưa, không ai thấy cô, và cô đến cửa phòng David không ai báo trước.

David ngồi bàn, như lúc Pivoine rời đi. Anh cầm sách nhưng không đọc. Tâm trí anh không tập trung, vì sáng nay khi gặp Kueilan, những câu thơ hiện lên trong đầu, không phải thơ tình, mà là về lựa chọn giữa tình yêu và nghĩa vụ.

Nhưng anh nghĩ, ngay cả trước khi mở sách, đây không phải lựa chọn giữa tình yêu và nghĩa vụ. David chỉ có nghĩa vụ. Anh có thể từ bỏ cô gái Trung Hoa xinh

đẹp mà anh sẵn sàng yêu, dù chưa thực sự yêu. Quyết định trong tâm hồn anh cũng là của cả dân tộc : sống tách biệt, giữ đức tin khiến anh cô độc, hay hòa vào dòng chảy nhân loại ? Liệu anh có dám tan biến trong đại dương ấy ?

Giữa lúc trầm tư, anh thấy Leah đứng cửa. Anh đứng dậy, bàng hoàng :

- Em... tìm anh à ?

Thấy David, Leah tỉnh táo hơn. Không gì sẽ mập mờ giữa họ, linh hồn họ phải gặp nhau.

- Vâng, cô nói. Sáng nay mẹ gọi em, bà không tiếc lời trách móc... về anh.

- Mẹ sai rồi, David dịu dàng đáp.

Nhưng chàng choáng váng. Leah đến lúc này có ý nghĩa gì ? Có phải Chúa sai cô tới ?

Cô vào ngồi chỗ Pivoine vừa ngồi. David cũng ngồi. Anh thấy Leah đã khóc, nhưng nước mắt khô rồi. Đôi mắt cô sáng trong, má ửng hồng. Cô đẹp đến nỗi anh tự hỏi sao mình không yêu cô hết lòng. Trái tim anh vẫn lặng im. Anh sẽ không yêu ai cho đến khi linh hồn chọn lựa.

Bỗng lời trong giáo đường hiện lên trong tâm trí chàng :

«Thờ phụng là tôn kính trời, đức hạnh là theo tô tiên.
Nhưng trước thờ phụng và đức hạnh, có tinh thần con người.»

Những lời nói mạnh mẽ này đã củng cố tâm hồn David, khiến anh trở nên kiên định hơn trước Chúa và con người.

- Em không nên để mẹ anh làm phiền mình, anh đột ngột nói. Khi còn nhỏ, anh luôn cảm thấy mình không bao giờ có thể làm hài lòng bà, không bao giờ đủ đức hạnh. Bà ấy quá tốt, - quá nhiệt thành.

- Mẹ anh nói đúng, Leah nói với giọng quả quyết. Chính em đã sai ; anh cũng vậy, David.

- Anh đã hành động sai sao ?

Anh cố nói những lời này với vẻ đùa cợt, vì anh sợ trạng thái tâm lý của Leah, cảm nhận được nó đối lập với mong muốn giữ tự do của mình.

- Nếu không có những người phụ nữ như mẹ anh và những người đàn ông như cha em, dân tộc chúng ta đã không còn tồn tại từ lâu, Leah nói. Chúng ta đã trở

nên giống những dân tộc khác, không còn biết đến Đức Chúa Trời duy nhất. Chính những người trung thành đã bảo vệ chúng ta, biến chúng ta thành một dân tộc riêng biệt và sống động.

Ánh mắt David đổ dồn xuống đôi bàn tay trẻ trung và mạnh mẽ đang đan chặt trên bàn. Rồi anh nói với vẻ bình thản :

- Nhưng anh tự hỏi liệu có phải chính họ đã khiến người khác chống lại chúng ta, ngay cả ngày nay.

Môi Leah hé mở. David nhận ra cô không hiểu ý anh và tiếp tục :

- Người ta khó tin rằng chúng ta tốt hơn họ. Và rất cuộc, chúng ta có tốt hơn không, Leah ? Chúng ta là những thương nhân giỏi, làm giàu, thông minh, nhạc sĩ, họa sĩ, dệt những tấm satin đẹp, và ở bất cứ đâu, chúng ta đều thịnh vượng. Rồi chúng ta khơi dậy lòng hận thù và bị tàn sát... Tại sao ? Đó là điều anh tự hỏi mỗi đêm mỗi ngày và anh nghĩ mình đã bắt đầu hiểu.

Leah không thể chịu đựng những lời này :

- Người ta ghét chúng ta vì họ ghen tị. Họ không muốn biết đến Chúa ; họ xấu xa và từ chối trở nên tốt đẹp.

David lắc đầu :

- Chúng ta nói họ xấu. Chúng ta nói mình tốt.

Những lời này xúc phạm Leah :

- David, sao anh có thể cố tình hiểu sai Torah như vậy? Cô kêu lên. (Tất cả năng lượng tuổi trẻ của cô hiện rõ trong giọng nói và ánh mắt nghiêm túc.) Cha em đã không giải thích cho anh sao ? Không phải vì chúng ta tốt. Mà vì Chúa đã chọn chúng ta để truyền đạt ý Ngài thông qua Torah của chúng ta. Nếu chúng ta biến mất, ai sẽ giữ gìn những gì công bằng và tốt đẹp ? Trái đất sẽ thuộc về cái ác sao ?

David đáp lại với cùng sự nhiệt huyết :

- Anh không biết đến người đàn ông nào xấu xa... hay người phụ nữ nào.

Anh tức giận với Leah vì cô cứng đầu không kém mình, và đột ngột nói :

- Nếu phải chỉ ra một người đàn ông xấu xa, anh sẽ nói đó là em trai em, Aaron.

Những lời này đâm thẳng vào tim Leah.

- Anh... anh dám nói vậy ! Cô kêu lên. Anh nên xấu hổ, David.

- Vì đó là em trai em ?

- Không ; vì em ấy... em ấy... là... là một trong số chúng ta.

David bật cười gằn :

- Đó chính là bằng chứng cho điều anh nói : Công lý không tồn tại trong em, Leah, cũng như trong mẹ anh. Với anh, một người tốt hay xấu, dù là Do Thái hay không.

Leah bối rối trước cơn giận của David.

- Aaron đã làm gì ?

David đứng dậy và đi về phía cánh cửa mở, quay lưng lại với cô gái :

- Anh không thể nói với em, anh nói. Đó không phải là chuyện dành cho em.

Anh nhìn chăm chăm vào sân đầy bóng tre.

- Em có quyền biết mọi thứ em trai em làm, Leah đáp.

- Vậy thì hãy biết rằng em ta đã cư xử tồi tệ với một người phụ nữ.

Leah im lặng một lúc. Lý trí khuyên cô nên im lặng, nhưng cô đang giận David. Anh lại thoát khỏi cô, và cô vừa tức giận vừa sợ hãi đến mức mất kiểm soát.

- Người phụ nữ nào ? Cô hỏi.

- Anh sẽ không nói với cô.

Anh vẫn quay lưng và tiếp tục nhìn ra sân.

Tiểu Khuyển chọn lúc này để xuất hiện ở cửa Nguyệt, đối diện David. Nó dừng lại trên ngưỡng cửa, đảo mắt buồn bã nhìn quanh, lè lưỡi. Nó luôn đi cùng Pivoine, nhưng vì chậm chạp và lười biếng, nó thường bị bỏ lại và đi theo bằng khứu giác hơn là thị giác.

Leah biết Tiểu Khuyển không bao giờ xa Pivoine và cô hiểu ra ngay lập tức :

- Tôi biết người phụ nữ đó là ai rồi. Là Pivoine !

David nguyên rủa Tiểu Khuyển. Nhưng biết nói gì đây ? Anh quay lại, ngồi xuống, đập tay lên bàn và hét lên :

- Đúng, là Pivoine, một nô lệ trong chính ngôi nhà mà em ta là khách !

Ánh mắt họ chạm nhau, cả hai đều giận dữ và không ai chịu nhường.

- Nếu là một người phụ nữ khác, anh đã bỏ qua ! Leah kêu lên trong cơn điên cuồng. (Cô chỉ muốn làm David đau đớn nhất có thể, và tìm những lời có thể làm anh tổn thương nhất.) Em biết tại sao anh không muốn em, cô hét lên. Pivoine đã làm anh tha hóa, làm anh yếu đuối đến tận xương tủy. Cô ấy đã lấy đi cả linh hồn anh.

Leah không thể tiếp tục. Cô cố kìm nước mắt nhưng bật khóc, tức giận vì không thể kiềm chế.

Cơn giận của David tan biến ngay lập tức. Nhìn thấy khuôn mặt tuyệt vọng của cô, anh tràn đầy tình yêu và lòng trắc ẩn :

- Không phải Pivoine mà anh yêu, anh nói... mà là một người khác... có lẽ... mà cô chưa từng gặp.

Và như thế, sau tất cả, trái tim anh đã lựa chọn, trong khi linh hồn anh im lặng.

Leah ngừng khóc. Cô nhìn chăm chăm vào David, mắt trống rỗng, môi run rẩy, khi những lời này khắc sâu vào tâm trí cô. Cô cảm thấy chúng gào thét trong tim và lan vào huyết quản như một chất độc, rồi cô mất kiểm soát. Cô lao tới, giật lấy thanh kiếm treo gần tay phải và vung lên qua bàn. Lưỡi kiếm cong sắc bén đâm vào đầu David. Anh đưa tay lên, cảm nhận dòng máu chảy ra, và ngã xuống đất. Leah, cúi xuống anh, vẫn nắm chặt thanh kiếm.

Tiểu Khuyển, đứng xem, bước lại gần chủ nhân, ngửi anh, chạm lưỡi vào máu và bắt đầu tru lên.

Nghे tiếng tru, thanh kiếm rơi khỏi tay Leah. Lý trí trở lại. Cô quỳ xuống, lau đầu David bằng tay áo và thì thầm :

- Ôi Chúa ơi, sao tôi có thể làm vậy ? (Cô than khóc, cơn giận đã nguôi.) Ôi, tôi phải làm gì đây ? Và Tiểu Khuyển không ngừng tru.

Pivoine đã quen với tiếng chó của mình. Nếu không thấy nó, mỗi khi nghe tiếng, cô sẽ đi tìm ; lần này, tiếng kêu thống thiết vang qua các cánh cửa mở của sân ; cô đứng dậy ngay lập tức và đi theo âm thanh, đến được gian nhà của David. Từ ngưỡng cửa, cô thấy Leah đang quỳ khóc, thanh kiếm trên sàn.

- Trời ơi ! Anh ấy bị thương thế nào ? Pivoine kêu lên khi chạy vào phòng.

Leah đứng dậy, mặt đỏ bừng và nói, giọng nghẹn ngào :

- Chính tôi đã làm vậy.

- Cô, Pivoine thì thầm. (Và cô ném một ánh mắt kinh khủng vào Leah.) Hãy giúp tôi đưa anh ấy lên giường và đi báo mẹ anh ấy.

Cô ra lệnh cho Leah như thể cô ấy là người hầu, còn mình là chủ nhân. Leah run rẩy vâng lời. Hai cô gái đỡ David, đưa vào phòng và đặt lên giường. Đầu anh ngã xuống, máu phun lên gối.

- Anh ấy chết rồi sao ? Leah kêu lên.

- Không, Pivoine nói với vẻ quả quyết. Để tôi lo, cô hãy đi gọi mẹ anh ấy.

- Tôi không thể, tôi không thể, Leah vừa khóc vừa trả lời.

Pivoine quay lại :

- Tôi có nên đi và để anh ấy chết trong lúc đó không ?

Biết trả lời sao ? Với những tiếng nước nở, Leah chạy ra khỏi phòng. Rồi cô dừng lại. Cô khóc, kinh hoàng. Thanh kiếm nằm trên sàn ; Tiểu Khuyển nằm cạnh, như đang canh giữ chứng tích. Nhưng Leah không để ý, cô nhặt thanh kiếm, áp vào cổ họng và lưỡi kiếm sắc bén làm phần việc của nó. Leah ngã xuống, thanh kiếm rơi xuống sàn kêu vang, Tiểu Khuyển sủa điên cuồng.

Từ phòng ngủ, Pivoine nghe tiếng bước chân dừng lại. Dưới tay cô, cô cảm nhận nhịp tim của David, và cô tiếp tục lắng nghe, tay vẫn đặt trên ngực chàng trai.

Cô cảm nhận được sự im lặng và chờ đợi. Con chó cái gầm gừ, - Pivoine vẫn tiếp tục chờ. Ngay khoảnh khắc sau đó, tiếng kim loại va vào sàn nhà vang lên. Cô bước nhẹ nhàng như mèo đến cánh cửa được che bằng một tấm rèm. Cô nhìn thấy Leah nằm dài, cổ bị chém đứt một nửa, mái tóc đã thấm đẫm máu, thanh kiếm nằm bên cạnh và con chó nhỏ vẫn không ngừng sủa.

- Suyt ! Pivoine nói. Suyt ! Con chó nhỏ.

Cô băng qua căn phòng và bỏ chạy như thể có bóng ma đuổi theo. Cô đã nhờ Leah báo cho bà Ezra, nhưng bản thân cô lại không đủ can đảm. Cô thà gọi Wang Ma, không nói gì với ai cho đến khi bà người hầu già được báo trước.

Đầu tiên, cô nhìn thấy ông Wang. Ông đã lợi dụng cái nóng giữa trưa, khi mọi người đang ngủ, để kéo một quả dưa hấu từ giếng lên, ở phía bắc. Sau khi bỏ quả dưa, ông ngồi trong một hành lang ít người qua lại, thông ra sân bếp, và đang thưởng thức vị mát lạnh ngọt ngào của trái cây, thì Pivoine, đi cùng lối đó, đi ngang qua ông. Ông sợ bị khiển trách vì hành vi trộm cắp, nhưng cô thậm chí không để ý đến việc ông đang làm và chỉ hỏi :

- Wang Ma đâu rồi ?

- Bà ấy đang ngủ, đằng kia, dưới khóm tre...

Và ông đưa cầm ra để chỉ hướng.

Pivoine vội vã đi ; cô tìm thấy Wang Ma đang ngồi trên một chiếc ghế đầu, ngủ gục, đầu gục xuống đầu gối. Pivoine gọi khẽ nhưng kiên quyết :

- Wang Ma !

Wang Ma ngay lập tức tỉnh giấc khỏi giấc ngủ ngắn của một người hầu trung thành. Bà nhìn chằm chằm vào Pivoine, nhưng vẫn chưa hoàn toàn tỉnh táo, và Pivoine lay vai bà.

- Wang Ma, cái chết đã đến đây. Cô gái Do Thái và Cậu Chủ đã cãi nhau, cô ấy đã ném thanh kiếm vào đầu anh ấy.

- Ôi Trời ! Wang Ma lắm bầm. (Bà đứng bật dậy.) Ở đâu ? Bà hỏi.

- Trong phòng anh ấy, cô ấy đã dùng thanh kiếm, lên chính mình.

- Cả hai... đã chết ? Wang Ma hỏi trong tiếng thì thào kinh hãi.

- Không... chỉ cô ấy.

- Những người lớn đã biết chưa ?

- Tôi có nên nói với họ không, hay bà muốn... ?

Hai người phụ nữ nhìn nhau ; họ suy nghĩ rất nhanh.

- Tôi sẽ đi chuẩn bị những gì gia đình cần thấy, Wang Ma nói với vẻ quyết đoán. Còn con, hãy nói với họ chuyện đã xảy ra.

Họ chia tay nhau. Pivoine đi tìm bà Ezra để báo tin trước, nhưng chồng bà đang ở cùng bà.

Họ thốt lên khi nhìn thấy Pivoine.

- Chuyện gì đã xảy ra với con vậy ? Bà Ezra kêu lên.

- Im đi, Naomi !

Ezra đứng dậy, và Pivoine, bằng cả hai tay, ra hiệu cho họ đi theo cô. Cô chỉ có thể nói :

- Đi theo con... đi theo con... cả hai người. Ôi... ôi...

Cô vừa chạy vừa khóc. Ezra và vợ ông trao đổi ánh mắt, rồi vội vã đi theo cô.

Một nỗi sợ hãi lớn bao trùm lên họ khi thấy Pivoine hướng về phía sân của David. Họ không nói một lời ; họ đi nhanh hết mức có thể, bà Ezra đi đầu.

Pivoine dừng lại ở cửa Phòng Trắng :

- Con phải cảnh báo các ngài...

Nhưng bà Ezra gạt cô sang một bên và tiếp tục đi. Ezra do dự và nói, môi khô khốc :

- Có phải David... ?

- Không... không phải anh ấy, nhưng, ôi Chủ nhân ơi. Hãy chuẩn bị tinh thần, Leah đã tự sát bằng thanh kiếm.

Ezra thét lên, gạt cô sang một bên và đi theo vợ ; Pivoine đi sau. Wang Ma đã túm lấy cổ áo của ông Wang khi đi ngang qua, và lôi ông đi cùng. Họ cùng nhau nhắc Leah lên và mang cô vào một căn phòng trong sân bên cạnh, nơi mà vị giáo sĩ Do Thái dạy Torah cho David. Họ đặt cô gái lên giường và Wang Ma giật một tấm rèm cửa để phủ lên người cô. Trong lúc đó, ông Wang cởi áo khoác của mình, lau vết máu trên sàn và rửa sạch bằng nước từ chậu. Sau đó, ông lau khô tất cả.

Khi bà Ezra bước vào, bà không thấy gì, và nhanh chóng đi vào phòng của David. Anh đang nằm trên giường, có vẻ như đang ngủ, đầu được băng lại bằng chiếc thắt lưng lụa trắng của Pivoine. Anh thở nhanh và mạnh. Bà Ezra hoảng sợ điên cuồng. Bà gọi con trai bằng tiếng hét và khi anh không trả lời, bà quay sang Pivoine.

- Im đi, Naomi, Ezra nói với bà. Chúng ta phải gọi bác sĩ.

- Nhưng tại sao con không nói với ta rằng anh ấy bị thương ? Bà Ezra hét lên với Pivoine, nắm lấy vai cô và lắc mạnh.

Ezra phải can thiệp. Pivoine không trả lời. Cô không trách bà Chủ. Cô biết rằng nỗi đau khiến bà mất kiểm soát ; trút giận lên ai đó sẽ giúp bà giải tỏa.

Ông Wang bước vào, theo sau là Wang Ma. Ezra sai ông Wang đi gọi bác sĩ và Wang Ma đi chuẩn bị trà thảo mộc.

Pivoine ở lại một mình để kể lại chuyện đã xảy ra. Cô kể bằng vài lời đơn giản. Ezra và vợ ông lắng nghe, tim đập nhanh, mắt mở to. Bà Ezra ngồi cạnh David và, không nói gì, bắt đầu xoa bàn tay anh.

- Nhưng tại sao họ lại cãi nhau ? Ezra hỏi, buồn bã và ngạc nhiên.

- Con không biết, Pivoine trả lời. Con chỉ nghĩ đến David khi thấy anh ấy nằm trên sàn, và trong khi con băng đầu cho anh ấy, cô ấy...

Bà Ezra bật khóc nức nở.

- Ôi ! Con người độc ác, độc ác, ta đã đối xử với cô ấy như con gái ruột của mình ! Nếu cô ấy giết con trai ta !

- Leah không độc ác, Ezra buồn bã nói. Có điều gì đó đã khiến cô ấy điên lên, nhưng giờ chúng ta sẽ không bao giờ biết được đó là gì.

Bà Ezra đột ngột ngừng khóc :

- Ta sẽ không bao giờ tha thứ cho cô ấy.
- Ngay cả khi chúng ta cứu được David ? Ezra hỏi.
- Cô ấy đã muốn giết anh ấy, người mẹ trả lời.

Ngay lúc đó, David cử động, mở mắt và nhìn những khuôn mặt xung quanh :

- Leah, anh nói, giọng yếu ớt.
- Suyt ! Mẹ nói.
- Nhưng cô ấy chưa bao giờ có ý định...

Giọng của David dần tắt.

- Suyt ! Bà Ezra lặp lại với giọng quả quyết.
- Đừng nói nữa, con trai, Ezra nói.

Ông tiến lại gần, nắm lấy tay David, và ông cùng vợ chờ đợi. Người bị thương lại nhắm mắt và im lặng. Wang Ma mang vào một bát trà thảo mộc và một chiếc thìa ; Pivoine thỉnh thoảng cho David uống trong khi chờ bác sĩ.

Đó là một người đàn ông nhỏ bé, gù lưng và im lặng; ông đeo kính gọng sừng và có mùi gừng cùng xương khô.

Khi ông bước vào, cha mẹ của David đứng dậy ; họ chăm chú theo dõi khi ông kiểm tra vết thương, bắt mạch và suy nghĩ một lúc.

- Con trai tôi có sống được không ? Cuối cùng Ezra hỏi.

- Anh ấy sẽ sống, nhưng trong một thời gian dài, tính mạng của anh ấy sẽ gặp nguy hiểm. Vết thương không chỉ nằm ở thể xác, mà còn trong tâm trí.

Bà Ezra nói, giọng nài nỉ :

- Chúng tôi phải làm gì ?

- Hãy chiều theo mọi ý muốn của anh ấy.

VIII

David tỉnh dậy. Anh đang nằm trên giường ; trời đã tối và mọi thứ chìm trong bóng tối, ngoại trừ ánh sáng yếu ớt từ ngọn đèn dầu đậu phộng phía sau tấm rèm giường. Đêm ư ? Nhưng vẫn còn ánh mặt trời...

- Leah ! Anh nói yếu ớt.

Pivoine nghe thấy ngay lập tức. Cô đang ngồi trên một chiếc ghế đầu rất không thoải mái, để tránh ngủ quên và có thể nghe thấy bất kỳ thay đổi nhỏ nào trong hơi thở của David. Cô bước nhẹ nhàng đến, kéo tấm rèm sang một bên và nhìn anh. Anh ngược mắt lên nhìn cô.

- Leah... anh lại thì thào.

- Leah đang ngủ, Pivoine trả lời.

Và với chiếc khăn tay lụa mềm mại, cô lau má và môi cho David.

- Anh cảm thấy... yếu, anh nói.

- Anh cần ăn, đừng cử động.

Cô buông tấm rèm xuống, đi đến một chiếc bếp lò nhỏ, mở nắp một cái nồi đang sôi trên than hồng và, bằng một chiếc thìa dài, múc đầy một bát cháo gạo đường đỏ. Cô làm mọi thứ trong im lặng, bình tĩnh. Cô quay lại giường :

- Em sẽ cho anh ăn, cô nói dịu dàng.

Cô sợ rằng David sẽ hỏi cô những câu hỏi, muốn biết tại sao anh nằm liệt giường. Nhưng anh ta không hỏi gì. Anh từng ngum nhấp chậm rãi hỗn hợp ấm áp và ngọt ngào. Đường đỏ bổ máu, vậy là anh đã mất nhiều máu. Đó là lý do anh cảm thấy yếu ớt. Đầu anh đau dữ dội. Anh nhớ ra lý do : Leah đã đánh anh bằng thanh kiếm. Anh sẽ nhớ điều này suốt đời. Không lời nói hay hành động nào của cô có thể xóa nhòa ký ức đó. Và cô ta đang ngủ !

- Đầu anh đau quá, anh lẩm bẩm.

- Em sẽ cho anh một chút thuốc phiện, Pivoine nói.

Cô tiến đến bàn, chuẩn bị điều thuốc phiện và hơ viên thuốc cho đến khi nó mềm ra, sau đó quay lại giường và đưa đầu điều vào môi David.

- Hít vào đi, Cậu Chủ, cô nói.

Anh hít nhiều lần ; làn khói cuộn vào những nếp gấp trong não anh, và cơn đau dịu đi. Khi anh bình tĩnh lại, anh thấy khuôn mặt Pivoine được bao quanh bởi ánh sáng.

- Thật tốt bụng... thật... thật tốt bụng, anh lấp bắp không ngừng.

Cô đặt tay lên môi David để anh im lặng :

- Em yêu anh, cô nói rõ ràng. Em không thể làm hại anh ; em yêu anh, anh có nghe thấy không ?

Anh mỉm cười không đáp, chìm vào cơn buồn ngủ ngọt ngào. Anh chìm vào cảm giác êm ái, hít thở hương thơm, nghe tiếng nhạc đứt quãng cùng những hình ảnh : khuôn mặt Pivoine với ánh mắt trù mến, ngập tràn yêu thương. Rồi mắt anh khép lại.

Khi chắc chắn anh đã ngủ, Pivoine kiểm tra mạch của anh. Nó đã mạnh hơn. Cô có thể yên tâm rời David trong chốc lát để báo cho bà Ezra biết anh đã tỉnh dậy, ăn uống, và ngủ lại. Cô bước qua căn phòng bên cạnh, nơi ông Wang đang ngồi gục đầu trên bàn, chìm vào giấc ngủ sâu. Ezra đã yêu cầu người hầu túc trực phòng khi Pivoine cần, nhưng trái tim nhân hậu khiến cô tôn trọng giấc ngủ của ông.

Ngôi nhà trở nên kỳ lạ trong đêm, tĩnh lặng trong bóng tối dịu dàng. Pivoine một mình đi qua từng sân. Những chiếc đèn lồng giấy treo trước cổng dẫn lối, và cô đi theo ánh sáng mờ ảo đó. Khi đến sân riêng, Tiểu Khuyển nghe tiếng cô, ngủi, ngáp rồi lon ton theo.

Pivoine đến gian nhà của bà Ezra. Ánh đèn vẫn sáng trong phòng. Cô bước vào và thấy bà Ezra ngồi trên giường, đầu tựa vào gối. Có lẽ bà muốn thức chờ, nhưng mệt mỏi đã chiến thắng. Đầu bà ngả ra sau, miệng hé mở, thở đều đặn.

Pivoine đứng nép sau rèm cửa, sợ đánh thức bà.

- Bà chủ... Bà chủ.

Giọng cô nhẹ nhàng lúc đầu, sau đó gọi to hơn để gọi hồn bà trở về.

Bà Ezra mở mắt. Bà giật mình ngồi dậy, thốt lên tiếng kêu, mắt nhìn chăm chăm vào Pivoine. Linh hồn bà chưa hoàn toàn trở về. Pivoine nắm lấy tay bà, vỗ nhẹ.

- Tin tốt ạ, cô thì thâm. Cậu chủ đã tỉnh dậy, ăn uống, và giờ lại ngủ rồi.

Bà Ezra tỉnh táo hẳn.

- Cậu ấy có hỏi thăm ta không ?

Pivoine tránh nói rằng David không nhắc đến mẹ, chỉ đáp đơn giản :

- Đầu cậu ấy đau nên tâm trí lộn xộn. Sau khi ăn, tôi chuẩn bị điều thuốc giúp cậu ấy dễ chịu. Cậu ấy ngủ lại rồi.

- Cậu ấy không nói gì sao ? bà Ezra hỏi.

Bà rút tay khỏi Pivoine.

- Cậu ấy gọi Leah.

- Con đã trả lời thế nào ?

- Rằng cô ấy đang ngủ.

Bà Ezra tựa vào gối, thở dài.

- Tôi phải quay lại với cậu ấy, Pivoine nói.

- Khi cậu ấy tỉnh dậy, đừng nói Leah đã chết.

- Dĩ nhiên là không.

Và Pivoine quay lại. Cô chỉ dừng lại để nhốt Tiêu Khuyển trong phòng, để phòng nó đánh thức David.

Anh vẫn ngủ khi Pivoine trở về. Cô cảm thấy mệt mỏi. Từ khi anh ăn, cô bớt lo sợ anh sẽ chết. Cô trườn xuống chân giường, cuộn mình trong chăn, nghĩ cách để vài ngày tới David không biết số phận của Leah. Anh có lương tâm nhạy cảm đến mức sẽ tự trách mình về chuyện đã xảy ra. Nhưng không thể đổ lỗi cho ai, ngoại trừ Leah và linh hồn cuồng tín của cô.

«Làm sao để anh ấy chấp nhận ?» Pivoine buồn bã tự hỏi. Nhưng phải tìm cách, nếu không ảnh hưởng của Leah sẽ ám ảnh David suốt đời. Anh sẽ bám lấy nỗi đau của mình, như những người cùng dòng máu.

«Phải làm anh ấy phân tâm, Pivoine quyết định, khiến anh ấy vui vẻ, hạnh phúc.» Với suy nghĩ đó, cô chìm vào giấc ngủ.

Nhưng làm sao giấu David cái chết của Leah ? Khi anh mở mắt vào buổi sáng, anh không hỏi gì, nhưng có vẻ trầm tư. Pivoine nhận thấy anh bồn chồn, cô đứng dậy chăm sóc anh. Gần sáng, Ezra bước vào, chưa kịp rửa mặt hay thay đồ. Bà Ezra theo sau, mặc chiếc áo choàng dày. Rồi Wang Ma và ông Wang cũng đến. Đây đó đứng ngoài cửa, cố nhìn Cậu Chủ và báo tin tức ra ngoài. Nhưng David không hỏi ai điều gì. Vị bác sĩ già quay lại, tháo những băng lụa quấn vết thương, kiểm tra kỹ miếng cao đen giữ hai mép vết thương, tuyên bố

mọi thứ ôn và yêu cầu chuẩn bị món dồi huyết tốt nhất.

- Tiết lợn là tốt nhất.

Ezra liếc nhìn Naomi :

- Chúng tôi không ăn thịt lợn, Anh Cả, ông nói nhẹ nhàng, nhưng nếu liên quan đến mạng sống của con trai tôi...

- Cậu ấy trẻ và khỏe, người Trung Quốc đáp, tiết gà là đủ. Nếu là người già, tôi sẽ yêu cầu sữa phụ nữ.

Vậy là họ nấu tiết gà với gan, trộn gạo đỏ, rau chân vịt và trứng sống. Món này giúp David hồi phục lượng máu đã mất. Mẹ anh ngồi bên cạnh suốt ngày ; cha anh lo lắng ra vào, và David vẫn không hỏi về Leah.

Nhưng ngày hôm sau và những ngày tiếp theo, khi sức khỏe dần hồi phục, anh nghe thấy vài âm thanh trong nhà. Những bước chân nhẹ nhàng đi lại gần đó, tiếng kêu của giáo sĩ Do Thái, và vào buổi tối, tiếng búa đập vang lên. Pivoine đun nước trên bếp lửa. Ezra và vợ ở bên David, anh gọi :

- Mẹ !

Bà Ezra đứng dậy từ ghế, đến bên giường :

- Có chuyện gì vậy, con trai ?

Giọng bà buồn bã, đáng vẻ khiêm nhường khác thường.

- Leah đâu rồi ? David hỏi rõ ràng.

Bà Ezra liếc nhìn chồng đang ngồi xoay ngón tay cạnh bàn.

- Nên nói với cậu ấy, Naomi.

- Mẹ đã trừng phạt Leah sao ? David kêu lên. Không nên làm thế.

- Chúa đã trừng phạt cô ấy, con trai, bà Ezra nói.

Đột nhiên, bà bật khóc. Người phụ nữ mạnh mẽ, nóng nảy, cả đời chỉ làm theo ý mình, giờ tan thành nước mắt tuyệt vọng. Bà không thể nói nên lời, vội vã rời khỏi phòng. Ezra theo sau. Pivoine ở lại một mình, và chính cô, bằng vài lời bình tĩnh, đã nói sự thật với David. Cô đến gần anh :

- Leah đã vào phòng bên cạnh một mình khi em đang cầm máu cho anh bằng thắt lưng lụa. Cô ấy giờ thanh kiếm lên, đưa qua cổ... và cuộc đời cô ấy kết thúc.

David nhắm mắt. Lưỡi kiếm đã xuyên qua bao tải thô của đoàn lữ hành, giờ anh thấy nó đâm vào da thịt Leah. Đột nhiên, anh buồn nôn. Pivoine kêu lên, vội kéo chăn lên miệng David.

- Ngay cả khi chết, cô ấy vẫn làm hại anh !

David ngã vật xuống gối, kiệt sức.

- Im đi, anh thở hồn hển, mãi mãi em không thể hiểu.

Những lời này như đá đè lên trái tim nhạy cảm của Pivoine. Cô không đáp lại ; cô không thể. Cô mang chiếc chăn đi giặt, trước khi quay lại với David, cô dừng lại sau cánh cửa, lấy tay áo lau nước mắt. Cô bước vào phòng bên cạnh, nơi những người thợ mộc đã hoàn thành công việc. Chiếc quan tài bằng gỗ long não nặng nề đã xong, nắp quan tài dựa vào tường. Các nữ tì đã đặt thi thể Leah vào trong và công việc của họ kết thúc. Pivoine không làm gì, Wang Ma cũng vậy. Chỉ còn một nữ tì sửa lại nếp váy và đặt nền vào tay người chết để soi đường cho linh hồn.

- Tôi đã che cổ cô ấy rồi, cô hầu gái nhỏ thì thầm.

Cô ấy đã đặt một chiếc khăn lụa lên vết thương. Pivoine tiến lại gần và nhìn Leah, người đã hoàn toàn mất hết máu. Khuôn mặt cô ấy trông gầy gò và không

thực, như được tạo nên từ một chất liệu trắng trong suốt. Đôi mắt sâu hoắm và hàng mi dài đen tạo thành những bóng dày trên gò má. Mái tóc nâu đẹp đẽ rủ xuống từ vàng trán nhợt nhạt, và đôi môi cứng đờ, bất động.

Những bước chân loạng choạng vang lên ở ngưỡng cửa, Pivoine ngẩng đầu lên. Đó là vị giáo sĩ, chống trên cây gậy. Ông giơ tay ra và mò mẫm tìm đường trong vô vọng.

- Có ai có thể dẫn tôi đến với con gái tôi không ? Ông hỏi bằng giọng trầm sâu. (Pivoine bước tới, nắm lấy tay ông, dẫn ông đi và chờ đợi trong khi ông dường như đang nhìn vào khuôn mặt của Leah.) Tôi thấy con gái tôi rồi, cuối cùng ông nói. Tôi thấy con cùng với mẹ nó. Mẹ nó đã đưa con ra khỏi Địa ngục. Bà ấy sẽ dẫn con đến trước mặt Jehovah và kêu gọi cho đến khi Ngài nghe thấy.

Vị giáo sĩ già tiếp tục lầm bầm :

- Người mẹ sẽ đổ lệ, bà sẽ đâm vào ngực mình và Jehovah sẽ nghe thấy tiếng bà. Leah, con gái của ta, Chúa thấu hiểu tấm lòng và thông suốt mọi lỗi lầm của tư tưởng. Nếu con cầu khẩn Ngài, Ngài sẽ không bỏ rơi con.

Người mù lâm bầm với giọng điệu đầy đam mê đến nỗi cô hầu gái nhỏ sợ hãi bỏ đi, chỉ còn lại Pivoine. Cô cũng sợ, nhưng lòng tràn đầy thương cảm cho người cha.

- Hãy đi nghỉ ngơi đi, Thầy già ạ, cô nói nhẹ nhàng.

Cô nắm lấy ống tay áo của vị giáo sĩ và kéo ông lại gần.

Nghe tiếng nói này, ông già quay lại. Đôi mắt mù mở to, và bộ râu dài trắng rung lên :

- Người là ai, người phụ nữ ? Ông hét lên bằng giọng mạnh mẽ.

Pivoine không thể cử động được chút nào. Ông già cao lớn này, người đang áp đảo cô, khiến cô khiếp sợ.

Và giọng nói lại vang lên trên đầu cô.

- Chúa đã tước đi lý trí của người phụ nữ này. Ngài không ban cho cô ấy sự thấu hiểu. Cô ta đuổi theo con mồi và ánh mắt hướng về nơi xa. Cô ta đang ở nơi của những kẻ chết !

Ông giơ tay ra như muốn bắt lấy cô, và Pivoine, nhìn thấy đôi bàn tay gầy guộc, đẹp đẽ nhưng đáng sợ trong sức mạnh của chúng, quay người bỏ chạy như thể có ai

đó đang đuổi theo.

Vị giáo sĩ nghe thấy tiếng bước chân nhanh. Ông lắng nghe, và một nụ cười mãn nguyện, ranh mãnh thoáng qua trên khuôn mặt.

- Hãy tránh xa ta, những kẻ làm điều bất chính ! Ông lắm bả.

Rồi ông ngẩng đầu lên và nhìn xung quanh với vẻ chiến thắng. Ông thở dài và khó khăn tìm đường trong căn phòng. Ông đi vòng quanh và, không hề hay biết, lại quay trở lại trước quan tài. Ông sờ nó từ đầu đến cuối, rồi bàn tay ông chạm vào Leah. Ông chạm vào bàn chân, đầu gối, đôi tay lạnh ngắt. Ông phát hiện ra ngọn nến, giật nó ra và ném xuống đất. Sau đó, rất chậm rãi, run rẩy vì kinh hãi và với những cử chỉ đau đớn, ông lướt đầu ngón tay trên cổ bị thương và khuôn mặt gầy gò, nhợt nhạt. Người ta đã nói với ông rằng Leah đã tự sát bằng thanh kiếm. Ezra là người đã nói với ông điều đó, nhưng ông không hiểu. Bây giờ, buộc phải tin, ông không chịu nổi cú sốc và ngã xuống sàn đá bất tỉnh. Người ta tìm thấy ông ở đó nhiều giờ sau, khi những người phụ nữ đến để đổ vôi vào quan tài và người thợ mộc vào để đóng nắp. Họ nhấc ông già lên và đặt lên giường, rồi đi báo cho bà Ezra.

- Hãy gọi Aaron đến, bà nói.

Nhưng Aaron không thể tìm thấy. Rachel đã không thấy anh ta trở về đêm hôm trước. Vì vậy, chỉ còn cách chăm sóc ông già và giúp ông tỉnh lại. Bà Ezra ra lệnh đưa ông vào căn phòng ông từng ở.

Chính bà là người đầu tiên nhận ra tai họa mới. Vị giáo sĩ tỉnh lại, thở dài, một tiếng rên rỉ thoát ra từ môi ông và ông vật lộn như đang chiến đấu với một linh hồn vô hình. Wang Ma nhìn ông và chạy đi gọi bà Ezra. Khi bà bước vào phòng, ông mở mắt. Bà Ezra gọi ông nhẹ nhàng :

- Cha !

Nhưng đôi mắt của vị giáo sĩ vẫn bất động.

Wang Ma kêu lên trong sợ hãi : «Ôi ! Bà chủ, linh hồn của ông ấy đã lạc mất rồi.»

Điều đó là sự thật. Trong nhiều ngày, vị giáo sĩ không thốt ra một lời. Ông nằm trên giường, ăn uống và giữ im lặng, ngay cả khi cầu nguyện. Rồi một ngày, không vì lý do gì, ông mở miệng và nói những lời vô nghĩa. Linh hồn của ông đã biến mất mãi mãi. Ông không nhận ra ai, không nhớ gì, ngoại trừ những ngày Leah còn là một đứa trẻ và mẹ cô còn sống.

Vì vậy, vị giáo sĩ đã lên thiên đường trước khi chết. Ezra, được truyền cảm hứng bởi lòng tốt tự nhiên của mình, nói với những người hầu :

- Hãy chuẩn bị cho ông ấy một chỗ trong nhà. Tôi sẽ chăm sóc ông ấy cho đến khi ông ấy qua đời.

Ông nói như vậy từ tận đáy lòng, nhưng bà Ezra cảm thấy xúc động. Khi chỉ còn hai người, bà quay sang chồng và hạ mình như chưa từng làm trước đây.

- Anh thật tốt ! Bà nói giữa những tiếng nức nở. (Bà đưa một tay ra tìm tay chồng và tay kia che mắt.) Em đã muốn trở nên tốt hơn với anh, Ezra.

- Nhưng em đã rất tốt rồi, em yêu, ông nói với chút vui vẻ.

Ông nắm lấy tay vợ và giữ chặt.

- Không, vì em đã thường xuyên nổi giận.

- Nhưng đã bao lần anh làm em bức mình, Naomi !

- Em sẽ tốt hơn trong tương lai.

- Đừng tốt quá, em yêu, Ezra nói, cố gắng biến lời nói thành trò đùa để an ủi bà, nếu không anh sẽ không theo kịp em. Đôi khi một chút nóng nảy lại làm anh thích

thú.

- Anh thật tốt... thật tốt...

Bà nhấn mạnh ; và ông, trước sự nhiệt thành quen thuộc này, không đáp lại. Anh kéo tay vợ dưới cánh tay mình và dẫn bà ra khỏi phòng, vừa nói những lời động viên.

- Bây giờ, Naomi của anh, hãy nhớ rằng con trai chúng ta vẫn sống và nhiệm vụ của chúng ta là xây dựng lại cuộc đời cho con và làm con hạnh phúc. Những đứa cháu sẽ được sinh ra ở đây, và chúng ta phải quên đi quá khứ.

Ông cố gắng hướng bà về tương lai, và bà nghe theo, cố gắng trở nên ngoan ngoãn.

Sự phục tùng này khiến Ezra lo lắng. Ông sợ rằng bà bị ốm. Rồi ông tự nhủ rằng điều này sẽ không kéo dài. Bà mạnh mẽ, thời gian sẽ trả lại cho bà tính khí nóng nảy và sức khỏe ; ông để bà nói theo ý muốn. Nhưng bà Ezra đã tan nát trái tim vì đau khổ ; bà cảm thấy bị đảo lộn bởi sự sụp đổ của mọi kế hoạch và mất mát hy vọng, và ít nhất lúc này, bà yếu lòng.

Và khi Ezra đưa bà trở lại phòng và đặt bà ngồi vào ghế, bà hỏi bằng giọng run rẩy :

- Chúng ta sẽ làm gì với con trai mình ?

Đó là câu hỏi ám ảnh bà kể từ khi nhìn thấy Leah đã chết.

Ezra, đứng thẳng, nhìn xuống bà Ezra đang khóc, lần đầu tiên trong đời cảm thấy mình là chủ nhân của người phụ nữ mà ông đã yêu theo cách của mình và giờ đây biết rằng mình thực sự yêu. Ông nắm lấy bàn tay mũm mĩm và vuốt ve nó.

- Hãy chỉ nghĩ đến hạnh phúc của con, em yêu. Hãy cho con kết hôn ngay khi có thể.

Bà ngẩng lên nhìn anh với đôi mắt ướt đầm và ngoan ngoãn :

- Ý anh là...

Bà bối rối.

Ông gật đầu :

- Anh nghĩ đến cô gái xinh đẹp mà con yêu, con gái của Kung Chen. Anh sẽ đến gặp cha cô ấy. Chúng ta sẽ ấn định ngày và mang niềm vui trở lại ngôi nhà.

- Nhưng, Leah...

Ezra nói rất nhanh, như thể đã quyết định mọi thứ :

- Ngày mai chúng ta sẽ chôn cất cô ấy. Chúng ta sẽ để tang một tháng, sau đó David sẽ bình phục.

Bà Ezra không thể trả lời. Một tháng ! Bà cúi đầu và rút tay lại.

Ezra đợi một lúc, rồi hỏi bằng giọng mạnh mẽ, vang vọng :

- Em đồng ý chứ, em yêu ?

Bà Ezra gật đầu :

- Vâng, em đồng ý.

Giọng bà mệt mỏi. Bà không phản kháng nữa. Ezra cúi xuống, hôn lên má bà mà không nói thêm lời nào.

Trời mưa vào ngày chôn cất Leah. Ezra cảm David rời khỏi giường, điều này dẫn đến những phản ứng đau lòng, vì David đã thề rằng mình đủ sức để đứng dậy. Leah chết đã chiếm lấy suy nghĩ của anh như Leah sống chưa từng làm được. Anh giữ trong lòng một cảm giác tội lỗi mà anh không thể thấu hiểu. Anh tự nhủ rằng nếu mình kiên nhẫn hơn một chút trong ngày cuối cùng, Leah đã không hoàn toàn mất trí và anh có thể cứu cô. Bây giờ, anh coi đó là nghĩa vụ phải tiễn cô đến mộ.

Nhưng Ezra không muốn nghe điều đó, và David ngạc nhiên trước vẻ quyết đoán của cha, giọng nói mạnh mẽ và kiên định. Mẹ anh dường như cũng đồng ý. David nhìn bà, hy vọng bà sẽ đứng về phía mình, và càng ngạc nhiên hơn khi bà chỉ đơn giản nói :

- Con trai của ta, hãy nghe lời cha.

Cha mẹ cậu đã cùng nhau chống lại cậu, và David từ bỏ việc tranh đấu. Cậu chỉ đứng dậy để đến bên quan tài của Leah. Cậu ở đó một lúc, dựa vào cánh tay của một người hầu. Pivoine, đứng bên cạnh, quan sát cậu, lo sợ cậu sẽ ngã quy. Cậu chờ cho đến khi căn phòng trống vắng. Những người khiêng quan tài nâng chiếc quan tài nặng nề lên, và một vài người đi theo ; trong số đó có vị giáo sĩ, ngạc nhiên và mỉm cười. Aaron vắng mặt. Người ta vẫn chưa tìm thấy anh ta ; Ezra đoán rằng anh đã bỏ trốn khỏi thành phố.

- Khi chúng ta bình tĩnh hơn, ta sẽ tìm và đưa anh ấy về, ông nói với bà Ezra... Nhưng ai sẽ tiếc thương anh ta ? Vị giáo sĩ đã quên hết mọi chuyện, và Leah không còn nữa.

David nhìn theo với ánh mắt buồn bã khi đoàn người nhỏ bé băng qua sân và đi qua cổng, rồi cậu nằm xuống. Cậu nằm đó, nhắm mắt, và Pivoine đủ khôn ngoan để

không can thiệp. Cô ở lại gần cậu, để cậu cảm nhận sự hiện diện im lặng của cô. Cô biết rằng nỗi đau phải tự thiêu cháy trước khi niềm vui đến thay thế. Nhưng cô cũng biết rằng nỗi đau rồi sẽ phai nhạt.

Bên ngoài thành phố, trên mảnh đất là nơi yên nghỉ của người Do Thái, Leah được chôn cất bên cạnh mẹ cô. Vị giáo sĩ, cha cô, đứng giữa Ezra và bà Ezra, mỉm cười và mù lòa dưới ánh nắng mát mẻ của mùa thu. Khi Ezra nói to vào tai ông :

«Hãy cầu nguyện, Cha», ông đáp lại một cách bất ngờ ; ông ngẩng đầu lên, hướng về bầu trời.

- Ánh mặt trời thật âm áp, ông thì thầm. (Rồi ngay sau đó, ông cầu nguyện.) Xin hãy nhìn và quan sát từ thiên đường cao cả, từ nơi thánh thiện và vinh quang của Ngài. Ngài thực sự là Chúa của chúng con, dù Abraham không biết đến chúng con và Israel từ bỏ chúng con. Ngài, lạy Chúa, là Cha của chúng con. Danh Ngài tồn tại mãi mãi, chúng con thuộc về Ngài...

Rồi vị giáo sĩ, tưởng mình đang ở trong giáo đường, giơ tay theo thông lệ và kêu lên :

- Chúa Trời, Jehovah, Ngài là Chúa duy nhất !

Những người qua đường dừng lại, tò mò, và nhìn chăm chăm trong khi những người khiêng quan tài người Trung Quốc ngạc nhiên trước sự hiện diện kỳ lạ của ông lão này.

Và như thế, mà không hề hay biết, vị giáo sĩ đã cầu nguyện trên mộ của con gái mình. Ezra thấy vợ mình đang khóc, ông đứng giữa bà và vị giáo sĩ, nâng đỡ cả hai. Khi ngôi mộ được lấp đầy và những cụm cỏ được đặt lên trên đất, ông đưa họ trở về nhà.

IX

Vào tháng thứ chín của mặt trăng, sau cái nóng, và trước khi cái lạnh đến, ngày cưới của David được ấn định vào ngày thứ ba mươi ba sau cái chết của Leah ; trên ngôi mộ, cỏ vẫn còn xanh.

Và đó là cách David nhìn thấy khi lần đầu tiên cậu đến nghĩa trang sau đám tang. Cậu đã im lặng đồng ý khi cha cậu nói rằng hôn lễ đã được quyết định, rồi khi cậu biết rằng những món quà đã được trao đổi.

- Con có hài lòng không, con trai ?

- Vâng, cha, nếu điều đó làm cha và mẹ vui lòng, David trả lời.

Cậu đã hồi phục sau vết thương, nhưng vết sẹo trên trán vẫn còn và sẽ không biến mất cho đến khi hộp sọ của cậu tan thành tro bụi. Dù thể xác đã lành, tâm hồn cậu vẫn bị tổn thương. Cậu nằm bất động hàng giờ trong ngày và ngủ không ngon vào ban đêm. Khẩu vị ăn uống ngày xưa, niềm yêu thích những món ngon, đã không trở lại. Pivoine nhận thấy điều đó mà không nói gì.

Cô chăm sóc cậu như khi cậu còn là một đứa trẻ, và bà Ezra không còn ngăn cản cô nữa.

- Hãy nói cho cha biết điều gì làm con vui, con trai, Ezra lo lắng nói.

Ông đặt bàn tay to lớn, ấm áp của mình lên bàn tay gầy guộc, của David. Và David giật mình khi chạm vào. Cha cậu quá nôn nóng, quá đầy sự sốt ruột và nhiệt huyết. Sức lực của chàng trai trẻ không đủ để đối mặt với tình yêu của người cha.

- Con biết rằng con phải kết hôn, David nói.

- Con không bắt buộc phải làm vậy... không có gì ép buộc, Ezra trả lời (nhưng khuôn mặt ông tối sầm lại).

- Nhưng đó là điều cần thiết.

- Không, nếu con không yêu con gái của Kung, Ezra nói.

- Có lẽ con chưa yêu ai cả, David nói với một nụ cười yếu ớt.

Ezra cảm thấy rất bối rối. Ông lùi lại và đặt tay lên đầu gối.

- Cha tưởng con đã viết thư cho cô ấy ? Ông kêu lên.

- Vâng, đúng vậy.

- Con có dừng lại trước khi...

Ezra không dám nhắc đến tên Leah.

David thay ông nói.

- Trước cái chết của Leah ? Không,... nghĩa là có ; con đã để lại một bài thơ dang dở vì con đã gặp Leah trong vườn đào.

- Con có khóc vì cô ấy không ?

David suy nghĩ rất lâu trước khi trả lời. Họ ngồi cùng nhau trong phòng của Ezra. Ezra đã gọi con trai đến để thông báo rằng lễ đính hôn đã được sắp đặt xong.

- Không, cuối cùng David nói, con không khóc vì cô ấy. Con không muốn cô ấy chết, không phải theo cách đó. Nếu cô ấy sống...

Cậu lại dừng lời. Ezra cảm thấy một cảm giác ngứa ran chạy dọc từ chân tóc, xuống cánh tay và chân ông.

- Con có lấy cô ấy không ? Ông hỏi khi thấy David vẫn im lặng.

David lắc đầu chậm rãi. Khi làm động tác này, vết sẹo của cậu đau nhói :

- Không, cậu nói.

Rồi cậu lặp lại với nhiều quyết tâm hơn :

- Không, Cha, xin hãy tin con ! Nhưng nếu Leah còn sống, con đã cưới Kueilan với nhiều niềm vui hơn, cha có hiểu không ?

Miệng Ezra há hốc, ông nhìn chăm chăm vào con trai và lắc đầu. Điều này vượt quá sự hiểu biết của ông.

- Cha tội nghiệp, David dịu dàng nói. Tại sao con lại gây rắc rối cho cha ? Con sẽ kết hôn, con sẽ có con trai và con gái, và con sẽ sống một cuộc đời trọn vẹn. Sau đám cưới, con sẽ trở lại cửa hàng và mọi thứ sẽ như xưa... Nhưng tốt hơn... tốt hơn rất nhiều.

Cậu đứng dậy, ép mình mỉm cười, chào cha và rời đi. Ở lại một mình, Ezra bối rối trong một khoảng thời gian dài. Ông thở dài và quay lại với công việc của mình. Ông nhả mặt suốt ngày hôm đó và tỏ ra rất cáu kỉnh.

Còn David, cậu quá bồn chồn, quá cáu kỉnh với Pivoine, đến nỗi cô từ bỏ việc làm hài lòng cậu, và chỉ ngồi yên lặng may vá. Thường thì cô thêu thùa, nhưng hôm nay cô thay sợi chỉ bằng một mảnh vải trắng mịn có hình dạng như một đế giày.

David quan sát những ngón tay nhỏ nhắn di chuyển qua lại trên tấm vải với cây kim đâm xuyên qua. Cuối cùng, cậu hỏi Pivoine cô đang làm gì.

- Chân của anh đã trở nên nhạy cảm vì nằm liệt giường, và em sợ rằng những đôi tất do thợ may làm sẽ làm anh đau, cô bình tĩnh trả lời. Em đang may những đôi này với đường may gấp lại để không làm anh khó chịu.

Cậu không trả lời, và vẫn nằm đó nhìn cô, lười biếng trong chiếc ghế bành. Đột nhiên, anh thông báo với cô :

- Tôi sắp kết hôn, Pivoine.

Cô ngẩng mắt nhìn cậu, rồi khép mí mắt lại và tiếp tục công việc :

- Em biết, cô nói.

- Bây giờ em có hài lòng với anh không ?

- Không phải việc của em để hài lòng hay không, cô nói bằng giọng nhẹ nhàng.

- Em sẽ ở lại đây, Pivoine, y như em vẫn luôn ở đây.

- Cảm ơn anh.

Và cô thêm :

- ... Thiếu gia.

Anh không để ý đến câu nói đó.

- Anh nghĩ rồi em cũng sẽ muốn lấy chồng, phải không ? anh đột ngột hỏi.

- Đến lúc đó, em sẽ nói với anh.

Chiếc kim đâm xuyên qua tấm vải rồi lại đâm xuống, những ngón tay của Pivoine di chuyển rất nhanh. David không nghĩ đến cô. Tâm trí anh đang quay cuồng, cô cảm nhận được điều đó. Nhưng cô không ngờ anh sẽ nói ra điều này :

- Anh muốn đến thăm nơi chôn cất Leah.

Pivoine đặt công việc xuống đũa và nhìn anh, tràn ngập tình yêu.

- Tại sao hôm nay anh lại muốn đến đó ? Việc trộn lẫn cái chết với cuộc sống là điều xấu.

- Khi anh nhìn thấy mộ của cô ấy, anh sẽ biết cô ấy đã chết, anh nói với vẻ mặt kỳ lạ.

Pivoine nhìn anh đầy lo lắng.

- Nhưng anh đã biết rõ cô ấy chết rồi mà !

- Anh cứ thấy cô ấy mãi, anh nói.

Họ đang ngồi trong căn phòng nơi Leah đã tự kết liễu đời mình. Pivoine nhớ rõ, nhưng không muốn nhắc lại với David. Cô thường nghĩ rằng chàng trai trẻ nên chuyển sang sống ở khu nhà khác. Ban đầu, anh quá ốm yếu để di chuyển. Và sau đó, khi cô đề cập đến việc thay đổi chỗ ở, anh đã trả lời rằng anh thích những căn phòng này, nơi anh đã sống từ thuở nhỏ. Giờ đây, Pivoine tự nhủ sẽ báo với bà Ezra ; David cần sống cuộc đời hôn nhân trong những căn phòng khác, với sân vườn rộng rãi hơn ; những căn phòng này nên được đóng cửa hoặc dành cho khách.

Pivoine gấp tấm vải và cất vào một chiếc hộp khám ngà, nơi cô cất giữ đồ may vá của mình :

- Nếu anh muốn thăm ngôi mộ đó, em sẽ đi cùng anh, cô nói.

- Bây giờ luôn ? anh hỏi.

- Bây giờ luôn.

Vào một buổi chiều thu yên ả và dịu dàng, David, trên chiếc xe ngựa của mình, vượt qua tường thành để đến nơi chôn cất Leah. Đó là một góc yên tĩnh, khá xa bờ sông và gần giáo đường Do Thái. David biết nơi này vì ông bà và tổ tiên của anh cũng yên nghỉ ở đây, cùng với nhiều người Do Thái đã khuất qua nhiều thế kỷ, kể từ khi họ sinh sống trên đất nước này. Những ngôi mộ cao, giống như của người Trung Quốc, nhưng được bao quanh bởi những viên đá nhỏ.

Pivoine dẫn David đến mộ của Leah. Cô không đi dự đám tang, vì không thể rời David, nhưng Wang Ma đã chỉ cho cô vài chi tiết : ngôi mộ nằm ở phía đông, khá xa sông và gần nơi yên nghỉ của mẹ Leah.

Họ đến đó và David ngồi trên tấm áo choàng mà Pivoine trải trên cỏ. Mọi thứ yên tĩnh dưới bầu trời xám; không khí ẩm và mát. Những ngôi mộ lớn bao quanh họ, nhưng David chỉ nhìn vào mộ của Leah. Đất còn tươi dưới lớp cỏ đã bén rễ. Vài đóa cúc dại màu tím nhạt nở trong đám cỏ.

- Anh không thể tưởng tượng được cô ấy đang ở đây, David nói sau một lúc.

- Cô ấy ở đây, Pivoine khẳng định.

- Em có tin vào linh hồn không ? David hỏi.

- Em không nghĩ về linh hồn, Pivoine đáp. (Cô đứng bên cạnh anh và cúi xuống chạm vào má anh.) Anh có cảm thấy lạnh không ?

Anh lắc đầu :

- Để anh một mình một lát.

- Em không muốn. Đó là nhiệm vụ của em để chăm sóc anh, và em sẽ bị trách nếu anh bị ốm.

Cô ở lại bên anh, dáng người nhỏ nhắn nhưng đứng thẳng, mặt hướng về phía ngôi mộ. Nhưng ánh mắt cô vượt xa hơn. Phía trên bức tường thấp, cô nhìn thấy những cánh đồng và làng mạc, và xa hơn nữa là mặt nước lấp lánh của dòng sông và cánh buồm của một con thuyền đang buông trên cột. Cô không biết điều gì đang diễn ra trong tâm hồn David, nhưng cô sẽ không để nó bị chiếm lĩnh bởi linh hồn của Leah. Cô tin sâu sắc vào linh hồn, và cô biết rằng linh hồn của người chết luôn bám lấy người sống. Bằng tất cả sức mạnh của mình, cô sẽ chống lại linh hồn của Leah.

«Ở lại trong mộ đi, cô thầm nói, đối đầu ý chí của mình với Leah. Cô đã mất anh và sẽ không làm tổn thương anh nữa.»

Cô kiên định, chiến đấu chống lại từng ký ức về Leah và mọi thứ liên quan đến cô. David thở dài và đứng dậy:

- Cô ấy đã chết, anh nói buồn bã.

- Em sẽ khoác áo choàng cho anh, Pivoine nói. Anh đang lạnh.

Anh run lên :

- Ủ, anh lạnh, về thôi.

- Đi nào. Nhanh lên.

Cô dẫn chàng trai trở lại chiếc xe ngựa, đưa họ đi dọc theo con đường, trên những viên đá gập ghềnh. Khi họ đến cổng, Pivoine giục David xuống xe và về nhà. Cô đặt anh nằm nghỉ, chạy đi lấy một hòn đá nóng để ủ chân anh, nước dùng nóng và ở bên cạnh anh cho đến khi anh chìm vào giấc ngủ. Sau đó, cô đến kể lại tất cả mọi chuyện cho bà Ezra. Bà Ezra lắng nghe, đôi mắt tối đầy đau khổ nhìn chằm chằm vào khuôn mặt của Pivoine. Pivoine cứng người lại và chuẩn bị đón nhận cơn giận của bà chủ. Nhưng bà Ezra lắng nghe mà không tức giận ; bà thở dài, rồi nói với giọng dịu dàng :

- Giờ anh ấy đã nhìn thấy mộ của cô ấy, chúng ta sẽ quên đi quá khứ và chuẩn bị cho tương lai.

Đây là lần đầu tiên trong đời Pivoine nghe những lời như vậy từ miệng bà Ezra, người luôn trân trọng quá khứ ; cô thương cảm cho bà lão và cảm thấy yêu mến bà :

- Bà chủ thân yêu, cô nói nhẹ nhàng, con hứa rằng tương lai cũng sẽ hạnh phúc với bà.

Bà Ezra lắc đầu và hai giọt nước mắt lăn dài trên má.

- Nếu Chúa cho phép, bà thì thăm.

Pivoine cúi chào mà không đáp, nhưng khi đi ngủ, cô tự nhủ rằng các vị thần chỉ đóng một vai trò rất nhỏ trong công việc của con người.

Ngày cưới của David đến, một ngày trong trẻo và lạnh lẽo : một ngày bình thường được chọn trong lịch, vào đầu mùa đông, xa những ngày lễ và không gắn liền với bất kỳ kỷ niệm nào. Một ngày đơn giản được chỉ định bởi thầy bói, dưới sự hướng dẫn của Kung Chen; một ngày may mắn khi tử vi của chàng trai và cô gái hợp nhau dưới một ngôi sao tốt lành.

Nhờ tuổi trẻ, sức khỏe và sức mạnh đã trở lại, David cảm thấy trái tim mình rộn ràng, khao khát được sống lại, và vào buổi sáng, anh thức dậy với chút phấn khích, thậm chí là niềm vui. Anh dần dần bị cuốn vào suy nghĩ

về cô gái xinh đẹp sắp trở thành vợ mình. Không có lựa chọn nào khác, anh tự nhủ. Không ai có thể thay thế Leah, ngay cả khi bà Ezra kiên quyết muốn con trai mình lấy một cô gái Do Thái. Trong số họ, người nghèo nhiều hơn người giàu, và không có gia đình nào sánh được với gia đình Ezra. Dù hết lòng, David biết mẹ mình quá thận trọng để đưa vào nhà một nàng dâu có nhiều người thân nghèo khó và tham lam. Vậy thì tại sao không phải là cô gái xinh đẹp mà anh đã gặp và biết mình có thể yêu ?

Khi suy nghĩ như vậy, anh cảm thấy trái tim mình nhẹ nhõm và đón nhận ngày cưới với niềm vui. Pivoine chưa bao giờ thấy anh lập dị và hay thay đổi như vậy. Anh dậy rất sớm, tắm ba lần, lần cuối cùng với nước thơm. Mái tóc xoăn của anh không làm anh hài lòng, cô hầu gái nhỏ phải dùng dầu thơm chải cho tóc thẳng. Anh chỉ muốn mặc quần áo mới, bằng lụa vàng nhạt, và đột nhiên, anh nghĩ rằng mình thích màu xanh lá nhạt hơn ; màu vàng, anh nói, làm anh trông xỉn đi. Pivoine cuối cùng mất kiên nhẫn :

- Nhưng chính anh đã đặt may nó ! cô nói.
- Em nên ngăn anh lại, anh nói rất khó chịu.
- Quá muộn rồi.

Anh mặc bộ đồ vàng và cuối cùng cũng thấy hài lòng, vì áo dài Trung Quốc của anh màu xanh lam tươi, nổi bật trên nền vàng. Trên lớp sa hoa màu xanh, anh khoác một áo vest nhung đen với khuy ngọc bích. Để không làm cô dâu nhỏ sợ hãi, anh chỉ muốn mặc trang phục Trung Quốc trong ngày này, và anh đội một chiếc mũ nhỏ bằng satin đen, trên đỉnh có một chiếc cúc đỏ. Khi đã sẵn sàng, anh đứng trước Pivoine để được kiểm tra, và khi cô nhìn thấy anh, đứng trước mặt cô, cao lớn, mỉm cười, ngẩng cao đầu, gót chân khép lại, nước mắt trào ra trong mắt cô gái. Anh nhanh chóng tiến đến và ôm lấy cô :

- Pivoine, anh nói nhẹ nhàng, tại sao em khóc ?

Cô áp má vào anh một lúc, rồi bật cười :

- Anh quá đẹp trai ! cô nói. (Rồi cô bận rộn xung quanh anh.) Để em chỉnh lại cổ áo cho anh. Anh đã xoa xạc hương vào lòng bàn tay như em nói chưa ? David, anh sẽ rất hạnh phúc... em biết điều đó... em cảm thấy trong tim mình.

- Nhưng em, em có hạnh phúc không ?

Cô trở nên nghiêm túc, nắm lấy tay anh và áp vào má mình, nói bằng giọng nhẹ nhàng :

- Em hạnh phúc khi biết rằng mình sẽ sống trong ngôi nhà này mãi mãi, cho đến khi chết.

Rồi cô bỏ chạy, nhẹ nhàng như chim én, nhưng David lại nhắm lại những lời cô vừa nói. Liệu cô có thực sự yêu anh ? Anh nghĩ về cô với lòng trù mến. Cô sẽ sống hạnh phúc ở đây, bằng lòng với những gì cuộc đời mang lại ; bằng cả trái tim và tâm hồn, cô sẽ không vượt quá giới hạn của vai trò mình và không bao giờ cố gắng vượt qua nó. David sẽ chăm lo cho hạnh phúc của cô và giữ cô bên mình suốt đời, không hẳn là một người em gái, nhưng cũng không chỉ là một người hầu. Anh sẽ đối xử tốt với cô.

Cha mẹ anh bước về phía anh, cạnh nhau, trong bộ quần áo mới mua cho đám cưới ; Ezra mặc một chiếc áo satin màu nâu, còn bà Ezra mặc một chiếc váy màu tím đậm viền vàng. Ezra đã bỏ chiếc mũ nhỏ, bà Ezra để đầu trần, mái tóc bạc lộ rõ. Họ bước từng bước chậm rãi, im lặng. David tiến đến chào họ. Anh nhận thấy mẹ mình đã khóc, vì mắt bà sưng húp và môi vẫn run rẩy. Nhưng bà im lặng, và Ezra là người nói những lời cần thiết :

- Con có hài lòng không ?

- Rất hài lòng, David trả lời bằng giọng kiên định.

Anh cúi chào, rồi cha mẹ anh cũng cúi chào lại và cùng anh vào đại sảnh chờ đợi.

Wang Ma và Pivoine cũng đang chờ cô dâu trong một phòng khác. Các nữ tỳ đủ mọi cấp bậc chen chúc trong các góc phòng và bên cửa sổ. Họ thì thầm và nhìn quanh với vẻ háo hức, vì người ta nói rằng cô dâu là cô gái xinh đẹp nhất thành phố ; dù rằng người ta cũng nói thế về mọi cô dâu trước khi họ đến.

Đúng giữa trưa, kiệu cô dâu phủ satin đỏ xuất hiện ở cổng, theo sau là một kiệu nhỏ hơn chở Chu Ma. Gia đình đến bằng xe ngựa trong bộ dạng trang trọng. Kiệu đi vào sân trong, nơi Pivoine và Wang Ma đang đợi. Chu Ma bước ra trước, nhưng Pivoine, sau khi xin phép, mở rèm kiệu cô dâu và đưa tay đỡ cô gái trẻ.

Từ mọi phía trong sân, tiếng thở dài và trầm trồ vang lên.

- Ôi ! Cô ấy thật xinh đẹp !
- Đúng là sự thật !
- Nhìn đôi mắt to của cô ấy kìa...
- Đôi chân nhỏ nhắn...

Nếu cô dâu nghe thấy những lời khen này, cô không để lộ điều gì. Cô bước đi uyển chuyển qua ngưỡng cửa, một tay đặt trên cánh tay Pivoine, tay kia trên tay Chu Ma.

- Cần thận, Thưa cô, Chu Ma nói to.

Bà ta thấy không cần để ý đến các nữ tỳ khác và bước lên trước để chỉnh lại gối trên ghế cô dâu sẽ ngồi, kiểm tra xem nó đã đủ êm chưa, rồi quát giọng đầy uy quyền:

- Trà đâu ? Có phải loại tốt nhất không ? Cô chủ tôi chỉ uống trà hái trước mùa mưa.

Nhưng Pivoine đã chuẩn bị sẵn mọi thứ, và một lúc sau, cô dâu nhỏ tò mò ngược mặt lên vì chỉ có phụ nữ ở đây, và nhìn quanh bằng đôi mắt to đen láy.

- Em sẽ sống ở đây chứ ? Cô hỏi bằng giọng trong trẻo và dịu dàng.

- Suyt ! Chu Ma nói. Bà bậm môi. Cô dâu phải giữ im lặng. Tôi đã dặn rồi, cô bé hư.

- Em vẫn sẽ nói, cô dâu nhỏ nói với vẻ bướng bỉnh, và bà đã nói rằng chỉ cần im lặng khi có đàn ông.

Mọi người bật cười, và Kueilan cũng cười. Rồi cô nhìn thấy Pivoine bên cạnh.

- Em rất vui vì chị ở trong nhà này, cô reo lên. Chị không lớn tuổi hơn em, phải không ?

- Tôi mười tám tuổi, Thưa cô.

- Em cũng vậy. Cô dâu vỗ tay, và tiếng cười lại vang lên. Rồi cô nghiêng người hỏi Pivoine : Nói em nghe, mẹ anh ấy có kỳ lạ lắm không ?

Pivoine lắc đầu và đưa tay che miệng để giấu nụ cười.

- Nhưng bà ấy là người ngoại quốc, Kueilan nói.

- Bà ấy đỡ kỳ lạ hơn trước, Pivoine trả lời.

Quả thật, bà Ezra đã thay đổi rất nhiều. Bà trở nên im lặng và không còn cố áp đặt ý muốn của mình như trước. Khi Leah qua đời, có gì đó trong bà cũng tắt lịm. Mọi người xung quanh đều nhận ra nhưng không hiểu lý do. Chỉ Pivoine biết nguyên nhân.

Tiếng bước chân vang lên trong sân, và David xuất hiện. Sự có mặt của anh gây ra sự xáo trộn, vì chưa đến lúc anh nên xuất hiện.

Chu Ma kêu lên, lo lắng :

- Mạng che mặt, cô bé ?

Nhưng Kueilan không giơ tay che mặt. Cô nhìn David, người đang chăm chú nhìn cô. Mọi người kinh ngạc ; họ nghĩ có lẽ đây là một phong tục ngoại quốc.

- Anh biết mọi người sẽ thấy việc anh làm không đúng, David nói nhẹ nhàng với Kueilan.

Anh nhìn cô không chút ngại ngùng, thậm chí với niềm vui rõ rệt. Không trả lời, cô cũng nhìn lại anh và dường như quên mất việc phải cúi mắt. Ánh mắt họ gặp nhau, rồi cô nói bằng giọng nhỏ thở hồn hển :

- Em không nghĩ đó là điều xấu.

- Vậy chúng ta đồng ý, David trả lời.

Anh nhìn cô thêm chút nữa, rồi cúi chào và rút lui. Kueilan ngồi đó, mỉm cười như một nàng tiên nhỏ, không nghe thấy lời mắng mỏ của Chu Ma hay tiếng cười khúc khích dọc theo tường. Cô để Chu Ma kéo mạng che mặt xuống. Đôi mắt cô lấp lánh bên dưới, nhưng miệng vẫn nghiêm trang.

Chu Ma tiếp tục cúi kính và cuối cùng nói :

- Đàn ông nhìn thấy cô dâu quá sớm là không tốt. Điều đó mang lại xui xẻo cho hôn nhân.

Không ai để ý, vì Pivoine đang thúc giục buổi lễ.

- Cho phép tôi dẫn cô vào đại sảnh, cô nói với cô dâu.

Và bóng hình mảnh mai trong bộ váy satin đỏ thêu hoa cứng cáp bước đi bên cạnh Pivoine. Chu Ma đứng phía bên kia, và mọi người theo sau. Trong đại sảnh, Kung Chen đang chờ cùng vợ và các con. Ezra, bà Ezra và Cao Lien đứng đối diện ở phía bên kia. Giáo sĩ Do Thái lẽ ra phải có mặt, nhưng sáng nay, khi Ezra đến gặp ông trong phòng, ông thấy vị lão già bối rối, đầu óc lẫn lộn đến nỗi ông sợ không dám đưa ông ta ra trước khách mời và giao ông ta cho Eli chăm sóc. Còn Aaron, vẫn chưa ai nghe tin tức gì về anh ta.

Gia đình họ Kung không tiếc giáo sĩ cũng như con trai ông. Họ chờ đợi con gái mình với nhiều cảm xúc khác nhau. Các con trai do dự, không chắc chắn, đặc biệt là người con út. Người con cả, giống cha, thận trọng như một thương nhân và muốn bỏ qua khác biệt chủng tộc. Anh chỉ cần biết rằng nhờ cô em gái này, nhà họ Ezra sẽ gần gũi hơn với nhà mình, và vì Ezra nổi tiếng là người công bằng, tốt bụng và giàu có, mọi thứ đều ổn. Bà Kung giữ vẻ điềm tĩnh ; bà thấy con gái mình có vẻ ngoài phù hợp, và cuộc hôn nhân này là chấp nhận được với một cô con gái thứ ba ; nhưng trong thâm tâm, bà vui mừng khi hai con gái lớn đã kết hôn với những gia đình Trung Hoa giàu có. Bà nhin ngáp, nhìn chăm

chằm vào bà Ezra và thương hại vì bà ta quá cao và có cái mũi khoằm.

Còn Kung Chen, ông trải qua những cảm xúc yêu thương, nghi ngờ và dịu dàng của một người cha. Cô con gái thứ ba bé nhỏ của ông ! Cô đã lớn lên trong nhà mà ông không để ý đến cô nhiều hơn các con gái khác. Nhưng khi thấy cô bước từng bước chậm rãi, ông nhớ lại đứa bé hồng hào, vui vẻ hiếm khi khóc, cô bé mà ngay khi biết đi đã có những con giận ngắn ngủi, dặm chân, nắm chặt tay trong khi cha cô cười đến khi cô bình tĩnh lại. Ông nhớ ngày cô rơi xuống hồ cá. Ông đã vớt cô lên và để cô khóc trên vai trong khi quần áo ướt sũng làm ướt cả ông ; ông đã mua cho cô một cây kẹo tảo để an ủi. Cô đã sớm trở nên sạch sẽ và khô ráo.

- Làm sao con lại ở trong hồ cá của cha ? Ông hỏi, cười.

- Cá kéo con xuống !

Và ông lại cười.

Một sinh linh đáng yêu, tinh thần của một con bướm, tâm hồn của một chú mèo con, nhưng cơ thể mảnh mai và tròn trịa thật đáng ngưỡng mộ. Kung Chen hy vọng chồng cô sẽ dịu dàng và kiên nhẫn, và ông liếc nhìn

David. Đứng đó, chàng trai trẻ giờ tránh nhìn cô dâu để tôn trọng nghi lễ. Kung Chen quan sát anh : chàng trai đẹp trai, dũng cảm, thông minh... và chắc chắn - đối với một chàng trai trẻ - rất tốt bụng. Chỉ mong anh không chán những con bướm và những chú mèo con quá nhanh.

Khi Kung Chen nhìn lại quá khứ của mình, ông nghĩ về ngày cưới, về niềm vui và hy vọng ông từng cảm nhận, rồi sau đó là một nỗi thất vọng kéo dài và chậm rãi. Nhưng ông đã có những đứa con và cuối cùng cũng hiểu ra rằng cuộc sống được tạo nên từ tổng thể chứ không phải chỉ từ một tình yêu duy nhất. Có lẽ chỉ cần người đàn ông tốt và người phụ nữ xinh đẹp là đủ.

Kao Lien bước tới ; với tư cách là người bạn chung, ông điều hành nghi lễ và hướng dẫn đôi trẻ. Cô dâu chú rể cúi chào hai gia đình lần lượt, rồi cúi chào trước những dòng chữ trên tường, thay cho bàn thờ tổ tiên trong ngôi nhà này.

Họ uống chung rượu, bẻ bánh mì. Những nghi thức này, dựa trên phong tục Trung Hoa, đã được điều chỉnh và trở nên độc đáo.

Buổi lễ gần kết thúc, cô dâu được mời ngồi trên một chiếc ghế để mọi người có thể nhìn thấy. Nhưng cô không được phép ngẩng mắt, nói chuyện hay chú ý đến bất kỳ ai. David cũng không nên tỏ ra chú ý đến cô, nhưng anh vẫn lén nhìn và tim đập nhanh hơn. Cô thật sự rất xinh đẹp ! Sau lớp voan kết bằng chuỗi ngọc, gương mặt dịu dàng và đôi môi đỏ thắm của cô hiện ra. David thương cảm khi nghĩ cô phải ngồi lâu dưới bộ tóc nặng nề được trang trí bằng đồ trang sức vàng bạc, và anh tự nhủ tối nay, khi cởi bỏ bộ tóc đó, anh sẽ an ủi Kueilan và hỏi xem đầu cô có đau không. Nhưng anh không dám nhìn cô dâu nữa vì mọi người đang quan sát, trêu chọc sự nóng lòng của anh. Anh để mình bị cuốn vào những trò chơi, ăn uống những món ngon.

Cổng mở rộng ra đường, ai muốn cũng có thể vào và thưởng thức bữa tiệc được bày khắp các sân ; hàng trăm người đến ăn uống no nê với lòng biết ơn nồng nhiệt.

Ezra đi lại khắp nơi, ông nhìn thấy những bát lớn thịt lợn bên cạnh cá, thịt bò và gia cầm. Nhưng ông im lặng. Còn có cả thịt cừu cho người Hồi giáo. «Mỗi người, ông tự nhủ, hãy ăn theo tín ngưỡng của mình.»

Ngày cưới trôi qua trong niềm vui, tiếng nhạc và tiếng cười. Kung Chen và Ezra nâng ly chúc sức khỏe nhau nhiều lần và chúc những đứa cháu tương lai. Bà Ezra

mời bà Kung về nhà mình. Hai người phụ nữ gặp nhau lần đầu và cả hai đều thấy đối phương kỳ lạ và khó gần. Tuy nhiên, họ cố gắng hết sức để hòa hợp. Bà Kung nghĩ bà Ezra quá mạnh mẽ đối với một người phụ nữ và mong bà ấy dịu dàng hơn. Dù vậy, bà công nhận bà Ezra đang cố tỏ ra thân thiện. Ngày hôm đó dường như dài đằng đẵng với cả hai, nhưng cuối cùng cũng qua đi.

Đêm xuống, đôi tân hôn được đưa về phòng, mọi người cáo lui ; ngôi nhà trở lại yên tĩnh. Tất cả chìm trong im lặng. Những người hầu mệt mỏi, bụng no căng, chỉ muốn đi ngủ. Bà Wang Ma rên rỉ vài tiếng trên giường, và khi ông Wang hỏi bà có đau không, bà trả lời :

- Chỉ là bụng em thôi ! Em đã ăn quá nhiều món cá chua ngọt.

- Còn anh, ông Wang đáp, anh ăn vừa đủ và bụng anh chẳng kêu ca gì.

- Em chẳng ngạc nhiên về anh, bà Wang Ma nói giọng chua chát.

Nhưng ông Wang đã ngủ thiếp đi.

Phòng của Pivoine rất yên tĩnh. Cô gái trẻ đã rút lui sớm để vào phòng tân hôn. Cô đã chuẩn bị mọi thứ : hoa trong bình, nến mới, ống điều bạc, bánh ngọt, trà nóng, những quả đào vàng óng. Cô xịt nước hoa vào rèm và đặt một tấm nhung lên ghế trước giường cao. Cô không còn gì để thêm nữa. Cô thắp nến và nhìn quanh. Trong lòng, cô không oán trách. Cô biết số phận mình đã được định đoạt từ khi sinh ra. Cô cảm thấy biết ơn khi nghĩ rằng cuộc đời sẽ trôi qua ở đây và cô được phép vào căn phòng này mỗi ngày, dù chỉ để phục vụ.

Khi cô rời đi, sự im lặng tiếp tục bao trùm cho đến khi Chu Ma phá vỡ nó trong chốc lát. Bà thở hắt hắt, vội vã dẫn cô dâu nhỏ vào. Bà không muốn ở lại lâu vì theo lễ nghi, chú rể sắp tới.

- Ngồi xuống đi, Tiểu Thư, bà thì thăm với cô gái, rất bận rộn. Khi anh ấy vào, đừng ngẩng mắt ; hãy để anh ấy vén màn, nhưng đừng cử động. Nếu anh ấy đặt tay dưới cằm em hoặc chờ đợi, hãy ngẩng đầu lên từ từ như ta dạy. Lông mi phải mở sau cùng, thật chậm. Ôi trời, hãy giúp đỡ con tôi !

Chu Ma bật khóc và dùng tay áo lau nước mắt. Nhưng cô dâu không chịu đựng được điều này. Cô dậm chân và đẩy bà già :

- Đi đi, đồ ngốc, cô nói.

Lời nói quá rõ ràng khiến nước mắt Chu Ma khô ngay và lòng thương xót tan biến.

- Đồ nhỏ xấu xa, bà lắm bầm. Ta hy vọng anh ấy sẽ mạnh mẽ để đánh em.

Bà trợn mắt, mím môi và bước ra với vẻ quan trọng.

Im lặng trở lại khi David bước vào phòng. Anh đợi cho đến khi tiếng cười cuối cùng chỉ còn là tiếng vọng sau cánh cửa đóng. Rồi anh quay về phía cô dâu nhỏ. Cô ngồi trên giường, giữa những tấm rèm mở, chân đặt lên ghế, tay đan vào nhau đặt trên đầu gối ; tấm màn vẫn che khuất gương mặt. David chậm rãi bước qua phòng, nhẹ nhàng nhắc chiếc khăn che mặt và đặt lên bàn. Rồi anh đứng trước vợ mình. Anh do dự, tim đập mạnh, rồi hỏi :

- Đầu em có đau không ?

Không ngẩng mắt, Kueilan trả lời bằng giọng nhỏ nhẹ :

- Có... một chút.

Anh đứng trước mặt cô, cô vẫn kiên quyết nhìn xuống chân. Giờ đây khi chỉ còn hai người, Kueilan sợ hãi và cẩn thận làm theo lời Chu Ma. Nhưng nếu anh không chạm vào cô, không nói gì và không yêu cầu cô ngẩng đầu, liệu cô có đủ can đảm tự làm không ? Cô có dám nhìn anh không ?

Cô không kịp tìm câu trả lời vì anh cúi xuống, đặt hai bàn tay lên khuôn mặt nhỏ bé của cô.

- Đừng nói gì tối nay, anh nói. Chúng ta sẽ có thời gian để trò chuyện vào ngày mai - và tất cả những ngày sau.

- Vâng, cô thì thầm.

Anh cảm nhận hơi ấm lan tỏa trên gò má Kueilan.

- Chúng ta sẽ hạnh phúc, anh nói nhỏ.

- Chúng ta sẽ hạnh phúc, cô lặp lại.

Im lặng kéo dài đến quá nửa đêm, khi tiếng khóc làm Ezra tỉnh giấc. Ông đã ăn uống quá nhiều nên chìm vào giấc ngủ sâu ngay khi đầu chạm gối. Giờ đây, ông cảm thấy một điều gì đó buồn bã và đau đớn kéo ông ra khỏi sự bình yên. Ông rên rỉ mà không nhận ra ngay mình đang nghe thấy gì. Rồi ông nhận ra tiếng khóc, Naomi

đang nức nở ! Đêm đó, ông ngủ gần bà để an ủi. Ông loạng choạng ra khỏi giường và bước vào phòng bên cạnh, nơi bà Ezra đang nằm. Bóng tối rung động bởi tiếng nấc nghẹn ngào của bà.

- Naomi, ông gọi, mò mẫm tìm giường. Em sao vậy ?

Bà tiếp tục khóc mà không trả lời. Ông với tới bàn và thắp nến. Ánh sáng chiếu lên khuôn mặt đầy đau khổ của bà Ezra. Ông khó mà tin rằng đây là người phụ nữ xinh đẹp đã can đảm làm tròn bốn phận trong đám cưới con trai họ.

- Naomi, em bị ốm à ?

- Không, không... nhưng em... (Giọng bà ngập ngừng.) Em nghĩ về... tất cả những gì đã kết thúc. Em muốn chết... Anh cũng muốn vậy, Ezra... em biết... anh muốn quên hết mọi thứ.

Ezra ngồi xuống giường, cạnh bà, cầm lấy tay bà và ân cần xoa dịu, với cảm giác rằng đây chỉ là đêm đầu tiên trong nhiều đêm ông sẽ phải ở bên vợ, tràn đầy yêu thương và kiên nhẫn chờ đợi nỗi đau trong lòng bà nguôi ngoai.

- Em thấy đấy, Naomi, chúng ta sẽ rất hạnh phúc, ông nói, vẫn còn buồn ngủ. David sẽ có con. Hãy nghĩ về ngôi nhà này tràn ngập những đứa cháu của chúng ta.

Bà quay đi, từ chối sự an ủi.

- Em luôn tự nhủ... khi em chết... em sẽ được chôn cất ở Vùng Đất Hứa.

- Vậy lần này em khóc vì điều đó sao ? Ezra kêu lên. (Rồi ông nhớ mình phải kiên nhẫn.) Thôi được, nếu em muốn, anh hứa sẽ đưa thi thể em về Vùng Đất Hứa sau khi em qua đời. Anh sẽ sắp xếp để thực hiện điều đó.

Bà im lặng một lúc, rồi hỏi :

- Còn anh, anh có ở cùng em không ?

Ezra thở dài.

- Ôi Naomi, em luôn muốn áp đặt ý em, mà không cần quan tâm đến ý của anh. Không, tâm hồn yêu dấu, anh sẽ trở về một mình, anh sẽ chết ở đây và sẽ được chôn cất tại nơi này, nơi cha ông anh yên nghỉ và nơi những đứa con anh đang nằm lại.

Bà Ezra lại khóc :

- Nhưng Ezra, anh là người Do Thái mà ?

- Đó chính là lý do, anh nói với giọng kiên quyết. Ở đây, ngay cả mảnh đất cũng chào đón chúng ta.

Và ông tiếp tục âu yếm nắm tay vợ với sự kiên nhẫn và tình yêu thương.

Căn phòng của Pivoine yên tĩnh hơn bất cứ nơi nào khác. Khi lên giường, cô biết mình sẽ không ngủ được. Đêm tân hôn này, cô sẽ thức trắng, và tâm trí cô sẽ bay bổng về phía David, trong căn phòng khác... Cô không bỏ sót bất kỳ thói quen chuẩn bị nào trước khi đi ngủ. Cô rửa ráy cẩn thận, thơm tho cơ thể, làm sạch răng, chải tóc và mặc quần áo ngủ sạch sẽ. Cả ngày hôm đó, cô không ăn gì với lý do quá bận rộn. Giờ đây, đầu đặt lên chiếc gối nhung, cô nhớ lại từng chi tiết và không tìm thấy điều gì đáng trách, cô tự khen mình mà không hề ngượng ngùng. Mỗi món ăn đều được giữ ấm hoặc mát như ý, rượu ở nhiệt độ thích hợp. Bộ đồ bạc và thiếc lấp lánh, ngà voi sáng bóng, gỗ được đánh bóng kỹ lưỡng, và không ai có thể tìm thấy một hạt bụi, dù là sau cánh cửa. Ngay khi cô dâu nhỏ cảm thấy mệt mỏi, Pivoine đã nhận ra và bí mật mang đến cho cô một bát cháo gà nóng, đồng thời sắp xếp để không ai phát hiện. Pivoine hiểu rằng hạnh phúc của chính cô phụ thuộc vào cách cô chinh phục trái tim người vợ của David. Bà chủ mới sẽ học cách yêu quý cô và dựa vào cô. Hơn thế

nữa, Pivoine sẽ đứng giữa người chồng và người vợ, củng cố mối quan hệ của họ. Cô sẽ không bao giờ chia rẽ họ bằng lời nói hay hành động. Sự an toàn của cô phụ thuộc vào hạnh phúc của họ - vào hạnh phúc và nhu cầu họ dành cho cô.

Pivoine quá thông minh để không nhìn rõ tương lai sẽ diễn ra như thế nào. Cô đã đo lường người phụ nữ trẻ này, chiều cao, bề rộng và sự nhỏ bé, và cô hiểu David như hiểu chính mình. Hai người họ sẽ thường xuyên cần đến cô, để hàn gắn những sợi chỉ của cuộc sống hôn nhân, nhưng cô sẽ không để lộ rằng mình biết mình là người không thể thiếu.

Cô suy nghĩ, và thời gian trôi qua ; cô cố gắng xua tan hình ảnh căn phòng khác, nơi cuộc hôn nhân đang được hoàn thành.

Cô nghĩ rằng mình không cần phải lo lắng về đêm nay, hay những đêm sắp tới, hay về một hành động cụ thể nào, mà là về tổng thể : cuộc sống của tất cả những người có liên quan đến cuộc đời mà cô yêu quý nhất.

Cô tự nhủ điều này trong nhiều giờ, nằm thẳng, mắt mở to trong bóng tối. Rồi đột nhiên, cô nghe thấy tiếng gà gáy. Bình minh đã gần kề. Cô bỗng thả lỏng, thờ dãi. Những giọt nước mắt trào ra dưới mí mắt, cổ họng

ngheñ lại, nhưng cô kìm nén tiếng khóc.

«Đã qua rồi, cô tự nhủ. Bây giờ mình có thể ngủ được rồi.»

X

Gia đình Ezra thức dậy một cách bình yên với cuộc sống mới. Bên ngoài, không có gì thay đổi. Dù bà Ezra khóc lóc ban đêm, sáng ra bà vẫn dậy như thường lệ, nhưng bà ít nổi giận hơn và nói năng dịu dàng hơn. Bà tỏ ra rất chu đáo và lịch sự với con dâu. Kueilan không có lý do gì để phàn nàn về mẹ chồng, điều này khiến cô ngạc nhiên và vui mừng, vì cô vốn sợ bà Ezra. Tất cả những người phụ nữ trẻ đều phải e dè những người phụ nữ lớn tuổi là mẹ của chồng họ, nhưng đặc biệt là Kueilan, một cô gái lười biếng, thích sự thoải mái, quen được chiều chuộng và phục vụ, và không hề muốn tuân theo kỷ luật hay nghĩa vụ. Bà Ezra không yêu cầu gì ở cô và thậm chí cư xử như thể cô dâu không hề tồn tại trong nhà. Khi họ gặp nhau, bà Ezra hỏi thăm Kueilan có khỏe không và mọi thứ có vừa ý không, và Kueilan mỉm cười, cúi đầu và trả lời rằng cô rất hài lòng. Trái tim cô nhẹ nhõm hẳn khi nhận ra bà Ezra không cố gắng kiểm soát mình, và chẳng mấy chốc, cô lại trở nên tinh nghịch và vui vẻ như khi còn ở nhà.

Ban đầu, Pivoine không thể tin rằng cuộc sống trong nhà có thể tiếp diễn như trước ngày cưới. Rồi ngày qua ngày, cô nhận ra mình đã nhầm, những người lớn tuổi

vẫn duy trì những thói quen cũ. David cũng giữ nguyên nếp sống của mình. Anh đã trở lại cuộc sống thường ngày. Cuộc trò chuyện với Kueilan, bị hoãn lại vào đêm tân hôn, đã bị gác lại vĩnh viễn. Chàng trai trẻ không mất nhiều thời gian để nhận ra rằng người vợ xinh đẹp của mình không thể nói về bất cứ điều gì ngoài những nhu cầu và mong muốn nhỏ nhất hàng ngày. Nhưng cô luôn sẵn sàng cho niềm vui ; cô biết rất nhiều trò chơi mà cô dạy David giữa những tràng cười, và khi thắng cuộc, cô hạnh phúc như một đứa trẻ ; cô nhảy nhót quanh phòng trên đôi chân nhỏ bị bó. Đôi chân bó ấy khiến David thương cảm. Anh chưa bao giờ thấy phụ nữ có đôi chân bó như vậy, vì trong ngôi nhà Do Thái này, đôi chân của Pivoine vẫn tự do. Anh có thể cảm cả hai bàn chân nhỏ của Kueilan trong một tay khi cô đi giày satin, và một tối nọ, anh nắm lấy chúng và thốt lên, đau lòng trước cảnh tượng :

- Em bé nhỏ của anh (đó là cách anh gọi vợ), sao em lại để mình bị tàn phế như thế này ?

Khiến anh ngạc nhiên, Kueilan bật khóc, nửa vì tức giận, nửa vì phản ứng lại sự thương hại của chồng. Cô rút chân lại và giấu dưới váy.

- Anh không thích chúng ! cô khóc lóc.

- Chúng khiến anh đau lòng, David dịu dàng nói. Em đã phải chịu đựng nhiều đau đớn !

- Bây giờ chúng không đau nữa.

- Sao em không để chúng tự do ?

- Em không muốn chúng to đầu, cô gái bức bối nói. Em không muốn mọi nỗi đau của em trở nên vô ích.

- Hãy để anh xem có thể làm gì.

Anh năn nỉ, đoán biết được sự kiêu hãnh và e ngại trong lời từ chối của cô.

- Không ! Không ! Không !

Cô gào lên, rồi lại bật khóc và gọi Pivoine, lớn đến nỗi cô lập tức chạy đến.

Kueilan đưa tay ra ; nước mắt chảy dài trên má.

- Anh ấy muốn xem chân em, cô vừa khóc vừa nói.

Và Pivoine phải ngồi lên giường, bên cạnh cô, vuốt ve tay cô và giấu đôi chân dưới tấm chăn lụa.

- Suyt... suyt. Anh ấy không cố ý làm cô đau đâu.

Và Pivoine an ủi cô dâu nhỏ đang khóc lóc.

David nhìn hai người họ.

- Hãy giải thích với cô ấy rằng anh chỉ muốn giúp đỡ, anh nói với Pivoine, và thật sự anh không thích việc các bộ phận cơ thể bị hủy hoại như thế này.

Anh rời khỏi phòng trong khi Kueilan bám lấy Pivoine, khóc nức nở. Pivoine để cô khóc ; và khi cô chủ nhỏ bình tâm lại, cô nói với giọng dịu dàng nhưng kiên quyết.

- Em sẽ nói với chàng trai trẻ tại sao ở đất nước chúng ta, người ta lại bó chân các cô gái. Cô không nên trách anh ấy vì điều anh ấy không biết. Vì ở nơi họ, đôi chân được tự do, nên phụ nữ của họ đi dép trên đôi chân trần.

- Như những cô gái nhà quê ! Kueilan vừa khóc vừa nói.

- Đôi khi những đôi dép ấy làm bằng vàng bạc, khảm đá quý. Giờ thì, Cô chủ nhỏ, hãy ngừng khóc đi. Chàng trai trẻ rất tốt bụng và nhân hậu, một khi anh ấy hiểu ra...

- Nhưng có quá nhiều thứ anh ấy không hiểu, Kueilan than vãn.

Pivoine tỏ ra rất kiên nhẫn :

- Mỗi khi anh ấy không hiểu, hãy gọi tôi, Cô chủ nhỏ, và tôi sẽ giải thích cho anh ấy những gì cô cảm thấy.

Và cứ thế, với những lời lẽ ngọt ngào và khéo léo cô an ủi Kueilan, và khi thấy cô ấy bình tâm trở lại, cô nói :

- Một người phụ nữ phải làm vừa lòng chồng, Tiểu Thư. Không người đàn ông nào khác sẽ nhìn thấy cô. Hãy để tôi chăm sóc đôi chân của cô. Tôi sẽ nói lỏng băng từng chút một mỗi ngày, để cô không nhận ra, và anh ấy sẽ rất vui khi thấy cô vâng lời. Cô cũng sẽ hạnh phúc khi biết anh ấy hài lòng.

Kueilan tỏ vẻ nghi ngờ. Cô ngược đôi mi ướm nhìn Pivoine.

- Bây giờ tôi rất hạnh phúc.

- Nhưng cô sẽ đánh mất hạnh phúc, Tiểu Thư, nếu cô không làm vừa lòng chồng.

Đôi mi dài lại khẽ rủ xuống, Kueilan nói rất khẽ :

- Tôi có năm mươi đôi giày mới, và chúng thật đẹp !

Pivoine cười :

- Thừa cô, nếu đó là nỗi lo của cô, tôi sẽ sao chép tất cả và làm giày mới cho đôi chân mới của cô.

Kueilan im lặng, Pivoine chờ đợi :

- Tôi có thể nói với anh ấy không ? Cô hỏi với nụ cười, như thể đang nói với một đứa trẻ.

Sau một lúc lâu, Kueilan gật đầu, và nước mắt lại rơi. Nhưng cô không hề than vãn khi Pivoine đi tìm chậu nước ấm, cởi những đôi giày nhỏ và đôi tất trắng chật chội, cũng như khi cô tháo những dải băng dài. Chính Pivoine cũng buồn khi cầm đôi chân bé nhỏ trong tay. Cô kiểm tra cẩn thận để đánh giá mức độ tổn thương.

Chu Ma đã rất nhiệt tình và cố gắng để đứa trẻ dưới sự chăm sóc của bà có một cuộc hôn nhân tốt đẹp, và bà đã băng chân cho cô từ rất sớm. Xương bị biến dạng, ép chặt, nhưng không gãy. Không thể khắc phục hoàn toàn, nhưng có thể cải thiện, giải phóng đôi chân. Phải làm từ từ, cẩn thận, mỗi ngày một ít, nếu không nổi đau khi tháo băng sẽ kinh khủng như khi băng chân.

- May mà Chu Ma không ở đây, Kueilan đột ngột nói.

Chu Ma không ở lại vì có thể sẽ xảy ra cãi vã với những người hầu khác. Kung Chen đã bảo bà trở về nhà và chăm sóc Lili, con gái út của ông.

- Tôi cũng mừng vì điều đó, Pivoine nói. Nếu bà ấy ở đây, bà sẽ thấy đau lòng khi nhìn thấy công sức của mình bị phá bỏ. Lần sau khi bà đến thăm, Tiểu Thư, cô hãy nói rằng chồng cô muốn như vậy.

Sau khi tắm rửa chân cho Kueilan và quần lại băng với độ lỏng vừa phải, Pivoine chơi một trò chơi với cô chủ, rồi thấy cô ngáp, cô khuyến khích cô đi ngủ.

Sau đó, cô đi tìm David. Trước lời khuyên của mẹ, gợi ý từ Pivoine, David đã phải chấp nhận và chuyển đến một ngôi nhà rộng hơn trước ngày cưới. Lúc này, anh đang ngồi thiền trong thư viện, một căn phòng lớn với những kệ sách hẹp chứa đầy những cuộn sách. Đây đã trở thành góc yêu thích của anh, và Kueilan chưa bao giờ bước vào. Cô biết đọc - cô đã học - nhưng cô cho đó là vô ích. Giải trí, trò chuyện, trêu chọc nhỏ, ngắm cá vàng, làm điệu khi cầm kim khâu, cắn vào đồ ngọt rồi bỏ dở - đó là tất cả những gì cô làm. David nhận ra điều này, nhưng anh vẫn bị cuốn hút bởi sự quyến rũ của cô.

Lý trí nói với anh rằng tâm trí Kueilan còn trẻ con, nhưng trái tim anh nuôi dưỡng hạnh phúc từ đôi mắt cô. Đường cong của làn da mịn màng, những khúc xương nhỏ được bao phủ bởi sự dịu dàng, vòng eo thon, vẻ thanh khiết của cổ và ngực, mùi hương da thịt và hơi thở thơm tho, sự duyên dáng trong từng cử động - tất

cả đều quý giá với anh. Cô giữ anh bằng nỗi đau từ đôi tay nhỏ và đôi chân tật nguyền, cũng như quyến rũ anh bằng ánh mắt, nụ cười và sự buông thả của cơ thể. Nhưng đó không phải là tình yêu. - Anh nhận ra điều đó rất nhanh ! Dù vậy, nó vẫn quan trọng : một thứ ngọt ngào và mang lại nhiều niềm vui.

Anh đang nghĩ về điều đó khi Pivoine bước vào. Cô nhận ngay ra tâm trạng của David và vội có đi lấy ấm trà.

- Em sẽ mang trà nóng khác cho anh, trà này đã nguội, cô nói, như mọi tối.

Anh gần như không nghe và không trả lời.

Cô nhìn anh, nói thêm :

- Tiểu Thư nhờ em giải thích với anh lý do người ta băng chân cho cô ấy.

- Anh biết đó là phong tục Trung Quốc, anh trả lời, không ngần ngại.

- Một phong tục vô lý, cô nói. Em không biết nó bắt nguồn từ đâu. Em đọc rằng có một vị hoàng đế bị quyến rũ bởi đôi chân nhỏ của người yêu, và khi các phụ nữ khác biết chuyện, họ cũng muốn làm nhỏ chân mình.

Em cũng nghe nói rằng điều này bắt đầu từ thời đàn ông muốn ngăn vợ ra ngoài. Ai biết được ? Giờ nó đã thành thói quen, và đôi chân nhỏ làm tăng giá trị hôn nhân. Chúng ta không thể trách Tiểu Thư nếu cô ấy tuân theo truyền thống.

- Anh không trách cô ấy, David nói.

Pivoine tiếp tục :

- Cô ấy nhắn rằng cô ấy hối hận vì đã khóc và sẽ để em tháo băng từ từ mỗi tối, cho đến khi đạt được kết quả tốt nhất có thể.

Anh ngẩng đầu :

- Pivoine, đó là ý của em, không phải của cô ấy.

- Cô ấy đã đồng ý.

Và Pivoine quay đi.

- Ôi, Pivoine, Pivoine !

Anh có cảm giác cô đơn kỳ lạ ; anh đưa tay nắm lấy tay Pivoine và giữ lại. Cô để anh giữ một lúc, nhưng khi gặp ánh mắt sâu thẳm, ấm áp của David, cô nhẹ nhàng rút tay ra và cầm lấy ấm trà.

- Em sẽ lấy trà nóng hơn cho anh, cô nói bằng giọng nhẹ nhàng.

Rồi cô rời đi.

Anh chờ cô, tự hỏi tại sao mình không hạnh phúc như mong muốn. Pivoine sẽ giúp anh, như mọi khi. Nhưng anh không biết mình thực sự mong đợi điều gì từ cô. Làm sao diễn tả bằng lời nỗi buồn khi anh đang sở hữu một kho báu là cô vợ nhỏ ? Anh đang suy nghĩ thì ông Wang bước vào với ấm trà.

- Pivoine nhờ tôi mang trà cho ngài. (Ông đặt lên bàn.) Ngài có muốn tôi rót không ?

- Để đó, tôi sẽ tự rót khi khát.

Anh nhìn ông lão đi ra và bối rối. Tại sao Pivoine không quay lại ? Có phải vì anh đã nắm tay cô ? Nhưng anh thường làm vậy. Anh chờ thêm một lúc ; nỗi buồn và cảm giác cô đơn vẫn không tan. Anh thở dài, đứng dậy và đi vào phòng ngủ, nơi có kho báu nhỏ của anh.

Ngôi nhà của Ezra đã thích nghi với cuộc sống mới. Dĩ nhiên, việc có thêm một người vợ không làm thay đổi quy luật của các thế hệ, nhưng một sự thay đổi đã xảy ra. Bà Ezra quyết không chỉ trích con dâu và không trách móc cô. Nhưng David biết mẹ vẫn giữ những

phong tục cũ. Vào ngày lễ, ngôi nhà trở về với quá khứ; họ tổ chức nghi lễ cổ, nấu ăn theo truyền thống, nhưng không ai đến giáo đường nữa. Không còn giáo sĩ đứng sau bục đọc kinh Torah. Chiếc ô bằng sa tanh đỏ từng được mở trên bục giảng đã được gấp lại và cất đi. Trên tường phía Tây, những tấm bảng khắc mười điều răn bằng chữ vàng vẫn ở đó, nhưng không ai đọc chúng. Bà Ezra không chịu nổi cảnh một mình trong giáo đường, còn Ezra thì bận rộn. Sau khi ký hợp đồng với Kung Chen, những lá cờ đỏ bay phấp phới trước cửa hàng, in tên hai đối tác bằng chữ nhung đen lớn.

Một đoàn thương nhân thứ hai đã gia nhập đoàn hàng năm Kao Lien dẫn về phương Tây. Ngoài ra, Ezra còn mua hàng hóa từ Ấn Độ : vải cotton, ngà voi, đồ bạc và trang sức được vận chuyển bằng đường bộ. Đổi lại, ông gửi tơ lụa Trung Quốc từ cửa hàng của Kung Chen sang Ấn Độ, nơi chúng được dệt thành loại vải mỏng mà các quý bà Ấn yêu thích.

Giáo đường không còn người canh gác. Eli giờ chăm sóc vị giáo sĩ già luôn tươi cười, chỉ nghe lời người hầu. Eli theo dõi ông ngày đêm, vì không thể để ông đi lang thang trong nhà, sợ làm các đầy tớ hoảng sợ.

Những người Do Thái còn lại trong thành phố tập trung vào công việc và không quan tâm đến nguồn gốc. Trong nhà, bà Ezra vẫn tổ chức các ngày lễ thiêng một mình, vì chỉ có bà, Ezra và David ăn bánh không men vào lễ Vượt Qua.

Lễ Vượt Qua đầu tiên sau khi con trai bà kết hôn, bà Ezra đã chuẩn bị một chỗ ăn cho con dâu. Khi David bước vào mà không có vợ, mẹ anh nhìn anh, và trong mắt bà thoáng hiện một chút bạo lực từ tính cách cũ của mình.

- Con dâu của mẹ không đến à ?

David ngồi xuống với vẻ bình thản :

- Cô ấy nói rằng điều đó khiến cô ấy sợ.

- Sợ ! Bà Ezra kêu lên. Thật vô lý !

- Cô ấy sợ rằng những món ăn thiêng liêng của chúng ta sẽ bùa mê linh hồn cô ấy, David trả lời.

Rồi anh thêm một nhận xét kỳ lạ :

- Con sẽ không ép cô ấy, mẹ ạ. Có lẽ cô ấy đúng.

Vẻ mặt nghiêm nghị của con trai khiến trái tim bà Ezra đóng băng, và bà im lặng. Cái đầu kiêu hãnh của bà cúi xuống, bà lau những giọt nước mắt. Nhưng bà không than vãn. «Dân tộc của ta đã sa sút đến mức nào rồi ?» Bà tự hỏi. Có lẽ, trong một số gia đình khác, họ vẫn thờ phượng Jehovah tại nhà và tiếp tục trong vài năm nữa, nhưng phần lớn, bà Ezra biết rõ, họ đã quên thực hành, dù chỉ là hình thức, và những ngày lễ thiêng trôi qua như mọi ngày khác, giữa công việc và thú vui.

Chừng nào mẹ còn sống, David không để lộ một chút bất mãn nào. Đứa con trai đầu lòng của anh chào đời một năm sau khi kết hôn, và Kueilan, vốn dễ cáu gắt trước khi sinh, đã sinh nở dễ dàng, nhưng với rất nhiều tiếng kêu và than vãn. Ngay khi nhận ra đó là một bé trai, cô ngừng ồn ào và đòi những món ăn yêu thích. Nhưng cô từ chối cho con bú, và họ phải tìm một vú nuôi. Bà Ezra thoáng tỉnh khỏi sự u mê của mình.

- Đứa trẻ này phải uống sữa Trung Quốc à ? Bà hỏi Ezra.

Ezra mỉm cười buồn bã :

- Sữa của mẹ nó cũng là sữa Trung Quốc mà. Bà Ezra, nhận ra sự mâu thuẫn của chính mình, im lặng, và Ezra không đủ can đảm nhắc bà rằng chính ông cũng đã uống

sữa Trung Quốc của mẹ mình. Sau này, ông nhận thấy bà Ezra không hề yêu thương đứa cháu trai, và năm sau, khi Kueilan sinh đứa con trai thứ hai, bà nội chỉ gặt đầu khi Wang Ma báo tin.

Thực ra, bà Ezra không còn thiết tha với cuộc sống. Ai cũng nhận ra và buồn theo cách riêng của họ. Người phụ nữ mạnh mẽ và tuyệt vời này là trụ cột của gia đình, và giờ trụ cột ấy đang sụp đổ. Bà bắt đầu mất cảm giác ngon miệng và than phiền về việc mất ngủ. Khi ở một mình với Ezra, bà thường hỏi ông mình đã phạm sai lầm gì trong cuộc đời để kết thúc lại khác xa những gì bà mong đợi.

- Không phải trong hành động của em, mà có lẽ trong những giấc mơ của em.

- Em luôn tuân theo ý Chúa, bà trả lời với nỗi buồn.

Ezra không đủ can đảm nói rằng bà thường nhầm lẫn ý muốn của mình với ý Chúa, và ông chỉ nói :

- Ai có thể hiểu được ý Chúa ?

Trong khi bà Ezra suy sụp, vị giáo sĩ đột ngột qua đời. Khi trí não ông tan rã, ông từ một người trưởng thành trở thành một đứa trẻ, rồi rơi xuống trạng thái gần như không còn là con người. Nếu không có Eli già túc trực,

ông sẽ ăn bất cứ thứ gì nhặt được dưới đất. Một ngày, ông ăn một mẫu rác bần, không phải vì đói mà vì bị ám ảnh bởi ký ức đói khổ ngày xưa. Mẫu rác đó khiến ông nhiễm bệnh, và ông chết trong vài giờ, dày vò bởi bệnh tả, điên cuồng vì đau đớn. Ông cầu xin bà Ezra thương xót, vì trong mắt ông, bà là người quyền lực nhất trần gian.

Bà Ezra đau lòng khi thấy ông như vậy, và bà muốn ở lại để an ủi ông. Nhưng Ezra ngăn cản vì sợ lây bệnh. Vì vậy, chỉ có Eli già ở bên cạnh vị giáo sĩ khi ông qua đời. Ông được chôn trong nghĩa trang bên cạnh vợ, mẹ của Leah.

Những người Do Thái còn lại trong thành phố để tang, mặc vải thô và theo sau quan tài với tiếng khóc than. Họ cúi xuống, nhặt những nắm bụi rắc lên đầu. Họ cảm nhận cái chết của vị giáo sĩ ảnh hưởng đến tất cả, và họ nhớ về ông thời trẻ, với lòng tốt và sức mạnh, khi ông khuyên nhủ mọi người nhớ đến Chúa, Chúa Duy Nhất. Không có ông, ai sẽ nhắc nhở họ ? Ngay cả trên mộ ông, không có ai đọc Torah. Aaron biến mất, và vị giáo sĩ được chôn cất không có người thân khóc thương hay thay thế. David đứng xa một chút. Mặc trang phục thường ngày, anh im lặng, dù lòng buồn, nhưng không rơi nước mắt, cũng không cúi xuống nhặt bụi.

Ngày sau đám tang, bà Ezra cảm thấy cô đơn và buồn bã, bà muốn đến giáo đường, chỉ cùng Wang Ma. Bà đi bằng kiệu, và Eli già, người trở lại làm người canh giữ, bối rối khi thấy bà và xin bà đừng vào.

- Xin chờ, thưa bà, để tôi quét dọn sàn nhà. Bụi phủ đầy bực giảng của Moses, và tôi xấu hổ nếu bà thấy cảnh này.

Nhưng bà Ezra đã đặc biệt đến và không muốn từ bỏ ý định. Eli miễn cưỡng mở khóa cửa lớn và chân chừ trước khi mở.

- Xin đừng trách tôi, thưa bà. Tôi thấy giáo đường như thế này khi trở về.

Dù không muốn, ông buộc phải mở cửa, và bà Ezra bước vào sân, theo sau là người canh giữ. Lúc đầu, bà không thấy gì khác thường ngoài bụi và lá mục dưới gốc cây. Nhưng khi bước vào giáo đường, bà nhận ra sự thay đổi. Hai con sư tử đá canh cửa đã biến mất, những chiếc bình sắt cũng không còn. Không còn rèm cửa, không còn chân đèn trên bàn lớn, không còn bình bạc dùng để rửa tay. Những chiếc bàn đặt mười hai cuộn luật đã bị lấy đi, và những tấm màn lụa đẹp để che giấu luật của Moses cũng bị xé toạc.

Ánh mắt bà Ezra phát hiện từng món đồ biến mất. Bà không thể thốt nên lời. Bà đứng giữa giáo đường, tìm kiếm một thứ quen thuộc. Mắt bà dừng lại ở bức tường phía Tây, nơi bà phát hiện vụ trộm tồi tệ nhất. Trong bảng mười điều răn, những chữ vàng khắc sâu đã bị cạy mất. Bà Ezra quay sang Eli và hét lên :

- Ai đã làm điều này ?

Ông cúi đầu :

- Thưa bà, tôi sợ phải nói ra tất cả.

- Còn gì nữa ?

Eli chỉ ra cửa và dẫn bà ra ngoài. Bà nhận ra không chỉ giáo đường bị cướp phá, mà kẻ trộm còn lấy cả gạch từ tường. Những viên gạch này được làm đặc biệt, được tu sửa sau trận lũ lớn hai thế kỷ trước. Chúng mịn hơn gạch ngày nay, vì người xưa nắm giữ bí quyết từ thời Do Thái còn là nô lệ ở Ai Cập.

- Sớm thôi, chỉ còn lại khung giáo đường, Eli nói buồn bã, và một ngày, khi gió nam thổi, nó sẽ đổ sập.

Bà Ezra không thể trả lời. Bà nhìn quanh, và Wang Ma, đang lo lắng đợi bên ngoài, đến đưa bà về.

- Thưa bà, về nghỉ đi, người hầu nói. Đèn chùa nào cũng có kẻ trộm.

Bà Ezra quay sang Eli :

- Sao ông không đến báo cho tôi ?

- Thưa bà, tôi không biết. Tôi không thể rời chủ nhân dù ngày hay đêm, và không ai trong chúng ta đến báo tin.

- Không ai dám trộm nhà Jehovah nếu không có kẻ xúi giục, bà Ezra kêu lên.

Một ý nghĩ kỳ lạ thoáng qua, nhưng bà không muốn nói ra trước mặt Chu Ma và Eli :

- Tôi sẽ về nhà, bà nói. Canh chừng cẩn thận, Eli. Hãy để mọi người biết tôi sẽ yêu cầu quan phủ Trung Quốc trừng phạt bọn trộm bằng roi, rồi giam chúng vào cũi để chúng chết đói trước đám đông.

Bà trở về với trái tim tan nát. Không thể đợi Ezra và David, bà sai ông Wang đi tìm họ. Wang Ma thêm lời nhấn khấn, nói rằng bà lo bà chủ sẽ ngã bệnh.

Ezra gọi David vào phòng riêng trong cửa hàng, và họ lập tức về nhà. Bà Ezra đang chờ. Bà bật khóc khi thấy họ, và họ rất khó hiểu được lời bà qua tiếng nấc.

Những gì đã xảy ra. Nếu không có Wang Ma, người mang bát trà nóng đến môi bà chủ, mọi thứ vẫn sẽ mù mịt.

Sau khi giải thích xong, bà Ezra đột ngột ngừng khóc. Đã đến lúc tiết lộ những nghi ngờ của bà.

- Tôi biết rõ, bà nói, rằng những người Do Thái nghèo khổ của chúng ta, dù khôn khổ đến đâu trong hiện tại, cũng không bao giờ dám trộm cắp của Jehovah.

Hai người đàn ông chờ đợi phần tiếp theo, và bà Ezra nói thêm :

- Tôi nói với anh và con trai, chỉ có một kẻ duy nhất có thể làm chuyện này, đó là Aaron. Phải tìm hắn ra, Ezra. Hắn đang trốn ở đâu đó trong thành phố và chỉ đạo bọn trộm. Nguyên rửa của Thượng Đế sẽ giáng xuống đầu hắn !

- Làm sao tìm được hắn ? Ezra hỏi với giọng than vãn.

- Người Trung Quốc biết cách tìm bọn trộm, bà Ezra đáp.

- Có một vua trộm trong thành phố, David nói. Tên hăn nổi tiếng ở tòa án nơi hăn nộp công hàng năm ; với sự giúp đỡ của hăn, chúng ta sẽ tìm ra Aaron.

- Con có thể đảm nhận việc này không, con trai ? bà Ezra hỏi.

David cúi đầu :

- Một nhiệm vụ buồn, anh nói ngắn gọn, nhưng con sẽ làm.

David đến gặp quan tòa và trả số tiền cần thiết để gặp vua trộm. Vào một ngày nhất định, người này sẽ đến một quán trà xa xôi ở ngoại ô thành phố. David sẽ nhận ra hăn nhờ sợi chỉ đỏ quần ở khuỷu áo. Hăn sẽ ngồi ở cuối phòng để không bị chú ý. David phải đến đó một mình. Khi bà Ezra biết chuyện, bà sợ hãi và nhất quyết đòi Eli đứng gần cửa nhưng không lộ diện. Không ai trong số người Trung Quốc trong nhà Ezra nghi ngờ chuyện này, vì Ezra, cùng David và mẹ hăn, đều xấu hổ về nó.

Ngày David đến địa điểm hẹn, người đàn ông, một kẻ cao gầy mặc áo lụa đen, đang chờ, ngồi với bát trà trên tay. Bàn tay đó khiến David chú ý ngay khi anh ngồi xuống, sau khi chào hỏi xong ; rất hẹp, dài và gầy,

nó khiến anh liên tưởng đến một con chồn, và anh cảm thấy ghê tởm người đàn ông này đến mức lập tức đi thẳng vào vấn đề.

- Tôi hành động thay cha tôi, anh nói. Chúng tôi muốn tìm bọn trộm đã lấy trộm gạch từ đền thờ, các bình thánh, rèm lụa và nhiều thứ khác đã biến mất. Nếu có thể trả lại, chúng tôi sẽ trả một khoản tiền lớn. Nhưng chúng tôi cũng sẵn sàng trả chỉ để biết chúng đã đi đâu và ai dám lấy trộm từ đền thờ của chúng tôi.

Người đàn ông nở một nụ cười lạnh lùng :

- Đó là một người của các người, hấn nói.

David hiểu mẹ hấn đã đúng.

- Hấn tên là Aaron, phải không ?

- Tôi không biết tên hấn, người đàn ông đáp, chúng tôi gọi hấn là Lý Người Ngoài.

- Nhưng hấn không đủ sức nhắc những viên gạch nặng hay những chiếc bình lớn, David kêu lên.

- Không, nhưng hấn xúi giục những kẻ giúp hấn, người đàn ông cười nhạo. Họ sợ vị thần ngoại bang sẽ trừng phạt họ, nhưng tên này bảo họ sẽ không bị trừng phạt vì hấn, là con trai của thầy tế, biết tất cả các lời cầu

nguyện.

- Hẳn đang ở đâu ?

Người đàn ông nói với vẻ ranh mãnh :

- Nếu tôi giao hẳn cho ngài, ngài sẽ trả tôi bao nhiêu, vì đây là một mất mát lớn đối với tôi.

Cảm thấy vô cùng ghê tởm, David cố gắng đáp lại bằng sự ranh mãnh :

- Chúng tôi không quá muốn nhìn thấy bộ mặt xấu xí của hẳn. Ngài có thể giữ hẳn nếu muốn. Nhưng từ giờ trở đi, hội đường sẽ được canh gác và ngài cũng sẽ mất nhiều như vậy.

Sau một hồi mặc cả, David mua chuộc kẻ phản bội với giá ba mươi đồng bạc.

- Lý đang trốn trong một túp lều, sau cổng một ngôi nhà, cách đây sáu cửa. Hãy theo tôi và tôi sẽ chỉ cho ngài chỗ đó. Nhưng trước hết tôi phải thấy tiền.

- Tôi không mang theo, David đáp. Ngài biết nhà cha tôi và biết chúng tôi hợp tác với thương nhân Kung Chen. Ngài có thể tin tưởng tôi.

Sau một chút do dự, người đàn ông đồng ý, đứng dậy và đi xuống phố. Hấn chỉ tay vào cánh cổng :

- Hấn luôn có mặt vào buổi chiều, hấn nói.
- Ngài sẽ nhận tiền tối nay, David đáp.

Rồi hấn băng qua đường, bước qua cổng không chút sợ hãi và mở cửa túp lều. Trong một căn phòng nhỏ tồi tàn, Aaron đang co quắp ngủ trên chiếc giường gỗ.

David tiến đến và lay hấn dậy. Aaron tỉnh giấc, nhìn thấy David, và cự quậy, khó chịu.

- Anh muốn gì ? hấn hỏi.

David nhìn hấn với sự khinh bỉ hoàn toàn, nhưng anh không thể đánh hay nguyên rủa hấn.

- Lẽ ra tôi nên giao anh cho quan tòa để bị đánh đập. Aaron, anh là người của chúng ta, sao anh có thể làm chuyện này ?

- Tôi không biết anh đang nói gì, kẻ vô lại đáp.

- Anh biết rõ mà. (David thở dài, ngồi xuống ghế và chống đầu lên tay.) Tôi mừng vì cha anh không bao giờ biết chuyện này. Tôi mừng vì Leah đã chết.

Aaron gãi, ngáp và im lặng.

David đứng dậy :

- Tôi cho anh lựa chọn. Anh sẽ có việc làm trong cửa hàng của chúng tôi, nơi người ta sẽ để mắt đến anh. Nếu anh từ chối, tôi sẽ giao anh cho nhà tù thành phố.

Vài phút sau, Aaron đi theo hắn. Từ đó trở đi, bị mọi người khinh bỉ, hắn ăn bánh của Ezra, mặc quần áo cũ của ông và làm người đưa tin giữa Ezra và Kung Chen.

Khi ở một mình, không ai giao cho hắn đồ vật hay tiền bạc, và hắn là người thấp nhất trong nhà Ezra. Còn bà Ezra, chắc chắn rằng hội đường không bao giờ có thể được xây dựng lại, bà từ bỏ mọi hy vọng, và không lời nào của Ezra có thể an ủi bà.

- Hãy nhìn này, Naomi của anh ! Ông thường nói với bà. Em có mọi thứ khiến một người phụ nữ hạnh phúc. Con trai chúng ta là người được kính trọng nhất trong số các thương nhân trẻ của thành phố. Chỉ vài ngày trước, Kung Chen nói với anh : «Anh cả, con trai anh đã cứu tôi một phần tư thu nhập của một năm. - Làm sao vậy ?» Anh hỏi ; và ông ấy đáp : «Mười năm nay, có sự thất thoát đâu đó trong việc kinh doanh của tôi. Dù đã tìm kiếm kỹ, các con trai và tôi không bao giờ phát

hiện ra nguồn gốc. Năm ngoái, tôi thậm chí gửi con trai cả đến thủ đô phía Bắc để lấy bản sao tất cả các tài sản mua bán. Khi trở về, chúng tôi không tìm thấy sai sót nào nhưng vẫn có thất thoát. Tôi đã đưa bản sao đó cho con trai anh...»

Bà Ezra ngắt lời, bực bội.

- Hãy kể cho em câu chuyện này một cách đơn giản, không có sự xen kẽ giữa con trai ông ấy và con trai em. David đã làm gì ?

Ezra vẫn giữ vẻ vui vẻ.

- Điểm chính, Naomi, là chỉ bằng những con số, David đã phát hiện ra nơi thương nhân đã thay đổi giá cả hàng hóa.

Nhưng Ezra chỉ nhận được từ vợ một nụ cười yếu ớt, khiến ông lo lắng.

- Hãy nói cho anh biết em đau ở đâu, em yêu ? Ông hỏi.

Bà lắc đầu, rồi nhìn chồng bằng đôi mắt to, đen và buồn bã, tay đặt lên ngực :

- Em cảm thấy một gánh nặng ở đây ngày đêm.

Ezra im lặng một lúc, rồi đề nghị điều mà với ông là một sự hy sinh lớn :

- Em có muốn anh đưa em về phương Tây, Naomi, nơi em luôn mong ước đến không ? Ông không thể nói ra : Vùng Đất Hứa, vì ông không hề muốn đến đó. Bà hiểu suy nghĩ của ông và lại lắc đầu :

- Đã quá muộn, bà nói mà không muốn nói thêm điều gì.

Ezra cuối cùng để bà yên, nhưng lòng ông nặng trĩu. Ông sắp xếp gặp David riêng ngày hôm đó và nói :

- Hãy giúp cha an ủi mẹ con, con trai.

David ngẩng đầu khỏi sổ sách :

- Cha, cha biết chúng ta không thể an ủi mẹ.

Anh lại cầm bút lên và tiếp tục công việc. Rồi anh nói chậm rãi, mắt vẫn dán vào sách :

- Nếu cha muốn, con sẽ đưa mẹ đến Palestine và cho mẹ thấy đất nước đó. Có lẽ, lúc đó, mẹ sẽ vui lòng, dù là ở lại hay trở về với con.

Miệng Ezra trễ xuống :

- Bỏ cha lại đây sao ! Ông kêu lên.

- Cha cũng có thể đi, nếu cha muốn, David đáp với nụ cười buồn bã.

- Nhưng công việc !

David nhún vai không đáp. Anh đã trở nên cao lớn và mạnh mẽ hơn từ khi kết hôn, và cũng có phần cứng rắn hơn. Anh để râu ngắn và không còn vẻ gì là một thiếu niên, hay thậm chí một thanh niên trẻ.

- Nếu con không trở về thì sao ? Ezra nói với giọng kỳ lạ.

David không ngẩng mắt. Anh hoàn thành dòng chữ, lau sạch cây bút lông lạc đà và cất vào hộp đồng. Rồi anh ngả người ra sau và nhìn thẳng vào mặt cha.

- Với cha ở đây, và các con trai của con, làm sao con không trở về ? Anh nói, mỉm cười trong bộ râu.

Anh không nhắc đến vợ mình. Ezra nhận ra điều đó nhưng không nói gì :

- Vẫn còn cuộc chiến kéo dài ở phương Nam, ông lầm bầm. Người Anh không hài lòng. Họ buộc chúng ta nhận thuốc phiện của họ. Con có thể gặp rắc rối nếu đi qua Ấn Độ.

- Con sẽ nói với họ rằng chúng tôi không phải người Trung Quốc.

- Nhưng họ sẽ hỏi con là ai, và cha không biết liệu họ có hài lòng hơn khi biết con là người Do Thái hay không.

David không tìm được câu trả lời, và Ezra đứng lên một cách nặng nề ; lần đầu tiên, ông cảm thấy rằng nếu con trai mình không còn là một chàng trai trẻ, thì bản thân ông đã già đi.

- Hãy nói chuyện này với mẹ con, con trai. Hai người hãy quyết định cùng nhau. Cả hai đều cứng đầu như nhau.

David bàn về kế hoạch này với mẹ, và trong vài tuần, bà dường như sống lại, trở lại là chính mình. Dù không tuyên bố muốn đi, bà vẫn lên kế hoạch theo hướng đó, và David sẵn sàng. Chỉ có Kao Lien phản đối.

- Chị Cả sẽ không bao giờ có thể thực hiện chuyến đi này, ông nói với Ezra. Ngay cả khi đi qua Ấn Độ và bằng đường biển, vẫn có những cơn bão trên đại dương và những ngày dài giữa các cơn bão khi con tàu bị mắc kẹt trong vùng lặng. Người Hồi giáo đa nghi và tàn bạo, và tôi không thể đảm bảo tính mạng của bà.

- Hãy để bà ấy đi nếu bà muốn, Ezra nói.
- Nếu bà ấy chết ở đó thì sao ?
- Con trai tôi có thể chôn cất mẹ mình, ông nói.

Nhưng trái tim ông đau đớn.

Tuy nhiên, chuyến đi đã không bao giờ diễn ra. Đột nhiên, một đêm nọ, khi nằm không ngủ, bà Ezra từ bỏ ý định. Nếu David đưa bà đến đó, anh sẽ quay về. Bà biết điều đó. Pivoine đã đến cùng ngày để báo tin rằng Tiểu Thư đang mang thai đứa con thứ ba và khóc rất nhiều vì chồng cô sẽ rời xa để thực hiện một chuyến đi dài.

- Tiểu Thư sinh con quá gần nhau, Pivoine nói với bà Ezra, và cô ấy sẽ cần nghỉ ngơi sau lần này, đó là lý do con nói với cô ấy rằng chàng trai trẻ của chúng ta sẽ chỉ vắng mặt một năm, và khi trở về, cô ấy sẽ khỏe mạnh. Hiện tại, cô ấy đang yếu, thưa bà, và rất dễ cáu kỉnh. Cô ấy không chịu an ủi. Con không muốn làm phiền bà, nhưng con nói điều này vì các cháu của bà.

Bà Ezra đuổi Pivoine đi bằng một cử chỉ đơn giản của bàn tay phải, không nói gì, nhưng giữa đêm, bà hiểu rằng mình không nên tách David khỏi các con. Bà cũng cảm thấy mình không muốn chết ở nơi xa lạ. Bà bắt đầu nhận ra rằng cái chết không còn xa. Một khối u

cứng hình thành trong ngực phải của bà ; bà cảm thấy những sợi dây từ đó kéo giãn xương sườn, phổi và dưới vai. Bà đã cảm nhận được căn bệnh từ lâu, giờ đây nó đang ăn mòn thịt da, và bà gầy đi mỗi ngày. Chìm trong bóng tối, bà thở dài và từ bỏ giấc ngủ. Có ích gì chứ ? Giáo đường không còn tồn tại. Tại sao một người phụ nữ già lại phải lê bước đến quê hương để chết, khi bà không thể mang theo con cái mình ?

Năm đó, bà ngừng chống lại kẻ thù đang gặm nhấm ngực mình, và sau những cơn đau dữ dội hành hạ thịt da, bà qua đời trên giường.

Ezra đau lòng ; ông tổ chức tang lễ lớn chưa từng có trong thành phố. Trong đám rước dài, tất cả người Do Thái trong thành đều mặc vải thô, và Kung Chen thuyết phục những người Hoa giàu có đi theo trên xe la phủ vải trắng. Ezra và David đi bộ, mặc toàn đồ trắng. Phía sau họ là vợ và các con của David, kẻ cả đứa bé mới sinh trên tay Pivoine, rồi đến các người hầu do Wang Ma dẫn đầu. Dọc đường, người qua đường chen chúc xem cảnh tượng ; ai nấy đều đồng ý rằng chưa từng thấy một đám tang nào đẹp như vậy ; chỉ thiếu một thứ, những hình nhà, kiệu và người hầu bằng giấy để đốt cho thế giới linh hồn. Một số người nói :

- Những người này không tin vào hình ảnh, ngay cả trong đền thờ của họ cũng không có.

Mọi người đồng tình, vì bức tường phía Tây của giáo đường đã đổ sau một trận gió lớn từ phương Nam, những người tò mò có thể nhìn vào bên trong ngôi đền lạ, nơi trước đó họ bị cấm vào. Quả thật, không có hình ảnh nào.

Đám rước tiến chậm đến cổng thành, đi qua, rồi hướng đến nghĩa trang Do Thái, nơi họ dừng lại. David và Ezra đứng một mình trước mộ. Kueilan đứng phía sau họ, cùng với Pivoine và đứa con thứ ba không ngừng khóc cho đến cuối.

Bà Ezra được chôn cất như vậy, nhưng không có ai đọc lời cầu nguyện trên mộ bà.

XI

Pivoine tự hỏi cuộc sống của mình trong nhà Ezra sẽ ra sao khi không có Lão Phu nhân. Cô trở về từ đám tang, ủ ảm đứa trẻ đang khóc và trao lại cho vú nuôi. Suy nghĩ đầu tiên của cô hướng về David và Ezra. Kueilan mệt mỏi, cô than phiền, chân đau, cần ăn, cảm thấy yếu, và hai cậu bé khóc vì đói. Pivoine sai các hầu gái chăm sóc chúng ; còn Wang Ma và cô dành hết sự chú ý cho những người đàn ông.

Mỗi người đã lui về phòng riêng, và Pivoine ra hiệu cho Wang Ma đến chỗ Ezra trong khi cô chăm sóc David. Cô sẽ thấy anh như thế nào ? Liệu anh có đang khóc ? Cô không ngờ đến sự bình tĩnh khi anh mời cô vào, sau khi cô ho nhẹ ở cửa. Anh đang cởi bỏ bộ quần áo thô ráp mặc trong đám tang, bên trong vẫn là chiếc áo dài lụa màu xanh đậm như thường lệ, để đánh dấu sự trang nghiêm của sự kiện. Khi quay lại nhìn cô, Pivoine thấy mắt anh khô, nhưng khuôn mặt nghiêm nghị.

- Vào đi, Pivoine, anh nói với giọng điềm tĩnh. Anh định sai người gọi em. (Anh ngồi xuống và nhìn cô rất ân cần.) Đừng đợi anh bảo em ngồi. Em biết vị trí của mình trong nhà.

Cô ngồi xuống và lắng nghe.

- Nếu anh thấy cách nào để không cần đến em, anh sẽ không cảm thấy áy náy. Anh nên tìm chồng cho em, Pivoine. Tất cả chúng tôi đều ích kỷ với em, và anh là người đầu tiên. Sự thật là, không có em, ngôi nhà sẽ như con thuyền không lái.

- Em không có ý định lấy chồng, Thiếu gia.

- Em nói vậy, nhưng không miễn trách nhiệm cho anh.

Pivoine gạt đi vấn đề.

- Anh muốn nói gì với em ? Cô hỏi.

David đứng dậy đột ngột, đi đến cửa và nhìn ra ngoài. Mùa đông sắp kết thúc, mùa xuân đang đến. Qua cánh cửa mở ra khu vườn, không khí ấm áp ulla vào.

- Anh định đi một chuyến, anh nói.

- Một chuyến đi ! Pivoine kêu lên. Đi đâu ?

- Em biết mẹ anh và anh đã lên kế hoạch đi về phía Tây, đến quê hương tổ tiên. Giờ anh muốn thực hiện chuyến đi đó, một mình.

Anh ngừng lại, rồi đột ngột thêm :

- Có điều gì đó khiến anh bất an.

- Điều gì khiến anh bất an ! Pivoine lặp lại.

Cô cảm thấy mình ngớ ngẩn, nhưng cô phải giữ bình tĩnh.

- Trong lòng anh có cảm giác đã phạm sai lầm. Nó ám ảnh anh từ cái chết của Leah. Giờ mẹ anh cũng đã mất, anh muốn thực hiện chuyến đi này, cho cả hai người họ.

- Anh sẽ bỏ rơi cha mình sao ?

Pivoine cảm thấy nghẹt thở, nhưng cô buộc mình phải bình tĩnh.

- Ông ấy không cần anh. Ông có bạn bè, các cháu. Đôi khi anh nghĩ ông gần gũi với chúng hơn cả anh. Và em sẽ ở đây, Pivoine, cùng Wang Ma !

- Nhưng các con của anh, mẹ của chúng... Làm sao em dám nhận lấy trách nhiệm lớn lao như vậy !

- Dù có muốn hay không, Pivoine, em vẫn phải gánh vác trách nhiệm ấy, dù anh có ở đây hay không.

Pivoine không thể kìm nén nỗi lo sợ và thốt lên :

- Nếu anh chết dọc đường thì sao ? Nếu anh bị... nếu anh bị sát hại !

Cô nhớ đến thanh kiếm, lưỡi kiếm mỏng manh đã gây ra bao đau khổ cho người Do Thái ở những vùng đất khác, và ngay cả trong ngôi nhà này ; nhưng cô không thể nhắc đến nó. Ông Wang đã mang vũ khí đó đi và ném nó xa hết sức có thể vào dòng nước vàng cuộn xoáy của con sông.

- Rất nhiều người đã bị tàn sát, David nói. Không có lý do gì để anh không đối mặt với những hiểm nguy tương tự.

Pivoine có thể nói gì đây ? Cô khao khát được hét lên rằng hãy ở lại vì cô, vì anh là cả cuộc đời cô và nếu anh không trở về, cô sẽ không thể sống nổi ! Nhưng cô không dám. Lúc này, David chẳng hề nghĩ đến cô. Cô cảm thấy một nỗi ghen tuông mà cô chưa từng cảm thấy kể từ cái chết của Leah. Cô đã quên đi cô gái Do Thái trẻ tuổi đó trong nhiều tháng, thậm chí nhiều năm. Và giờ đây, cô ta lại hiện về với tất cả vẻ đẹp của mình. Liệu David có nhớ đến vẻ đẹp đó không ? Pivoine tự hỏi có nên nhắc đến tên Leah, nhưng cô đã kìm lại. Nếu David đang nghĩ về Leah, việc nhắc đến tên cô ta sẽ khiến cô ta hiện diện trong căn phòng này, nơi chỉ có hai người họ. Hãy để Leah yên nghỉ ! Nhưng đó là thứ

sức mạnh gì mà có thể bám lấy người sống từ bên kia nắm mồ ? David có nhận ra điều đó không ? Không thể trả lời câu hỏi của chính mình, Pivoine đứng dậy một cách duyên dáng và với vẻ bình thản bề ngoài :

- Mọi việc sẽ được thực hiện theo ý anh, Tiểu Chủ.

Cô vô cùng ngạc nhiên khi thấy David quay lại với vẻ giận dữ :

- Đừng gọi anh như thế, Pivoine ! anh ta thét lên. Hãy gọi anh bằng tên, ít nhất là khi chỉ có hai ta với nhau. Chẳng phải chúng ta đã là anh em suốt cuộc đời sao ?

Không lời nào có thể làm cô đau hơn, nhưng Pivoine trả lời bằng giọng điềm tĩnh :

- Em sẽ cố nhớ điều đó. Chỉ thực hiện chuyến đi này nếu anh không còn lựa chọn nào khác. Nếu anh không thể tránh được, em sẽ cố gắng trở thành người mà em cần phải trở thành khi anh vắng mặt.

Cô bước ra, không thốt lên tên David. Có lẽ sau này cô sẽ làm được, nhưng không phải lúc này, khi anh đang nghĩ về Leah.

Cô rút về phòng mình và ở đó rất lâu. Cô tự hỏi mình nên làm gì. Có người gọi và cô trốn vào phòng, nép

mình sau rèm giường. Cô ẩn mình ở đó, suy nghĩ cho đến khi mọi thứ trở nên rõ ràng hơn. Cô sẽ đi gặp Kung Chen ; ông sẽ giúp cô. Ông sẽ không bao giờ để con rể mình đi xa, đến những vùng đất phía Tây, và có thể không bao giờ trở lại sau một năm. Pivoine lập tức thực hiện ý định. Cô lén đi qua cánh cửa Trốn Thoát Yên Bình mà cô chưa từng bước qua kể từ ngày David kết hôn.

Kung Chen đang ở nhà, vì ông cảm thấy mệt mỏi sau đám tang dài. Ngồi trong phòng khách, ông nhấm nháp rượu nóng, mắt dán vào ngọn lửa từ chiếc lò nhỏ mà ông cho mang đến, không phải vì hơi ấm mà vì vẻ an ủi của nó. Pivoine được dẫn đến gặp thương nhân ngay lập tức vì ai cũng biết cô phục vụ con gái ông.

- Thưa ngài đáng kính, Pivoine nói bằng giọng nhỏ nhẹ.

Kung Chen ngược lên, nhìn cô gái trẻ mặc đồ xám mà ông đã thấy ở đám tang bên cạnh Kueilan, với đứa bé khóc trong tay.

- Đừng đứng đó trước mặt ta, ông nói. Chúng ta là người quen cũ. Cô có nhớ buổi sáng hôm đó bên hồ cá không ? Kung Chen hỏi.

Nhưng ông không nói rằng ông thấy cô đẹp đến mức nào. Cô gái trẻ tươi tắn ngày nào giờ đã trở thành một người phụ nữ đầy sức hút và tự tin. Đôi mắt cô không còn vui tươi như xưa, nhưng thay vào đó là một sự bình yên đáng yêu. Không ai nghĩ cô là một nô lệ ; cô vượt xa địa vị của mình.

- Cô muốn nói gì với ta ? Kung Chen hỏi.

Pivoine ngồi xuống một cách duyên dáng trước mặt người đàn ông Trung Hoa và khoanh tay. Cô không nói rằng cô thấy ông già đi nhiều. Ông đã gầy hăn đi, khuôn mặt chảy xệ, và chòm râu thưa đang điểm bạc. Tuy nhiên, dáng người và vóc dáng của ông vẫn nguyên vẹn. Pivoine biết tất cả con cái của thương nhân đã kết hôn. Nhưng ông chỉ tìm được con trai của một người bán đồ sắt cho Lili, con gái của vợ lẽ. Các gia đình giàu có không muốn con trai họ lấy con gái của một người vợ lẽ đã bỏ trốn với quân gia. Kung Chen đã rất đau lòng vì Lili, cô con gái cưng của ông.

- Con đến đây vì Tiểu Chủ của con, Pivoine nói. Khi trở về từ đám tang hôm nay, con mang đồ âm cho Tiểu Chủ như nhiệm vụ của con và thấy anh ấy rất bối rối. Khi con hỏi, anh ấy nói rằng anh ấy muốn thực hiện một mình chuyến hành trình mà đáng lẽ phải đi cùng mẹ, về quê hương của tổ tiên. Con không nói gì, nhưng

con đến để báo với ngài. Chuyến đi sẽ mất cả năm, nhưng đó chưa phải điều tệ nhất. Người Hồi giáo rất hung dữ trên đường đi : Kao Lien đã cảnh báo Bà chủ già của con trước khi bà qua đời. Tiểu Chủ của con sẽ gặp nguy hiểm nếu đi. Con nghĩ đến Chủ nhân của con, con gái ngài, và những đứa trẻ.

Kung Chen rất ngạc nhiên :

- Làm sao một người con có thể nghĩ đến việc hành hương khi cha mình không làm ? Điều này có vẻ như bất hiểu. Cha anh ta có cảm thấy mình có lỗi trước Thiên đường không ?

Pivoine lấy hết can đảm. Cô đang dệt một tấm lưới rất tinh tế.

- Tiểu Chủ của chúng con là con của Bà chủ già. Ông chủ già là con của chúng con. Linh hồn của người mẹ ở trong đứa con.

Kung Chen bắt đầu hiểu. Ông gật đầu chậm rãi và vuốt râu.

- Tiếp tục đi, ông nói.

Pivoine cúi mắt khiêm tốn. Tấm lưới đã bắt đầu, nhưng chưa hoàn thành.

- Thừa ngài, còn một điều nữa. Con không muốn xúc phạm ai... Nhưng có lẽ ngài còn nhớ cô gái trẻ đã đính hôn, hoặc gần như vậy, với chủ nhân trẻ của chúng con?

- Người mà...

Kung Chen đưa ngón tay dài lên cổ.

- Đúng vậy, Pivoine đáp.

- Anh ta có... à... yêu cô ta không ? Kung Chen hỏi.

Ông cảm thấy ghen tị thay cho con gái mình, nhưng không đề lộ điều đó.

Pivoine tuy nhiên đã nhận ra.

- Con không nói rằng anh ấy yêu cô ta, cô nói với chút do dự. Con thậm chí có thể nói là không, vì đó là lúc anh ấy yêu Chủ nhân của con, con gái ngài. Nhưng hai người phụ nữ này đã chiến đấu một cách kỳ lạ trong trái tim anh. Người ngoại quốc đã ngăn anh yêu trọn vẹn Chủ nhân hiện tại, mẹ của các con anh, và Chủ nhân của chúng tôi đã ngăn anh yêu người ngoại quốc mà bà Ezra muốn làm con dâu. Cả hai đã làm hại lẫn nhau.

Kung Chen dường như đang suy ngẫm.

- Người kia có đẹp hơn con gái ta không ?

Pivoine suy nghĩ một lúc rồi trả lời :

- Không, nhưng cô ta có một sức mạnh bí ẩn với anh, giống như mẹ anh, mà anh vừa yêu vừa ghét. Khi mẹ anh còn sống, anh nổi loạn và vẫn là chính mình. Giờ bà đã mất, anh cũng nghĩ về người kia, và cảm thấy một nỗi áy náy mơ hồ khiến anh bồn chồn.

- Chuyện đi này có liên quan gì đến tất cả chuyện đó?

- Cả hai người phụ nữ đều muốn rời khỏi đất nước của chúng ta và trở về quê hương của tổ tiên họ.

Kung Chen im lặng. Ông nhớ lại tất cả những gì đã biết về người Do Thái, về sức hút mãnh liệt của đức tin khiến họ hướng về dải đất khô cằn từng thuộc về họ. Chắc chắn phải tránh để cô con gái thứ ba phải chịu đau khổ, ngăn không để cô trở thành góa phụ, một mình với các con trong tuổi thanh xuân tràn đầy. Kung Chen sẽ hành động để bảo vệ người thân của mình.

- Chàng trai trẻ đang bồn chồn, ông nói trong khi vuốt râu. Điều đó rất tự nhiên. Anh ta chưa từng đi xa. Đàn ông thường bồn chồn sau những năm đầu của cuộc hôn nhân. Họ biết rõ những gì mình có và khao khát khám phá điều mới. Được thôi, anh ta sẽ đi ; cô và con gái ta,

cùng các cháu sẽ đi cùng. Ta sẽ cho mượn xe ngựa và người đánh xe để đón các người khi rời sông ; đầu bếp của ta sẽ đi cùng, và tất cả sẽ đến thủ đô phía Bắc. Ta sẽ nhờ thống đốc cử một số vệ sĩ để dọa bọn cướp và hải tặc trên sông. Ta sẽ thỏa thuận với cha của David và ông ta sẽ nói rằng chuyến đi này là cần thiết cho thương mại của chúng ta, điều này rất hợp lý.

Kung Chen rất hài lòng với bản thân. Ông lắc lư cái đầu to và trí tưởng tượng bay xa :

- Ta sẽ tìm những món quà đẹp để dâng lên các tân hoàng hậu. Ta sẽ nhờ bạn bè tổ chức tiệc mừng cho con rể ta, và sẽ yêu cầu nhà hát Vườn Lê dàn dựng những buổi biểu diễn để mừng chàng cùng những người bạn mà anh ta phải đáp lễ. Ở kinh đô phương Bắc này, làm sao có thể không vui sướng ? Đây quả là thành phố đẹp nhất thế gian.

Kung Chen trở nên hào hứng. Ông chà tay trên lò than và nói :

- Mọi thứ đều hoàn hảo. Triều đình đã trở về từ cuộc lưu đày, từ Jahol về Bắc Kinh - kinh đô đang tràn ngập niềm vui. Hòa ước với người phương Tây về thuốc phiện từ Ấn Độ đã được ký kết, và những kẻ nổi loạn theo đạo Thiên Chúa ở các tỉnh phía Đông đã bị dẹp

yên. Đây lại là thời điểm của lễ hội và thương mại nhộn nhịp.

Ông vỗ tay lên đầu gối, vẻ mặt rạng rỡ khiến Pivoine vui lây. Cô đứng dậy, gương mặt tươi tắn :

- Đây là kế hoạch do Trời định. Con sẽ chờ chỉ thị được truyền xuống.

Rồi cô cúi chào và lui.

Kung Chen ở lại một mình, vuốt râu và nhú mày, cúi người trên lò lửa. Liệu cô con gái thứ ba của ông có hạnh phúc không ? Ông chưa từng nghi ngờ điều đó, vì mỗi năm cô đều sinh được một cậu con trai. Đôi lần, ông hỏi vợ mình nghĩ sao, nhưng bà Kung hiếm khi nghĩ về đứa con gái đã rời nhà để thuộc về một gia đình khác.

Ông cảm thấy biết ơn Pivoine. «Ở đâu có cô ấy, ở đó mọi thứ đều tốt đẹp», ông tự nhủ.

Và như thế, vào một ngày đẹp trời cuối xuân, được Pivoine thuyết phục, David đã lên đường. Anh, vợ, các con và Pivoine thuê một chiếc thuyền lớn đi về kinh đô phía Bắc. Họ được hộ tống bởi những người hầu, hai đầu bếp do Kung Chen chọn vì họ là người địa phương và đã tha thiết xin được trở về quê cũ. Những vệ sĩ đi

trước dẫn đường trên một chiếc thuyền nhỏ hơn.

Ezra nhìn theo gia đình mình với trái tim nặng trĩu, nhưng ông không dám bỏ việc làm ăn. Kao Lien sắp lên đường sang phương Tây với đoàn lạc đà chở hàng hóa Trung Hoa do Ezra tự tay chọn lọc. Nhân cơ hội hòa bình với người phương Tây ở Ấn Độ, ông cũng cử hai người đáng tin cậy đến đó bán một số mặt hàng. Kung Chen nhấn mạnh : nếu hàng hóa phương Tây không về kịp trước mùa đông, họ sẽ lỗ nặng. Ezra cố gắng sắp xếp ổn thỏa. Wang Ma và ông Wang ở lại với ông ; Kao Lien dọn đến nhà này trước khi lên đường. David hứa sẽ không đi lâu, và Kung Chen nguyện ăn tối với đôi tác mỗi tối. Thế là họ chia tay.

Trên thuyền, mọi thứ ban đầu hỗn loạn. Lũ trẻ khóc lóc vì sợ hãi trước sự thay đổi ; tiếng hò hét và chửi rủa của những người chèo thuyền vang lên khi họ dùng sào tre đẩy con thuyền lớn ra giữa dòng. Họ chèo cho đến khi gió bắt cánh buồm. Các người hầu dễ dàng đưa trẻ được giao phó, đưa bé nhất bám vào vú người vú nuôi, và mọi thứ trở nên yên tĩnh. Pivoine chăm sóc bà chủ, đảm bảo bà ngồi thoải mái, không thiếu trà hay đồ ngọt ; cô bày gối, quạt, chăn đệm và lò sưởi, mọi thứ cần thiết để tạo sự thoải mái tối đa. Cô hỏi đầu bếp về thực đơn trong ngày vì đoàn lên thuyền từ rất sớm.

Chỉ khi mọi thứ đã ổn định, cô mới yên tâm và quan sát xung quanh để xem chỗ ở sẽ thế nào. Trên sông, mũi và đuôi thuyền cao vượt mặt nước. Hai con mắt lớn được vẽ ở mũi thuyền, và một chiếc đuôi cá ở đuôi. Những người chèo thuyền ở trong hai căn buồng chật hẹp phía sau cùng vợ con. Nhưng cửa ra vào ngăn cách họ với phần còn lại của đoàn. Mỗi đứa trẻ của họ được buộc một sợi dây quanh eo để nếu chẳng may rơi xuống nước, người mẹ có thể kéo chúng lên. Pivoine muốn làm điều tương tự với những đứa trẻ mình chăm sóc. Cô lấy hai cuộn dây gai từ người chèo thuyền, nhưng khi định buộc các con trai của David, chúng la hét giận dữ khiến cô phải nhượng bộ và bảo các người hầu giữ chặt eo chúng, không được lơ là. Hai người hầu phải làm việc này suốt ngày, và Pivoine thầm cảm ơn Trời vì đứa nhỏ nhất chưa biết đi.

Nhà bếp nằm liền kề buồng thuyền của dân chèo, và các đầu bếp ngủ tại đó. Không gian tuy nhỏ nhưng đủ để nấu những bữa ăn ngon. Trước nhà bếp là phòng dành cho gia đình và một phòng khách lớn nơi mọi người quây quần ban ngày. Ban đêm, Pivoine phải ngủ ở đó vì lũ trẻ và người giữ trẻ chiếm một phòng, còn David cùng vợ dùng phòng kia. Điều này khiến cô khó chịu, nhưng cô tự nhủ nếu cần không gian riêng, cô sẽ ra đứng dưới cửa sổ phòng khách. Ở đó, boong thuyền

quá hẹp để lũ trẻ lại gần, và Kueilan sẽ không dám mạo hiểm. Nơi này trở thành chỗ của Pivoine. Trước phòng khách có một chiếc cầu rộng, mặt sàn gỗ được phủ một lớp sơn đặc biệt, không bị ảnh hưởng bởi nắng mưa. Lớp sơn ấy xuất xứ từ Ningpo, nơi người dân nổi tiếng với những thuyền buồm và tàu bè dùng để đi biển.

Hành trình kéo dài nhiều ngày bắt đầu, và Pivoine mong chờ niềm vui nhỏ bé. Cô bận rộn chăm lo cho mọi người nhưng vẫn có thời gian mơ mộng ở góc yêu thích, chỉ bị làm phiền khi dân chèo thuyền qua lại hoặc khi gió lộng phải dùng mái chèo. Cô lo David, quen với không gian rộng và vườn tược, sẽ khó thích nghi với cuộc sống trên thuyền cùng lũ trẻ ồn ào và người vợ hay cáu kỉnh. Nhưng nỗi lo tan biến nhanh chóng.

David say mê ngắm cảnh vật trôi qua. Đôi khi thuyền đi chậm đến mức anh có thể dạo bộ trên bờ. Anh đi bộ hàng dặm qua những vùng đất mới lạ. Khi những người kéo thuyền dừng nghỉ, anh tranh thủ ăn uống cùng họ. Dân địa phương tỏ ra lịch sự, chỉ hỏi anh từ đâu đến. Khi nghe tên thành phố anh sống, họ ngạc nhiên :

- Chúng tôi không biết ở đó có người ngoại quốc.
- Tôi không phải người ngoại quốc, anh đáp. Tôi sinh ra ở đó, và cha tôi cũng vậy.

- Nhưng tổ tiên ông từ đâu đến ?

- Từ bên kia những ngọn núi.

Câu trả lời khiến họ thỏa mãn.

David hiềm khi nói chuyện với Pivoine. Ít có cơ hội, và cả hai đều mặc nhiên hiểu Kueilan sẽ không vui nếu chồng mình trò chuyện quá nhiều với một nô tỳ. Nhưng đôi khi, khi trăng sáng, sau khi đưa bà chủ đi ngủ, Pivoine báo David mọi thứ đã yên ổn, anh thường nán lại vài phút. Một tối, anh nói :

- Cha anh luôn nhắc về lòng tốt của người dân nơi đây dành cho chúng ta, nhưng đến giờ anh mới thấu hiểu. Những người dân làng ven sông không quen biết anh, nhưng họ chào đón anh vào quán trọ của họ. Lòng tốt ấy khiến anh bất ngờ.

- Chẳng phải mọi người đều là anh em dưới gầm trời sao ? Pivoine đáp, dùng lời của bậc hiền triết.

David lắc đầu :

- Câu nói hay ấy nghe khắp nơi, nhưng hành động tốt thì không.

Đêm đó, Pivoine đứng một mình dưới ánh trăng. Vùng đất ven sông xanh mướt lúa non, hoa đào nở hồng

ban ngày và ánh ngọc trai khi chiều tà. Xa xa, đồi núi in lên nền trời, dòng sông lấp lánh vàng dưới trăng. Một vùng đất tươi đẹp với những con người chân chất !

Dĩ nhiên cũng có trộm cướp, nhưng chúng tấn công bất kỳ ai không phân biệt. Gia đình được bảo vệ bởi vệ sĩ, và chính quyền cấp cờ hiệu cho thuyền, biểu thị hàng hóa dâng lên triều đình, không ai dám động đến.

Khi mọi thứ yên tĩnh, Pivoine vào phòng khách trống, trải chăn giấu dưới giường ban ngày và chìm vào giấc ngủ, gió mát lùa qua.

Đoàn thuyền đi qua nhiều tỉnh, tiến gần đến bên cảng nơi dòng sông gặp kênh đào lớn. Họ không định ra biển hay đổi sang thuyền nhỏ. Tại một điểm nhất định tất cả mọi người rời khỏi chiếc thuyền đã trở thành nhà của họ để lên những chiếc xe ngựa đi về phương Bắc.

Pivoine nhiều lần tiếc nuôi chiếc thuyền, vì giờ đây họ phải di chuyển suốt ngày trên những con đường đầy sỏi đá. Họ chỉ dừng lại để ăn uống vội vàng, và ban đêm để ngủ trong các quán trọ. Pivoine cảm thấy bức bối vì không thể tìm được một quán trọ tử tế. Ở bất cứ nơi nào họ dừng chân, chủ quán trọ luôn tiến ra, nịnh

nọt và khúm núm trước đoàn người dài ; ông ta nói, hét lên với người của mình để chuẩn bị đồ ăn, trà, hứa hẹn mọi thứ tốt nhất và những căn phòng sạch sẽ. Nhưng khi Pivoine bước vào, cô thấy chúng hầu hết đều kinh tởm. Cô từ chối việc trải chăn trước khi đổ nước sôi lên giường gỗ. Do sự bất lực của Bà chủ, mọi sáng kiến đều thuộc về Pivoine ; còn David, tò mò muốn khám phá những điều mới lạ, thường rời gia đình ngay khi đến một thành phố.

Cuối cùng, họ cũng đến Bắc Kinh ; những đứa trẻ, ngạc nhiên trước những gì chúng nhìn thấy, im lặng và ngấm nhìn những bức tường thành cao màu xám, nổi bật giữa vùng đồng bằng xung quanh. Tất cả đều đã nghe nói về vẻ lộng lẫy của Bắc Kinh, nhưng ngay cả David cũng không ngờ nó lại hùng vĩ đến thế. Họ tiến vào thành phố ; những bức tường cổng dày đến nỗi giữa lối vào và lối ra đầy ánh sáng, họ phải đi qua một khu vực tối tăm. Kung Chen đã viết thư cho các cửa hàng của mình, yêu cầu chuẩn bị sẵn một ngôi nhà để đón tiếp con trai của Ezra và gia đình. Họ đi đến đó qua những con đường rải đá và rộng đến mức Pivoine, với đôi mắt sáng lấp lánh, im lặng vì ngưỡng mộ.

Họ đến một ngôi nhà được bao quanh bởi tường, và khi bước qua cổng, họ thấy những người của Kung

Chen đã sẵn sàng chào đón. David ở lại với họ trong phòng khách, trong khi Pivoine dẫn gia đình vào các sân trong. Những người hầu bắt đầu làm việc, và chẳng mấy chốc, mọi thứ đã được sắp xếp ổn thỏa.

Những cậu bé rất vui khi được nhìn thấy những điều mới lạ. Kueilan đi dạo trong vườn và thốt lên những tiếng kinh ngạc trước những hòn non bộ và cây mận lùn. Kỳ nghỉ đã bắt đầu. Pivoine lo lắng nhất về David. Liệu đây có phải là kỳ nghỉ của anh không ? Cô cảm thấy yên tâm hơn khi anh, sau khi tiễn khách, quay về với gia đình, khuôn mặt vui vẻ, ánh mắt rạng rỡ.

- Hãy ở lại đây lâu nhé, mẹ của các con trai anh, anh nói với vợ. (Và cô ấy mỉm cười với anh, bị cuốn theo niềm vui đó. Bất ngờ, anh trở nên dịu dàng.) Em bé nhỏ của anh, anh thốt lên, anh thấy em như ngày đầu tiên anh gặp em.

Nghe những lời này, Pivoine lặng lẽ rút lui, sợ rằng sự hiện diện của mình sẽ ngăn cản sự hồi sinh tình yêu đó. Nỗi buồn sâu thẳm và xưa cũ của cuộc đời vẫn nằm trong tim cô. Cô cảm nhận được sự hiện diện của nó, nhưng cô từ chối để mình chìm đắm trong đó.

Từ những vực sâu tối tăm và u ám của một hồ nước, những bông hoa sen nổi lên trên mặt nước. Cô sẽ hái những bông hoa đó.

Bắc Kinh đang rực rỡ vào mùa xuân năm đó. Người dân, thoát khỏi nỗi sợ hãi và những thử thách của chiến tranh, vui mừng trước sự trở lại của triều đình. Hai vị hoàng hậu, hoàng hậu phía Đông, lớn tuổi hơn, và hoàng hậu phía Tây, trẻ hơn, là nhiếp chính cho vị hoàng đế trẻ còn là một đứa trẻ. Các hoàng hậu rất xinh đẹp, và hoàng hậu phía Đông tràn đầy tình yêu cuộc sống và quyền lực. Người ta dễ dàng đoán rằng dưới triều đại của bà, quốc gia sẽ trở nên thịnh vượng, nghệ thuật và thương mại sẽ phát triển.

David yêu thích bầu không khí này. Anh gạt bỏ nỗi buồn cũ, ánh mắt của anh thay đổi. Sắc thái u sầu, vốn đã trở thành thói quen của anh, biến mất, và sức sống mà trước đây chỉ có sự nổi loạn mới đánh thức được trong anh, giờ đã chuyển thành một nguồn năng lượng bền vững.

- Anh yêu thành phố này, anh nói với Pivoine một ngày nọ. Hãy nhìn những con người... những người đàn ông cao lớn... những người phụ nữ xinh đẹp ! Pivoine, em trông như một đứa trẻ ở đây.

Pivoine không chắc mình có thích nhận xét này hay không. Đúng là những người phụ nữ ở đây cao hơn cô, với khung xương lớn và gò má cao. Cô hơi nhăn mặt, và David bật cười.

- Hãy nói về điều khác đi, anh nói, về những con đường rộng lớn... anh yêu không gian rộng mở.

Pivoine đồng ý. Ở đây, không gian có ở khắp nơi. Những con đường đủ rộng để mười chiếc xe có thể đi song song, giữa những dãy cửa hàng chứa đầy những thứ đẹp đẽ. Và người dân không chỉ đẹp, họ còn tốt bụng và cao quý. Không có sự nhỏ nhen nào ở đây. Tất cả sự hùng vĩ của phương Bắc được tóm gọn trong thành phố này, nơi người ta ăn bánh mì thay cơm. Nhiều người tụ

tập ở đây, và David thích thú với những bữa tiệc trong các nhà hàng sang trọng cùng bạn bè của Kung Chen. Ăn thịt nướng trong một nhà hàng Hồi giáo, dành nửa đêm để thưởng thức vịt quay trong một nhà hàng khác, và tuyên bố rằng cả hai món đều tuyệt vời, không có gì khó khăn. Thịt cừ mềm, được tẩm ướp khéo léo, xé thành từng miếng nhỏ và nướng trên xiên trên than hồng, được dọn lên bàn nóng hổi cùng với những chiếc bánh hấp nhỏ.

Tuy nhiên, vịt Bắc Kinh là một món ăn tinh tế hơn. Đêm này qua đêm khác, David gặp gỡ, trong nhà hàng này hay nhà hàng khác, những người đàn ông vô tư và hài hước đến mức anh tưởng họ là những kẻ nhàn rỗi nếu không phải ban ngày họ là những thương nhân sắc sảo. Họ ngồi quanh một chiếc bàn tròn lớn và thưởng thức những món ăn nhỏ cho đến khi chủ nhà hàng mang ra những con vịt đã được làm thịt và nhổ lông, nhưng còn sống.

Họ chọn một cặp sau khi đánh giá kích thước, độ béo và chất lượng da ; chúng được xiên và quay trên than cho đến khi lớp da trở nên giòn, nâu và bóng mỡ. Chẳng mấy chốc, món đầu tiên được dọn ra : những lát da vịt giòn và béo, ăn kèm với bánh kẹp mỏng làm từ bột mì và thạch táo gai ngọt. Người ta gói lớp da vịt giòn trong

bánh kếp và thêm một thìa thạch vào giữa. Và họ ăn tất cả cùng lúc, nóng và ngọt, bánh và thịt cùng nhau, và uống rượu nóng trong những chiếc bát. Sau đó, các món khác tiếp nối : thịt vịt quay, được tẩm ướp và trộn với cải non, nấm, măng, hạt dẻ ; mỗi món đều khác biệt, nhưng tất cả đều ngon như những món đầu tiên, cho đến món cuối cùng ngon nhất : khi thịt đã được ăn hết, đầu vịt được bỏ đôi để có thể dùng đũa chọc vào và thưởng thức óc, vốn có hương vị tinh tế.

Làm sao có thể chán một chế độ ăn như thế ? Còn có cả những nhà hàng chay, nơi các tín đồ Phật giáo có thể ăn uống thịnh soạn, dù họ đã từ bỏ thịt để cứu rỗi linh hồn. Họ được phục vụ những món rau được tẩm ướp và trình bày khéo léo đến mức khó có thể tin rằng không có chút thịt nào. Những người sùng đạo, với đôi mắt và vị giác thỏa mãn, vừa cứu được linh hồn, vừa tận hưởng hương vị của những món thịt mà họ đã từ bỏ.

- Người dân ở đây thông minh làm sao ! David thốt lên khi khám phá ra những điều như thế. Những thú vui anh từng trải nghiệm thời thơ ấu giờ có vẻ nhỏ bé so với những điều đa dạng mà anh khám phá ở Bắc Kinh. Ở đây có những nhà hát đẹp nhất, các màn biểu diễn của những nghệ sĩ xiếc, ảo thuật gia, những ca sĩ, nhạc công và học giả nổi tiếng nhất.

Trong khi chờ đợi buổi yết kiến hai vị hoàng hậu, tâm hồn David thư thái, và anh tận hưởng mọi thú vị mà thành phố mang lại, nhưng không phải như một kẻ ích kỷ hay cô độc. Anh dành cả buổi sáng cho công việc của cha và Kung Chen ; anh gặp gỡ các thương nhân giàu có của thành phố, ký kết những hợp đồng mới để giao hàng và nhận đơn đặt hàng cho những mặt hàng tuyệt vời từ châu Âu và Ấn Độ. Các thương nhân ở Bắc Kinh đã nghe nói về máy móc, vải vóc, đèn và đồ chơi được sản xuất ở phương Tây, và họ khao khát có được chúng, cho bản thân và để bán. Đặc biệt là những chiếc đồng hồ ! Chiếc đồng hồ lớn mạ vàng mà Kao Lien mang đến như một món quà cho hoàng đế đã được theo sau bởi nhiều chiếc khác tương tự. Người ta thậm chí kể với David rằng có hơn một trăm chiếc trong cùng một căn phòng. Thứ từng được coi là quà tặng hoàng gia giờ đã trở thành món đồ mà người thường cũng khao khát. David viết thư cho cha :

Ở đây có thể bán hàng ngàn chiếc đồng hồ, đặc biệt là những chiếc không quá đắt nhưng được trang trí bằng hình nhỏ và mạ vàng. Nhưng tất cả các mặt hàng nước ngoài đều được đánh giá cao. Người dân ở đây có những thứ tốt nhất : lụa đẹp nhất, satin, đồ thêu, trang sức và đồ nội thất lộng lẫy nhất. Tuy nhiên, tình yêu của họ với sự mới lạ lớn đến mức họ sẽ mua bất cứ thứ gì từ

nước ngoài, dù chỉ là đồ giả.

Sau khi kết thúc công việc buổi sáng, David dành buổi chiều cho gia đình, trừ những ngày mưa, hoặc những ngày gió lớn còn khó chịu hơn, mang đến thành phố những đám mây bụi từ sa mạc xa xôi. David, dắt theo hai con trai, đi dạo giữa những cây cổ thụ trong đền, đến nhà hát, thăm tất cả các chợ và xem các màn biểu diễn của các fakir. Vợ anh thường đi cùng, ngại ngùng khi ra ngoài nhưng được khích lệ bởi sự tò mò. Tuy nhiên, cô ấy đôi khi bị cản trở, cô ta than phiền về đôi chân đau nhức khiến việc đi lại khó khăn. Nhưng Pivoine, người luôn đồng hành cùng lũ trẻ, đã trải qua khoảng thời gian hạnh phúc nhất của đời mình. Cùng David và các con trai, cô cười đùa, nhìn ngắm xung quanh và ngạc nhiên trước nhiều thứ. Không bao giờ mệt mỏi, luôn thân thiện, sau vài tuần, cô dần ra ngoài nhiều hơn mà không cần có Bà chủ đi cùng.

Kueilan đã kết thân với một số phụ nữ buôn bán và say mê trò chơi cùng họ. Những quý bà này khi thì đến nhà này, khi thì nhà kia, hôm nay chỗ nọ, ngày mai chỗ kia, di chuyển trên những chiếc kiệu có rèm che, và dành cả buổi chiều lẫn tối để chơi mah-jong. Điều đó trở thành niềm đam mê thực sự. Các nữ tỳ khuyến khích họ vì ban đầu, mỗi quý bà, vì lịch sự, đều đặt tiền vào

một chiếc bát trên bàn, và sau đó các nữ tỳ chia nhau số tiền đó. Pivoine không nhận phần của mình, vì cô cảm thấy mình cao hơn những chuyện tiền bạc, nhưng luôn muốn tránh làm ai phật lòng, cô xin lỗi :

- Vì tôi phải ở lại với các tiểu chủ và không thể giúp các chị phục vụ Bà chủ, nên nhận phần thưởng sẽ không công bằng.

Không có chuyện trở về ngôi nhà cũ trong thời gian ngắn. Lý do chính là việc dâng lễ vật lên các Hoàng hậu phải chờ ý chỉ của họ. Việc chờ đợi kéo dài hàng tháng trời, vì họ đang bận rộn với việc tu sửa cung điện. Trong thời gian triều đình lưu vong, nhiều thứ đã xuống cấp và cần được sửa chữa. Hoàng hậu Tây còn áp ủ những dự án lớn lao hơn. Bà muốn một cung điện mới, những sân vườn mới, hồ nước, cầu, núi đá giả và vườn hoa. Ngân khố triều đình đã cạn kiệt vì chiến tranh với người da trắng và cuộc nổi dậy của những người theo đạo Thiên Chúa ở phương Nam. Hoàng hậu Tây đòi hỏi thêm thuế má, đặc biệt là để xây dựng cung điện mùa hè và tôn tạo hồ nước của bà. Bà mơ ước một con thuyền bằng đá cẩm thạch trắng được đóng trên hồ, đủ chỗ cho tất cả các quý bà trong triều, để dùng bữa và thưởng thức các buổi biểu diễn với hàng trăm diễn viên. Các quan đại thần than thở khi nghĩ đến những khoản chi tiêu này ;

trong thành phố lan truyền những lời đồn về tham vọng và sự ngông cuồng của Hoàng hậu. Các quan khuyên bà nhớ rằng chiến tranh với người da trắng đã thua vì thiếu một đội quân mạnh, và gươm giáo không đủ khi các quốc gia khác có súng đạn. Hoàng hậu trả lời với vẻ kiêu ngạo :

- Khi triều đình rạng ngời vinh quang, quốc gia cũng được hưởng vinh quang đó.

Và câu nói này cũng lan truyền khắp thành phố. Người dân cười khi nghe về niềm kiêu hãnh và năng lượng của Hoàng hậu, và họ coi đó là một dấu hiệu tốt lành. Người ta sợ sự yếu đuối, uể oải ở một vị lãnh đạo ; không có gì phải lo lắng về điều đó. Họ chế giễu và đặt lời nhạc về những cuộc cãi vã giữa bà và Hoàng hậu Đông. Sự táo bạo và cứng đầu của bà lan tỏa đến mọi người.

Đầu mùa hè, David cuối cùng cũng nhận được lệnh vào triều, và ông chuẩn bị cho buổi yết kiến diễn ra ngay sau bình minh ; sau khi buổi thiết triều của các quan kết thúc, các Hoàng hậu sẽ sẵn sàng tiếp nhận những đề xuất về nguồn lực mới và lễ vật.

Pivoine dậy rất sớm và giúp David mặc trang phục. Cô lo chuẩn bị đồ ăn và đảm bảo mọi thứ đã sẵn sàng. Cô tiễn anh đến cổng ; các gia nhân đi theo, cảm thấy

ấn tượng khi nghĩ rằng Chủ nhân của họ sắp được triều kiến. Họ ngưỡng mộ David khi anh bước lên chiếc kiệu lớn, mặc bộ trang phục mới bằng lụa xanh và nhung đen, đội chiếc mũ có tua trang trí, và đeo những chiếc nhẫn ngọc bích trên ngón tay cái.

Pivoine dõi theo anh cho đến khi chiếc kiệu khuất tầm mắt. Sau đó, cô quay về giường nhưng không thể ngủ lại được. Một hoặc hai giờ sau, cô phải dậy, lo cho lũ trẻ ăn uống, chăm sóc và vui vẻ, sau đó chuẩn bị cho bữa tiệc tối, vì các quý bà sẽ đến nhà Kueilan chơi mah-jong. Pivoine không biết David sẽ về lúc nào, nhưng cả nhà phải sẵn sàng đón anh, Bà chủ trẻ phải ăn mặc chỉnh tề và sẵn sàng nghe chồng kể chuyện. Pivoine luôn chú ý chuẩn bị để Bà chủ xuất hiện như một người vợ đúng mực. Cô không để Kueilan xuất hiện với mái tóc rối hay váy nhăn trước mặt David. Và Kueilan thường cầu nhàu :

- Tôi đã là vợ cũ rồi và chỉ muốn được yên thân. Trước hết là phải tháo bó chân để làm vừa lòng anh, rồi đến tóc tai rắc rối, lông mày phải nhỏ, móng tay phải sơn, và anh còn muốn tôi thơm tho như một ả gái điếm. Bao giờ tôi mới được yên ?

Pivoine chỉ mỉm cười :

- Điều đó làm chồng bà vui, phải không thưa Bà chủ ?

Một ngày nọ, khi Pivoine trả lời như vậy, Kueilan nhìn cô với ánh mắt sắc sảo và nói :

- Vậy ra, tất cả chỉ để làm vừa lòng anh ta ? Còn tôi thì chẳng có ý nghĩa gì với cô sao ?

Trái tim Pivoine như ngừng đập. Sau đó, cô đơn giản nói :

- Tôi nghĩ niềm vui lớn nhất của Bà chủ là làm chồng vui lòng, nhưng nếu tôi sai, xin Bà chủ hãy chỉ dạy.

Kueilan cảm thấy bối rối, liệu bà có thể trả lời rằng mình không muốn làm chồng vui lòng không ? Bà im lặng, nhưng từ đó Pivoine tránh nhắc đến David trước mặt Kueilan. Cô trở nên thận trọng hơn, và tâm hồn cô sâu sắc như chính cuộc đời vậy.

Khi David trở về vào giữa buổi sáng, vẻ mệt mỏi nhưng đầy tự hào, cả nhà đã sẵn sàng đón anh : người vợ xinh đẹp, ăn mặc chỉnh tề, những đứa con sạch sẽ và háo hức, các gia nhân kính cẩn nhưng đầy tò mò.

Pivoine ra cổng đón David :

- Thật quá đáng khi yêu cầu anh kể lại những gì đã xảy ra ! Chúng tôi đang chờ tin tức, và chỉ cần một lời kể, tất cả sẽ được biết.

- Trước hết hãy để ta uống và ăn đã, vì ta rất cần, David trả lời. Họ không cho phép chúng ta ngồi, và ta phải quỳ gối đến mức đau cả chân.

Pivoine theo anh vào nhà. Cô giúp anh cởi chiếc mũ nặng nề ; sau đó, anh tháo bộ áo choàng cứng đơ và đôi giày nhung cao. Pivoine mang đến cho anh chiếc áo mùa hè bằng lụa thoải mái, đôi giày satin thấp ; anh ăn uống những thứ Pivoine chuẩn bị và ngủ một giờ. Sau đó, anh cảm thấy sẵn sàng.

Pivoine tập hợp mọi người trong đại sảnh. David ngồi ở vị trí cao nhất, nơi anh có thể nhìn thấy gia đình và gia nhân. Ngày hôm đó đẹp trời, ánh nắng chiếu xuống khu vườn và xuyên qua cánh cửa mở rộng. David nghĩ rằng những gì anh sở hữu đủ để khiến một người đàn ông tự hào. Người vợ của anh, ngồi phía bên kia bàn, trong chiếc váy satin xanh dịu dàng, đeo hoa tai ngọc bích, cài trâm ngọc trên tóc và những chiếc nhẫn vàng cùng ngọc bích trên tay, xinh đẹp như cô gái anh lần đầu gặp trong đại sảnh của Kung Chen. Bên cạnh bà

là hai cậu con trai khôi ngô, mặc áo dài lụa như những người đàn ông nhỏ, tóc tết đuôi sam với dải lụa đỏ. Dứa con thứ ba bắt đầu biết đi, người vú nuôi giữ chặt nó bằng chiếc đai lụa rộng trong khi nó loạng choạng khắp nơi. Pivoine ngồi gần cửa, và David nhận ra khuôn mặt bình thản xinh đẹp đó. Các gia nhân tập hợp đợi chờ, ăn mặc gọn gàng. David nhấp một ngụm trà, đặt xuống và bắt đầu :

- Các người đoán được rằng việc diện kiến các Hoàng hậu không hề dễ dàng. Ta đã đợi hơn hai giờ trong phòng chờ cùng những người khác được phép yết kiến hôm nay, và họ không cho chúng ta ngồi hay uống trà. Một thái giám dẫn chúng ta đến đó và yêu cầu chúng ta chờ đợi. Tổng quản sẽ là người gọi chúng ta. Khi ông ta đến, trước tiên là để giải thích cách chúng ta phải cư xử.

Hoàng hậu Đông hôm đó không khỏe, và chúng ta chỉ được tiếp kiến bởi Hoàng hậu Tây. Chúng ta phải tránh nhìn vào bức bình phong hoàng gia phía sau nơi chúng ta đứng.

Cậu con trai cả của David ngắt lời cha :

- Dieh-dieh, ngài không nhìn thấy bà ấy sao ?

David lắc đầu :

- Không ai có thể nhìn thấy bà ấy, con trai cả của ta. Bà ấy là Hoàng hậu, nhưng cũng là một người phụ nữ - một người phụ nữ rất đẹp và góa bụa. Bà ấy có cách cư xử đúng mực.

Cuối cùng, tất cả chúng ta đều vào và ta được xếp ở vị trí thứ ba...

- Tại sao lại là thứ ba, Dieh-dieh ? cậu con trai cả lại hỏi.

David tỏ ra khó chịu, và Pivoine nhẹ nhàng đứng dậy, dắt cậu bé lại gần và ôm cậu vào lòng. David tiếp tục :

- Ta đứng thứ ba vì ta không có chức tước chính thức như những người đứng trước. Ta là người đầu tiên không có chức vụ, và điều này là do Kung Chen được đặc biệt sủng ái ở tỉnh ta, và quan tổng đốc của chúng ta đã nhắc đến tên ông ấy tại triều đình.

David tiếp tục kể lại cách anh bước vào, cúi chào sâu đến mức trán chạm đất, và phải giữ nguyên tư thế ấy cho đến khi được gọi tên. Sau đó, anh đứng dậy, đầu vẫn cúi thấp, dâng lên những món quà đã bị thu lại khi mới đến. Anh giải thích rằng những món quà này từ châu Âu, tuy không đẹp bằng những thứ trong điện, nhưng hy vọng

Hoàng thượng sẽ dành chút thời gian thư giãn để xem xét những điểm độc đáo của chúng. Tiếp theo, anh nói về gia đình Ezra, hợp đồng với nhà Kung, và cảm ơn Hoàng hậu vì tổ tiên anh dù là người ngoại quốc nhưng vẫn được sống yên bình nơi đây.

David dừng lại, ánh mắt đầy tự hào liếc nhìn xung quanh :

- Khi tôi nói xong, Tây Thái hậu đã lên tiếng.

- Bà ấy nói gì ? Kueilan hỏi.

- Bà hỏi liệu em có phải là người ngoại quốc không. Anh trả lời không. Sau đó, bà hỏi thăm các con, anh nói có ba trai. Nghe này, bà ra lệnh đưa chúng vào cung ngày mai vì bà chưa từng thấy những đứa trẻ lai ngoại quốc bao giờ.

Những lời ấy khiến mọi người vừa hoảng hốt, vừa kiêu hãnh, lại vừa xúc động.

- Bà ấy nói rõ giờ chưa ? Kueilan hỏi.

- Ngày mai, bốn giờ chiều, tất cả chúng ta phải đến. Anh sẽ đợi ở tiền sảnh, còn em, các con và người hầu sẽ vào vườn ngự uyển, nơi các cung nữ đang hái hoa. Tổng quản sẽ dẫn đường và bảo khi nào ra về.

- Pivoine cũng phải đi, Kueilan nói.

- Ôi không ! Pivoine kêu lên.

- Nhất định phải đi, David quả quyết. Chỉ có em mới đủ khéo để lũ trẻ không khóc lóc.

Mọi việc được quyết định như vậy, và lần đầu tiên, Kueilan cảm thấy quá bối rối để chơi mahjong ngon lành ! Tối hôm đó, khi Pivoine đến giúp cô chuẩn bị đi ngủ, thấy cô bức bối vì thua quá nhiều tiền.

- Phu quân của cô giàu có lại rộng lượng, sẽ không trách mắng đâu, Pivoine an ủi.

- Nhưng Kueilan từ chối mọi lời động viên, tiếp tục cẩu kính cho đến khi Pivoine đưa cô lên giường rồi đi báo với David rằng vợ anh sắp ngủ.

Pivoine thấy anh đang ngồi thiền trong vườn, dưới bóng cây tùng xoắn. Nghe xong, anh gật đầu nhưng vẫn ngồi yên. Pivoine chờ đợi, phân vân liệu anh có muốn chia sẻ suy nghĩ không. Thấy anh im lặng, cô lên tiếng để có cớ ở lại :

- Giọng nói của Tây Thái hậu gây ấn tượng gì với anh?

- Mạnh mẽ, tươi tắn, nhưng thiếu dịu dàng, anh đáp.

Rồi anh bày tỏ nỗi lòng :

- Pivoine, anh chưa bao giờ cảm nhận rõ lòng nhân từ của hoàng gia dành cho dân tộc mình như lúc này. Thái hậu biết ta là người ngoại quốc, lắng nghe lời cảm tạ, và chỉ muốn gặp các con ta.

- Tò mò như đàn bà, dù là hoàng hậu ! Pivoine mỉm cười.

- Nhưng không hề có ác cảm.

- Sao lại có ? Dân tộc anh chưa từng gây chiến hay cướp đoạt đất đai, hàng hóa của chúng tôi, Pivoine nồng nhiệt đáp. Anh và phụ thân đều là người lương thiện, tốt bụng.

David nhìn cô với ánh mắt kỳ lạ :

- Lòng tốt ấy chẳng giúp được gì cho chúng ta ở nơi khác.

- Những kẻ ngoại quốc kia thật vô lý. Còn chúng tôi học lễ phải từ tấm bé, Pivoine đáp rồi rời đi.

Càng nghĩ lại lời David, cô càng nghi ngờ liệu lòng biết ơn với Thái hậu và việc nhắc đến thân phận ngoại quốc có thực sự tốt. Pivoine thở dài, lần đầu mong ngày trở về quê hương được định sẵn.

Hôm sau, chẳng ai có thời gian suy nghĩ hay mong muốn gì. Kueilan dành cả ngày tắm rửa, trang điểm và thay đồ. Cô tỉ mỉ chỉnh từng sợi tóc trên trán ; chỉ Pivoine làm được mà không gây đau. Khi móng tay dài của ngón áp út gãy, Kueilan khóc lóc tức giận :

- Giấu thế nào đây ? Cô đưa bàn tay nhỏ như nụ sen cho Pivoine.

- Vẫn đeo bao bạc lên, không ai thấy móng gãy đâu. Xin cô đừng cử động nữa, kéo lại gãy thêm.

Kueilan lại lo lắng về đôi chân. Cô nhìn đôi hài với vẻ chán ghét :

- Xấu hổ quá ! Đôi chân to đùng như nhà què. Tôi tiếc vì đã nghe lời cô.

- Phu quân rất vui vì điều đó, Pivoine nói, quên mất không nên nhắc đến anh.

- Chỉ được vài ngày... Anh ấy quên hết nỗi đau em chịu, chẳng bao giờ nhìn chân em, nhưng em thì thấy mỗi ngày. Em sẽ xấu hổ trước mặt hoàng hậu, chắc họ có đôi chân bé xíu.

Pivoine nhớ lại sách vở :

- Cô nhầm rồi. Hoàng hậu là người Mãn Châu, không bó chân. Chân họ còn to hơn của cô.

Kueilan ban đầu phản đối, nhưng rồi an lòng. Khi mọi thứ đã sẵn sàng, cô ngồi yên, kiêu diễm nhưng bất động để giữ nét đẹp, trong khi Pivoine giúp lũ trẻ thay đồ, một việc đòi hỏi kiên nhẫn vì Kueilan không ưng bộ áo của đứa lớn, và đứa út thì ới ra quần áo vì quá xúc động.

- Ước gì mọi chuyện kết thúc và em được lên giường! Kueilan kêu lên khi bước đến cổng nơi kiệu đang chờ.

- Cô sẽ kể lại khoảnh khắc này cho cháu cháu mình, Pivoine mỉm cười động viên.

Đoàn người lên đường, David dẫn đầu, cả gia đình theo sau. Khi đến cổng cung, họ bị giữ lại để đưa tiền thưởng cho lính canh, rồi mới được vào. Cổng đóng lại phía sau, kiệu hạ xuống ; David bước ra trước, kiểm tra gia quyến một lượt. Ông đầy tự hào trước vẻ đẹp của vợ và những đứa con khỏe mạnh, nhưng vẫn lo lắng dặn Pivoine :

- Hãy ở bên chúng, đừng để lũ trẻ chạy lung tung... giúp mẹ chúng trả lời nếu được hỏi.

- Xin anh yên lòng, Pivoine đáp, nhưng lòng cô không chút bình yên.

Họ đề David lại, một thái giám dẫn họ qua cổng phụ, nơi tổng quản đón tiếp. Ông ta cao lớn, khuôn mặt tròn nhẵn nhụi, giọng nói ngọt ngào nhưng lạnh lùng. Ánh mắt ông ta khiến Pivoine khó chịu, ông dám nhìn cô đầy suồng sã. Cô quay đi, má ửng đỏ rồi tái nhợt. Liệu ông có nghĩ cô thẹn thùng vì bị thu hút ? Cô nép vào Kueilan, nắm tay hai đứa nhỏ, cùng theo tổng quản vào vườn.

Tại cửa vườn, ông dừng lại, mắt vẫn dán vào Pivoine, ra lệnh bằng giọng the thé :

- Hoàng thượng đang thưởng sen. Các người đứng gần cây tùng lớn, cúi chào khi ngài đi qua, chỉ nói khi được hỏi. Nếu ngài im lặng, ta sẽ đưa các người về ; nếu có hỏi, ta sẽ nhắc lại và các người trả lời qua ta.

Họ đợi dưới gốc tùng. Xa xa, hai vị hoàng hậu cùng hơn hai mươi cung nữ áo màu rực rỡ đang dạo giữa hoa. Cảnh tượng đẹp như tranh, nhưng Pivoine không thể thưởng thức vì tổng quản đứng sát sau, hơi thở nóng phả vào gáy, ánh mắt soi mói tóc, cổ và vai cô. Cô bước lên, hần cũng tiến theo. Đột nhiên, cô choáng váng, cảnh vật trước mắt nhòe đi thành một dải cầu vồng mờ ảo.

Pivoine run rẩy, nhưng không thể chịu đựng được nỗi sợ hãi mà người đàn ông đứng sau lưng gieo vào lòng cô. Khi cô loạng choạng, hắn ép sát vào người cô hơn, viện cớ thì thầm :

- Vị cao quý nhất là Tây Cung Hoàng hậu. Nếu có ai trong số họ lên tiếng, đó sẽ là bà ta, vì Đông Cung Hoàng hậu không bao giờ nói trước.

Hắn nhìn qua đầu Pivoine, và cô cảm thấy thân hình đồ sộ ấy áp sát vào mình một cách ghê tởm. Không thể chịu nổi, cô lách sang bên, đẩy bà vú của đứa trẻ thứ ba vào vị trí của mình. Pivoine không ngẩng mắt khi thực hiện hành động này, nhưng viên quản gia trách mắng :

- Đừng gây xáo động, đồ đàn bà. Bệ hạ sắp đến.

- Hãy bình tĩnh, Pivoine. Kueilan khẽ nhắc nhở, nhưng giọng nói vẫn rõ ràng.

Pivoine buộc phải đứng yên. Cô cảm thấy má mình lại đỏ bừng, và mọi niềm vui đã tan biến. Cô gần như không nghe thấy những gì diễn ra tiếp theo, cố gắng hết sức để không bật khóc.

Tây Cung Hoàng hậu dừng lại, cùng với Đông Cung Hoàng hậu và các cung nữ.

- Những người này là ai ? Tây Cung Hoàng hậu hỏi viên quản gia chính.

Hắn xướng danh họ, và nhóm người trong gia đình Ezra đứng im như tượng trong khi hoàng hậu quan sát. Pivoine không ngẩng mắt, điều đó bị cấm, nhưng cô thoáng thấy đôi bàn tay hoàng gia : một tay cầm chiếc quạt ngọc, tay kia buông thõng, trống không. Đó là đôi tay mạnh mẽ so với phụ nữ, lớn nhưng thanh tú. Mỗi ngón tay đều được trang trí bằng một móng tay mạ vàng, chạm trổ tinh xảo. Dưới tà áo dài, đôi chân thấp thoáng trong đôi hài thêu, với đế lót dày đến mười lăm phân để tôn dáng hoàng hậu.

Đông Cung Hoàng hậu im lặng, nhưng Tây Cung Hoàng hậu nhìn lũ trẻ rất lâu :

- Chúng có vẻ ngoại quốc. Bà nói với các thị nữ. Tóc đen, nhưng không thẳng. Mắt tròn, mũi cao. Tuy nhiên, chúng đẹp và có vẻ khỏe mạnh. Ước gì hoàng tử nhỏ cũng có vẻ ngoài như vậy.

Bà thở dài và ra lệnh phát kẹo cho tất cả. Pivoine thầm cảm ơn trời vì đứa bé vẫn ngoan. Rồi cô nghe Tây Cung Hoàng hậu hỏi thêm :

- Cô gái xinh đẹp kia là ai ?

Pivoine hiểu ngay bà đang nói đến mình và cúi đầu thấp hơn.

- Là nô tỳ của chúng ta. Kueilan nói với viên quản gia chính.

Và ông lớn tiếng bẩm báo :

- Một nô tỳ, bệ hạ.

- Quá xinh để làm nô tỳ. Hoàng hậu lạnh lùng đáp.

Chỉ vậy thôi. Tây Cung Hoàng hậu tiếp tục đi, theo sau là Đông Cung Hoàng hậu và đoàn tùy tùng. Viên quản gia chính dẫn gia đình Ezra và Pivoine ra ngoài. Ông tỏ ra rất ân cần, cho lũ trẻ đầy kẹo bánh, rồi thò tay vào túi áo lấy tiền.

- Phần của cô. Hấn nói với Pivoine. Bệ hạ hiếm khi để ý đến đàn bà. Việc bà ấy nhắc đến cô là chuyện khác thường. Một lời của ta có thể đưa cô vào cung, và cô sẽ không thiếu thốn gì đến cuối đời.

Vừa nói, hấn vừa giữ đồng tiền trong lòng bàn tay rộng. Pivoine không lấy ; cô vội vàng dắt lũ trẻ đi, lắc đầu không nói nên lời. Chưa bao giờ cô hạnh phúc hơn khi thấy David đón họ, và cô nhanh chóng trả lời những câu hỏi của anh trong lúc luống cuống :

- Vâng, bọn trẻ đã ngoan. Tiểu thư rất xinh đẹp. Bộ hạ khen chúng có vẻ khỏe mạnh.

Và cô nhanh chóng trốn sau tấm màn kiệu khi viên quản gia chính không rời mắt khỏi cô. Khi màn che kín, kiệu được khiêng lên vai những người đàn ông, cô lấy khăn ra và khóc nức nở. Cô thề sẽ không bước chân ra khỏi nhà cho đến ngày rời đi ! Một kẻ quyền lực như ông có thể dễ dàng bắt cô giữa phố. Cô sẽ thuyết phục David rời đi sớm nhất có thể. Nhưng làm sao để nói với anh đây ?

Cô khóc suốt đường về, chỉ lau nước mắt khi đến đầu phố. Về đến nhà, cô bận rộn và né tránh ánh nhìn. Giữa sự mệt mỏi của chủ nhà, sự căm kỉnh của tiểu thư, và tiếng khóc của lũ trẻ, cô không bị chú ý, vì David đã vào phòng riêng như mọi khi bọn trẻ quấy khóc. Đêm đó, khi mọi người đã ngủ, Pivoine cũng lên giường mà chưa gặp David. Cô lại khóc, tự hỏi có nên kể với anh không, nhưng kiệt sức vì sợ hãi và căng thẳng, cô thiếp đi mà chưa quyết định được gì.

David phát hiện ra tình cảnh của Pivoine trước cả khi gặp cô. Anh đang ăn sáng và chuẩn bị đi thăm một cửa hàng thảm ở phía nam thành phố thì một sứ giả mặc áo vàng, màu của hoàng gia, xuất hiện. Hắn ta kiêu ngạo, dọa nạt gia nhân bằng giọng nói thô lỗ và thái độ

kênh kiệu, nói rằng mang thư cho người ngoại quốc tên Chao, hiện ở phường Ngựa Bạc.

Chao là biệt danh của gia đình Ezra, bức thư đích danh David. Người gác cổng nhận thư, mời sứ giả ngồi, rồi chạy giao cho quản gia đưa cho David khi anh sắp ra ngoài.

- Thừa chủ nhân, thư từ hoàng cung. Người quản gia thở hồn hển.

David ngạc nhiên, mở thư và đọc. Nét mặt anh thay đổi từ ngỡ ngàng đến nghiêm nghị.

- Sứ giả còn đợi không ?

- Đang ở cổng, thưa chủ nhân.

- Hậu tạ và nói ta sẽ trả lời sau khi cân nhắc.

Người quản gia lui ra, thưởng cho sứ giả, rồi lan truyền tin đồn khắp nhà rằng chủ nhân được mời vào hoàng cung giữ chức vụ cao. Tin đồn đến tai Pivoine, và cô hoảng sợ. Nếu David ở lại gần hoàng cung, làm sao cô tránh được tên hoạn quan độc ác ? Cô cảm thấy mọi thứ sụp đổ, yếu ớt đến mức không thể tiếp tục cầm hoa. Cô phải kể cho David nghe mọi chuyện.

Nhưng trước khi cô kịp làm điều đó, David cho gọi cô. Anh hiếm khi triệu tập cô ; thường thì anh tự tìm cô khắp nhà. Pivoine hiểu đây là cuộc trò chuyện quan trọng. Khi người hầu đến báo, cô gạt đầu, đặt bình hoa xuống và đi ngay.

David đang đứng giữa phòng khách nhỏ, cầm phong bì vàng lớn. Khi Pivoine vào, anh đưa nó cho cô và hỏi :

- Chuyện này nghĩa là gì ?

Cô nhận thư và đọc. Đó là lời đề nghị của viên quản gia chính muốn mua Pivoine làm thị nữ cho một cung phi. Lá thư được viết với giọng điệu hách dịch, như một mệnh lệnh.

Pivoine gấp thư lại, đặt vào phong bì và nhìn David không nói nên lời. Nước mắt lại ứa ra.

- Ngồi xuống đi, Pivoine. David vừa nói vừa ngồi.

Cô ngồi xuống, cúi đầu và dùng tay áo lau nước mắt.

- Em có biết gì về chuyện này không ? Anh hỏi nhẹ nhàng.

David dường như nghĩ Pivoine đã biết trước đề nghị này, khiến cô bàng hoàng. Cô lắc đầu, nhưng nước mắt vẫn ngăn cô nói.

- Thôi nào, Pivoine. Anh bắt đầu nổi giận. Can đảm lên và thừa nhận rằng em muốn rời khỏi nhà anh.

Cơn giận của David khiến Pivoine ngừng khóc ngay lập tức.

- Anh dám nói em hèn nhát ? Cô kêu lên.

- Giọng điệu đó mới đúng là em. Hãy kể cho anh nghe chuyện gì đã xảy ra.

Pivoine kể lại sự việc ngày hôm trước ; David càng nghe càng giận dữ và bất lực.

- Chúng ta đang ở trong tình thế tiến thoái lưỡng nan! Anh thoát lên. Nếu ở lại, tên quản gia đó sẽ khiến chúng ta khốn đốn. Chỉ một lời của hắn, các thương nhân sẽ tránh giao dịch với chúng ta.

- Đó là lỗi của em. Pivoine đau khổ nói. Hãy để em đi.

- Bán em ư ? David kêu lên.

Giọng anh đầy phần nộ khiến Pivoine lấy lại can đảm.

- Em có thể chạy trốn.

- Chạy trốn ư ? Anh lặp lại. Thế còn anh thì sao,

Pivoine ? Liệu anh có thể tha thứ cho bản thân không ?

- Nếu em chạy, em sẽ luôn tìm đường trở về với anh.
Pivoine nói trong xúc động.

Ánh mắt họ gặp nhau trong một cái nhìn dài đầy xa lạ; Pivoine, khiêm nhường, run rẩy và sợ hãi, còn David, hoảng sợ không chỉ bởi những gì anh đọc được trên khuôn mặt cô mà còn bởi những gì anh khám phá trong chính trái tim mình. Anh không thể để cô rời đi. Anh ghen tức vì viên quản gia trưởng đã để ý đến cô, và anh tự trách mình.

- Làm sao ta dám để cô rời khỏi nhà ta ? anh thì thầm.

Pivoine cúi mắt không đáp. David nhìn thấy hàng mi dài thẳng của cô gái đặt lên má và đứng phắt dậy.

- Chuẩn bị mọi thứ đi, anh nói, chúng ta sẽ lên đường tối nay.

Cô từ từ đứng dậy và nhìn anh :

- David, cô thì thầm, không nhận ra mình đã gọi tên anh. Xin đừng nghĩ đến em.

- Anh đang nghĩ đến em đấy, anh đáp giọng ngắn gọn. Pivoine, anh ra lệnh cho em.

- Em sẽ vâng lời, David !

Giọng cô dịu dàng như hơi thở.

Đêm đó, ngay sau nửa đêm, cả gia đình rời Bắc Kinh trên những chiếc xe ngựa. Với một người bạn đứng đầu cửa hàng của Kung Chen, David tiết lộ lý do thực sự cho chuyến đi :

- Cô gái ấy giống như một người chị với vợ tôi hơn là một nô lệ, và điều đó không thể chấp nhận được.

Người thương nhân đáp :

- Tên quản gia trưởng đó đúng là một con quỷ, biết bao gia đình trong thành phố này đã mất con gái vì hắn!

David cũng nói sự thật với vợ mình bằng vài lời đơn giản. Kueilan cảm thấy hơi sợ hãi nhưng không muốn thể hiện, và nói :

- Pivoine sẽ rất hạnh phúc khi ở trong cung. Chúng ta sẽ có một người bạn ở đó, và cô ấy thông minh lắm, biết đâu sẽ trở thành thị nữ của hoàng hậu !

David không muốn nghe thêm.

- Pivoine đã ở với chúng ta từ lâu và không thể bán nàng như một nô lệ được nữa.

Lúc này, Kueilan liếc nhìn anh với ánh mắt nghi ngờ, nhưng anh dường như không nhận ra.

Cuộc ra đi diễn ra trong im lặng. Cổng thành đã đóng, và David phải trả nhiều tiền cho lính canh để họ chịu mở khóa. Khi cổng mở, những chiếc xe nhanh chóng lăn bánh, và đến sáng, họ đã đi được một quãng đường dài về phía kênh đào.

XII

Trên đường về, David hầu như không nói gì. Những cảnh quan mới từng mang lại cho anh nhiều niềm vui giờ đây trở nên vô vị. Vùng đất vẫn đẹp, thậm chí còn hơn thế, vì cây cối và đồng ruộng đang ở thời kỳ rục rở nhất. Lúa mì đã được thu hoạch, và ở phía Bắc, kê mọc cao ngất. Đây là mùa cướp bóc, vì những thân kê cao cho phép bọn cướp ẩn náu. David chỉ cảm thấy yên tâm khi đến được kênh đào. May mắn thay, dù nghe tin về những tên cướp đã đi qua trước đó, họ không gặp phải ai trên đường.

Lý do là do một sự nhầm lẫn, bọn cướp không biết rằng thống đốc tỉnh đang trên đường đến kinh đô và tưởng ông ta chỉ là một thương nhân giàu có. Khi binh lính xông vào, bọn cướp hoảng hốt, sau một trận đánh ngắn, chúng rút lui và trốn trong hang động và núi non suốt nhiều ngày. Tấn công một thống đốc hoặc quan chức là một tội lớn, và thủ lĩnh bọn cướp lập tức gửi lễ vật cùng lời xin lỗi, thậm chí hứa sẽ chém đầu những kẻ cầm đầu cuộc tấn công và nộp đầu chúng cho quan phủ vào ngày tùy ý ông ta. Quan phủ khuyên nên tha mạng nhưng trừng phạt họ bằng cách cấm không được cướp bóc bất kỳ ai trên con đường từ sông về kinh đô trong

vòng một tháng. Nhờ trùng hợp may mắn, David cùng gia đình lại lên đường đúng vào khoảng thời gian ấy. Họ ra đến bên sông, đáp thuyền buồm trở về nhà. Trên sông nước vẫn đầy cướp biển, nhưng David cho kéo lên những lá cờ in huy hiệu triều đình y như lúc đi, thứ bảo bối giúp họ an toàn.

Hành trình diễn ra chậm chạp bởi giữa mùa hè, gió chỉ thoảng nhẹ, trong khi con thuyền ngược dòng về hướng Tây. David có thừa thời gian ngồi một mình với những suy tư, thường đứng lặng trên boong ngắm cảnh vật lơ lờ trôi. Những người chèo thuyền dựng lên tấm bạt lớn che cho anh khỏi cái nắng thiêu. Ngồi trên đệm dưới bóng râm, thân xác David thoải mái, nhưng tâm trí lại nặng trĩu ưu tư. Nỗi bất an khiến anh trở nên dửng dưng khác thường với vợ con : anh lắng nghe những câu chuyện vụn vặt của các con, kiên nhẫn chiều theo từng ý muốn nhỏ nhặt của Kueilan, người mà mấy năm gần đây anh hay tỏ ra bức dọc. Giờ đây, anh kìm lòng, cố đáp lại cô bằng giọng ôn hòa ngay cả khi cô nói điều vô lý. Ông giải thích cặn kẽ từng thắc mắc của các con, thậm chí còn nắm chặt dây lưng đưa út để nó khỏi ngã xuống nước. Rõ ràng, David đã thay đổi.

Tất cả đều không lọt qua mắt Pivoine. Cô đau đớn nhận ra sự dịu dàng mới mẻ ấy chẳng dành cho mình. David tránh mặt cô, điều trở nên rõ rệt hơn qua từng ngày trôi qua trong cảnh chen chúc khó tránh trên khoang thuyền. Những buổi tối lên boong thuyền, khi đám trẻ đã yên giấc, cô chẳng bao giờ gặp được Chủ nhân của mình, dù trăng lúc ấy đang rực rỡ soi dòng sông. Anh cố tình tránh mọi cơ hội ở riêng cùng cô, chỉ hỏi han qua loa về bọn trẻ hay mẹ chúng, và luôn miệng trước mặt người khác. Pivoine cảm thấy bị tổn thương sâu sắc. Cô tự hỏi phải chăng sự thay đổi này bắt nguồn từ việc chính cô là nguyên nhân khiến họ rời kinh đô vội vã, nơi có lẽ anh muốn ở lại lâu hơn. Cô thở dài. Thật đau lòng khi nghĩ rằng David cũng giống đám đàn ông khác : ít yêu thương người phụ nữ vì nàng mình phải hy sinh. Pivoine dần vật tự trách mình. Lẽ ra cô không nên để anh vì mình mà từ bỏ bất cứ thứ gì. Niềm kiêu hãnh trộn lẫn tuyệt vọng. Cô quyết định nếu tình cảnh này kéo dài, sẽ giữ khoảng cách, thậm chí rời khỏi nhà. Nhưng biết đi đâu? Cô chẳng tìm ra câu trả lời. «Ta sẽ phải nấu nướng trong nhà anh như lũ chuột và dế», cô nghĩ thầm.

Nếu David có nhận ra sự im lặng của Pivoine, có nghi ngờ cô bị tổn thương lòng tự ái, anh cũng không lộ chút gì. Ngày tháng trôi qua giữa mùa hè, đoàn người

càng lúc càng gần nhà. David sai người chạy tin báo với cha : nếu thuận gió, họ sẽ về trong một tuần ; nếu gió ngược hay gặp bão, phải đợi thêm bảy ngày nữa. Anh nóng lòng muốn về trước cuối hè, mùa mưa bão khiến tàu thuyền phải neo đậu. May mắn thay, gió thuận suốt mấy ngày liền, khi dừng thì dùng sức kéo, và đến ngày thứ mười, bức tường thành đã hiện ra phía chân trời. Ai nấy đều vui mừng nhìn thấy bến bờ quen thuộc. Ezra cùng Kung Chen và các con trai đứng đợi trên bờ, xung quanh là xe la, kiệu rước và những kẻ vác thuê.

- Con đây rồi, con trai của ta, Ezra reo lên vui mừng. (Ông ôm David và áp má vào vai người con trai cao lớn.) Cha không ngờ con về sớm trước sáu tháng, nhưng thật hạnh phúc khi gặp lại con !

Kung Chen ân cần gạt đầu, siết chặt tay David, rồi đón con gái cùng các cháu, chào Pivoine một cách trịnh trọng. Tất cả lần lượt lên xe ngựa và kiệu đi về nhà. Theo lệnh quan phủ, pháo đỏ đã giăng kín từ cổng thành đến tận cửa nhà Ezra. Ông Wang và Wang Ma cầm sẵn những chuỗi pháo treo dài, châm lửa đốt, khiến cả gia tộc đoàn tụ trong tiếng nổ giòn tan cùng không khí tung bừng.

Pivoine cảm thấy hạnh phúc khi trở về an toàn sau những cánh công này !

- Chẳng có gì thay đổi, cô nói với Wang Ma khi bước vào sân.

- Chỉ có một cái chết nhỏ thôi, Wang Ma nói với Pivoine, ngoài ra mọi thứ đều ổn.

- Không phải là Tiểu Khuyển chứ ? Pivoine kêu lên.

Wang Ma gật đầu xác nhận :

- Con chó cứ héo hon sau khi cô đi. Nó không chịu ăn. Tôi đã cố cho nó ăn thịt băm nhỏ để dễ nhai. Tôi mua cả gan lợn tươi cho nó, nhưng nó chẳng thèm đụng đến.

- Lẽ ra tôi nên mang nó theo, Pivoine nói.

- Nó sẽ nhớ nhà, Wang Ma đáp, và dù sao thì nó cũng sẽ chết.

Pivoine không nói gì thêm, nhưng cô rất nhớ Tiểu Khuyển. Khi đã ổn định xong cho bà chủ và những đứa trẻ trong phòng, cô đi ra sân nhỏ của mình, nhưng không chịu nổi sự yên tĩnh ở đó. Cô cảm thấy cô đơn. Cô ngồi xuống, khóc nhẹ, thỉnh thoảng lại thở dài. Chiếc đệm của Tiểu Khuyển vẫn còn dưới gầm bàn, và Pivoine nhìn nó với ánh mắt đầy thương cảm ; cô tự hỏi liệu mình có thể thay thế Tiểu Khuyển một ngày nào đó

không. Chó thì nhiều, dễ kiếm, và chẳng ai quan tâm chúng sống hay chết. Nhưng Pivoine chỉ muốn con chó mà cô đã biết và đã mất ; cô tự trách mình, cô quá cứng nhắc.

- Mình thật ngu ngốc, cô nói nhỏ, mình yêu theo cách quá hẹp hòi.

Cô nghĩ về Tiểu Khuyển, nhưng suy nghĩ của cô lại hướng về David. Và một lần nữa, cô tự trách mình vì sự cứng nhắc khiến cô bám lấy David, trong khi một người phụ nữ khác có thể từ bỏ anh, chọn một người chồng tốt, hạnh phúc khi có con, một cuộc sống vui vẻ, dù không có người đàn ông mình yêu. Nhưng dù cô có tự trách mình thế nào, cô cũng không thể thay đổi trái tim cứng đầu của mình. «Mình phải chấp nhận bản thân, như chính mình vốn có», cô buồn bã nghĩ, và sau khi rơi vài giọt nước mắt, cô rửa mặt, chải tóc, thay quần áo và rời khỏi phòng để làm tròn bổn phận với bà chủ và những đứa trẻ.

David ở lại muộn tối hôm đó với cha mình. Họ ăn tối chỉ có hai người, trong ngày đầu tiên, và hứa sẽ dùng bữa với Kung Chen vào ngày hôm sau. Họ có nhiều điều để nói với nhau. Dù Ezra khẳng định mình khỏe mạnh, David thấy cha gầy đi. Quan sát kỹ hơn, anh nhận ra cha mình đang trở thành một ông lão. Ông có

những nếp nhăn trên má, dưới bộ râu, mí mắt phải hơi sụp xuống. Ông than phiền về sự cứng đờ ở bên trái, và hơi khập khiễng khi đi lại. Tuy nhiên, ánh mắt ông vẫn tinh anh và giọng nói vẫn mạnh mẽ như xưa.

- Sự cứng đờ đó đến với cha từ từ hay đột ngột ? David hỏi.

- Cha thức dậy như thế này hai tháng trước. Trong vài ngày, lưỡi cha cứng đờ và nói không rõ. Wang Ma đi tìm bác sĩ ; ông ấy kê cho cha một loại thuốc sắc giúp cha khá hơn.

- Cha, hãy để con giúp cha nhiều hơn.

- Con đã làm rồi, con trai. Trong lúc con vắng nhà, cha đã đặt con đứng đầu công việc của cha, và từ giờ trở đi, con sẽ là người quyết định mọi việc. Kung Chen cũng làm điều tương tự với con trai cả của ông ấy. Các con là đối tác, còn chúng ta, hai ông nội ngoại, sẽ ở nhà, trừ khi muốn đưa ra lời khuyên.

David cảm thấy xúc động và tự hào. Nhưng anh cũng có chút buồn mơ hồ. Đây là khởi đầu của sự kết thúc đối với cha anh. Khi anh đang ở độ tuổi sung sức, cha anh đã già yếu. Đó là quy luật không thể tránh khỏi của các thế hệ, và không gì có thể ngăn cản được. Nhưng

David tự nhủ rằng cho đến khi cha qua đời, anh sẽ luôn dịu dàng với ông và chiều theo mọi mong muốn của ông.

- Cha nhớ mẹ con lắm, con trai, Ezra đột ngột nói.

Ông nhìn David, mắt đầm lệ ; ông dùng nắm tay lau nước mắt. Đã khuya, ngôi nhà yên tĩnh, những ngọn nến lớn lung lay trước làn gió mùa hè luân qua các cánh cửa mở và vào bóng tối dịu dàng của khu vườn.

- Tất cả chúng ta đều nhớ mẹ, David nói, giọng rất bình tĩnh. Ngôi nhà không còn như xưa kể từ khi mẹ ra đi, với mỗi người chúng ta.

Ezra dường như không nghe thấy. Ông ngả người ra sau, hai bàn tay mạnh mẽ nắm chặt vào tay ghế.

- Cha nghĩ về cuộc sống của chúng ta, của mẹ và của cha, ông tiếp tục. Đó không phải là một cuộc hôn nhân dễ dàng, con trai. Mẹ cứng rắn, cho đến ngày cha học cách hiểu mẹ. Cha không bao giờ có thể đối xử với mẹ theo cùng một cách. Mẹ là một người phụ nữ có tính khí thất thường. Đôi khi mẹ đáp lại sự giận dữ bằng giận dữ, đôi khi bằng tình yêu hoặc tiếng cười. - Cha phải chọn vũ khí của mình. Cha phải đổi mới bản thân để đối mặt với sự đổi mới của mẹ. Tuy nhiên, dưới tất

cả những thay đổi đó, là một sự thuần khiết không gì sánh được. Đây lòng mẹ chỉ có lòng tốt, và cha có thể tin tưởng vào mẹ. Mẹ chưa bao giờ phản bội Chúa và cũng không bao giờ có thể lừa dối cha. Mẹ là một người phụ nữ chân thật.

David im lặng. Anh chỉ nhìn cha mẹ với tư cách là cha mẹ, và giờ đây anh bắt đầu khám phá ra nơi họ một người đàn ông và một người phụ nữ. Anh cảm thấy bối rối khi nghĩ về họ theo cách đó, khi xem hai con người mà anh được sinh ra từ họ như tách biệt khỏi anh, và sống với nhau cuộc sống thân mật của một người đàn ông và một người phụ nữ.

- Mẹ thông minh, Ezra tiếp tục. Gần như hoàn hảo, vì cha nhận ra mẹ vượt trội hơn cha ở nhiều mặt. Khi còn trẻ, điều đó đôi khi khiến cha buồn. Nhưng khi già đi, cha hiểu mình may mắn thế nào. Hãy nhìn Kung Chen! Một người đàn ông cô độc, phải không, con trai ? Ông ấy không bao giờ nói với cha về mẹ của những đứa con ông ấy, và theo những lần hiếm hoi cha gặp bà... bà ấy hơi ngốc nghếch, phải không, David ? Còn ông ấy là một người đàn ông tinh tế, - ông ấy không thể ra ngoài và hái những bông hoa dại ven đường. Cha cũng vậy. Khi một người đàn ông đã biết một người phụ nữ như mẹ con, cả thể xác lẫn tâm hồn...

Ezra ngừng lại, thở dài và nói tiếp :

- Trong lúc con vắng nhà, con trai, và sau khi Kao Lien rời cha để đi về phía Tây cùng đoàn lữ hành, cha có nhiều thời gian một mình, và cha nhớ lại cả cuộc đời mình với mẹ con. Niềm an ủi của cha đã bị lấy đi khi mẹ ra đi, nhưng có một điều kỳ lạ : cha chưa bao giờ sùng đạo, như con biết, con trai, nhưng chừng nào mẹ còn trong nhà, cha cảm thấy mọi thứ đều ổn, trước mặt Chúa. Mẹ lương tâm của cha, - khiến cha cảm thấy hối hận dù cha phản kháng, - nhưng cha trân trọng điều đó. Giờ đây, cha cảm thấy lạc lõng. Chúa xa cách cha... nếu có một Chúa ?

Đó có lẽ là một câu hỏi, nhưng David không biết trả lời thế nào. Anh im lặng.

Khi anh tiếp tục không nói gì, Ezra nói tiếp :

- Cả hai chúng ta đều không thể trả lời câu hỏi đó. Vì điều đó, con trai, chúng ta không còn là người Do Thái nữa. Cha đã lựa chọn, con cũng vậy. Liệu cha có muốn quay lại không ?... Nhưng cha vẫn là con người đó, và trong trường hợp đó, lựa chọn của cha vẫn như cũ và của con cũng vậy.

- Con không chắc như cha. Con có thể là người này... hoặc người khác. Nếu Leah còn sống...

Anh ngừng lại.

- Nếu Leah còn sống, Ezra lặp lại. (Ông suy nghĩ.) Nếu Leah còn sống, có lẽ mẹ con cũng còn sống. Mọi thứ đã khác, nhưng trước hết, chúng ta phải là những con người hoàn toàn khác.

- Chúng ta đã không ở đây, David nói.

Ezra nhìn con trai, ngồi đối diện mình, bên kia bàn :

- Ý con là...

- Rằng chúng ta đã không thể sống ở đây, giữa những người này, và sống một cuộc đời tách biệt. Ở các nước châu Âu khác, thừa cha, điều đó có thể, vì sự bức hại buộc chúng ta phải như vậy. Ở đó, chúng ta gắn bó với dân tộc mình vì không ai muốn chấp nhận chúng ta ; chúng ta bị hành hạ và được tôn vinh bởi sự tử vì đạo đó. Chúng ta không có Tổ quốc nào khác ngoài bất hạnh. Nhưng ở đây, nơi mọi người đối xử với chúng ta như bạn bè, đón tiếp chúng ta, hòa huyết thống với chúng ta, thật không công bằng nếu chúng ta giữ khoảng cách.

- Đúng... đúng vậy, Ezra nói. Tất cả những gì đã xảy ra là không thể tránh khỏi.

- Không thể tránh khỏi, David lặp lại.

- Và các con trai của con, những đứa cháu nội của cha, sẽ hòa nhập rồi cũng sẽ hòa nhập vào dòng người đang vây quanh chúng ta, Ezra tiếp tục.

- Sẽ như vậy thôi, David đáp.

Ezra trầm ngâm suy nghĩ :

- Liệu chúng ta có biến mất không ?

David không trả lời. Như anh đã từng nói, khi một dân tộc đối xử nhân ái và công bằng với dân tộc khác, bức tường ngăn cách giữa họ sẽ sụp đổ, và họ sẽ trở thành một phần của cùng một nhân loại. Nhưng thế hệ sau sẽ không hiểu điều này, thậm chí sẽ quên cả tên Ezra ; họ sẽ tan biến như một nắm cát trong sa mạc hay một ly nước giữa đại dương. David nhìn về dòng dõi tương lai xuất phát từ mình, từ các con trai và cháu chắt của anh. Anh thấy khuôn mặt họ hướng về mình, và tất cả đều là người Trung Quốc.

- Chúng ta đang trở nên quá u sầu, Ezra đột ngột nói. Những gì đã qua không thể thay đổi. Hãy kể cho cha

nghe về chuyến đi của con, con trai.

David lấy lại bình tĩnh và kể lại tỉ mỉ cho cha : vẻ đẹp của kinh đô phương Bắc, dáng vẻ của người dân, sự cao quý trong tính cách họ, những món ăn thức uống, lễ hội, buổi yết kiến Tây Thái hậu, những lời đồn về mình, và cuối cùng là lý do khiến họ phải rời thành phố đột ngột giữa đêm, vì lo cho Pivoine.

Ezra chăm chú lắng nghe. Ông thỉnh thoảng cười, mắt sáng lên, rồi lại trở nên sắc sảo và tập trung khi nghe về công việc. Nhưng khi nghe đến Pivoine, ông trở nên nghiêm nghị.

- Thật là một rắc rối ! Ezra thốt lên. Bàn tay của tổng quản có thể vươn đến khắp nơi, và chúng ta phải báo cho Kung Chen biết ngay ngày mai.

- Con không thể hành động khác được, cha ạ.

- Không... không.

Ezra do dự, rồi nói một cách kiên quyết :

- Không, con trai, không ! Dĩ nhiên, nếu cô ấy như những người phụ nữ khác, vui mừng khi có cơ hội vào cung... Ừm... thì đó sẽ là một cơ hội tốt cho gia đình ta. Chúng ta sẽ có một người bạn ở nơi cao quý. Nhưng với

tính cách của cô ấy - không, chắc chắn là không. Tuy nhiên, chúng ta phải tận dụng mọi cơ hội để tránh hậu quả xấu. Sẽ là một sự hy sinh quá lớn cho một người phụ nữ nếu công việc kinh doanh của chúng ta bị đình trệ vì một mối hận ở triều đình. Mẹ con thường nói rằng chúng ta quá coi trọng Pivoine.

Nghe những lời này, David cảm thấy một luồng khí nóng và giận dữ trào lên, nhưng anh nói với giọng lạnh lùng để tự vệ :

- Thừa cha, nếu con đã hành động thiếu khôn ngoan, con sẽ sửa chữa sai lầm bằng cách khác. Con luôn coi Pivoine như một người em gái, và con không thể giao cô ấy vào tay tên tổng quản độc ác đó. Con chắc chắn về điều này.

- Miễn là cô ấy không hơn gì một người em gái đối với con, ta sẽ không phàn nàn, Ezra nói.

Những lời này quá rõ ràng, chúng chạm sâu vào điều David không muốn thừa nhận, và anh không đáp lại. Anh nhìn những ngọn nến đang chảy và lấy có đứng lên dùng kẹp nến.

- Đã khuya rồi ! anh nói. Ngày mai con phải đến cửa hàng sớm. Chúc cha ngủ ngon.

Wang Ma đang đợi sau cánh cửa, nghe vậy liền bước vào, mang theo trà mới pha cùng cháo gạo mà Ezra thường uống trước khi ngủ, và ngày hôm đó kết thúc.

Nhưng David không thể ngủ. Anh không đến tìm vợ mà ở lại phòng mình, nơi anh nhận thấy mọi dấu hiệu của sự quan tâm từ Pivoine : chăn đã trải, rèm đã kéo, trà nóng, ống điều sẵn sàng, bắc nền đã cắt ; nhưng cô gái ấy đã biến mất.

Anh chuẩn bị đi ngủ, tắt nến, kéo rèm và lên giường. Nhưng giấc ngủ không đến. Cuộc trò chuyện với cha đã khơi lại những suy nghĩ mà anh đã trải suốt những tuần trên thuyền. Mẹ anh, Leah, Pivoine, Kueilan - bốn người phụ nữ này đã định hình cuộc đời anh và vẫn tiếp tục làm điều đó. Anh biết rằng một người đàn ông không bao giờ thoát khỏi ảnh hưởng của những người phụ nữ đã tạo nên con người mình. Anh thở dài, trần trọc và mong trời sáng để trở lại cửa hàng, nơi anh có thể gặp những người đàn ông không liên quan đến trái tim và tâm hồn mình.

Đêm đó, Pivoine cũng không yên lòng. Wang Ma đã báo cho cô biết : David đã ở lại lâu với cha, họ trò chuyện hàng giờ và bà không dám vào dù đã quá nửa đêm. Pivoine đợi cùng Wang Ma với lý do làm bạn với bà, nhưng thực ra là để được nhìn thấy mặt David khi

anh bước ra. Anh không nhìn thấy cô, và cô cũng không dám gọi. Cô ngồi trong sân tối, bên ngoài vùng ánh sáng mờ từ cánh cửa mở. Pivoine nghe thấy tiếng nói, và David đi qua rất gần, đến mức cô có thể chạm vào anh, nhưng cô không giơ tay. Anh hẳn đã giải thích với cha lý do họ rời Bắc Kinh đột ngột, và có lẽ cha anh đã trách mắng. Cô cảm nhận được nguy cơ rắc rối từ tổng quản vẫn còn, ngay cả ở đây, và cô không muốn nghĩ mình là nguyên nhân.

Khi David về phòng, cô cũng đi ngủ. Nằm một mình trong đêm không trăng, cô suy nghĩ về tình cảnh của mình. Người giàu có thể tốt bụng, như gia đình Ezra đã đối xử với cô, nhưng nếu người được đối xử tốt lại trở thành nguồn gốc của rắc rối, tấm lòng sẽ nhanh chóng nguội lạnh. Pivoine từng nghĩ David yêu mình ; cô nhớ ánh mắt anh đôi lúc. Nhưng những tuần gần đây, anh rất lạnh nhạt. «Có lẽ, cô tự nhủ, anh ấy đã hối hận vì những gì phải làm vì mình.»

Lòng tự trọng của Pivoine trỗi dậy ; cô quyết định sẽ tìm gặp David khi thời điểm thích hợp để nói rằng cô muốn vào tu viện Phật giáo trong thành phố. Ở đó, cô sẽ tránh xa mọi đàn ông, và David có thể thông báo cho tổng quản rằng cô đã nguyện đi tu từ lâu, chỉ chờ chuyến đi phương Bắc kết thúc để thực hiện. Trong nơi

ăn nấu yên tĩnh này, chỉ có phụ nữ, cô sẽ được an toàn ; điều đó nghe thật êm đềm.

Cô càng nghĩ càng thấy kế hoạch này hợp lý. Cô sẽ không nói gì trong vài ngày, chờ David giải quyết xong công việc gấp. Nhưng cô không dám chần chừ lâu, vì bàn tay quyền lực kia có thể vươn từ hoàng cung ra và gây rắc rối.

Đến ngày thứ năm, David ở lại sau bữa trưa. Anh không vội trở lại cửa hàng. Ezra ngủ thiếp đi trên chiếc ghế dài đặt dưới khóm tre mùa hè, Wang Ma ngồi cạnh để đuổi ruồi. Bọn trẻ ngủ, người hầu ngủ, và Kueilan cũng ngủ. Hôm đó, Pivoine phụ trách bữa trưa. Khi các cô hầu dọn dẹp, cô đưa cho David tấm tre và nói :

- Anh có muốn nghỉ trưa một chút không ? Trời oi bức, và có mây bão từ phía Nam.

- Anh sẽ đi ngủ một giờ trong sân, anh đáp.

Pivoine đi trước, đặt một chiếc ghế dài bằng tre dưới gốc thông già và trải chiếu. Khi cô đang làm việc đó, David xuất hiện. Anh đã cởi áo ngoài, chỉ mặc trang phục lót bằng lụa màu xanh nhạt.

- Đã xong rồi, Pivoine nói.

Và cô định rời đi. Trời nóng đến mức mồ hôi chảy dài trên má cô. Cô lau đi, vừa cười :

- Em sắp tan chảy mất !

Vô tình, cô gặp ánh mắt David, và nụ cười tắt lịm. Cô chưa bao giờ thấy anh nhìn mình như vậy, chăm chú, nghiêm túc, đầy đam mê. Mặt cô đỏ ửng, đầu gối run rẩy. Cô nói những lời bất chợt, không biết mình đang nói gì, lặp lại ý nghĩ đã có trong đầu nhiều ngày :

«Em... em... đang chờ thời điểm thích hợp để nói với anh... một điều.

- Bây giờ là lúc, David đáp.

Cô chấp tay.

- Em... đã khóc rất nhiều.

- Tại sao ?

- Vì những gì xảy ra ở kinh đô. (Giờ đây, lời nói tuôn ra nhanh chóng, như muốn kết thúc nhanh.) Em muốn nhờ anh... làm ơn... em sẽ chết mất nếu gây rắc rối cho anh, dù chỉ là một chút. Em có thể... em muốn... vào chùa Phật giáo. Em sẽ an toàn ở đó, và anh có thể nói với tổng quản rằng em đi tu.

- Em, đi tu ? David thốt lên, nhưng giọng trầm đục.

Anh cười khẽ, như sợ ai đó nghe thấy.

Nhưng ai có thể nghe ? Cả nhà đang ngủ, ánh nắng chiều oi ả bao quanh họ. Không có tiếng động nào từ bên ngoài bức tường. Thành phố ngủ yên, ngay cả ve cũng im tiếng. Pivoine, đứng trước mặt David, như bị mắc vào lưới. Cô không cố nói nữa ; cô không thể.

Cô không thể tưởng tượng được điều gì đã gây ra cảm xúc mà cô cảm nhận từ David lúc này. Cô vừa kinh ngạc vừa sợ hãi. Tình yêu bùng cháy trong huyết quản và khiến trái tim cô đập mạnh, bởi vì David, người mà cô từng nghĩ là lạnh lùng suốt những tuần qua, giờ đây bỗng trở nên như kim loại nóng chảy.

- Pivoine, đi theo anh. Anh nói.

Anh quay lại và cô theo anh vào văn phòng. Anh dựa vào bàn và nhìn thẳng vào cô gái.

- Anh sẽ nói với em một điều bây giờ, điều này sẽ phải ở lại trong chúng ta suốt đời. Nếu anh nói ra, em có nhớ không ?

- Có. Cô thì thầm.

Ánh mắt họ không rời nhau.

- Anh đã tự lừa dối mình suốt bao năm qua khi nói rằng em giống như một người em gái đối với anh. Anh đã điên rồi. Em chưa bao giờ là một người em gái đối với anh. Anh không thể nào yêu một người em gái như cách anh đã yêu em khi chúng ta còn là trẻ con, và như cách anh yêu em bây giờ.

Anh nhìn cô chăm chăm, và cô không hạ mí mắt. Cô đón nhận những lời này như một món quà mà cuộc đời ban tặng. Khoảnh khắc David thốt ra những lời ấy chính là món quà cuộc đời dành cho một nô lệ ! Thật dễ dàng để đưa hai tay ra và nắm lấy món quà ấy, để quên đi tất cả. Nhưng làm sao được ! Quá nhiều năm, Pivoine đã chăm sóc David, bảo vệ anh, củng cố anh, lên kế hoạch cho anh và yêu anh. Giờ đây, cô không thể nghĩ đến bản thân mình nữa.

Cô cố gắng cười :

- Đó lại là lý do khiến em muốn trở thành nữ tu. Cô đáp.

Anh gạt bỏ vẻ vui vẻ giả tạo đó.

- Đừng cố trốn tránh bằng cách cười. Anh nói giọng nghiêm khắc. Anh biết rõ điều anh vừa nói cũng như em. Tuy nhiên, điều đó phải được nói ra để em biết tại

sao anh không thể để em vào cung điện. Chẳng nào anh còn sống, em phải ở lại nhà anh, Pivoine. Anh không thể sống thiếu em. Giờ anh biết điều đó rồi.

- Có phải vì thế mà anh lạnh lùng với em suốt những tuần qua, trong suốt chuyến hành trình ?

- Đó không phải là lạnh lùng, anh đã nghĩ về em ngày đêm.

Pivoine không cố cười nữa. David buồn bã và kiên quyết ; cô không thể chịu được ý nghĩ rằng tình yêu này khiến anh bối rối.

- Em cảm ơn anh vì đã nói ra những gì trong lòng anh. (Giọng Pivoine trong trẻo và trang nghiêm.) Em sẽ giữ những lời này trong tim em suốt đời. Chúng là niềm an ủi và là tổ ấm của em.

Cô chấp tay và cúi đầu ; khi cô định rời đi, David giữ cô lại và nói :

- Anh không nhìn xa hơn được nữa, nhưng chuyện gì sẽ xảy ra với chúng ta ?

Cô dừng lại, một chân trên ngưỡng cửa, tay đặt lên khung cửa :

- Thời gian sẽ cho chúng ta biết. Cô nói nhẹ nhàng.

Và cô nhanh chóng bước ra, sợ rằng anh sẽ tiến lại gần và nắm lấy tay hoặc chạm vào vai cô, đồng thời lo sợ trước sự yếu lòng của chính mình.

Đêm đó, Pivoine không thể ngủ được. Cô hạnh phúc vì mặt trăng, người bạn đồng hành trong chuyến đi của họ, đã biến mất. Cô lên vào bóng tối, đến vườn đào và ngồi một mình dưới gốc cây. Những đám mây che khuất các vì sao, không khí ẩm ướt, mưa đang đến gần. Tuy nhiên, Pivoine không thể ngồi lâu, chẳng mấy chốc những con muỗi bắt đầu vo ve quanh cô. Cô vẫy những chiếc tay áo rộng như đôi cánh, rồi đứng dậy đi tới đi lui. Những bước đi này, giống hệt Leah, hết giờ này qua giờ khác... Và ý nghĩ về Leah lại khiến cô không thể gạt bỏ cảm giác rằng người đã khuất vẫn còn đó. Nhưng tại sao vẫn sợ Leah ? Pivoine có vũ khí để khiến bóng ma này im lặng mãi mãi. Cô chỉ cần đến gặp David ngay lúc này và đóng ấn tình yêu bằng cơ thể mình, Leah, người chỉ còn là cát bụi, có thể làm gì được cô ? Cô ngẩng đầu nhìn lên bầu trời tối, niềm hân hoan trào dâng trong tim. Nếu cô lặng lẽ đến bên David khi cả nhà đang ngủ, tận dụng tình yêu của anh ? Chiến thắng sẽ thuộc về cô.

Pivoine dừng lại, một mình trong bóng tối, một ngón tay đặt lên môi, mỉm cười với chính mình. David sẽ bước vào cuộc sống bí mật mà cô đang sống trong ngôi nhà này, và cô sẽ không bao giờ cô đơn nữa. Nhưng cô lắc đầu, buông tay xuống và nụ cười biến mất. Tim cô đập mạnh. Tại sao phải giữ bí mật ? Không có luật lệ nào cấm một người đàn ông lấy người phụ nữ mình yêu. Khắp thành phố, đàn ông đều làm như vậy, giống như Kung Chen với cô ca nữ xinh đẹp đã lừa dối ông. Không ai trách móc David ; điều này chỉ mang lại lợi ích cho anh, và sẽ giúp anh gần gũi hơn với bạn bè. Không cần nghi lễ. Pivoine, chiều theo mong muốn của trái tim, sẽ đến gặp David ngay lập tức. Sáng mai, cô sẽ nói với Wang Ma, và chẳng mấy chốc mọi người sẽ biết. Bà chủ của cô sẽ chấp nhận, cho cô vị trí thứ hai, hoặc chọn cách phớt lờ và mọi thứ sẽ tiếp tục như trước.

Pivoine lý giải như vậy, với trái tim tràn đầy xúc động. Sau đó, tâm trí cô, vốn đã một mình quá lâu, trở nên cứng rắn và tỉnh táo. David có giống những người khác không ? Và tâm trí chất vấn trái tim.

Ngay lúc đó, trước khi cô có thể trả lời, một tiếng kêu lạ lùng, nghẹn ngào khiến cô giật mình. Cô ngẩng đầu lên lắng nghe và im lặng suy nghĩ. Không có tiếng kêu nào khác vang đến, nhưng cảm thấy trách nhiệm với tất

cả thành viên trong gia đình, cô lập tức băng qua khu vườn tối, bước vào hành lang mờ sáng và lắng nghe. Phòng của Ezra nằm ở phía đông hành lang, cửa sổ hướng ra vườn. Cô áp tai vào cánh cửa đóng. Cô nghe thấy tiếng thở của Ezra, từng hơi thở nặng nề, chậm rãi, và cô nhẹ nhàng mở cửa.

- Là con, Pivoine. Cô nói khẽ. Ngài có bị làm sao không, Thưa Ngài ?

Ông không trả lời, nhưng hơi thở nặng nề dường như bị giạt ra từ ngực. Pivoine chạy vào phòng, thổi bùng que diêm giấy nâu vẫn âm ỉ trong bình tro, thấp sáng ngọn đèn dầu và giơ cao bằng tay phải, trong khi tay trái kéo rèm sang một bên. Ezra nằm trên giường, chiếc gối bị đẩy sang một bên, đầu ngửa ra sau, và bộ râu dựng lên. Đôi mắt ông mở trừng trừng, đờ đẫn, khuôn mặt đỏ bừng, lưng cong cứng đờ. Ông không nhìn thấy Pivoine, không nghe thấy cô, vì toàn bộ sự chú ý của ông đổ dồn vào việc cố gắng hít thở.

- Ôi trời ! Pivoine kêu lên.

Cô buông rèm xuống, chạy đến phòng David và gõ cửa. Rồi cô cố mở. Cửa đã khóa. Dù sợ hãi, Pivoine vẫn dừng lại. Tại sao David lại khóa cửa, nếu không phải để ngăn cô, hoặc có lẽ là ngăn chính anh ? Anh nghe thấy

và trả lời :

- Có chuyện gì vậy ?

- Là em, Pivoine. Cha của anh bị lên cơn.

David lập tức xuất hiện, cao lớn trong bộ đồ ngủ màu nhạt. Anh đang thắt dây lưng lụa và bước ra, vượt qua Pivoine.

- Em nghe thấy tiếng cha anh kêu... em đã vào... em đang ở trong vườn đào...

Cô lấp bắp theo sau anh ; họ bước vào phòng Ezra.

Không còn nghe thấy tiếng thở của ông. Khi David kéo rèm sang một bên và Pivoine đứng bên cạnh nhìn Ngài, cô thấy ông nằm đó, tay chân dang rộng, như đang vật lộn với cái chết. Nhưng ông đã thua. Ông không còn nữa. Bộ râu dài trên ngực, đôi mắt dường như nhìn lên trời, lạnh lùng và nghiêm nghị. Pivoine nhẹ nhàng kéo David ra, khép mí mắt của Ezra lại vì sợ chúng sẽ cứng đờ trong trạng thái đó cho đến khi phân hủy. Cô đặt hai tay ông xuống dọc theo thân, khép chân lại và phủ tấm chăn lên thi thể.

- Để ông ấy trông như đang ngủ. Cô thì thầm.

David vẫn đứng đó suốt thời gian này. Rồi anh quỳ xuống, nắm lấy một tay Ezra và giữ trong tay mình. Không còn nghi ngờ gì về cái chết. Phải đánh thức cả nhà, gọi Kung Chen, thông báo tin này khắp thành phố. Tất cả những việc đó phải làm, nhưng David trì hoãn, không muốn tin.

- Chúng ta vừa trò chuyện với nhau chỉ vài giờ trước. Anh thì thầmm.

- Đó là một cách ra đi tốt đẹp. Pivoine nhẹ nhàng nói.

Nhưng đột nhiên, cô sợ hãi. Không có Ezra trong nhà, nguồn yêu thương có biến mất không ? Tại sao... tại sao David lại khóa cửa phòng để ngăn cô ? Cô quỳ xuống, cúi đầu lên giường và bật khóc :

- Ông ấy tốt quá. (Cô nức nở.) Ông ấy tốt quá, với con.

Cô chờ đợi, tự hỏi, với trái tim tan nát, liệu David có đặt tay lên vai an ủi cô không. Nhưng anh không làm vậy. Anh nhẹ nhàng vuốt tay cha mình, như thể Ezra vẫn còn sống.

XIII

Ezra ben Israël đã qua đời như vậy. Ông được chôn cất bên cạnh cha mình, phía trên nơi mà bụi của cơ thể bà Ezra hòa lẫn với đất Trung Hoa.

David cảm thấy chấn động khi đứng trước ngôi mộ mở của cha. Anh nghĩ về mẹ mình, một nhân cách mạnh mẽ đã ảnh hưởng đến anh và vẫn tiếp tục ảnh hưởng. Cuộc đấu tranh mà bà đã theo đuổi suốt đời để giữ mình tách biệt, cùng với gia đình, đã kết thúc. Cái chết đã đánh bại bà. Không khí buổi tối hôm đó dịu dàng trên ngọn đồi, và David không thể thờ ơ trước đám đông lớn cùng anh tham dự tang lễ của cha. Anh gần như hạnh phúc vì mẹ không có mặt ở đó để chứng kiến lòng tốt của nhiều người bạn Ezra đã góp phần biến đám tang này giống như của một quan chức Trung Hoa lỗi lạc, bởi khó có thể tìm thấy bất cứ điều gì mang dấu ấn Do Thái. Chỉ có David giữ trong lòng cảm nhận về nguồn gốc của mình. Lần đầu tiên trong đời, anh hiểu tại sao mẹ lại khao khát trở về quê hương và được chôn cất ở đó đến vậy. Bà chắc chắn biết, như bà biết nhiều điều không nói ra, rằng nếu chết ở đây, bụi của bà sẽ hòa lẫn với đất nước ngoài. Năm thành phố chết nằm chồng chất trong lòng đất nơi David đang đứng. Những thế hệ

liên tiếp đã xây dựng những thành phố này, chồng lên nhau, trên mảnh đất cổ xưa này, nơi không thể đào sâu đến mức tránh được những người đã khuất. Cha và mẹ anh đã bị kết án không thể tránh khỏi việc hòa lẫn vào đất chung của những người khác và không bao giờ có thể thuộc về một dân tộc tách biệt nữa.

Những lời tụng niệm của các nhà sư Phật giáo đột nhiên làm David chú ý. Anh thực sự muốn từ chối khi nhà sư từ chùa Phật Vàng đến cúi đầu trước cái chết, và anh đã cố gắng giải thích rằng Phật giáo không phải là tôn giáo của cha mình. Với tất cả sự lịch sự có thể, anh đã cố gắng nói với vị sư già rằng những bài hát Phật giáo không phù hợp trước mộ của cha anh. Vị sư đã trả lời với phẩm giá lớn :

- Cha của anh, dù là người ngoại quốc, có một trái tim lớn, và ông không bao giờ xa lánh bất kỳ ai. Chúng tôi muốn tôn vinh ông bằng những gì chúng tôi có, và chúng tôi không có gì khác ngoài tôn giáo của mình.

Tiếng than thở trầm và dịu của những lời tụng niệm vang lên trên sườn đồi và bay lên trời. David suy nghĩ khi lắng nghe, đầu cúi thấp và hai tay chấp lại. Hai bên anh là các con trai, mặc trang phục bằng vải thô trắng như cha. Ngay cả đứa nhỏ nhất cũng được mặc như vậy. Đằng sau David, vợ anh khóc, một cách có ý thức,

to tiếng, và anh đoán rằng cô đang dựa vào Pivoine. Pivoine ! Trong tất cả những gì anh yêu quý thời thơ ấu, chỉ còn lại mình cô. Anh nghĩ về thời điểm ba ngày trước, khi anh nói với cô rằng anh yêu cô và không dám nói thêm anh khao khát có được cô đến mức nào. Ngay cả bây giờ, anh vẫn cảm thấy khó chịu, nhớ lại sự giận dữ của mẹ mỗi khi cha nhắc rằng chính ông là con trai của một người vợ lẽ. Tuy nhiên, ở đây, giữa bạn bè, những người hào phóng ủng hộ anh hôm nay, không một ai sẽ phản đối nếu anh lấy Pivoine làm vợ lẽ. Tất cả sẽ chúc mừng anh vì vẻ đẹp của cô gái trẻ và chào đón anh như một trong số họ. Cũng không có nguy cơ vợ anh phàn nàn vì Pivoine quá tế nhị và lịch sự để làm tổn thương Kueilan, và thái độ của cô sẽ không bao giờ thay đổi đối với chủ nhân.

Tuy nhiên, trong đêm, dù khao khát gọi Pivoine đến bên, anh đã đột ngột khóa cửa phòng và buộc mình đọc sách. Tại sao anh lại tình cờ đọc Torah ? Sự trùng hợp này làm anh chú ý, và anh ngồi đọc hàng giờ, cho đến khi Pivoine gọi.

Anh nhớ lại quá khứ, thời Leah còn sống, khi anh do dự, tim run rẩy giữa tình yêu và nỗi sợ. Có lẽ sau này, khi cơn sóng nổi loạn chống lại mẹ - do tuổi trẻ - qua đi, anh đã có thể yêu Leah ! Anh nghĩ về cô, ngay cả bây

giờ, với một nỗi tiếc nuối kỳ lạ, nhớ lại vẻ đẹp, sự giản dị, tinh thần cao quý và kiêu hãnh của cô. Cái chết tuyệt vọng vì anh đã khiến Leah có một vị trí trong ký ức của David mà anh không thể phủ nhận. Một điều gì đó của cô vẫn còn trong anh, dưới dạng một giấc mơ, giấc mơ về những gì có thể đã xảy ra...

Nhưng anh không thể tưởng tượng cuộc sống của mình không có Kueilan, và chỉ có Leah và Pivoine. Tuy nhiên, Leah sẽ không bao giờ chấp nhận Pivoine. Kueilan đã rộng lượng hơn, và anh cảm kích sự rộng lượng đó. Anh sẽ không muốn thừa nhận trước mặt mẹ, nếu bà còn sống, những thất vọng mà vợ anh gây ra cho anh. Anh đã cưới Kueilan vì khuôn mặt xinh đẹp, làn da trắng mịn, những đường cong, đôi mắt đen và bàn tay nhỏ nhắn, cùng trái tim không sợ hãi Chúa như một đứa trẻ. Cô ấy có những thiếu sót... David đột ngột ngừng đầu lên và thẳng vai. Sự thật, anh phải thừa nhận, là với Pivoine trong nhà, anh không thiếu thứ gì. Trí tuệ của họ gặp nhau. Với cô, anh thảo luận về các con, công việc kinh doanh, tất cả vấn đề phát sinh. Cô chăm sóc những lúc anh phân tâm, công việc nhà và loại bỏ mọi phiền muộn nhỏ nhặt. Cuộc sống của David đã tốt đẹp.

Những lời tụng niệm dừng lại, và David nghe thấy những cục đất đầu tiên rơi xuống quan tài của cha ; một chiếc quan tài do quan tòa tặng, làm từ một khối gỗ bách khổng lồ được chạm khắc và mạ vàng. Kung Chen, đứng phía bên kia ngôi mộ, lau nước mắt. Ông không khóc to như những người ít liên quan trực tiếp hơn, ông im lặng trong khi nước mắt chảy dài trên má. Ông đã yêu quý Ezra rất nhiều, dù không phải lúc nào cũng tin tưởng hoàn toàn. Không ai hoàn hảo, và Kung Chen thấy khá thú vị khi phát hiện ra rằng sự kết hợp giữa hai gia đình không ngăn được Ezra tham lam. Tuy nhiên, Ezra đã rộng lượng ở những khía cạnh khác. «Ông ấy có thể lừa dối tôi, Kung Chen buồn bã nghĩ, nhưng ông ấy sẽ không để ai lừa dối tôi.» Và Kung Chen thực sự đau buồn vì không còn nhìn thấy khuôn mặt đỏ và râu của người bạn. Cảm thấy có ai đó đang quan sát, ông ngẩng đầu lên và nhìn thấy David đang nhìn chăm chăm mình từ phía bên kia ngôi mộ.

David lập tức cúi mắt xuống và nghĩ : «Kung Chen giờ gần gũi với tôi hơn. Ông ấy như một người cha.» David yêu quý người thương nhân Trung Hoa tốt bụng này, nhưng cảm giác đột ngột về mối liên kết tình cảm như vậy khiến anh bàng hoàng. Mối liên hệ cuối cùng với dân tộc của mẹ anh đã đứt. Anh cảm thấy ý thức ngày xưa trỗi dậy trong mình một cách đau đớn, và khi

đám tang dài kết thúc, David trở về nhà với nỗi hồi hận đó. Giờ đây, chỉ còn mình anh phải gìn giữ những tàn tích của đức tin cũ - hoặc để chúng biến mất.

Pivoine đã sắp xếp để về nhà sớm, và khuôn mặt cô là điều đầu tiên David nhìn thấy khi bước qua cổng. Cô nhận thấy sự nhẹ nhõm của anh.

- À, Pivoine. Hãy chăm sóc mọi việc trong nhà, anh thì thăm. Anh cần một mình một lúc.

- Để em lo mọi việc, cô nói.

Anh cảm ơn cô bằng một nụ cười ấm áp làm sáng lên ánh mắt và thoáng qua trên môi. Anh bước qua cô và vào nhà.

Pivoine có rất nhiều việc với lũ trẻ. Đứa nhỏ nhất khóc rất to và muốn được dỗ dành. Cô bế đứa trẻ khỏi tay người vú em kiệt sức và làm nó nín khóc.

- Hãy đi thay quần áo, cô nói với người hầu. Khi cô mặc lại quần áo thường ngày, nó sẽ bớt sợ hơn.

Cô ôm đứa trẻ vào lòng và dỗ dành bằng những lời ngọt ngào. Cô đã ôm ấp và an ủi tất cả các con trai của David như vậy, vì đó là những đứa trẻ duy nhất cô có. Mỗi đứa coi cô gần như một người mẹ, thậm chí mạnh

mẽ hơn mẹ chúng : một tiếng nói quyết định trong cuộc sống và một nguồn an ủi khi Kueilan cúi kinh hoặc buồn ngủ ; Pivoine luôn luôn như vậy. Kueilan có thể yêu con theo cách thái quá, cho chúng kẹo, vuốt ve ; bà nắm tay chúng và hôn lên má ; nhưng bà cũng có thể tát và mắng chúng rất mạnh. Pivoine dịu dàng không thái quá trong bất cứ điều gì. Cô là tảng đá nền tảng trong cuộc sống của chúng. Đứa trẻ ngừng khóc, Pivoine cởi quần áo ngoài cho nó, và khi nó khô ráo và ấm áp, cô cho nó một chút trà mới pha trong bát ; khi người vú em quay lại, cô thấy đứa trẻ đã vui vẻ trở lại.

Như vậy, Pivoine đi từ đứa này sang đứa khác, đảm bảo mỗi cậu bé đều hạnh phúc nhờ một chút quan tâm hoặc trò chơi. Cô có một kho đồ chơi được giấu kín, những món đồ nhỏ mua ở đây hay đó, và dường như luôn mới mẻ với lũ trẻ. Cô mang đến cho mỗi đứa một món, để xua đi ý nghĩ về cái chết.

- Chúng ta có bao giờ gặp lại ông nội nữa không ?
đứa lớn hỏi.

- Linh hồn ông sẽ luôn ở đây.

- Cháu có thể nhìn thấy linh hồn ông không ?

- Không bằng mắt của cháu. Nhưng đêm đến, đôi khi hãy nghĩ về ông, về con người ông, và cháu sẽ cảm thấy ông ở bên. Giờ thì đây là cuốn sách cô đã giữ cho các cháu. Xem các cháu có đọc được không nhé.

Pivoine từng là gia sư cho các cậu bé. Cô ngồi xuống, hai đứa lớn chống khuỷu tay lên đùi cô. Cô mở sách và chúng cố gắng đọc. Cô tự hào về sự lanh lợi của chúng; cô khen ngợi chúng nhiều đến nỗi chúng quên đi nỗi buồn trong nhà. Pivoine tìm thấy cuốn sách này trên giá sách của bà Ezra. Từ lâu, cô đã lấy ra những cuốn sách ở đó, một số cô để trong thư viện, số khác trong rương chứa đồ đạc cá nhân của bà Ezra, những chiếc khăn choàng, đồ trang sức, biểu tượng thiêng liêng mà chẳng ai dùng nữa. Nhưng Pivoine giữ lại cho mình cuốn sách nhỏ viết bằng tiếng Trung đơn giản này ; nó kể về lịch sử dân tộc của bà Ezra, cách người Do Thái bị bắt làm nô lệ ở Ai Cập được giải phóng bởi một người được hoàng hậu sủng ái, mà bản thân người đó cũng có dòng máu ngoại lai trong huyết quản. Giờ đây, các con trai của David đọc câu chuyện này với sự ngạc nhiên.

- Ai Cập ở đâu ? một đứa hỏi.

- Tại sao những người đó lại là nô lệ ? đứa lớn hỏi.

Rồi nó thêm :

- Có phải Moses đã giải phóng họ không ?

Khi câu chuyện kết thúc, cậu bé tỏ vẻ rất nghiêm túc.

- Thần của họ chắc rất độc ác, khi giết tất cả những đứa con đầu lòng như cháu ; cháu mừng vì vị thần đó không ở đây.

Pivoine không thể trả lời bất kỳ câu hỏi nào và cô nói với chúng :

- Đó chỉ là một câu chuyện, đã kết thúc từ lâu.

Sau khi cất sách đi và đảm bảo lũ trẻ đã vui vẻ sau bữa tối, cô suy nghĩ về những câu hỏi đó. Phải có ai đó trong nhà này có thể trả lời, để sau này khi lớn lên, lũ trẻ không biết gì về tổ tiên mình, điều đó là sai. Tổ tiên là gốc rễ của một gia đình, con cháu là hoa, không được có sự đứt đoạn giữa hai thế hệ. Pivoine quyết định sẽ tìm hiểu kỹ những cuốn sách của bà Ezra khi có thời gian, để có đủ kiến thức trả lời câu hỏi của lũ trẻ.

Giờ cô phải đến chỗ Bà chủ để tự mình kiểm tra xem Kueilan có đủ tiện nghi không và tâm trạng cô ấy có tốt không. Hoàng hôn buông xuống, không khí yên tĩnh, và ngôi nhà im lìm khi Pivoine băng qua sân. Hai người

đã khuất khiến cô thấy nhớ ; cô cảm thấy buồn. Dù vậy, các thế hệ trôi qua, và David giờ là người đứng đầu thế hệ hiện tại. Pivoine chợt nghĩ về cánh cửa đã khóa kia, về ấn tượng mà ký ức vẫn không buông cô. David lần đầu tiên trong đời đã khóa cửa trước mặt cô. Có lẽ, chướng ngại đó, anh dựng lên để chống lại chính mình? Nhưng cũng là chống lại cô ! Giờ cô sẽ không đến tìm anh nữa ; cánh cửa đó đã đóng vĩnh viễn, trừ khi David mở nó.

Nhưng điều đó không thay đổi gì trong cô. Cô vẫn còn nhiều việc phải làm cho anh. Tiện nghi và giải trí là không đủ. Cô phải học hỏi những điều có thể nâng cao phẩm giá và phát triển bản thân David, để cuộc đời anh đạt đến giá trị trọn vẹn, và từ đó anh tìm thấy sức mạnh và bình yên trong chính mình. Cô ngược mặt nhìn lên trời, trong chốc lát. Cô chưa từng cầu nguyện trong đời và cô không biết vị thần nào, nhưng trái tim cô hướng lên trời và dừng lại ở vị thần của dân tộc David, mà cô nhớ tên là Jehovah, và cô thầm cầu nguyện :

«Xin hãy lắng nghe tiếng nói của kẻ Ngài không biết. Xin dạy dỗ tâm trí con để con có thể phụng sự với sự khôn ngoan người đàn ông con yêu.»

Cô đợi một lúc nhưng không có dấu hiệu nào xuất hiện. Tiếng tre xào xạc nhẹ trong không khí gần như tĩnh lặng, và đâu đó ngoài kia, trong thành phố, giọng một người phụ nữ đau khổ vang lên, gọi hồn đứa con sắp chết của mình trở về.

Kueilan đang ngồi trong phòng, ăn mặc lỏng lẫ. Giờ cô ấy là Bà chủ, người phụ nữ lớn tuổi nhất của thế hệ lãnh đạo. Cô cảm thấy đã hồi phục sau những mệt mỏi của đám tang bên sườn đồi và đang thưởng thức kẹo ngọt cùng trà nóng ; đôi mắt cô cũng không còn đỏ vì khóc nữa.

Cô hơi nhăn mặt buồn bã khi thấy Pivoine bước vào và đặt chiếc bánh định ăn xuống.

- Ông chủ già yêu quý của chúng ta sẽ khiến ta nhớ, cô nói.

- Ông sẽ khiến tất cả chúng ta nhớ, thưa Bà chủ, Pivoine bình thản đáp.

Cô nhận ra Kueilan muốn trò chuyện, nên ngồi xuống ghé bên cạnh, chấp tay.

- Ông ấy rất tốt với ta, Kueilan nói, về đau khổ... Ta chưa từng thấy ở ông sự cứng rắn hay tính khí nóng nảy.

- Ông không có những điều đó, Pivoine đáp.

Nước mắt lăn dài trên má Kueilan.

- Ông tốt với ta hơn cả chồng ta.

- Chồng Bà chủ rất tốt mà.

Nước mắt Kueilan lập tức khô đi :

- Có điều gì đó cứng rắn trong sâu thẳm trái tim anh ấy, cô đáp một cách mạnh mẽ. Ta cảm nhận được và cô cũng sẽ thấy, Pivoine, nếu cô không nghĩ anh ấy hoàn hảo đến vậy. Nhưng cô không kết hôn với anh ấy như ta. Ta nói lại, có điều gì đó rất cứng rắn trong sâu thẳm trái tim anh ấy, ta nhận ra khi đôi lúc anh nhìn ta.

Pivoine thở dài :

- Tôi đã nói với Bà chủ rồi, anh ấy muốn thấy Bà chủ tươi tắn và xinh đẹp. Và Bà chủ không luôn cho phép tôi mặc đồ cho Bà chủ, hay thậm chí chải tóc khi anh ấy về. Một số buổi tối, khi Bà chủ mệt, Bà chủ cũng không cho tôi tắm rửa cho Bà chủ. Những chiếc bánh này, thừa Bà chủ... Bà chủ biết anh ấy không bao giờ thích mùi mỡ lợn, và những chiếc bánh này làm từ thịt xông khói. Tại sao Bà chủ lại ăn chúng ?

Suốt những năm qua, Pivoine đã học cách nói chuyện rất thẳng thắn với sinh vật xinh đẹp nhỏ bé này, người đang nhìn cô với cái nhú mày. Kueilan vẫn đẹp, nhưng một lớp mỡ nhẹ đang dần phủ lên khung xương tuyệt đẹp của cô. Cô than phiền về những cơn đau chân, kể từ khi Pivoine tháo băng cho cô. Cô chỉ đi chuyển khi thực sự cần thiết và thích đồ ngọt cùng các món ngon. Trước vẻ nhăn mặt của Kueilan, Pivoine bật cười :

- Đừng giận tôi, thưa Bà chủ, vì tôi quá yêu quý Bà chủ !

Kueilan cố giữ vẻ mặt khó chịu lâu nhất có thể, nhưng tiếng cười của cô nhanh chóng xóa tan mọi thứ.

- Cô mắng ta quá nhiều, cô nói. Giờ ta là bà chủ, phải dừng lại ; cô phải nghe lời ta và ta không muốn cô bảo ta phải làm gì nữa.

Người phụ nữ nhỏ bé ngồi thẳng dậy, cứng nhắc nhìn Pivoine, nhưng không chỉ có tiếng cười làm đôi mắt to đen của cô lấp lánh.

Pivoine nhận ra điều đó. Ngạc nhiên, cô tự hỏi mình nên mong đợi điều gì. Bà chủ của cô luôn thất thường nhưng có thể dễ dàng, trêu chọc và làm bà cười. Nếu bà trở nên kiêu ngạo và tỏ ra hống hách, David có thể mất

kiên nhẫn. Mối liên kết giữa hai vợ chồng chỉ là thể xác, dễ dàng đứt gãy. David không phải người đàn ông ham muốn ; đam mê, chắc chắn, nhưng tâm hồn và trí tuệ hòa quyện vào đam mê đó, và anh không thể chia nhỏ bản thân thành nhiều phần. Chừng nào vợ anh còn xinh đẹp, đủ sôi nổi và vui vẻ trước mặt chồng, để không xúc phạm anh, đủ bình tĩnh để không gây khinh thường, bà sẽ giữ anh bằng những sợi dây chạm đến trái tim anh ; nhưng nếu bà làm tổn thương anh ở bất kỳ điểm nào, sự kiểm soát của bà quá mỏng manh để duy trì. Bà không sở hữu anh.

Pivoine biết rõ tất cả điều này. Cô có nhiều thời gian để suy ngẫm, và vì cả cuộc đời cô tập trung trong ngôi nhà này, cô đã dành nhiều công sức để suy nghĩ về từng tâm hồn dưới mái nhà, đặc biệt là tâm hồn David. Cô đã vượt qua sự ghen tuông và hy vọng ; giờ chỉ còn lại một mối quan tâm : từ mỗi nguồn, mọi thứ đều góp phần vào hạnh phúc và sức khỏe của David.

Cô kìm nén sự ngạc nhiên trước niềm kiêu hãnh mới của Bà chủ và nói bình tĩnh :

- Bà chủ biết rõ mình luôn sẵn lòng làm mọi thứ có thể cho Ông chủ.

Pivoine sau đó bước vào phòng ngủ để đảm bảo mọi thứ đã sẵn sàng. Đó là căn phòng dành cho Bà chủ, nhưng Pivoine luôn biết khi David đến. Vào buổi sáng, cô thường tìm thấy dấu vết của anh : ống điếu, dép lê, khăn tay lụa trắng, cuốn sách anh mang theo. Cô thường xem những cuốn sách đó ; ban đầu chỉ là thơ ca, giờ David chọn sách lịch sử hoặc triết học, những trang trù tượng mà anh không thể đọc cho vợ nghe. Kể từ khi trở về, anh lấy chúng từ thư viện của mẹ và đọc lần đầu tiên, Pivoine cố gắng tìm hiểu lý do và suy nghĩ nhiều về sự thay đổi này, khiến David những ngày gần đây lại gần gũi với tổ tiên của mình.

Sau khi Pivoine kiểm tra chiếc đèn, lau bàn, gấp chăn và tháo những tấm rèm satin nặng nề khỏi móc bạc, đóng cửa sổ có song sắt để ngăn muỗi và bướm bay vào, rồi xông hương căn phòng bằng một cây nhang, cô nhẹ nhàng rời đi. Bà chủ của cô vẫn ngồi bên bàn, và Pivoine hỏi :

- Thưa bà, tôi có nên giúp bà thay đồ không ?

Kueilan lắc đầu :

- Còn quá sớm để ngủ, bà trả lời với giọng đầy uy quyền. Hãy để tôi một mình một lúc.

Pivoine vâng lời và rời đi. Ngôi nhà sẽ thay đổi nhiều nếu Kueilan phải điều hành cuộc sống hàng ngày ở đây. Pivoine tự hỏi liệu cô có nên tìm David không. Anh ấy có thể cần cô và sẽ ngạc nhiên vì sự vắng mặt của cô. Nhưng điều đó là không thể ! Cô dừng lại ở sân thứ ba. Ký ức về cánh cửa khóa quá rõ ràng ; cô đi về phía một sân bên và bắt đầu tìm Wang Ma. Cô thấy bà đang ngồi trên giường, ông Wang bên cạnh, trên một chiếc ghế tre. Cả hai đang khóc.

Pivoine đã quên họ giữa những nhiệm vụ bận rộn của mình. Những năm gần đây, họ đã cống hiến hết mình để phục vụ Ezra, trong khi cô chăm sóc thể hệ tiếp theo. Họ đang đau khổ. Pivoine không cố an ủi họ, cô chỉ lau mắt bằng tay áo và chờ đợi.

- Em ơi, Wang Ma vừa khóc vừa nói, tôi muốn nhờ em một việc.

- Cứ nói đi, chị cả, Pivoine trả lời.

- Tôi không đủ can đảm để ở lại ngôi nhà này, và ông nhà tôi cũng vậy. Chúng tôi sẽ về làng, sống với con trai cả và các cháu của chúng tôi. Hãy nói giúp chúng tôi với ông chủ mới.

Họ đau khổ đến mức Pivoine không dám đề nghị họ phục vụ David thay cô.

- Tôi sẽ nói với anh ấy ngay khi anh ấy có thể quên đi nỗi buồn của mình trong một giờ. Hãy an ủi nhau, vì anh ấy sẽ không từ chối điều gì. Nhưng làm sao tôi có thể một mình xoay xở ? Tôi luôn dựa vào chị, chị cả.

- Trái tim tôi không còn ở ngôi nhà này nữa...

Và Wang Ma lại bắt đầu khóc.

Pivoine buồn bã rời đi ; cô nhờ một người hầu đi hỏi ông chủ xem anh ấy có cần thức ăn hay thứ gì khác không, rồi trở về phòng một mình. Trời đã tối ; cô cảm thấy mệt mỏi và tương lai dường như không rõ ràng. Ezra đã không kịp nói với Kung Chen về lý do David và gia đình anh đột ngột rời khỏi thủ đô phía Bắc, và David, trong nỗi đau của mình, đã quên mất điều đó. Như thể nỗi đau chưa đủ, những con tàu chở hàng hóa từ Ấn Độ thông báo đã cập cảng ; những món hàng này sẽ được vận chuyển bằng sức người khắp đất nước. Nhưng sau những cuộc chiến gần đây, nạn đói hoành hành khắp nơi, bọn cướp nổi lên như ong, và David phải tìm kiếm lính canh và binh lính cho mỗi tỉnh mà những người vận chuyển đi qua.

David không có thời gian để khóc, ngay cả cho cái chết của cha mình. Anh phải quay lại với công việc, điều này lại khiến anh quên mất việc báo cho Kung Chen về những gì đã xảy ra ở Bắc Kinh. Anh cảm thấy bối rối vì những gì đang diễn ra trong lòng mình, và cả những thứ bên ngoài. Anh nhanh chóng nhận ra Pivoine đang tránh xa mình. Và dù điều đó khiến anh đau khổ, anh hiểu rằng cô hành động rất khôn ngoan. Khi anh ít bận tâm hơn, hàng hóa đã được cất vào kho, và khi nỗi đau dai dẳng vì sự vắng mặt của cha anh dịu đi một chút, anh sẽ nhìn thẳng vào trái tim mình và biết cách hành xử với Pivoine.

David hoàn toàn không chuẩn bị tinh thần cho sự xuất hiện của Kung Chen, người bước vào với vẻ mặt đầy lo lắng, trong khi anh đang ở cửa hàng, ước lượng số lượng hàng hóa đến mỗi ngày và đánh giá chất lượng những tấm vải cotton đẹp để dệt từ Ấn Độ. Người cộng sự của anh, con trai cả của Kung Chen, đang hỗ trợ anh trong công việc này. Cả hai đều vô cùng ngạc nhiên khi Kung Chen gọi họ.

- David, hãy đi với ta một lát, và con cũng vậy, ông nói một cách nghiêm túc.

Họ theo vị thương nhân già vào một căn phòng nhỏ, nơi Kung Chen đóng cửa lại. Khuôn mặt tròn của ông tái đi vì sợ hãi, đôi môi dường như nhợt nhạt.

- Một sứ giả từ cửa hàng của chúng ta ở kinh đô phía Bắc đã đến, ông thì thầm, để cảnh báo rằng trong cung điện đang có sự phản nộ nhắm vào anh, David. Tổng quản đã lan truyền tin đồn rằng một trong những nô lệ của anh đã có hành vi bất kính với Tây Hậu. Điều này có ý nghĩa gì ?

David sửng sốt. Anh hiểu ngay mọi chuyện và, với chút khó khăn, anh kể lại sự việc đã xảy ra. Kung Chen và con trai lắng nghe mà không nói lời nào. Khi David kết thúc câu chuyện, Kung Chen trả lời :

- Tổng quản chắc chắn sẽ yêu cầu giao nộp Pivoine, với lý do để trừng phạt cô. Nếu chúng ta từ chối, mọi hy vọng về những mối làm ăn tốt đẹp sẽ tiêu tan. Quyền lực của kẻ được Tây Hậu sủng ái rất lớn.

- Tôi sẽ một mình đến kinh đô. Tôi sẽ xin được yết kiến Tây Hậu và nói cho bà biết sự thật, David kêu lên.

Hai người Trung Quốc phản đối :

- Điên rồ, điên rồ, Kung Chen nói. Anh có thể hy vọng thắng được tổng quản sao ? Hắn là người thân tín

của hoàng đế, và anh chỉ chuốc lấy cái chết mà thôi. Không... Chỉ còn hy vọng duy nhất là gửi Pivoine đến kinh đô.

- Tôi không thể làm điều đó, David trả lời.

Hai người đàn ông nhìn anh với ánh mắt kỳ lạ, và anh gặp khó khăn để chịu đựng được cái nhìn đó. Cha và con trai trao đổi ánh mắt, nhớ lại vẻ đẹp của Pivoine. Kung Chen thậm chí đã nhận xét với con trai một hai lần rằng khó có người đàn ông nào có thể thờ ơ trước một nô lệ xinh đẹp, thông minh và có học như vậy.

Tình hình trở nên không thể chịu đựng nổi với David.

- Điều này khiến các ngài ngạc nhiên, anh nói, gượng gạo, nhưng tôi khẳng định, điều các ngài đang nghĩ không thể xảy ra. Trong tôn giáo của tôi - tức là tôn giáo của dân tộc tôi - một người đàn ông chỉ được có một người vợ. Tôi cảm thấy... lòng biết ơn với người nô lệ đã như một người con trong nhà. Tôi không thể giao cô ấy cho... tên hoạn quan.

Kung Chen bám lấy một hy vọng :

- Nếu cô ấy tự nguyện đi thì sao ?

David cảm thấy không thể thú nhận sự thật, mà không hiểu điều gì đang ngăn cản mình. Bạn bè sẽ không trách móc nếu anh thẳng thắn nói rằng mình yêu Pivoine và muốn giữ cô cho riêng mình. Họ sẽ cười, tìm cách giúp anh bảo vệ cô. Nhưng anh không thể làm được. Anh cúi đầu và chỉ lẩm bầm :

- Nếu cô ấy mong muốn điều đó, vì chính bản thân mình, thì cứ để vậy !

Họ trở lại công việc. David cố gắng tập trung vào đó. Nhưng làm sao anh có thể nghĩ đến những con số, hàng hóa hay thậm chí là lợi nhuận ? Kung Chen sẽ gọi Pivoine đến và buộc cô hiểu rằng việc từ chối sẽ gây tổn hại lớn cho David và cả hai gia đình. Với sự hy sinh dẫu dàng của mình, Pivoine có thể sẽ đồng ý. David cảm thấy mình rối trí, anh phải dừng lại và nói với Kung đệ nhất :

- Tôi cảm thấy không khỏe. Tôi sẽ về nhà, ngủ một chút và trở lại vào ngày mai.

Người cộng sự của anh nhìn anh chằm chằm không nói. David nhận ra ánh mắt sắc sảo trong đôi mắt nhỏ bé của người bạn, và anh vội vã rời đi. Anh không thể ở lại thêm một giây nào nữa. Ngay khi về đến nhà, anh cho gọi Pivoine và chờ cô với sự nóng lòng khôn tả,

cho đến khi cô chạy đến, vừa đi vừa lau tay.

- Em đang ở trong bếp, cô nói. Người ta vừa báo cho em rằng nước tương cay trong hũ không đặc lại được, và em đã đi kiểm tra.

David không để ý đến những lời này : Pivoine đối với anh lúc này thật đẹp, thật mạnh mẽ, trụ cột của gia đình; anh không thể sống thiếu cô.

- Pivoine, ngồi xuống đi, anh nói với giọng gắt gỏng.

Cô ngồi xuống mép ghế, lo lắng trước biểu cảm và giọng nói của David :

- Chuyện gì lại xảy ra vậy ?

Anh kể lại cho cô nghe một cách nhanh chóng, muốn trút bỏ nỗi lòng và biết rằng cô có thể chịu đựng tất cả. Nhưng anh sợ hãi khi thấy sắc mặt Pivoine tái đi và sức lực như rời khỏi cô.

- Em đã nói với anh rằng em phải đi tu, cô thì thầm, em không thể cứu anh bằng cách nào khác.

Cô đứng dậy và cởi chiếc tạp dề xanh mà cô quên chưa tháo ra.

- Chờ đã, anh nói, có một cách khác để em có thể ở lại với anh.

Pivoine biết David muốn nói gì, nhưng trái tim cô đã trở nên chai sạn và cô không muốn chiều theo David.

- Cách nào ? cô hỏi.

- Em biết mà, David trả lời với giọng nhỏ nhẹ và không nhìn cô gái.

Cô tức giận vì anh quay đi và thay anh nói ra những lời đó, với giọng điệu kiên quyết.

- Ý anh là muốn nhận em làm thiếp ?

Nàng nhận thấy khuôn mặt căng thẳng, ánh mắt đờ đẫn của David. Không một chút vui mừng trong ánh mắt anh.

Chiếc tạp dề rơi khỏi tay Pivoine.

- Anh đã khóa cửa phòng lại, không cho em vào. Tại sao vậy ?

- Làm sao anh biết được ?

- Anh biết rõ mà. Anh đã sợ chính điều anh đang yêu cầu tôi bây giờ. Anh đã sợ chính mình... sợ thứ vẫn còn trong anh và sẽ ở đó suốt đời.

- Không đúng, anh gào lên.

- Anh không thể chối bỏ... Nó đã ngấm vào máu anh từ khi sinh ra.

David cúi đầu, tựa trán vào lòng bàn tay mà không đáp. Rõ như ban ngày, anh thấy Leah, nghe tiếng nàng, và giọng nói ấy cũng là giọng của mẹ anh, của bao đàn ông đàn bà đã sống trước anh ; đó chính là tiếng của Jehovah.

- Nếu em đồng ý, Pivoine nói, bằng giọng vừa sôi nổi vừa dịu dàng đặc trưng, lương tâm anh sẽ càng giày vò khi tình cảm anh dành cho em phai nhạt. Không, David, em không dám. Hãy để em đi. Em sẽ tự đi, nhưng không phải đến cung điện !

Cô chạy vụt đi, David không kịp giữ lại. Cô đã nói đúng. Những gì bà Ezra gieo vào tâm hồn bướng bỉnh của con trai đã bén rễ. Anh từng thách thức, đóng đinh nó lên cây thập tự, nhưng nó chưa chết, nó vẫn sống trong anh. Tinh thần và đức tin của dân tộc anh từ cõi chết trỗi dậy, đòi lại kẻ còn sống. Anh không thể thoát

khỏi nó. Anh quỳ xuống, đầu gục vào cánh tay khoanh trên bàn :

- Lạy Jehovah ! Đấng Chân Thần duy nhất ! Xin hãy nghe và tha thứ cho con !

Pivoine chạy bộ qua thành phố, đầu cúi thấp, tay không. Công tu viện mở rộng, nàng bước vào. Sân vắng lặng, nàng kêu lên :

- Thừa Mẹ Bề trên, con đây !

Một cụ già hiền hậu, mặc áo xám, bước tới đưa tay :

- Vào đi, đưa con tội nghiệp.

- Con đang gặp nguy hiểm, Pivoine thở gấp.

- Nơi đây chư thần sẽ bảo vệ con khỏi mọi kẻ phàm, Mẹ Bề trên đáp.

- Xin hãy khóa cổng lại, Pivoine van nài. (Giờ đây, khi đã đến nơi, nàng hoảng sợ vì quyết định của mình. Nàng nắm tay cụ già.) Nếu con đòi ra, xin ngăn con lại.

- Ta sẽ ngăn con...

Mẹ Bề trên đẩy then sắt vào cổng.

David không thể tin Pivoine sẽ không trở về. Anh chờ hàng giờ, đầu óc rối bời. Bồn chồn, anh sai Wang Ma đến tu viện dò hỏi. Về mặt anh âm u, Wang Ma không dám hỏi ; bà lặng lẽ đi, lòng nặng trĩu.

Thâm tâm, David sợ Pivoine đã nhảy sông tự vẫn. Anh thở phào khi Wang Ma về báo nàng đang ở tu viện. Im lặng nghe xong, biết tin sẽ lan khắp nhà, anh vội đi gặp Kueilan. Anh sẽ nói đơn giản rằng Pivoine sợ thái giám bắt đi, dù gia đình có cố ngăn. Anh không đề cập nỗi lòng rối ren hay cảm giác lạ lùng khi đã có hàng rào ngăn cách với Pivoine. Nhưng chính nàng đã bỏ đi, anh thấy tổn thương vì nàng chạy trốn như kẻ nô lệ bị đánh đập, nàng mà anh yêu từ thuở nhỏ, đến mức không biết tình cảm ấy khi nào đã thành thứ tình yêu lớn hơn. Anh sợ nhìn thẳng vào nó, sợ hiểu bản chất nó, và vẫn còn sợ. Anh tránh né, đổ lỗi cho Pivoine. «Nàng không có quyền bỏ ta đột ngột thế», anh nghĩ. Anh cảm thấy bị đối xử bất công, để mặc nỗi hận dâng lên ; giận Pivoine, anh hướng đến lâu Kueilan.

May thay, Kueilan đang vui vẻ. Nàng hạnh phúc khi làm chủ gia đình, thấy chồng cũng làm chủ, không còn bậc trưởng bối. Phía Tây gia tộc không còn, Kueilan mỉm cười, kiên nhẫn với gia nhân và con cái. Khi David xuất hiện ở cửa vườn, anh thấy khung cảnh khiến bất kỳ

người đàn ông nào cũng xiêu lòng. Người vợ xinh đẹp ngồi giữa đàn con đang nô đùa. Các con trai được nghỉ vì Pivoine không đến dạy. Cậu cả chơi cầu lông, cậu hai nghịch đế buộc dây. Kueilan bế đứa út. Hoa cúc nở dọc tường, nắng chiều rọi lên hoa và lũ trẻ. David lại ngỡ ngàng trước vẻ đẹp của vợ, điều anh đôi khi quên. Làn da sữa của nàng mịn màng dưới nắng như da em bé. Đôi môi đỏ, mái tóc nhờ bàn tay Pivoine luôn đen bóng, được cài trâm ngọc phôi cùng hoa tai và áo xanh lục.

«Tại sao mình không hạnh phúc ?» David tự hỏi.

Anh dừng ở cửa, mọi người nhìn thấy. Kueilan đứng dậy, các con chạy tới. Các hầu gái đang bận nơi khác, Kueilan theo chồng. Nắng chiều rọi anh như đã chiếu rọi nàng, và khi David ngắm Kueilan, nàng cũng nhận ra anh đứng ở cửa Nguyệt : cao lớn, ở độ chín muồi nhất. Anh không để râu dài như người ngoại quốc, gương mặt láng mịn, đôi mắt to đen, miệng kiên quyết, cùng thân hình vạm vỡ khiến lòng Kueilan rung động. Cô yêu chồng, nhưng cuộc sống thường nhật khiến cô quên mất điều đó ! Cô ngồi cạnh anh, ánh mắt họ chạm nhau, lấp lánh. David bế đứa út từ tay vợ.

- Để xem nó lớn thế nào ?

Kueilan vội lột tấm vải dưới đũa bé :

- Chưa đủ lớn để khỏi làm ướt áo anh đâu, con yêu.

David bật cười, hai đũa lớn nghe thấy, chống khuỷu tay lên đùi cha. Trên đầu ba đũa trẻ, ánh mắt vợ chồng lại gặp nhau, họ mỉm cười.

- Sao anh lại ở đây giờ này ?

- Có chuyện lạ, David đáp. Em có nhớ thái giám từng muốn Pivoine không ?

Anh nói dễ dàng đến mức tự ngạc nhiên.

- Đừng nói là hấn vẫn muốn ? Kueilan hứng thú hỏi.

David gạt đầu :

- Pivoine không muốn đi, và chỉ có một cách để thoát khỏi hấn mà không nguy hiểm cho nhà ta.

Kueilan quan sát biểu cảm chồng. Anh biết mình không thể nói với cô những gì chất chứa trong lòng. Mà anh có thực sự hiểu chính mình ? Làm sao biết điều gì quý giá nhất khi mọi thứ được cân đo, tình này đổi tình kia ?

- Cô ấy đã đến tu viện, anh nói nhẹ.

- Để ở lại luôn ? Kueilan tròn mắt.

- Nơi nào khác an toàn cho cô ấy ?

Lũ trẻ hỏi :

- Pivoine không ở với chúng ta nữa ư ?

- Nếu đi tu thì phải ở chùa chứ, Kueilan đáp.

Đứa út khóc :

- Con muốn gặp Pivoine !

- Im đi, mẹ nói. Khi hết thời gian tập sự, cô ấy sẽ về thăm.

David im lặng. Anh nghịch bàn tay con trai, so sánh với bàn tay mình, lòng bàn tay đứa trẻ ấm áp. Kueilan suy nghĩ. Cô cũng cân đo thiệt hơn. Pivoine sẽ rất thiếu vắng. Nhưng khi hết thời gian tập sự, cô ấy có thể về thăm. Cô ấy sẽ về chùa ban đêm, nhưng có lẽ không có cô ấy ở nhà cũng tốt. Từ khi cha mẹ David mất, sự hiện diện của cô ấy không còn thiết yếu. Không cần mọi thứ phải theo quy củ. Thậm chí, như thế còn hơn! Đôi khi Pivoine như bà chủ. Một nỗi ghen âm ỉ trong Kueilan khi thấy Pivoine có ích, giờ bùng lên. Pivoine quá xinh đẹp. Pivoine đọc sách, David thích trò chuyện cùng cô ấy.

- Thật may khi Pivoine đi tu, Kueilan bỗng tuyên bố. Cô ấy không muốn lấy chồng, một người đàn bà không chồng thì làm gì ngoài vào chùa ? Bao lần em đã nói với Pivoine rằng chúng ta sẽ chọn cho cô ấy một người chồng, nhưng cô ấy không chịu nghe lời em. Một người phụ nữ không thể trẻ mãi. Sớm muộn gì cô ấy cũng phải tuân theo mệnh lệnh, nghĩa là nếu cô ấy từ chối vào cung điện hoàng gia. Nếu không, dĩ nhiên...

- Điều đó là không thể, David đột ngột nói mà không ngẩng mắt lên.

Sự ghen tuông của Kueilan lại trỗi dậy.

- Cô ấy đã vào cung nếu cô ấy yêu chúng ta nhiều như cô ấy từng nói. Còn gì hạnh phúc hơn cho gia đình khi biết cô ấy ở trong cung hoàng gia ? Cô ấy có thể nói tốt cho anh, và khi các con chúng ta lớn lên, chúng sẽ đến thăm cô ấy, em cũng vậy ; và biết bao điều tốt đẹp sẽ đến từ đó.

David không trả lời. Những ngón tay nhỏ xíu của đứa bé cong lại trong lòng bàn tay cha nó, và anh nắm chặt bàn tay nhỏ lại. Đột ngột, anh đứng dậy, cúi xuống và đặt đứa bé vào lòng mẹ nó.

- Ở đây sẽ thật lạ lùng khi không có Pivoine, anh nói. Nhưng cô ấy đã chọn lựa khôn ngoan. Anh phải trở lại cửa hàng trong một giờ nữa.

Anh vuốt má vợ và bước ra ngoài. Sự bình yên tràn ngập trái tim anh. Một phần cuộc đời anh đã kết thúc. Nhưng anh cũng cảm thấy cuộc chiến đã chấm dứt. Anh làm chủ trái tim mình cũng như ngôi nhà của mình.

Khi Wang Ma đi tìm Pivoine, nữ tu ở cổng không cho bà lão vào trước khi nhận được phép của Mẹ Bề Trên. Tiếng thì thầm lan khắp tu viện ; các nữ tu và tập sinh đều vô cùng xúc động trước sự xuất hiện của người phụ nữ trẻ đẹp từ nhà Ezra. Họ biết rằng Lão Gia đã qua đời không lâu trước đó, vì ai trong thành phố này có thể không biết đến đám tang tráng lệ của ông ? Mẹ Bề Trên đã nghe những tin đồn này, nhưng bà chưa hỏi han Pivoine. Cần thời gian để nỗi đau lắng xuống. Theo lệnh của Mẹ, Pivoine được đưa vào một căn phòng lớn yên tĩnh nhìn ra một khóm tre nhỏ ; các tập sinh mang nước nóng để cô tắm rửa, và họ đặt lên ghế những bộ áo tràng màu xám mềm mại, mát mẻ bằng vải thực vật mịn màng. Sau khi tắm và mặc áo tràng xám, các tập sinh đến báo với Mẹ Bề Trên, bà ra lệnh cất quần áo cũ của cô gái vào tủ và yêu cầu dọn cho cô những món chay cùng loại trà thơm ngon nhất.

Khi Mẹ Bề Trên biết có một bà lão đang chờ ở cổng, bà tự mình đến báo cho Pivoine, người mà bà thấy đang ngồi bên cửa sổ, hai tay chấp lại. Trong bộ áo tràng xám, cô trông thật đẹp khiến Mẹ Bề Trên cảm thấy lòng se lại. Rất lâu trước đây, khi người chồng trẻ của bà qua đời chưa đầy một tháng sau đám cưới, chính bà đã đến đây, sau khi xác nhận mình không mang thai, và dâng mình cho Trời. Bà hiểu rõ biểu hiện trên khuôn mặt một người phụ nữ biết mình sẽ sống cô độc.

- Có một bà lão tên Wang Ma đang chờ ở cổng ; bà ấy muốn gặp con, đưa con của ta. Ta có nên mời bà ấy vào không ? Mẹ Bề Trên hỏi bằng giọng dịu dàng.

Pivoine đứng dậy, đôi mắt to đầy đau khổ hướng về khuôn mặt nhân từ của Mẹ Bề Trên. Khi định lắc đầu từ chối, cô cảm thấy không thể. Cô đã hành động quá vội vàng ! Chắc chắn, chính David đã cử Wang Ma đi tìm cô.

- Tốt hơn là để bà ấy vào, cô trả lời.

Wang Ma bước vào, và khi thấy Pivoine trong bộ áo tràng xám, bà không thể thốt nên lời, nước mắt chảy dài trên đôi má nhăn nheo. Bà giang tay ra, và không kìm được, Pivoine chạy đến với Wang Ma ; hai người phụ nữ cùng khóc, tiếng khóc vang lên, trong khi Mẹ Bề

Trên đứng chờ, cúi đầu.

Wang Ma là người ngừng khóc đầu tiên.

Bà ngồi xuống :

- Chân ta run rẩy, bà lẩm bầm.

Pivoine vẫn đứng, nước mắt lăn dài trên má.

- Anh ấy đã làm gì con ? Wang Ma hỏi.

Pivoine lắc đầu và dùng tay áo lau nước mắt.

- Không có gì, cô nói với giọng yếu ớt.

- Vậy là anh ấy không làm gì cả ? Wang Ma nhìn thẳng vào Pivoine, lặp lại câu hỏi.

Pivoine nhìn xuống đất :

- Hoạn quan lại tìm con lần nữa, cô nói với giọng nhỏ như trước.

- Và con, không phải vợ cũng chẳng phải thiếp...

- Con không có ai để bảo vệ mình.

Wang Ma thở dài nặng nề.

- Có quá muộn để con quay về không ? bà hỏi.

- Con còn trông chờ gì ngoài nỗi đau ?

- Giá như con làm như ta, ta đã lấy người đàn ông được gả cho. Ta tiếp tục sống với gia đình, ta phục vụ Lão Gia cho đến khi ông về với Suối Vàng, và giờ đây, chính người chồng già của ta cũng là niềm an ủi.

Pivoine không thể nói rằng David khác Ezra, như cô khác Wang Ma. Cô mỉm cười, trong khi mắt đắm lệ :

- Bà có nhớ đã từng nói với con rằng cuộc đời buồn lắm không ?

Giọng cô nhẹ nhàng và xa xăm đến mức Wang Ma không biết nói gì. Hai tay đặt lên đầu gối, bà rên rỉ vài tiếng nhỏ trong khi nhìn chăm chăm vào Pivoine, rồi Mẹ Bề Trên.

- Các bà sẽ cạo đầu cho con chứ ? bà hỏi.

- Con sẽ tuân theo quy tắc, Pivoine trả lời, không để Mẹ Bề Trên kịp lên tiếng.

Wang Ma thở dài và đứng dậy.

- Nếu trái tim con hướng về Trời, ta ở lại cũng vô ích, bà nói ngắn gọn. Nhưng con không có lời nhắn gì cho Lão Gia của chúng ta sao ?

Và Mẹ Bề Trên, quan sát Pivoine, thấy rõ sự thật. Một màu hồng phủ lên cổ và mặt Pivoine. Đôi môi đỏ rung động và những giọt nước mắt nặng trĩu trên mi.

- Có lẽ con sẽ không bao giờ gặp lại anh ấy nữa ? cô thì thâm.

Mẹ Bề Trên thương cảm Pivoine. Ngày xưa, bà cũng đã khóc suốt đêm, nghĩ rằng mình không thể thoát khỏi tình yêu và khát khao trong tim. Nhưng rồi trái tim ấy đã lành lại, và nỗi đau không còn, chìm vào quá khứ. Bà hầu như không nhớ nó nữa, và khi ký ức thoáng qua, đó chỉ là những ngày ngọt ngào bên chồng, còn nỗi đau mất mát đã biến mất.

- Bây giờ con không cần phải quyết định điều đó, Mẹ Bề Trên nói với Pivoine. Chúng ta sẽ xem trái tim sẽ lành lại thế nào.

Wang Ma gật đầu hiểu ý và bước ra.

Sau khi bà đi, Mẹ Bề Trên ngồi xuống.

Pivoine vẫn đứng. Lời của Mẹ Bề Trên được nói rất nhẹ nhàng, nhưng chúng vang lên trong tim Pivoine như tiếng chuông.

- Mẹ có ý nói rằng con sẽ ngừng yêu anh ấy ?

Mẹ Bề Trên mỉm cười.

- Tình yêu sẽ thay đổi. Khi ngọn lửa tắt đi, ánh sáng của nó vẫn còn, nhưng không tập trung vào một con người nữa, mà sưởi ấm toàn bộ tâm hồn. Tâm hồn ấy sẽ bao trùm mọi sinh linh trong một tình yêu rộng lớn.

Pivoine lắng nghe, không nói gì, đứng đó với tà áo bay nhẹ quanh người, và Mẹ Bề Trên cảm thấy lòng trầm lắng trào dâng, bao bọc lấy người phụ nữ trẻ.

- Con có nên nói với Mẹ lý do con đến đây không ? Pivoine hỏi sau một lúc.

- Chỉ nếu điều đó mang lại sự an ủi cho con.

- Không có quy tắc nào bắt con phải giải thích lý do mình bỏ đi sao ?

- Không. Tất cả chúng ta đều ở đây vì một nỗi đau. Cuộc sống trước đây của chúng ta giờ như một điều quái dị, và chúng ta tìm kiếm nơi trú ẩn. Điều duy nhất ta cần đảm bảo là con không thuộc về một người chồng, vì nếu vậy, ta phải xin phép anh ta để giải thoát cho con.

- Con đã nói sự thật : con không có chồng.

- Vậy hãy sống ở đây, trong bình yên. Trời cao ở trên chúng ta, và đất rộng dưới chân mọi người.

Nói xong, bà đứng dậy và đi ra. Pivoine đứng đó rất lâu ; cô không cảm thấy mệt mỏi hay đau đớn. Một sự bình yên sâu lắng tràn ngập cô.

Suốt ba năm, Pivoine sống sau những song sắt tu viện. Cô cần khoảng thời gian đó để ngọn lửa trong lòng chuyển thành ánh sáng như lời Mẹ Bề Trên đã nói. Trong thời gian đó, cô không gặp lại David. Khu vực tu viện cấm đàn ông, và Pivoine không ra ngoài. Ngay ngày hôm đó, sau khi Wang Ma rời đi, cô bắt đầu cuộc sống tu hành. Khi đã học kinh sách, thuộc nghi thức cầu nguyện, tham gia lao động như chăm sóc tượng Phật, làm vườn và nấu ăn, và khi vị ni sư lớn tuổi cắt đi mái tóc đen dài của cô và cạo đầu, cuộc sống tập sinh của cô kết thúc. Cô tuyên thệ và trở thành một nữ tu. Cuộc sống bí mật trong tim cô khép lại. Mẹ Bề Trên đặt cho cô một cái tên mới, Ching An, hay Thanh Bình.

Nhưng trong ba năm đó, Kueilan thường xuyên đến thăm Pivoine, ngoại trừ năm đầu tiên khi cô chỉ đến hai lần. Pivoine luôn im lặng, trong khi Kueilan, vẫn như xưa, nói nhiều, đầy hào hứng và tò mò về mọi thứ cô thấy, và kể những chuyện ngồi lê đôi mách

Pivoine được biết rằng Wang Ma và ông Wang đã trở về làng và sống cùng con trai. Cô cũng biết rằng Aaron, sau cái chết của Ezra, đã quay lại thói quen cũ và sự

lười biếng. David, tức giận, đã nhờ các con trai của Kao Lien đưa Aaron đi theo khi họ dẫn đoàn buôn thay cha mình, người đã quá già. Họ bỏ lại Aaron ở một vùng đất phía Tây núi. Những người Do Thái sống ở đó có lẽ sẽ dạy anh ta cách sửa đổi. Từ đó, không ai còn nghe tin tức gì về anh ta nữa.

Sau năm đầu tiên, Kueilan thường xuyên đến thăm. Cô sinh thêm một đứa con nữa, đứa con trai thứ tư, và khi đứa bé được một tháng, Kueilan mang nó đến cho Pivoine. Kueilan tự hào vì có nhiều con trai, nhưng khi các nữ tu rời đi và chỉ còn lại hai người, cô bộc lộ sự ghét bỏ đứa con mới này.

- Xem này, Kueilan kêu lên khi bà vú đựng đứa con bé trên tay : Đây có phải con tôi không, Pivoine ?

Kueilan không bao giờ gọi cô cựu nô lệ của mình bằng cách nào khác.

- Chẳng phải cô đã mang nặng đẻ đau sao ? Pivoine mỉm cười.

Trời đã khiến cô bình đẳng với Kueilan, và cô không cần phải gọi cô ấy là «Chủ nhân» như xưa nữa.

Kueilan nhăn mặt :

- Nó giống bà nội phương Tây của nó.

Pivoine không nhìn được cười. Quả thật, đứa bé giống bà Ezra một cách kỳ lạ. Những đường nét mạnh mẽ, thô ráp của nó không hợp với khuôn mặt nhỏ nhắn. Pivoine ra hiệu cho bà vú đưa đứa bé cho cô. Cô bế nó trên đùi và xem xét bàn tay, bàn chân lớn của nó.

- Nó sẽ cao lớn, cô nói. Xem đôi tai này, dài tai dài là dấu hiệu của sự dũng cảm và khôn ngoan. Đứa con này sẽ gặp nhiều may mắn.

Cô an ủi Kueilan như vậy, và Kueilan, xúc động, cố gắng thuyết phục nữ tu trẻ :

- Hãy đến thăm chúng tôi lần nữa đi, tại sao không ? Những người hầu không nghe lời tôi như họ đã nghe lời cô, Pivoine. Con trai cả của tôi lười biếng học hành, và hôm qua cha nó đã đánh nó vì điều đó. Tôi đã khóc, và David nổi giận với tôi. Nếu cô đến, mọi người sẽ nghe lời cô, Pivoine, như họ đã luôn làm.

Pivoine mỉm cười, lắc đầu, và trả đứa bé lại cho bà vú.

- Cô vẫn là Pivoine của ngày xưa, dù đầu cô đã cạo trọc, Kueilan nói để dụ dỗ.

Nhưng Pivoine giật mình. Những lời này có phải đã lộ ra bí mật trong lòng cô ? Có phải vì cái đầu trọc và vì cô là nữ tu mà cô sợ phải đối diện với David ? Trước vẻ mặt nghiêm nghị và im lặng của cô, Kueilan nghĩ rằng mình đã thành công. Khi trở về nhà hôm đó, cô báo với David rằng đã thuyết phục được Pivoine đến nhà họ chơi một ngày. Nghe xong, David cũng trở nên nghiêm nghị và im lặng.

Trong phòng riêng, Pivoine nhìn thẳng vào trái tim mình. «Đúng vậy, cô tự nhủ, mình sợ ánh mắt của David.»

Các nữ tu không có gương trong phòng. Pivoine đổ đầy nước vào chậu và cúi xuống nhìn. Trong ánh sáng mờ của buổi chiều tà, cô thấy khuôn mặt mình mờ ảo. Lần đầu tiên, cô nhận ra mái tóc đã biến mất và thấy mình xấu xí. Cô không nhìn thấy gì khác, không phải đôi mắt đen yên bình, không phải đôi môi đỏ hay đường nét xinh đẹp của khuôn mặt trẻ trung. Giờ đây, cô cảm thấy toàn bộ vẻ đẹp của mình nằm ở mái tóc, ở bím tóc cuốn quanh tai và những bông hoa cô thích cài lên đó. Cô nhìn mình rất lâu, rồi đổ nước từ chậu qua cửa sổ, xuống khóm hoa huệ bên tường.

«Việc xuất hiện trước mặt anh ta sẽ là hình phạt của mình», cô tự nhủ.

Tuy nhiên, phải hai năm sau, cô mới đến nhà David. Kueilan đã sinh đứa con thứ năm, lần này là con gái, và đang mang thai đứa thứ sáu, thì một ngày, một người hầu vội vã đến tu viện, khẩn khoản nhờ Pivoine đến vì con trai cả của chủ nhân đang hấp hối. Cô ta đưa cho Pivoine một mảnh giấy gấp, trên đó viết :

Vì tình yêu dành cho con trai tôi, hãy đến.

- Tôi sẽ đi, cô nói với người hầu.

Và cô vội xin phép Mẹ Bề trên. Những năm gần đây, bà đã già yếu và không rời phòng riêng. Bà đối xử tốt với tất cả nhưng đặc biệt yêu quý Pivoine, như người con gái bà chưa từng có. Bà nắm lấy tay Pivoine và giữ lại một lúc.

- Ngọn lửa trong con đã tắt chưa ?

- Rồi, thưa Mẹ.

- Vậy thì đi đi, con gái. Trong lúc con vắng mặt, Mẹ sẽ cầu nguyện cho mạng sống của cậu bé.

Pivoine rời nơi ần náu đã trở thành nhà mình ngày hôm đó. Khi đi qua con phố, cô trấn tĩnh trái tim đập nhanh bằng những lời cầu nguyện liên tục, chuỗi tràng hạt màu nâu bằng gỗ mun từ Ấn Độ quấn quanh ngón tay. Khi bước qua cánh cổng quen thuộc xưa kia, cô thấy David đang đợi. Trái tim Pivoine đập mạnh hơn nữa cho đến khi ý chí của cô lấy lại bình tĩnh. Cô nhìn David không chút sợ hãi, quyết tâm rằng không có gì ngoài tình cảm đơn thuần có thể hiện ra trong ánh mắt họ.

- Pivoine ! David kêu lên.

Và cô cảm nhận anh đang quan sát cô, tìm kiếm những thay đổi.

- Tên em là Bình An, cô mỉm cười nói.

Cô không muốn sợ chính nụ cười của mình.

- Anh vẫn luôn nghĩ về em với cái tên Pivoine.

Cô không trả lời.

- Con trai anh đâu ? cô hỏi.

Họ đi cạnh nhau. Cô trấn tĩnh trái tim và bận rộn ngón tay với chuỗi tràng hạt. Cô đã quên David cao lớn và mạnh mẽ đến thế nào. Anh không còn vẻ trẻ trung

ngày xưa ; giờ anh là một người đàn ông uy nghiêm và mạnh mẽ. Cô có thể tự hào về anh mà không phạm tội. Cô ngẩng lên và lại gặp ánh mắt của người chủ cũ.

- Em không thay đổi nhiều lắm, anh đột ngột nói, ngoại trừ mái tóc.

- Em đã thay đổi rất nhiều, cô đáp, vui vẻ.«Hãy dẫn em đến chỗ đứa trẻ»

- À, con trai anh, anh thở dài.

Họ nhanh chóng bước vào gian nhà David hiện đang sống cùng các con trai. Mỗi đứa con, từ bảy tuổi, đã rời nhà mẹ để ở với cha. David dẫn Pivoine vào phòng nơi đứa trẻ bệnh nằm trên giường. Thân hình dài và gầy không còn là thân hình của một đứa trẻ, Pivoine nhận ra ngay. Nó vẫn thở nhưng khó nhọc ; nó đang nghẹt thở. Mặt nó đỏ bừng và mắt nhắm nghiền.

Pivoine bắt mạch, nhịp đập quá nhanh khiến cô không thể đếm được.

- Không có thời gian để lãng phí ! cô kêu lên, Nó có màng độc trong cổ họng.»

Pivoine, như mọi nữ tu, đã chăm sóc nhiều bệnh nhân; cô biết có một dịch bệnh trong thành phố do gió

độc từ phương Bắc mang đến. Cô yêu cầu người hầu mang đèn có bắc dài và người khác chặt một cọng tre non, rất mỏng, với độ dài nhất định. Trong khi chờ đợi, cô nhúng khăn vào nước nóng và quấn quanh cổ đứa trẻ để làm ấm cơ bắp. Khi có ống tre mỏng trong tay, cô nhờ David giữ chặt con trai trong khi người hầu giữ chân. Sau đó, cô nhẹ nhàng dùng ngón cái và ngón trỏ tay trái ép hàm dưới đứa trẻ, buộc nó mở miệng, cô đưa ống tre vào và hút chậm rãi. Nó nghẹt thở và giãy giụa, nhưng cô kiên trì cho đến khi một cục đờm trào lên ống, và đứa trẻ ngã xuống giường, thở hỗn hển.

- Đốt cái ống này, ném nó vào lửa, cô nói với người hầu, nó đầy chất độc, và mang rượu cho tôi, để tôi cho đứa trẻ uống.

Cô đứng yên quan sát cho đến khi có rượu ; cô đổ một ít vào cổ họng đứa trẻ, sau đó súc miệng và nhổ vào ống nhổ bạc dưới chân giường.

- Nó đỡ hơn rồi, David vui mừng kêu lên.

- Nó sẽ sống, Pivoine đáp.

Tuy nhiên, cô ở lại bên bệnh nhân cho đến gần tối, giờ mà quy định buộc cô phải trở về tu viện, nhưng ngày hôm sau và những ngày tiếp theo, cô quay lại cho

đến khi đứa trẻ khỏi bệnh. Cô hiểu rằng mình sẽ phải đến thường xuyên. David rất cần cô, vì anh đang gặp khó khăn với những đứa con đang lớn, những cậu con trai đầy nghị lực và quá nhiều người hầu lười biếng, không vâng lời ; anh cũng kiệt sức vì công việc kinh doanh quá phát đạt buộc anh phải thường xuyên xa nhà. Pivoine đã thấy trước rõ ràng những điều sẽ xảy ra trong những năm tới, khi các con trai và con gái phải được đính hôn, các cuộc hôn nhân phải được sắp đặt, và ngôi nhà lớn náo nhiệt này cần được chuẩn bị cho những thế hệ mới. Và Pivoine không còn gì phải lo sợ nữa, vì David yêu vợ mình. Pivoine nhận ra điều đó và cảm thấy một nỗi buồn không sao xua tan được, dù cô tự hỏi tại sao mình lại đau khổ. Chẳng phải chính cô đã đưa Kueilan đến ngôi nhà này sao? Và chẳng phải Kueilan là nguyên nhân khiến cô phải trốn chạy ? Cuộc hôn nhân mà Pivoine từng ủng hộ đã nở hoa kết trái. David và Kueilan gắn bó với nhau bằng sợi dây thân thiết của gia đình, tổ ấm, con cái và sự thịnh vượng. Cuộc đời họ đã hòa quyện vào nhau. Chẳng phải đó là điều Pivoine từng mong đợi hay sao ?

Sự bồn chồn của David đã biến mất. Anh dường như quên rằng ngôi nhà này từng có một cuộc sống khác trước đây. Không còn lại gì từ những gì mẹ anh để lại. Tấm rèm satin lớn phía trên bàn trong sảnh đã được

thay bằng một bức tranh vẽ đá, mây và thông. Pivoine không tìm hiểu ai đã ra lệnh thay đổi này, một biểu tượng cho sự biến chuyển trong ngôi nhà và trong chính David. Giờ đây, anh đã hài lòng...

Trong nhiều năm, Pivoine đi từ tu viện đến nhà David. Cô ngang hàng với David và Kueilan, rồi dần trở thành hơn thế. Họ bắt đầu dựa vào cô, lắng nghe lời khuyên của cô, và cô nói chuyện trong nhà họ với uy quyền.

Pivoine đã là nữ tu tên Bình An được mười năm khi Mẹ Bề Trên qua đời. Trong thời gian đó, cô đã đạt được vị trí đáng kính và được các nữ tu chọn làm người kế vị. Từ đó, cô có ít thời gian hơn để đến nhà David, vì phải quản lý tu viện của riêng mình. Cô làm việc đó một cách khôn ngoan, không bao giờ làm tổn thương tinh thần hay trái tim của bất kỳ ai, kể cả những nữ tu hèn mọn nhất trong nhà bếp.

Những năm sau đó, David và Pivoine đạt được sự thấu hiểu sâu sắc. Là Mẹ Bề Trên, Pivoine có thể tự do đi lại mà không ai dám dị nghị. Dù sao, cô cũng không còn trẻ. Hai con trai lớn của David đã lấy vợ, vợ con họ sống trong nhà, và cậu con trai thứ ba đã đính hôn. Cô con gái lớn kết hôn từ rất sớm với một gia đình người Hoa, và các con dâu cũng là người Hoa.

Người ta có thể quên rằng ngôi nhà này không hoàn toàn là một gia đình Hoa nếu không có sự hiện diện của cậu con trai thứ tư của David. Khi lớn lên, cậu khác biệt đến mức khiến cha mình thỉnh thoảng nhớ lại tổ tiên Do Thái. Với trái tim nồng nhiệt, sự mãnh liệt, sức mạnh và tính cách sôi nổi, cậu con trai thứ tư mang đến một sự náo động không ngừng trong nhà. Pivoine cười vì điều đó và yêu quý cậu hơn tất cả. Một cách kỳ lạ, cậu trở thành người con của trái tim không con này.

- Hãy để cậu bé cho tôi, Pivoine nói với David một ngày nọ khi cha con lại cãi nhau, như thường lệ, tôi hiểu cậu ấy hơn anh vì cậu ấy giống anh nhiều hơn anh nghĩ.

- Tôi chưa bao giờ giống thằng điên trẻ tuổi này.

Pivoine chỉ mỉm cười.

Năm tháng trôi qua, và mỗi năm đều tốt đẹp hơn năm trước đối với cả ba : Pivoine, David và Kueilan. Kueilan được hai người khôn ngoan hơn đối xử như một đứa trẻ yêu quý, không còn trẻ nhưng được chiều chuộng, dù đôi khi bị trêu chọc. Cô để mình được nuông chiều nhưng cũng biết dùng lời lẽ để đáp lại và làm mặt khó chịu khi bị trêu. Dù vậy, cô luôn dựa vào tình yêu của họ.

Đó là một ngôi nhà thịnh vượng ; David là một trong những bậc cao niên được kính trọng nhất trong thành phố, còn Pivoine là người phụ nữ khôn ngoan nhất. Tuổi già đến với họ một cách nhẹ nhàng.

Trong thành phố, giáo đường Do Thái giờ chỉ còn là một đồng bụi. Những người nghèo đã nhặt nhạnh từng viên gạch. Những tác phẩm điêu khắc đã biến mất. Chẳng bao lâu sau, chỉ còn lại ba tảng đá lớn, rồi hai. Hai tảng đá cuối cùng nằm trên mặt đất, nhìn lên trời một thời gian dài, rồi một người ngoại quốc theo đạo Cơ Đốc mua chúng.

Việc này gây xôn xao khắp thành phố. Con trai của cậu con trai thứ tư David, biệt danh Chao, là người đã bán chúng. Cơn thịnh nộ của quan tổng đốc trút xuống đầu cậu :

- Tại sao ngươi, kẻ bất hiếu, lại dám bán đá tổ tiên cho một người Cơ Đốc ngoại quốc ? Hắn phải trả lại, kéo hắn mang chúng khỏi đất nước ta, và tổ tiên nhà ngươi sẽ trời dậy trách móc chúng ta.

Rồi ông ra lệnh bỏ tù Chao. Nhưng Chao có trong mình dòng máu của bà Ezra, cậu gào qua song sắt :

- Dù có chất đồng của cải lên đầu tôi, tôi cũng không đòi người Cơ Đốc ấy trả lại những tảng đá này. Chúng thuộc về tôn giáo của chúng tôi, nay không còn tồn tại ở đây, nhưng tôn giáo của hắn bắt nguồn từ tôn giáo của chúng tôi, vậy hãy để hắn giữ chúng.

Chao được sự ủng hộ của tất cả thành viên gia đình xuất thân từ David ben Ezra biệt danh Chao. Họ thuyết phục quan tổng đốc rằng suốt hơn hai mươi năm, những tảng đá này nằm dưới tuyết và mưa, nứt nẻ mà không ai bảo vệ ; vậy tại sao phải phàn nàn khi chúng bị bán? Không ai tìm được cách hòa giải. Nhưng đột nhiên, người ta nhớ ra rằng Mẹ Bề Trên từng có mối quan hệ thân thiết với gia đình này. Quan tổng đốc cử sứ giả đến gặp bà. Pivoine tiếp họ ở cổng tu viện, vì không đàn ông nào được phép vào bên trong.

Pivoine đã rất già, nhưng tâm trí vẫn minh mẫn và bình tĩnh. Bà lắng nghe sứ giả, rồi đứng đó, nói lời khôn ngoan :

- Ezra biệt danh Chao từng là một đứa trẻ hiếu động và đã trở thành người như các người thấy. Với tính cách đó, cậu ta sẽ sống cả đời trong tù trừ phi tìm được cách đưa cậu ra mà không làm mất danh dự. Ta biết cha cậu trước đây, và cả cha của cha cậu. Ta sẽ chỉ cho các người cách giải quyết. Người ngoại quốc sẽ giữ những tảng đá

thiên mà hắn đã mua, nhưng không được mang chúng khỏi thành phố. Hắn phải đặt chúng trước ngôi đền của mình và xây một ngôi đình để bảo tồn chúng cho các thế hệ sau.

Những người đàn ông nhìn nhau, gãi cằm, rồi cảm kích trước sự khôn ngoan của Mẹ Bề Trên. Họ cảm ơn bà và rút lui. Mọi việc được giải quyết theo lời khuyên của Pivoine. Và trong ngôi đền mới, những tảng đá vẫn còn đó đến ngày nay dưới mái đình. Những dòng chữ cổ vẫn khắc trên đó : *Đền Thờ của Sự Thuần Khiết và Chân Lý*, cùng với lịch sử của người Do Thái và Con Đường của họ. Trên đó có ghi : *Con Đường không có hình dạng hay khuôn mặt, nhưng được tạo ra theo hình ảnh Con Đường của Thiên Đường trên cao.*

Pivoine chìm vào suy tư khi trở về phòng riêng. Ký ức khiến quá khứ của gia đình Ezra sống dậy trong mắt bà, một gia đình mà bà đã vô tình gắn bó vì một mục đích bà không thể hiểu. Nhưng bà biết rằng mọi thứ đều xảy ra theo ý trời. Gia đình hùng mạnh này, hạt giống của Israel, của Ezra và David, rồi cũng sẽ biến mất, như giáo đường tổ tiên họ xây dựng để thờ phụng Chúa. Pivoine có hành động sai khi ngăn David lấy Leah để cưới Kueilan không ?

Bà suy nghĩ rất lâu, và như thường lệ trong tuổi già, câu trả lời đến với bà. Bà đã không sai, vì không có gì bị mất đi.

- Không có gì bị mất, bà lặp lại. Israel sẽ luôn sống trong lòng dân tộc chúng ta. Bất cứ nơi nào có vàng trán kiên cường hơn, đôi mắt sáng hơn, giọng nói trong trẻo hơn, nét vẽ tài hoa làm bức tranh rõ ràng hơn, tác phẩm điêu khắc mạnh mẽ hơn, Israel hiện diện ở đó. Bất cứ nơi nào có một chính khách đáng kính, một quan tòa công bằng, một học giả uyên bác, một người phụ nữ xinh đẹp và khôn ngoan hơn, Israel hiện diện ở đó. Dòng máu của họ sống mãi trong cơ thể nó chảy qua, và khi cơ thể ấy không còn, ngay cả bụi của nó cũng làm giàu cho mảnh đất luôn rộng mở. Tinh thần của họ tái sinh trong mỗi thế hệ. Họ không còn nữa, nhưng họ sống mãi.

MỤC LỤC

I	4
II	57
III	91
IV	155
V	199
VI	266
VII	327
VIII	378
IX	398
X	429
XI	460
XII	508
XIII	534